

<p>a) Tính giá trị của biểu thức : $11534 - 1075 \times m$ với : $m = 5$; $m = 8$ b) $375 \times (72 : n) + 49$ với : $n = 8$; $n = 9$. - GV nhận xét cho điểm . B) Luyện tập: (40 phút) Bài 1: a) Viết số , Biết số đó gồm : - Bốn trăm nghìn, 7 chục nghìn, 5 trăm, 4 chục, 3 đơn vị. - 7 trăm nghìn, 6 nghìn, 5 chục, 9 đơn vị. - 8 trăm nghìn, 7 đơn vị. b) Viết mỗi số sau thành tổng(theo mẫu): 475309 ; 507493 ; 754021 ; 650120 * Mẫu : $475309 = 400000 + 70000 + 5000 + 300 + 9$. - GV chữa bài , nhận xét bài làm của HS . Bài 2 : a) Cho biết chữ số 4 trong mỗi số au thuộc hàng nào? lớp nào ? 745321 ; 826435 ; 451369 ; 574098 . b) Viết giá trị của chữ số 8 trong mỗi số sau đây (theo mẫu).</p> <table border="1" style="width: 100%; text-align: center;"> <tr> <td>Số</td> <td>486753</td> <td>894325</td> <td>563804</td> <td>697108</td> </tr> <tr> <td>Giá trị của chữ số 8</td> <td>80000</td> <td></td> <td></td> <td></td> </tr> </table> <p>- Câu a) — GV cho HS trình bày miệng - GV tổ chức chữa bài. Bài 3: Tìm x : a) $70194 + x = 81376$ b) $x - 13257 = 9463$ c) $7 \times X = 18939 + 3825$ d) $x : 9 = 1325$ (dư 8) - GV tổ chức chữa bài, nhận xét bài làm của học sinh. Bài 4: Viết dấu >, <, = thích hợp vào chỗ chấm. a) $749003 \square 749030$ b) $199998 \square \square 200000$ $903047 \square 900347$ $199999 \square \square 199099$ $20456 \square 204054$ $603385 \square \square 604875$ - GV chữa bài , nhắét bài làm của học sinh. III) Củng cố dặn dò : (5 phút) - HS nhắc lại nội dung ôn tập - GV nhận xét tiết học. -</p>	Số	486753	894325	563804	697108	Giá trị của chữ số 8	80000				<ul style="list-style-type: none"> - Cả lớp làm vào giấy nháp. - HS khác nhận xét , chữa bài - 1 HS đọc yêu cầu của bài tập. - HS đọc lập làm bài - 2 HS lên bảng làm. - HS khác nhận xét. - 2 HS đọc yêu cầu của bài tập - HS suy nghĩ và làm bài vào vở ô li. - HS trình bày, HS khác nhận xét. - 1HS lên bảng làm câu b). - 1 HS đọc yêu cầu đề toán. - HS tự lập làm bài. - GV đi theo dõi giúp đỡ HS yếu làm bài. - 4HS lên bảng làm. - 1HS đọc đề bài 4: - Cả lớp làm bài vào vở - 2 HS lên bảng làm - HS chuẩn bị bài sau.
Số	486753	894325	563804	697108							
Giá trị của chữ số 8	80000										

T. 3

Tập làm văn :

LUYỆN TẬP VỀ XÂY DỰNG CỐT TRUYỆN

I, Mục tiêu :

- Dựa vào gợi ý về nhân vật và chủ đề (SGK), xây dựng được cốt truyện có yếu tố tưởng tượng gần gũi với lứa tuổi thiếu nhi và kể lại vắn tắt câu chuyện đó.

II . Đồ dùng dạy và học :

- GV Tranh minh hoạ cốt truyện về lòng hiếu thảo
- Bảng phụ viết sẵn đề bài

III, Các hoạt động dạy và học :

T.G	HD GIÁO VIÊN	HD HỌC SINH
4'	A: Bài cũ : - Em hãy kể lại chuyện cây khế . - GV nhận xét cho điểm .	- 1 HS kể, Cả lớp nhận xét.
36'	B : Bài mới : *- Giới thiệu bài :	
1'		
4'	- HD 1 : Xác định yêu cầu của đề bài Gạch chân các từ ngữ quan trọng * Hãy tưởng tượng và kể lại vắn tắt một câu chuyện có 3 nhân vật Bà mẹ ốm , người con và 1 bà tiên	- HS đọc yêu cầu của đề bài tìm những từ ngữ quan trọng
4'	HD2 : Lựa chọn chủ đề của câu chuyện	- HS đọc gợi ý 1 , 2 - HS chọn chủ đề
23'	HD 3: - Thực hành xây dựng cốt truyện - HS kể vắn tắt câu chuyện theo đề tài đã chọn. - GV nhắc HS : Từ đề bài đã cho, các em có thể tưởng tượng ra những câu chuyện khác nhau. - GV đi theo dõi giúp đỡ HS yếu kể.	HS đọc thầm gợi ý - Kể theo cặp Thi kể trước lớp Nhận xét Viết vắn tắt vào vở cốt truyện của mình - HS nhắc cách xây dựng cốt truyện
3'	HS4: :Củng cố : - Cốt truyện là gì?	- HS nhắc lại nội dung bài học
1'	*Dặn dò : - Kể lại câu chuyện cho người thân nghe	- HS chuẩn bị bài sau.

Tiết 4 : Sinh hoạt Đội

Thứ 7 ngày 17 tháng 9 năm 2011

Tiết 1: Toán:
ÔN TẬP

I- Mục tiêu:

- Hệ thống và củng cố lại cách so sánh và sắp xếp thứ tự các số tự nhiên.
- HS làm được một số BT có liên quan đến đơn vị đo khối lượng.

II- Đồ dùng dạy- Học:

- Bảng phụ.

III- Các hoạt động dạy- Học:

Hoạt động dạy	Hoạt động học
HD1: KT bài cũ- GT bài mới(3-5')	
HD2: HD HS làm BT(30-32')	
- Bài 1: Viết các số sau theo thứ tự từ lớn đến bé.	- 1 HS nêu YC.

<p>a, 1842, 1878, 1852, 1884. b, 1990, 1945, 1969, 1954. - GV chữa bài, củng cố cho HS về cách sắp xếp các số theo thứ tự giảm dần. - Bài 2: > 989□. 999 ; 85197□ 85192. <? 2002□999 ; 85192□.85178. = 4289...4200+89; 85197□85178. - Tiến hành tương tự như bài 1. - GV nhận xét, thống nhất kết quả. - Bài 3: Tính. a, 145kg + 45kg = □ 213 tấn - 87 tạ = □ b, 125 yến x3 = □ 612kg : 3 = - Gv chấm , chữa bài. - Bài 4: Một xe ô-tô loại lớn chở được 57 tấn hàng, một xe ô-tô loại nhỏ chở được ít hơn ô-tô loại lớn 50 tạ hàng. Hỏi cả hai ô-tô chở được bao nhiêu tạ hàng? - Gv chấm, chữa bài. * Củng cố- Dẫn dò:(3') - NX tiết học. - Ra BTVN.</p>	<p>- Cả lớp viết vào vở. - 2 HS lên bảng viết . - Lớp nhận xét. - HS làm bài, chữa bài. - Đối chéo vở, KT kết quả. - 1 HS nêu YC. - Cả lớp làm vào vở. - 2 HS lên bảng chữa bài. - Lớp nhận xét. - HS đọc đề bài. - HS tóm tắt và giải bài toán. - 1 HS lên trình bày trên bảng phụ. - Lớp nhận xét. Bài giải Đối: 57 tấn= 570 tạ. Xe ô-tô loại nhỏ chở được số tạ là: 570 - 50 = 520 (tạ). Cả hai xe chở được số tạ hàng là: 570 + 520 =1090 (tạ). Đáp số: 1090 tạ hàng.</p>
--	--

Tiết 2:

An toàn giao thông:

BIỂN BÁO HIỆU GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ

I. Mục tiêu :

- HS biết thêm nội dung và hiểu ý nghĩa tác dụng của 12 biển báo hiệu GT phổ biến.
- HS tuân theo luật và đi đúng phần đường quy định.

II. Hoạt động dạy học:

Hoạt động dạy	Hoạt động học
<p>Hđ1: Ôn tập và giới thiệu bài mới - Gọi 2-3 HS lên bảng dán hoặc vẽ biển báo hiệu mà em đã nhìn thấy cho cả lớp xem - Nêu ý nghĩa của các biển báo - Học các biển báo mới Hđ2: Tìm hiểu nd biển báo mới: Gv đưa ra biển báo 110a,122 -Em hãy nhận xét hình dáng, màu sắc hình vẽ của biển báo -Biển báo này thuộc nhóm biển báo nào?</p>	<p>- HS lên vẽ Nêu ý nghĩa - Hình tròn - Màu nền trắng ,viền màu đỏ - Hình vẽ màu đen</p>

<p>Căn cứ hình vẽ bên trong em có biết nd cấm của biển là gì? Lần lượt giới thiệu từng biển báo Hd3: Trò chơi biển báo : - Trong vòng 1 phút, hs quan sát nêu tên các biển báo Nhóm nào nêu đúng và nhanh, nhóm đó thắng Hd4: Củng cố ,dặn dò: Dặn về nhà thực hiện luật ATGT.</p>	<p>- Hs tham gia chơi nhận xét - HS nhắc lại nội dung bài học - Chuẩn bị bài học sau.</p>
--	---

Tiết 3:

Kể chuyện :

MỘT NHÀ THƠ CHÂN CHÍNH

I, Mục tiêu :

- Nghe - kể lại được từng đoạn câu chuyện theo câu hỏi gợi ý (SGK); Kể nối tiếp được toàn bộ câu chuyện Một nhà thơ chân chính (do GV kể).
- Hiểu được ý nghĩa câu chuyện: Ca ngợi nhà thơ chân chính, có khí phách cao đẹp, thà chết chứ không chịu khuất phục cường quyền.

II, Đồ dùng dạy học :

- Tranh minh hoạ truyện SGK
- Bảng phụ viết nội dung bài tập
- HS SGK

III, Các hoạt động dạy và học :

T.G	HD GIÁO VIÊN	HD HỌC SINH
3'	A: Bài cũ GV nhận xét	HS kể chuyện đã nghe đã đọc
37'	B: Bài mới :	
1'	-* Giới thiệu bài :	-HS lắng nghe
8	HD 1: GV kể -GV kể kết hợp với tranh - Giải thích từ khó hiểu	
21'	HD2: HD HS kể - Trước sự bạo ngược của nhà vua dân chúng phản ứng như thế nào ? - Nhà vua đã làm gì khi biết dân chúng trong bài ca lên án mình ? - Trước sự đe dọa của nhà vua thái độ của mọi người như thế nào ? - Vì sao nhà vua phải thay đổi ? - GV nhận xét	-Đọc yêu cầu SGK -Hát bài hát lên án thói , tàn bạo của nhà vua -Hát bài hát lên án thói , tàn bạo của nhà vua - Vua ra lệnh bắt kẻ sáng tác , bắt các nhà thơ hát rong - Các nhà thơ nghệ nhân lần lượt hát ca tụng nhà vua , chỉ có một nhà thơ vẫn im lặng - Nhà vua khâm phục kính trọng lòng trung thực , nhà thơ thà lửa thêu cháy...
	HD 3: Tìm hiểu ý nghĩa câu chuyện	HS kể theo cặp Trao đổi ý nghĩa

5'	Em hãy nêu ý nghĩa của câu chuyện	<ul style="list-style-type: none"> - Thi kể toàn bộ câu chuyện trư ớc lớp. - Cả lớp và GV nhận xét, bình chọn bạn kể chuyện hay nhất . - HS phát biểu nhắc ý nghĩa câu chuyện - HS chuẩn bị bài sau.
2'	<p>3 Củng cố Dẫn dò :</p> <p>Tập kể lại câu chuyện.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV nhận xét, khen ngợi những HS kể chuyện hay, hấp dẫn. - GV nhận xét tiết học 	

Tiết 4:

Sinh hoạt lớp :

SINH HOẠT LỚP TUẦN 4

I. Mục tiêu :

- HS nắm được ưu khuyết điểm trong tuần 4
- Có kế hoạch cho tuần tới
- Rèn kỹ năng nói nhận xét
- Có ý thức xây dựng nề nếp lớp

II: Chuẩn bị:

Phương hướng tuần 5

II Các HĐ dạy và học

T.G	HĐ GIÁO VIÊN	HĐ HỌC SINH
4' 14'	<p>1 Ôn định :</p> <p>2: Nhận xét : Hoạt động tuần qua</p> <p>GV nhận xét chung</p>	<p>-Líp h,t</p> <p>-Lớp trưởng nhận xét</p> <p>-Báo cáo tình hình chung của lớp trong tuần qua</p> <p>- Các tổ trưởng báo cáo</p> <p>-Các tổ khác bổ sung</p> <p>-Tuyên dương cá nhân tổ</p> <p>Có thành tích xuất sắc hoặc có tiên bộ</p> <p>-Lắng nghe ý kiến bổ sung</p> <p>- Đóng góp các khoản mà giáo viên đã triển khai.</p> <p>- Và thực hiện tốt những nội dung giáo viên nêu ra.</p>
12'	<p>3 Kế hoạch tuần tới</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học bình thường -Triển khai các khoản đóng góp trong năm học. - Truy bài đầu giờ - Giúp cá bạn còn chậm -Chăm sóc bồn hoa cây cảnh. - Học bài và làm bài tốt trước khi đến lớp -Xây dựng nề nếp lớp - Tham gia sinh hoạt Đội tốt - Triển khai họp phụ huynh lớp đầu năm . - Vệ sinh sân trường lớp học sạch đẹp. 	

TUẦN 5:

Thứ 2 ngày 19 tháng 9 năm 2011

Tiết 1:

Đạo đức: BÀY TỎ Ý KIẾN(Tiết 1)

I. Mục tiêu:

- Biết được: Trẻ em cần phải được bày tỏ ý kiến về những vấn đề có liên quan đến trẻ em.
- Bước đầu biết bày tỏ ý kiến của bản thân và lắng nghe, tôn trọng ý kiến của người khác.
- Mạnh dạn bày tỏ ý kiến của bản thân, biết lắng nghe tôn trọng ý kiến của người khác.

II. Đồ dùng dạy học:

- Phiếu bài tập

III.Các hoạt động dạy học

T.G	Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
3'	A.Kiểm tra: Trình bày bài về nhà	- Gọi một số em
32'	B.Bài mới:	
2'	1Giới thiệu -Ghi băng	
12'	<p>Hoạt động 1: Nhận xét tình huống -Nêu tình huống Nhà bạn Tâm khó khăn .Bố nghiện rượu ,me làm xa nhà .Bố bắt Tâm phải nghỉ học -Theo em bố bạn Tâm làm đúng hay sai? Vì sao? *Kết luận: - Đối với việc liên quan đến mình cá em có quyền gì? Kết luận:</p>	<p>Cả lớp lắng nghe</p> <p>....sai, đi học là quyền của Tâm</p> <p>- Phát biểu nhiều em</p> <p>-...quan điểm bày tỏ ý kiến</p>
10'	<p>Hoạt động 2 .:Em sẽ làm gì? - Vì sao em chọn cách làm đó? Kết luận: - Trong các việc liên quan đến các em thì em có quyền gì? Theo em ngoài việc học tập thì còn có việc gì liên quan đến các em?</p>	<p>Nhóm Đọc tình huống Trình bày</p>
6'	<p>Hoạt động 3. Bày tỏ thái độ Nêu các quyền</p>	<p>-...bày tỏ ý kiến</p>
2	<p>Kết luận chung Hoạt động thực hành Tìm hiểu những việc liên quan đến trẻ em về việc bày tỏ ý kiến.</p>	<p>-...Khu phố ,câu lạc bộ Thảo luận Đưa ý kiến - HS chuẩn bị bài sau.</p>

Tiết 2:

Toán

LUYỆN TẬP

I. Mục tiêu:

- Biết số ngày của từng tháng trong một năm, của năm nhuận và năm không nhuận.
- Chuyển đổi được đơn vị đo giữa ngày, giờ, phút, giây.
- Xác định được một năm cho trước thuộc thế kỷ nào..

II. DDDH:

-Phiếu, bài tập .

III. Các hoạt động dạy học.

T.G	Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
3'	A. Kiểm tra: Làm bài tập 3	Gọi 2 em làm bài tập
37'	B. Bài mới.	
2'	1. Giới thiệu -Ghi bảng	
33'	2. Luyện tập : Bài 1: Gọi học sinh đọc đề bài Bài 2. Hướng dẫn mẫu -3 ngày =..... giờ Vì 1 ngày =24 giờ nên 3 ngày = 24 x 3 =72 giờ Bài 3. Gọi học sinh đọc đề - GV chữa bài Bài 4. Nêu yêu cầu Bài 5. Cùng cố xem đồng hồ Chấm bài	Tháng có 30 ngày29 ngày.....31 ngày..... -Học sinh tự làm -Năm 1789 XVIII 1980-600=1380 - HS đọc đề và đọc lập làm bài - 1 HS lên bảng làm, cả lớp nhận xét $\frac{1}{4}$ phút=15 giây ; $\frac{1}{5}$ phút = 12 giây -8 h 40 phút
2'	3. Cùng cố dặn dò: Làm vở bài tập toán - GV nhận xét tiết học .	- HS nhắc lại nội dung bài học - HS chuẩn bị bài sau.

Tiết 3:

Tập đọc:

NHỮNG HẠT THÓC GIỐNG

I. Mục tiêu :

- Biết đọc với giọng kể chậm rãi , phân biệt lời nhân vật với lời người kể chuyện .
- Hiểu ND :Ca ngợi chú bé Chôm trung thực,dũng cảm dám nói lên sự thật.(trả lời được các CH 1,2,3) .
- Rèn các kĩ năng: Xác định giá trị; tự nhận thức về bản thân; tư duy phê phán.

II. Đồ dùng dạy học:

- Tranh minh họa truyện, bìa phụ .

III :Các hoạt động dạy học:

T.G	Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
3'	A.Kiểm tra: HTL: Tre Việt Nam	2 em
37'	B.Bài mới:	
2'	1. Giới thiệu -ghi bảng -GV giới thiệu tranh -Nhà vua đã làm thế nào để chọn người nối ngôi	Một em đọc toàn bài
10'	Hoạt động 1: Hướng dẫn luyện đọc - GV chia đoạn hướng dẫn giọng đọc - GV phát hiện từ khó đọc - GV kết hợp giải nghĩa từ . - GV đọc diễn cảm bài văn .	- 4 HS nối tiếp đọc 4 đoạn - HS luyện đọc từ khó Đọc nối tiếp 2 lần - HS luyện đọc theo N2 . - 1 HS đọc toàn bài
10'	Hoạt động 2. Tìm hiểu bài -Nhà vua chọn người như thế nào để nối ngôi? - Nhà vua làm cách nào để chọn người trung thực ? Thóc luộc chín còn mọc được không? - Theo lệnh vua chú bé Chôm làm gì ?Kết quả ra sao? Kỳ nộp thóc mọi người như thế nào ? Chú bé Chôm có hành động như thế nào? Thái độ của mọi người ra sao ? - Theo em vì sao người có tính trung thực là đáng quý?	Đọc thầm toàn bàitrung thực Đọc từ đầu đếntrùng phạt - Phát những hạt thóc giống đã luộc kỹkhông Đọc đoạn 2gieo trồng.....không nảy mầm - HS suy nghĩ và trả lời, - HS khác nhận xét, bổ sung. ngạc nhiên Đọc đoạn còn lại Phát biểu
12	Hoạt động 3: Đọc diễn cảm. Đọc toàn bài - Cả lớp và GV nhận xét, bình chọn bạn đọc hay nhất.	Đọc theo nhóm Đọc phân vai Thi đọc, diễn cảm
4'	3.Củng cố dẫn dò: Câu chuyện muốn nói điều gì? Đọc toàn bài và chuẩn bị bài sau. - GV nhận xét tiết học.	- HS suy nghĩ và trả lời - HS nhắc lại nội dung của bài - Chuẩn bị bài sau.

--	--	--

Tiết 4:

Tự học

Tiết 1:

Thứ 3 ngày 20 tháng 9 năm 2011

Toán :

TÌM SỐ TRUNG BÌNH CỘNG

I. Mục tiêu:

- Bước đầu hiểu biết về số trung bình cộng của nhiều số.
- Biết cách tìm số trung bình cộng của 2,3,4 số.

II: Các hoạt động dạy học:

T.G	Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
3'	A. Kiểm tra: -Gọi 2 em	Làm bài tập 4
37'	B: Bài mới:	
10'	Hoạt động 1 Giới thiệu số TB cộng và cách tìm số TB cộng -Can thứ nhất có 6 lhai có 4 l Số dầu chia 2 là số l dầu rót vào đều 2 can. -Nêu cách tính TB cộng của 2 số là 6 và 4 *Kết luận Gọi học sinh đọc bài toán 2 Bài toán cho biết gì ?hỏi gì? Em hiểu câu bài toán hỏi như thế nào? Nhận xét bài làm Ba số 25,27,32. có số TB là bao nhiêu? Muốn tìm số TB cộng các số 32,48,64,72? Kết luận chung	Đọc thầm bài toán trong SGK Quan sát hình vẽ, TT nội dung Nêu cách giải toán ...(6 +4) :2 =5 - Một em đọc yêu cầu bài toán . - Học sinh làm bài Trình bày 28

24'	<p>Hoạt động 2. Luyện tập</p> <p>Bài 1. Tìm số TB cộng Bài 2. Đọc bài toán</p>	<p>TB cộng $(32+48+64+72) : 4 = 54$ Nhắc kết luận - Làm bảng con Một em làm bảng cả lớp làm vở Cả bốn em có cân nặng là $36+48+40+34= 148(\text{kg})$ TB mỗi em cân nặng là $148:4 = 37(\text{kg})$</p>
3'	<p>Bài 3. Đọc bài Chấm bài, nhận xét bài làm của học sinh.</p> <p>C. Củng cố dẫn dò: Làm vở bài tập toán - GV nhận xét tiết học .</p>	<p>- Làm vở - HS nhắc lại nội dung bài học - HS chuẩn bị bài sau.</p>

Tiết 2 : Luyện từ và câu :

MỞ RỘNG VỐN TỪ: TRUNG THỰC - TỰ TRỌNG

I. Mục tiêu

- Biết thêm một số từ ngữ(gồm cả thành ngữ, tục ngữ và từ Hán Việt thông dụng) về chủ điểm Trung thực - Tự trọng (BT4); Tìm được 1,2 từ đồng nghĩa, trái nghĩa với từ trung thực và đặt câu với một từ tìm được (BT1,BT2); Nắm được nghĩa từ “Tự trọng ” (BT3).

II. Đồ dùng dạy học:

-1 tờ phiếu -Bảng phụ

III. Các hoạt động dạy học

T.G	H Đ của GV	H Đ của HS
3'	A:Kiểm tra: Làm bài tập 3	Một em làm bài tập
37'	B. Bài mới:	
1'	1.Giới thiệu -ghi bảng	
33'	2. Hướng dẫn làm bài tập: Bài 1: -Phát phiếu Kết luận -Cùng nghĩa với trung thực: -Trái nghĩa với trung thực: Bài tập 2: GV yêu HS tự làm bài - GV chữa bài, nhận xét bài làm của HS. Bài tập 3. Kết luận ý c Bài tập 4: -Yêu cầu:gạch màu xanh câu thành ngữđỏ.....tục ngữ Kết luận: 3. Củng cố dẫn dò	<p>Đọc yêu cầu,đọc mẫu -Nhận phiếu,làm bài -trình bày kết quả ..thẳng thắn, ngay thẳng..... ..dối trá,gian dối,gian ngoan... -Nêu yêu cầu -Làm vở Đặt câu (nhiều em) - Nêu yêu cầu, Thảo luận, Trình bày Nhận xét -Nêu nội dung -Nêu ý nghĩa của câu thành ngữ tục ngữ - Gọi hai em làm bảng</p>

3'	-nhận xét -Học thuộc các thành ngữ ,tục ngữ.	- HS nhắc lại nội dung bài học - HS chuẩn bị bài sau.
----	---	--

Tiết 3:

Chính tả: (Nghe viết)

NHỮNG HẠT THÓC GIỐNG

I.Mục tiêu:

- Nghe- viết đúng và trình bày chính tả sạch sẽ; Biết trình bày đoạn văn có lời nhân vật .
- Làm đúng BT(2) a / b, Hoặc BTCT phương ngữ do GV soạn.

II.ĐDDH

Bút dạ,bảng phụ

III. Các hoạt động dạy học

T.G	H Đ của G V	H Đ của HS
3'	A.Kiểm tra: -Đọc lỗi trong bài chính tả tiết trước	-Viết lại cho đúng
37'	B.Bài mới :	
1'	1.Giới thiệu -ghi bảng	
33'	2.Các hoạt động dạy học	
23'	Hoạt động 1: Hướng dẫn nghe viết -Đọc toàn bài- -Hướng dẫn nghe - viết -luộc kỹ,dõng dạc,truyền ngôi - Theo em vì sao người trung thực là đáng quý? -Hướng dẫn cách viết -Đọc - GV đọc lại cho HS khảo lại bài - Chấm một số bài	-viết bảng con -phát biểu -viết vở -dò bài
10'	Hoạt động2. Luyện tập -Bài tập 2b: Nêu yêu cầu của bài Kết luận: chen chân ,len qua ,leng keng, áo len,màu đen,khen em.	-Đọc thầm -Làm vở -trình bày
3'	Bài tập 3.Giải câu đố 3.-Củng cố dặn dò: -Học thuộc câu đố - GV nhận xét tiết học	-suy nghĩ, - HS nhắc lại nội dung bài học - Chuẩn bị bài sau

Tiết 4:

Thể dục:

ĐỔI CHÂN KHI ĐI ĐỀU SAI NHỊP - TRÒ CHƠI “ BỊT MẮT BẮT ĐỀ”

I: Mục tiêu:

- Củng cố và nâng kỹ thuật. Tập hợp hàng dọc, dóng hàng, điểm số, đi đều vòng phải, vòng trái, đứng lại
- Học động tác đổi chân, đi đều sai nhịp
- Trò chơi (Bịt mắt bắt đề)

II. Địa điểm, phương tiện:

- Sân bãi, còi, khăn

III. Các hoạt động dạy học

HĐ của GV	T. gian	HĐ của HS
<p>!1. Phần mở đầu: -Nhận lớp, -Phổ biến nội dung yêu cầu -Yêu cầu chấn chỉnh áo quần</p>	5 phút	Tập hợp lớp, dóng hàng -trò chơi (Tìm người chỉ huy)
<p>2. Phần cơ bản: a. Đội hình đội ngũ -Ôn hàng ngang, dóng hàng, điểm số, đi vòng phải, vòng trái * nhận xét, bổ sung -b. Học động tác đổi chân đi đều sai nhịp Giáo viên làm mẫu - Trò chơi: Bịt mắt bắt đề - GV nêu tên trò chơi, giải thích cách chơi và luật chơi</p>	20 phút	-Tập theo tổ -Tập cả lớp
<p>3. Phần kết thúc: -Hệ thống bài cùng học sinh -Nhận xét, đánh giá.</p>	5 phút	-Luyện tập theo - HS tập hợp theo đội hình chơi và thực hiện chơi. -Chạy thường, thả lỏng - HS chuẩn bị bài sau.

Sáng thứ 4, ngày 21 tháng 9 năm 2011

Thể dục :

**QUAY SAU, ĐI ĐỀU VÒNG PHẢI, VÒNG TRÁI
ĐỔI CHÂN KHI ĐI ĐỀU SAI NHỊP □ TRÒ CHƠI “ BỎ KHĂN”**

I. Mục tiêu:

- Củng cố nâng cao kỹ thuật quay đằng sau, đi vòng phải, vòng trái, đổi chân khi đi đều sai nhịp
- Trò chơi bỏ khăn: Biết cách chơi

II. Địa điểm:

- Sân trường, còi, khăn

III. Các hoạt động dạy học :

HĐ của GV	T. gian	HĐ của HS
1. Phần mở đầu:	7 phút	

<p>-Nhận lớp,phổ biến nội dung ,yêu cầu của môn học</p> <p>2. Phần cơ bản: a) Đội hình đội ngũ: -Ôn quay đằng sau, đi đều vòng phải, vòng trái, đứng lại đổi chân khi đi đều sai nhịp: -G V điều khiển lớp</p> <p>-Theo dõi, quan sát ,nhận xét</p> <p>Nhận xét biểu dương</p> <p>b) Trò chơi vận động -Trò chơi “Bỏ khăn” Nêu tên trò chơi -Giải thích cách chơi ,luật chơi Nhận xét</p> <p>3. Phần kết thúc: -Hệ thống bài cùng HS -Nhận xét đánh giá kết quả học tập</p>	<p>18 phút</p> <p>6 phút</p> <p>5 phút</p>	<p>-Tập hợp lớp -dóng hàng ,điểm số,báo cáo -Trò chơi “Làm theo hiệu lệnh”</p> <p>-Chia tổ tập luyện</p> <p>-Tập cả lớp</p> <p>Tập hợp lớp theo đội hình -Tham gia chơi</p> <p>-Hát vỗ tay - HS chuẩn bị bài sau.</p>
--	--	---

Tiết 2:

**Toán:
 ÔN TẬP**

I- Mục tiêu:

- Hệ thống củng cố lại các kiến thức về: Đơn vị đo khối lượng, thời gian.

II- Đồ dùng dạy học:

- Bảng phụ.

III- Các hoạt động dạy- Học:

Hoạt động dạy	Hoạt động học
<p>HĐ1: KT bài cũ- GT bài mới.(3-5')</p> <p>HĐ2: HDHS làm BT.(30-32')</p> <p>Bài1: Viết số thích hợp vào chỗ chấm. a, 1dag = □g ; b, 2phút = □ giâg. 10g =□dag; 60 giây =□phút. 1hg = □dag; 5 thế kỷ = □năm. 10dag = □kg; 400năm = □thế kỷ.</p> <p>- GV nhận xét, chữa bài.</p> <p>Bài2: > 1tạ 11kg□.10yến 1kg. < 2 tạ 2kg□220 kg. = 8tấn 80kg□80tạ 8yến. 4kg 3dag□43kg.</p> <p>- GV chấm, chữa bài.</p>	<p>- 1 HS nêu yêu cầu. - Cả lớp làm vào vở. - Từng HS tiếp nối đọc kết quả.</p> <p>- 1 HS nêu yêu cầu. - Cả lớp làm bài vào vở. - 2 HS lên chữa bài. - Lớp nhận xét.</p>

<p>Bài3: Cô Hà có 2kg đường, cô đã dùng 1/4 số đường đó để làm bánh. Hỏi cô Hà còn lại bao nhiêu gam đường. ? Bài toán đã cho biết gì? ? bài toán hỏi gì? ? Yêu cầu HS giải bài toán vào vở. - GV chấm bài, chữa bài. - Nhận xét chung.</p> <p>* Củng cố- Dẫn dò:(2-3') - NX tiết học. - Ra BTVN.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - 1 HS đọc to đề bài. - Lớp đọc thầm. - Có 2kg đường đã dùng 1/4 số đường. - Còn lại bao nhiêu gam đường. - Cả lớp giải vào vở. - 1 HS trình bày bảng phụ. <p>Bài giải: Đổi: 2 kg =2000 g. Số đường còn lại là. $2000 : 4 = 500$ (g). Đáp số: 500gam đường.</p>
--	--

Tiết 3:

**Tiếng Việt
ÔN TẬP**

I. Mục tiêu:

- Ôn tập về từ ghép, từ láy
- Luyện viết chữ đẹp.

II. Hoạt động dạy học:

Hoạt động dạy	Hoạt động học
<p>Hđ1: G thiệu nội dung ôn tập Hđ2: Hướng dẫn làm bài tập: (5 phút) Bài 1: Gạch dưới những từ láy có trong đoạn văn sau và xếp chúng vào các nhóm: <i>Đêm về khuya lặng gió. Sương phủ trắng mặt sông. Những bầy cá nhao lên đập sừng tom tốp, lúc đầu còn loáng thoáng, dần dần tiếng tung toảng xôn xao quanh mạn thuyền.</i> a/ Từ láy phụ âm đầu:..... b/ Từ láy vần:..... c/ Từ láy tiếng Bài2: Đọc đoạn văn sau: <i>Biển luôn thay đổi theo màu sắc mây trời...Trời âm u mây mưa, biển xám xịt nặng nề.Trời âm ỉm, giông gió, biển đục ngầu, giận dữ...Như một con người biết buồn vui, biển lúc tẻ nhạt, lạnh lùng, lúc sôi nổi ,hả hê, lúc đắm chiêu, gất gồng.</i> a/ Từ ghép có nghĩa tổng hợp và từ ghép có nghĩa phân loại. b/ Tìm các từ láy trong đoạn văn trên - GV nhận xét tổng kết Bài 3: GV hướng dẫn HS viết thực hành chữ đẹp - Chấm chữa bài - Nhận xét bài viết của học sinh. Hđ3: Củng cố dặn dò : (5 phút)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - 1 HS đọc yêu cầu của bài tập - HS làm bài 1 HS lên bảng làm bài Nhận xét - 2 HS đọc yêu cầu của bài 2. - HS làm bài HS nêu miệng - HS khác nhận xét - GV kết luận chốt alij lời giải đúng - HS viết bài vào vở - GV đi theo dõi nhắc nhở HS làm bài.

- Nhận xét tiết học	- HS nhắc lại nội dung ôn tập - Chuẩn bị bài sau. -
---------------------	---

Tiết 4 :

Kĩ thuật:

KHÂU THƯỜNG (tiết 2)

I. MỤC TIÊU:

- Biết cách cầm vải, cầm kim, lên kim, xuống kim, và đặc điểm của nó.
- Biết cách khâu.
- Rèn luyện tính kiên trì và sự khéo léo.

II. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC

Như tiết trước.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Ôn định tổ chức (1')

2. Kiểm tra bài cũ (5')

- Kiểm tra ghi nhớ mục 1 sgk
- Kiểm tra đồ dùng.

3. Bài mới

<i>Hoạt động dạy</i>	<i>Hoạt động học</i>
<p>*Giới thiệu và ghi đề bài <u>Hoạt động 1:</u> làm việc cá nhân</p> <p>*Mục tiêu: Thực hành khâu thường. *Cách tiến hành:</p> <ul style="list-style-type: none">- Hs nhắc lại kỹ thuật khâu thường (ghi nhớ mục 1)- Sử dụng tranh qui trình để hs thao tác.- Nêu cách kết thúc đường khâu?- Gv nêu thời gian và yêu cầu thực hành. <p>*Kết luận: <u>Hoạt động 2:</u> Đánh giá kết quả của hs</p> <ul style="list-style-type: none">- Hs trưng bày sản phẩm thực hành.- Nêu các tiêu chuẩn đánh giá:<ul style="list-style-type: none">* Đường vạch dấu thẳng và cách đều .* Các mũi khâu trong đối đều.	<p>Nhắc lại</p> <p>Hs trả lời Hs thao tác khâu Hs nêu Hs thực hành khâu</p> <p>hs trưng bày hs tự đánh giá lẫn nhau</p>

* Hoàn thành đúng qui định .	
------------------------------	--

IV. NHẬN XÉT:

- Cùng cố, dặn dò.
- GV nhận xét sự chuẩn bị tinh thần thái độ học tập và kết quả thực hành của học sinh.
- Chuẩn bị bài sau:
Đọc trước bài 4 và chuẩn bị vật liệu dụng cụ theo sgk.

Chiều thứ 4, ngày 21 tháng 9 năm 2011

Tiết 1:

Toán:

LUYỆN TẬP

I. Mục tiêu

- Tính được trung bình cộng của nhiều số.
- Bước đầu biết giải bài toán về tìm số trung bình cộng.

II. Các hoạt động dạy học:

T.G	H Đ của G V	H Đ của H S
3'	A. Kiểm tra: a. Tìm trung bình cộng của các số -23;71. 34;91;64	- Hai em làm bài
37'	B. Bài mới:	
1'	1. Giới thiệu ghi bảng	
33'	2. Các hoạt động dạy học Bài 1: Nêu cách tìm số trung bình cộng Bài 2. Nêu yêu cầu: - Yêu cầu HS tự làm, - Cả lớp và GV nhận xét, chữa bài của bạn . Bài 3: Hướng dẫn giải toán - Muốn tính số đo TB của các bạn ta làm như thế nào ? - GV tổ chức chữa bài. Bài 4: Tóm tắt: Có 5 chiếc ô tô , một chiếc chở 56 tạ. Có 4 chiếc ô tô , một chiếc chở 45 tạ. Trung bình mỗi xe chở bao nhiêu chiếc? Chấm bài, chữa bài. Bài 5 : GV yêu cầu HS khá, giỏi về nhà làm thêm . 3. Cùng cố dặn dò:	- Một em a) $(96+21+143):3=120$ Giải Dân số tăng trong 3 năm $96+82+71=249$ (Người) TB mỗi năm $249:3= 83$ (Người) -1 HS đọc yêu cầu của đề toán - Tổng số đo của các bạn - Trung bình chiều cao của các bạn - 1 HS lên bảng làm - HS trao đổi nhóm 2 và làm bài

3'	-Xem lại bài- Làm vở bài tập toán	- HS nhắc lại nội dung bài học - HS chuẩn bị bài sau.
-----------	--------------------------------------	--

Tiết 2:

Tập đọc

GÀ TRỒNG VÀ CÁO

I :Mục tiêu:

- Bước đầu biết đọc một đoạn thơ lục bát với giọng vui, dí dỏm.
- Hiểu ý nghĩa: Khuyên con người hãy cảnh giác, thông minh như Gà Trồng, chớ tin những lời lẽ ngọt ngào của kẻ xấu như Cáo.(trả lời được các CH, thuộc được đoạn thơ khoảng 10 dòng)

II.Đ D D H:

- Tranh,bảng phụ.

III. Các hoạt động dạy học

T.G		H D của HS
3'	A.Kiểm tra	
37'	B.Bài mới:	- 1 HS lên đọc bài “Những hạt thóc giống”
2'	1. Giới thiệu ghi bảng Gv giới thiệu tranh	
32'	2.Các hoạt động dạy học	
12'	Hoạt động 1: Luyện đọc - GV chia đoạn, hướng dẫn giọng đọc Hướng dẫn phát âm từ khó Hướng dẫn cách ngắt nghỉ các câu thơ	- Một em đọc toàn bài - 3 HS nối tiếp đọc bài - HS luyện đọc từ khó -Gọi học sinh đọc nối tiếp 2 lần
10'	Hoạt động 2: Tìm hiểu bài -Quan sát tranh Gà Trồng đứng ở đâu? Cáo đứng ở đâu? Cáo làm gì để dụ gà? Tin tức Cáo thông báo là thật hay bịa ? Vì sao gà không nghe lời Cáo? Gà tung tin.....để làm gì?	- HS luyện đọc theo N3. - 1 HS đọc cả bài. Đọc 10 dòng đầu -...vắt vèo, dưới góc -đơn đã mời gà -bịa đặt Đọc đoạn 2 ...ăn thịt gà, ...Cáo sợ chó săn Đọc đoạn còn lại -...khiếp sợ, hồn lạc phách bay -Khoái chí... ...phát biểu
10'	Hoạt động 3: Đọc diễn cảm Đọc toàn bài	Đọc nối tiếp -luyện đọc nhóm phân vai

3'	3. Củng cố dẫn dò: - Gv nhận xét tiết học Học thuộc bài, chuẩn bị bài sau	- Học thuộc lòng., thi đọc diễn cảm - Cả lớp bình chọn bạn đọc hay nhất - HS nhắc lại nội dung bài học - Chuẩn bị bài sau
-----------	--	--

Tiết 3:

Tập làm văn:

VIẾT THƯ
(Kiểm tra viết)

I. Mục tiêu

-Viết được một lá thư thăm hỏi, chúc mừng hoặc chia buồn đúng thể thức: (đủ 3 phần: đầu thư, phần chính, phần cuối thư)..

II. Đồ dùng dạy học :

-Giấy viết , phong bì , tem thư

III. Các hoạt động dạy học:

T.G	H Đ của G V	H Đ của H S
2'	1. Bài cũ:	-Nhắc lại ghi nhớ tiết tập làm văn tuần 3
5'	2. Hương dẫn học sinh nắm nội dung bài Dán bảng nội dung ghi nhớ Hỏi về sự chuẩn bị của học sinh *Lưu ý -Lời trong thư phải chân thành thể hiện dự quan tâm -viết xong bỏ phong bì , ghi tên và địa chỉ người nhận	- HS đọc các đề bài - HS suy nghĩ và đọc lập làm bài.
30'	3. Thực hành:	-Nêu đối tượng viết thư -Học sinh viết -Bỏ vào phong bì
3'	4. Củng cố dẫn dò -Chấm một số bài -Tiếp tục hoàn thành bài của mình	- Nộp bài - Nhắc lại tiết tập làm văn -Chuẩn bị bài sau

Tiết 4:

Tự học

Thứ 5 ngày 22 tháng 9 năm 2011

Tiết 1:

Toán :
BIỂU ĐỒ

Group: <https://www.facebook.com/groups/tailieutieuhocvathes/>

I. Mục tiêu:

- Bước đầu có hiểu biết về biểu đồ tranh .
- Biết cách đọc thông tin trên biểu đồ tranh.

II. Đồ dùng dạy học

- Biểu đồ các con của năm gia đình

III. các hoạt động dạy học

T.G	H Đ của GV	H Đ của HS
3'	A. kiểm tra: Trung bình cộng của 2 số là 56 và 240	Gọi 2 em lên bảng
37'	B. Bài mới :	
1'	1. Giới thiệu ghi bảng	- HS chú ý theo dõi
33'	2. Các hoạt động dạy học	
10'	Hoạt động 1: Tìm hiểu biểu đồ các con của 5 gia đình -Biểu đồ hình gồm có ? cột -Cột bên trái..? -Cột bên phải..? Biểu đồ ..cô Mai có mấy con? Đó là con trai hay gái Biểu đồ cho biết số con của cô Hồng..? (Tương tự các trường hợp tiếp theo) _ Gia đình nào có 1 con gái? -Gia đình nào có 1 con trai?	-...có hai cột -Gia đình ...số con -Cô Mai có 2 con -1 trai ,1 gái -1 trai 1 gái
23'	Hoạt động 2: Luyện tập: Bài 1. Quan sát biểu đồ - - GV tổ chức chữa bài, nhận xét bài làm của học sinh. Bài 2. Đọc đề bài - GV yêu cầu HS quan sát hình trong SGK và tự làm bài vào vở. - GV thu chấm một số bài - GV tổ chức chữa bài	-1 HS đọc nội dung yêu cầu của bài tập. - HS suy nghĩ và trả lời - 1 HS lên bảng trả lời. -Môn thể thao - Yêu cầu làm vở - 1 HS làm bài trên bảng lớp. - Cả lớp nhận xét, bổ sung
3'	3.. Cũng cố dặn dò: - GV nhận xét tiết học -Làm vở bài tập toán	- HS nhắc lại nội dung bài học - Hs chuẩn bị bài sau.

Tiết 2 :

Toán
ÔN TẬP

I. Mục tiêu:

- Tiếp tục ôn tập về các đơn vị đo khối lượng, thời gian.
- Sắp xếp thứ tự các số theo thứ tự từ bé đến lớn hoặc từ lớn đến bé.

II. Các hoạt động

Hoạt động dạy	Hoạt động học										
<p>Hđ1: G thiệu nội dung ôn tập</p> <p>Hđ2: Hướng dẫn làm bài:</p> <p>Bài 1:</p> <table border="1"> <tr> <td><</td> <td>5 tấn50 tạ</td> </tr> <tr> <td>></td> <td>4 tấn 70kg.....4700kg</td> </tr> <tr> <td>></td> <td>950kg.....9 tạ rưỡi</td> </tr> <tr> <td>-</td> <td>92 yến - 20 yến70 yến 5 kg</td> </tr> <tr> <td></td> <td>200 kg x 36 tạ</td> </tr> </table> <p>Bài 2: Tính</p> <p>$370g + 795g = \dots\dots$</p> <p>$936dag - 272dag = \dots\dots$</p> <p>$662dag \times 4 = \dots\dots$</p> <p>Bài 3:</p> <p>Con bò cân nặng 5 tạ. Con voi nặng hơn con bò 27 tạ. Hỏi cả voi và bò cân nặng bao nhiêu tạ?</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS làm vào VBT - GV nhận xét - bổ sung - Chấm một số bài <p>Bài 4: Sắp xếp các số sau: 89124; 89295; 89194; 89259; 89529; 89925</p> <ol style="list-style-type: none"> Theo thứ tự từ bé đến lớn: Theo thứ tự từ lớn đến bé <p>Bài 5: Tìm số trung bình cộng của các số tự nhiên liên tiếp từ 9 đến 19</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS làm vào VBT - GV nhận xét - bổ sung - Chấm một số bài <p>Hđ3: Củng cố dặn dò</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét tiết học 	<	5 tấn50 tạ	>	4 tấn 70kg.....4700kg	>	950kg.....9 tạ rưỡi	-	92 yến - 20 yến70 yến 5 kg		200 kg x 36 tạ	<p>HS làm bài vào vở</p> <p>1HS lên bảng làm bài</p> <p>Nhận xét</p> <p>HS làm bài vào vở</p> <p>HS đọc kết quả</p> <p>Nhận xét</p> <p>Thảo luận N2</p> <p>Báo cáo kết quả</p> <p>HS làm bài vào vở</p> <p>1HS lên bảng làm</p> <p>HS làm bài vào vở</p> <p>1HS lên bảng làm</p> <p>Báo cáo kết quả</p> <p>HS làm bài vào vở</p> <p>1HS lên bảng làm</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS nhắc lại nội dung bài học - Chuẩn bị bài sau.
<	5 tấn50 tạ										
>	4 tấn 70kg.....4700kg										
>	950kg.....9 tạ rưỡi										
-	92 yến - 20 yến70 yến 5 kg										
	200 kg x 36 tạ										

Tiết 3:

Luyện từ và câu:

DANH TỪ

I. Mục tiêu:

- Hiểu được danh từ (DT) là từ chỉ sự vật (người, vật ,hiện tượng ,khái niệm hoặc đơn vị).
- Nhận biết được danh từ chỉ khái niệm trong số các danh từ cho trước và tập đặt câu (BT mục III).

II. Đ D D H.

- Phiếu viết nhận xét
- Tranh ảnh

III. Các hoạt động dạy học:

T.G	H Đ của G V	H Đ của H S
3'	A.Kiểm tra: -Viết từ cùng nghĩa với trung thực -Đặt câu	-2 em lên bảng
37' 12'	B.Bài mới: -Giới thiệu- ghi bảng Hoạt động 1: Nhận xét Bài tập 1: - *Kết luận: Bài tập 2. Sắp xếp theo các nhóm..... - GV nhận xét, chốt lại lời giải đúng. 3. Ghi nhớ (S G K)	-Đọc nội dung - đọc các câu thơ gạch các từ chỉ sự vật -Trao đổi, thảo luận - 1HS đọc yêu cầu và - HS trao đổi theo nhóm 2 và làm bài. - Đại diện nhóm trình bày - Nhóm khác nhận xét, bổ sung.
22'	Hoạt động 2: Luyện tập Bài 1. Đọc đoạn văn -Kết luận chung Bài tập 2. Đọc đề bài - GV yêu cầu HS tự làm bài - GV kết luận khen ngợi HS đặc câu hay.	- 3 HS đọc ghi nhớ SGK - 1 HS đọc yêu cầu của bài tập -Thảo luận trình bày - HS đọc yêu cầu BT2 . - HS đọc đề bài - HS nối tiếp đặt câu - HS khác nhận xét, bổ sung
3'	*. Củng cố dẫn dò - GV nhận xét tiết học Dặn HS về nhà học bài và làm bài đầy đủ	- HS nhắc lại nội dung bài học. - HS chuẩn bị bài sau.

Tiết 4 :

Tự học

Thứ 6 ngày 23 tháng 9 năm 2011

Tiết 1:

TOÁN:

BIỂU ĐỒ (Tiếp theo)

I.Mục tiêu :

- Bước đầu biết về biểu đồ hình cột
- Biết đọc một số thông tin trên biểu đồ hình cột

II.Đ D D H

- Phóng to biểu đồ Hình cột.

III. Các hoạt động dạy học :

T.G	H Đ của G V	H Đ của H S
3'	A .Kiểm tra : Bài 3 SGK	-2HS lên bảng

37'	B. Bài mới: Giới thiệu - ghi bảng	
4'	Hoạt động 1. Giới thiệu biểu đồ hình cột - Treo biểu đồ: Số chuột diệt 4 thôn Biểu đồ có..? cột Dưới chân biểu đồ có hình gì? Trục bên trái của biểu đồ ghi ..? Số được ghi trên đầu mỗi cột..? - GV kết luận	- Quan sát - có 4 cột - tên 4 thôn - ghi số chuột - số con chuột được biểu diễn - 4 thôn Trung, Đoàn Thượng, Đông - Đỉnh cột biểu diễn số chuột ở thôn
6'	* Hướng dẫn học sinh đọc biểu đồ - Biểu đồ biểu diễn số chuột thôn nào? Chỉ trên bản đồ số chuột của từng thôn ? - GV chỉ trên biểu đồ và kết luận. Hoạt động 2: Luyện tập Bài 1. Quan sát biểu đồ: Biểu đồ hình gì? Biểu diễn cái gì? Có lớp nào tham gia trồng cây ? - Nêu số cây từng lớp? - Có bao nhiêu lớp trồng trên 30 cây ? Lớp nào trồng nhiều cây nhất? Lớp nào trồng ít cây nhất? Số cây của 2 khối ...? cây	- Đông - HS trình bày - hình cột lớp 4a, 4b, 5a, 5b, 5c. - HS quan sát biểu đồ và nêu. Có 3 lớp lớp 3a lớp 5c $35+28+45+40+23=171$ (cây) - 1 HS đọc yêu cầu của bài 2
20'	Bài 2. - Gọi học sinh đọc - GV tổ chức chữa bài, nhận xét bài làm của học sinh.	Phát biểu Làm bài, 1 HS lên bảng làm trên biểu đồ GV gắn lên bảng.
3'	3. Cũng cố - GV nhận xét tiết học Làm vở bài tập toán:	- Cả lớp nhận xét, bổ sung. - HS nhắc lại nội dung bài học - chuẩn bị bài sau.

Tiết 2:

Khoa học:

**ĂN NHIỀU RAU VÀ QUẢ CHÍN
SỬ DỤNG THỰC PHẨM SẠCH VÀ AN TOÀN.**

I. Mục tiêu:

Sau bài học HS có thể:

- Biết được hàng ngày cần ăn nhiều rau và quả chín, sử dụng thực phẩm sạch và an toàn.
- Nêu được:
 - + Một số tiêu chuẩn của thực phẩm sạch và an toàn(Giữ được chất dinh dưỡng, được nuôi, trồng, bảo quản và chế biến hợp vệ sinh, không bị nhiễm khuẩn, hoá chất, không ngộ độc hoặc gây hại lâu dài cho sức khỏe con người).
 - + Một số biện pháp thực hiện vệ sinh an toàn thực phẩm (chọn thức ăn tươi, sạch, có giá trị dinh dưỡng, không có màu sắc, mùi vị lạ, nấu chín thức ăn, nấu xong nên ăn ngay, bảo quản đúng cách những thức ăn chưa dùng hết)

Group: <https://www.facebook.com/groups/tailieutieuhocvathes/>

II. Đồ dùng:

-Hình 22,23SGK. Sơ đồ tháp D² cân đối(T17)

-Các nhóm công bố 1 số rau, quả, vò, đồ hộp

III. Các HĐ dạy- học:

A, KT bài cũ: (3-5')

? Tại sao cần ăn phối hợp chất béo có nguồn gốc động vật và chất béo có nguồn gốc thực vật?

? Tại sao chúng ta nên sử dụng muối i-ốt? không nên ăn mặn?

B, Bài mới: (30') - GT bài

<u>Hoạt động dạy</u>	<u>Hoạt động học</u>
<p>* <u>HĐ1:</u> Tìm hiểu lý do cần ăn nhiều quả chín và rau.</p> <p>+ Mục tiêu: HS biết giải thích vì sao ăn nhiều rau và quả chín hàng ngày.</p> <p>+ Cách tiến hành</p> <p><u>Bước 1:</u></p> <p><u>Bước 2:</u> Trả lời câu hỏi :</p> <p>? kể tên một số loại rau quả các em vẫn ăn hàng ngày?</p> <p>?Nêu ích lợi của việc ăn rau quả?</p> <p>GV kết luận :Mục bóng đèn toả sáng</p> <p>*<u>HĐ2</u> :Xác định tiêu chuẩn thực phẩm sạch và an toàn:</p> <p>+Mục tiêu :Giải thích thế nào là thực sạch và an toàn ?</p> <p>- Thực phẩm phải giữ được chất dinh dưỡng, (Không ôi thiu, nhiễm hoá chất, không gây ngộ độc gây hại lâu dài cho sức khỏe</p> <p>- Một số nông dân chăm sóc ruộng rau sạch.</p> <p>- Kiểm dịch.</p>	<p>- Đọc SGK trang 22- Q/S tranh</p> <p>- Xem sơ đồ tháp dinh dưỡng(T 17-SGK) nhận xét xem các loại rau, quả chín được khuyến dùng với liều lượng như thế nào ?</p> <p>- Rau cải, ngót, su su...</p> <p>- Quả na, chuối, cam...</p> <p>- Nên ăn phối hợp các loại rau quả để cung cấp đủ vi-ta-min chất khoáng cần thiết cho cơ thể. Chất xơ trong rau quả còn giúp chống táo bón.</p> <p>- Trả lời câu hỏi 1(T23) SGK. Kết hợp đọc mục 1 bạn cần biết quan sát hình 3,4(T23).</p> <p>- TL theo cặp.</p> <p>- Môi trường theo quy trình vệ sinh</p> <p>- Thu hoạch, vận chuyển, bảo quản, và chế biến hợp vệ sinh.</p>

C. Tổng kết- dẫn dò.(2')

- NX tiết học: Học thuộc bài+ TLCH trong SGK. CB bài 11

Tiết 3:

Tập làm văn

ĐOẠN VĂN TRONG BÀI VĂN KỂ CHUYỆN

I.Mục tiêu:

-Có hiểu biết ban đầu về đoạn văn kể chuyện (ND Ghi nhớ)

-Biết vận dụng hiểu biết đã có để tập tạo dựng một đoạn văn kể chuyện.

II. Đ D H

-Bút , giấy

III. Các hoạt động dạy học:

T.G	H Đ của G V	H Đ của H S
-----	-------------	-------------

3'	A. Kiểm tra: Thế nào là cốt truyện ?	2 HS trả lời
37'	B. Bài mới: Giới thiệu- ghi bảng	
12'	H Đ 1: Nhận xét Bài tập 1	
	a. Sự việc tạo thành một cốt truyện “Những hạt thóc giống” và cho biết mỗi sự việc được trong đoạn văn?	- Thảo luận - Trình bày
	*Kết luận: - Sự việc 1: Nhà vua..... - Sự việc 2: Chú bé..... - Sự việc 3: Nhà vua.....	- HS chú ý theo dõi
	b) Mỗi sự việc kể trong đoạn văn	
	- Sự việc 1 trong 3 dòng đầu -2 trong 10 dòng tiếp -3 trong 4 dòng cuối	
	Bài tập 2: Dấu hiệu nào giúp em nhận biết mở bài ,kết thúc của đoạn văn	- Thảo luận - Trình bày
	*Kết luận - Dấu hiệu mở đầu đoạn văn là đầu dòng lùi vào một ô - Kết thúc là chấm xuống dòng:	
	Bài tập 3: Gọi H S nêu yêu cầu	- 1 HS đọc yêu cầu BT2
	Mỗi đoạn văn trong bài văn kể chuyện kể điều gì?	- Chỗ mở đầu đoạn văn là chỗ đầu dòng, viết lùi vào 1 ô.
	Đoạn văn nhận ra nhờ dấu hiệu nào?	- Chỗ kết thúc đoạn văn là chỗ chấm xuống dòng.
		- 2 HS đọc ghi nhớ SGK.
5'	Hoạt động 2: Ghi nhớ (S G K) - GV nhắc lại nội dung cần ghi nhớ.	
17'	Hoạt động 3: Luyện tập - GV khen ngợi, chấm điểm đoạn viết tốt	- 2 HS nối tiếp nhau đọc nội dung bài tập.
	Nhận xét bài viết hay	- HS suy nghĩ và làm bài - Trình bày
3'	C. Củng cố dặn dò: - nhận xét tiết học - Học nội dung ghi nhớ.	- HS nhắc lại nội dung bài học. - HS chuẩn bị bài sau.

Tiết 4 :

Hoạt động tập thể :
Sinh hoạt Đội

Thứ 7 ngày 24 tháng 9 năm 2011

Tiết 1 :

Toán :
ÔN TẬP

I) Mục tiêu :

Group: <https://www.facebook.com/groups/tailieutieuhocvathcs/>

- Giúp HS ôn tập về cách đổi đơn vị đo khối lượng và đo thời gian, luyện kỹ năng thực hiện phép tính cộng, trừ và giải bài toán về tìm hai số khi biết tổng và hiệu của hai số đó.

II) Hoạt động dạy học

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>A. GV giới thiệu nội dung ôn tập</p> <p>B. GV hướng dẫn HS làm các bài tập sau:</p> <p>Bài 1: Đặt tính rồi tính</p> <p>a) $47985 + 26807$ $87254 + 5508$</p> <p>b) $93862 - 25836$ $10000 - 6565$</p> <p>- GV chữa bài nhận xét bài làm của học sinh.</p> <p>Bài 2 : Tính bằng cách thuận tiện nhất.</p> <p>a) $145 + 86 + 55$</p> <p>b) $234 + 177 + 16 + 23$</p> <p>c) $1002 + 8896 + 8998$</p> <p>d) $2547 + 1456 + 6923 - 456$</p> <p>- GV tổ chức chữa bài</p> <p>Bài 3:</p> <p>Viết số thích hợp vào chỗ chấm :</p> <p>a) 2 tấn 500kg = □□kg</p> <p>2 yến 6kg = □□.kg</p> <p>2 tạ 40 kg = □□.kg</p> <p>b) 3 giờ 10 phút = □□□ phút</p> <p>4 giờ 30 phút = □□□□ phút</p> <p>1 giờ 5 phút = . □□□□...phút</p> <p>- GV chữa bài nhận xét bài làm của học sinh.</p> <p>Bài 4: Buổi sáng bán được 135 kg gạo, buổi chiều bán được nhiều hơn buổi sáng 10 kg gạo. Hỏi trung bình mỗi buổi bán được bao nhiêu kg gạo.</p> <p>C. Củng cố dặn dò: (5 phút)</p> <p>- Giáo viên nhận xét tiết học</p>	<ul style="list-style-type: none"> - 1 Học yêu cầu của bài tập - HS tự lập làm bài - 2 HS lên bảng làm <ul style="list-style-type: none"> - 2 HS đọc yêu cầu của bài tập - HS tự làm bài - 2 HS lên bảng làm HS khác nhận xét bài làm của bạn . <ul style="list-style-type: none"> - 1 HS đọc yêu cầu - HS đọc lập làm bài - - 2 HS lên bảng làm - Cả lớp nhận xét - HS đọc đề bài - Tự tóm tắt và làm bài - GV đi theo dõi gợi ý giúp đỡ HS yếu làm bài. - 1 HS trình bày bài giải - Học sinh nhắc lại nội dung ôn tập - Học sinh chuẩn bị bài sau

Tiết 2 :

Tiếng Việt :

ÔN TẬP

I.Mục tiêu:

- Tìm hiểu vốn từ về trung thực, tự trọng
- Tiếp tục ôn về từ ghép và từ láy.

II. Hoạt động dạy học:

Hoạt động dạy	Hoạt động học
<p>Hđ1: Gthiệu nd ôn tập.</p> <p>Hđ2: Hướng dẫn làm bài tập:</p> <p>Bài 1:a) Tìm các từ ghép và từ láy nói về tính trung thực của con người, chứa các tiếng sau đây:</p> <p>a/ ngay</p>	<p>Thoả luận N2</p> <p>Từngnhóm trả lời:(ngay thẳng,thẳng thắn ,thật thà, chân thật)</p>

<p>b/ thẳng c/thật b)Đặt câu với mỗi từ vừa tìm được GV nhận xét . Bài 2:Đoạn thơ sau đây có những từ nào là từ ghép, từ nào là từ láy: <i>Bước tới Đèo Ngang bóng xế tà Cỏ cây chen đá, lá chen hoa. Lom khom dưới núi tiêu vài chú Lác đác bên sông chợ mấy nhà.</i> - GV nhận xét ,tổng kết Bài 3: Tìm một số câu ca dao, câu thơ có từ láy mà em yêu thích. - GV nhận xét bổ sung Bài 4: Nhân dịp năm mới em hãy viết một bức thư gửi cho người thân - GV thu chấm một số bài , nhận xét. Hđ3: Củng cố dặn dò: (5 phút) - Nhận xét tiết học -</p>	<p>Nhận xét</p> <p>HS làm bài vào vở -Từ ghép:Đèo Ngang, cỏ cây -Từ láy:Lom khom, lác đác</p> <p>- HS thảo luận N2 Từng HS đọc câu mình tìm được - HS làm bài</p> <p>- HS nhắc lại nội dung bài học - Chuẩn bị bài sau.</p>
---	---

Tiết 3:

Kể chuyện:

KỂ CHUYỆN ĐÃ NGHE ĐÃ ĐỌC

I.Mục tiêu:

- Dựa vào gợi ý (SGK), biết chọn và kể lại câu chuyện đã nghe, đã đọc nói về tính trung thực
- Hiểu câu chuyện và nêu được nội dung chính của chuyện.

II.Đ D D H:

- Truyện viết về tính trung thực, truyện cổ ,truyện ngụ ngôn.

III. Các hoạt động dạy học:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>A. Kiểm tra (5') Gọi hai em kể chuyện B. Bài mới: 1.Giới thiệu ghi bảng: 2.Hướng dẫn tìm hiểu truyện: (10 phút) Yêu cầu h s đọc truyện a. Tìm hiểu đề bài. - Ghi đề bài lên bảng Viết đề bài, gạch chân được nghe được đọc về lòng trung thực Đính lên bảng gợi ý b. Thực hành kể chuyện: (18 phút) -Trao đổi ý nghĩa truyện -Viết tên học sinh tham gia kể, tên truyện</p>	<p>Kê chuyện một nhà thơ chân chính.</p> <p>-Các em sưu tầm mang đến lớp</p> <p>-Đọc đề bài Đọc gợi ý 1,2,3,4 -Đọc dàn ý,</p> <p>- Giới thiệu truyện của mình -Kể theo nhóm -Kể theo cặp</p>

<p>-Tại sao em thích nhân vật chính trong truyện? -Thích chi tiết nào? Hướng dẫn cách nhận xét theo các tiêu chuẩn. Củng cố dẫn dò: (5 phút) - GV nhận xét tiết học - Chuẩn bị bài tuần sau.</p>	<p>-Thi kể, -Phát biểu -Nhận xét bình chọn, bạn ham đọc sách, bạn kể câu chuyện hay nhất . - HS nhắc lại nội dung bài học</p>
---	---

Sinh hoạt lớp:

SINH HOẠT LỚP TUẦN 5

I.Mục tiêu :

- HS nắm được ưu khuyết điểm trong tuần 5
- Có kế hoạch cho tuần tới
- Rèn kỹ năng nói nhận xét
- Có ý thức xây dựng nề nếp lớp

II: Chuẩn bị:

Phương hướng tuần 6

II Các HĐ dạy và học

T.G	HĐ GIÁO VIÊN	HĐ HỌC SINH
4'	1 Ổn định :	-Lớp hát
14'	2:Nhận xét : Hoạt động tuần qua	
12'	GV nhận xét chung 3 Kế hoạch tuần tới - Học bình thường -Triển khai các khoản đóng góp trong năm học. - Truy bài đầu giờ - Giúp cá bạn còn chậm -Chăm sóc bồn hoa cây cảnh. - Học bài và làm bài tốt trước khi đến lớp -Xây dựng nề nếp lớp - Tham gia sinh hoạt Đội tốt -Vệ sinh sân trường lớp học sạch đẹp.	-Lớp trưởng nhận xét -Báo cáo tình hình chung của lớp trong tuần qua - Các tổ trưởng báo cáo -Các tổ khác bổ sung -Tuyên dương cá nhân tổ Có thành tích xuất sắc hoặc có tiên bộ -Lắng nghe ý kiến bổ sung - Và thực hiện tốt những nội dung giáo viên nêu ra.

TUẦN 6 :

Thứ 2 ngày 26 tháng 9 năm 2011

Tiết 1

Đạo đức :

BÀY TỎ Ý KIẾN(Tiết 2)

Group: <https://www.facebook.com/groups/tailieutieuhocvathcs/>

I: Mục tiêu:

- Mọi trẻ em có quyền bày tỏ ý kiến, về những việc làm liên quan đến trẻ em
- Việc bày tỏ ý kiến giúp các em quyết định mọi việc liên quan đến các em phù hợp hơn
- Các em ý thức được quyền của mình, tôn trọng ý kiến của các bạn và người lớn
- Biết nêu ý kiến đúng lúc đúng chỗ.
- Biết lắng nghe ý kiến các bạn bè.

II: Đ D D H:

- Bảng phụ

III: Các hoạt động dạy - học

T.G	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
3'	A: Kiểm tra: - Những việc liên quan đến các em các em có quyền gì?	2 em trả lời câu hỏi
28'	B: Bài mới: Giới thiệu - ghi bảng	
8'	H Đ 1: Trò chơi: Có không - Nêu các tình huống - Tại sao trẻ em cần được bày tỏ ý kiến về các vấn đề có liên quan? Em cần thực hiện các quyền đó như thế nào?	Thảo luận nhóm - Giờ tâm biến - Nhận xét - ...các vấn đề phù hợp hơn giúp các em phát triển - ...đảm bảo cho người được tham gia - ...nêu ý kiến thẳng với ba ,mẹ, không đưa ý kiến vô lý.
8'	H Đ 2: Em sẽ nói như thế nào? - GV đưa tình huống - Khi bày tỏ ý kiến các em có thái độ như thế nào?	- Thảo luận nhóm Chọn tình huống thảo luận - Trình bày Nhóm đóng vai - ..lễ phép ,nhẹ nhàng, tôn trọng người khác.
11'	H Đ 3: Trò chơi phỏng vấn Phỏng vấn: - Tình hình vệ sinh trường ,lớp Nêu những hoạt động mà em muốn tham gia? - Những công việc mà em làm ở trường lớp *Kết luận chung	Thảo luận - Thảo luận theo cặp - Trình bày - HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.
3'	3: Củng cố -dẫn dò: - GV nhận xét tiết học - Về nhà chuẩn bị bài sau.	- HS nhắc lại nội dung bài học - HS chuẩn bị bài sau.

T.2:

Toán :
LUYỆN TẬP

I: Mục tiêu:

- Đọc được một số thông tin trên biểu đồ.

Group: <https://www.facebook.com/groups/tailieutieuhocvathes/>

II. H Đ D H

-Các biểu đồ trong bài

III. Các hoạt động dạy học:

T.G	HĐ của GV	HĐ của HS
3'	A.Kiểm tra:	2 HS lên bảng
37'	Bài tập 4	
2'	B.Bài mới:	
32'	1.Giới thiệu -ghi bảng	
	2.Luyện tập	-1em
	Bài 1:Gọi HS đọc bài toán	-Tìm số vải hoa vải trắng bán trong tuần
	-Biểu đồ biểu diễn gì?	Thảo luận
	Nêu các câu hỏi trong S G K	-Trình bày
	Số mét vải hoa bán nhiều hơn tuần 2 bán nhiều hơn tuần 1?	-Tuần 2: $100 \times 3 = 300(m)$
		-Tuần 1: $100 \times 2 = 200(m)$
		Tuần 2 bán nhiều hơn tuần 1 là 100m
		Biểu đồ số cá của tàu đánh cá Thắng Lợi bắt được
	2,3...
		2 tấn ,6 tấn
	Bài 2:Đọc đề bài	1 ô
	Biểu đồ biểu diễn số cá trong tháng?	thực hành làm toán
	Số cá củatháng 2,3 là	Làm vở
	Nêu bề rộng của cột?	
;.....cao.....?	-Tháng 7,8,9
	Bài 3.	-đọc bài
	Yêu cầu HS quan sát	-nhận xét-bổ sung
	Các tháng biểu diễn là tháng mấy?	
	Chấm điểm	
3'	3. Củng cố dặn dò	
	- xem lại bài	- HS nhắc lại nội dung bài học
	-làm vở bài tập toán -	- HS chuẩn bị bài sau.
	-Chuẩn bị bài sau	

Tiết 3:

Tập đọc:

NỖI DẪN VẬT CỦA AN-ĐRÂY-CA

I. Mục tiêu:

- Biết đọc với giọng kể chậm rãi, tình cảm, bước đầu biết phân biệt lời nhân vật với lời người kể .

- Hiểu nội dung :Nỗi dằn vặt của An -đây -ca thể hiện trong tình yêu thương, ý thức trách nhiệm với người thân, lòng trung thực và sự nghiêm khắc với lỗi lầm của bản thân.(trả lời được các câu hỏi trong SGK)

II.Đ D D H

-Tranh

III. Các hoạt động dạy học

T.G	HD của GV	HD của HS
<u>4'</u>	<u>A. Kiểm tra:</u> -Gà trống và cáo	2 em đọc và trả lời câu hỏi - Cả lớp nhận xét.
<u>36'</u>	<u>B.Bài mới:</u>	
<u>1'</u>	1.Giới thiệu -ghi bảng	
<u>32'</u>	<u>2.Các hoạt động</u>	
<u>10'</u>	<u>Hoạt động 1:</u> Luyện đọc -Gọi học sinh đọc toàn bài -Phân đoạn: -đoạn 1....mang về nhà -đoạn 2.....còn lại -Hướng dẫn phát âm từ khó - GV kết hợp giải nghĩa từ cho HS . - GV đọc toàn bài	-một em -Đọc nối tiếp 2 lần -Luyện theo cặp -đọc theo cặp - Một học sinh đọc toàn bài .
<u>12'</u>	<u>Hoạt động 2:</u> Tim hiểu bài - Câu chuyện xảy ra khi An -đây -ca mấy tuổi? Thái độ của em khi đi mua thuốc? An -đây - ca làm gì khi đi mua thuốc? Chuyện gì xảy ra khi em đi mua thuốc về nhà? Câu bé tự dằn vặt như thế nào? An- đây- ca là người như thế nào?	-Đọc đoạn 1 -...9 tuổi,Sống cùng ông và mẹ --..nhanh nhẹn ...chơi bóng - Đọc đoạn 2 -...mẹ khóc ,ông qua đời ...oà khóc,..mải chơi -..kể chuyện cho mẹ nghe -...có trách nhiệm...
<u>10'</u>	<u>Hoạt động 3:</u> <u>Độc diễn cảm</u> -Hướng dẫn đọc mẫu	-Đọc theo nhóm -cá nhân -thi đọc diễn cảm . - Cả lớp nhận xét, bình chọn bạn đọc hay nhất.
<u>3'</u>	<u>3.Củng cố:</u> -Nhận xét -Đặt tên cho truyện Chuẩn bị bài hôm sau ‘Chị em tôi’	

Tiết 4 :

Tự học

Thứ 3 ngày 27 tháng 9 năm 2011

Tiết 1:

Toán :
LUYỆN TẬP CHUNG

I. Mục tiêu:

- Viết, đọc, so sánh được các số tự nhiên; nêu được giá trị của chữ số trong một số.
- Đọc được thông tin trên biểu đồ cột.
- Xác định được một năm thuộc thế kỉ nào.

II. Các hoạt động dạy học

T.G	HD của GV	HD của HS
3'	A.Kiểm tra: -GV gọi 1HS lên làm BT3 VBT	- Cả lớp nhận xét.
37'	B.Bài mới :	
1'	1. Giới thiệu -ghi bảng	
33'	2. Luyện tập:	
	Bài 1.Đọc yêu cầu	-1 em đọc bài
	- GV yêu cầu HS độc lập làm bài	-Làm vở
		A,Số TN liền sau:2835918
		b.....trước :2835916
	Bài 2. đọc yêu cầu	c. đọc số
		ghi giá trị số:2 000 000
		-1 em làm bảng
		a.475 9 36> 475836
		b.9 0 3878<913000
		c.5 tấn 175 kg .5 0 75 kg
	Bài 3.Quan sát biểu đồ	
	Khối lớp 3 có mấy lớp?	
	Số HS giỏi toán của từng lớp?	
	Trung bình số H S của mỗi lớp?	
	Nhận xét	- Có 3 lớp là : 3a,3b,3c
	Bài 4.	- 18,27,21
	Yêu cầu H S tự làm	22 em
		a) , thuộc TK XX
	Bài 5. Làm miệng	b.2005 TK XXI
	Số nào lớn hơn 540 bé hơn 870	TK XXI - 2001- 2100
	Vậy x là ?	Đọc bài
	Chấm một số bài	Nhận xét-bổ sung
	3. Củng cố dặn dò	Nhiều em trình bày
3'	-Thi làm toán nhanh	500,600,700,800
	-Trò chơi, Làm vở bài tập toán	600, 700 ,800
	- GV nhận xét tiết học	
		-HS nhắc lại nội dung bài học
		- Chuẩn bị bài sau.

Tiết 2 :

Luyện từ và câu:

DANH TỪ CHUNG VÀ DANH TỪ RIÊNG

I. Mục tiêu:

- Hiểu được khái niệm danh từ chung và danh từ riêng (nội dung ghi nhớ)
- Nhận biết được danh từ chung và danh từ riêng dựa vào dấu hiệu về ý nghĩa khái quát của chúng (BT1,mục III); nắm được quy tắc viết hoa danh từ riêng và bước đầu vận dụng quy tắc đó vào thực tế(BT2).

II. Đ D D H:

- Tranh về các vị vua
- Bản đồ

III.Các hoạt động dạy học-

T.G	HĐ của GV	HĐ của HS
3'	A. Kiểm tra: -Danh từ là gì? -Nêu ví dụ	<ul style="list-style-type: none"> - Gọi 2 em lên bảng trình bày - HS khác nhận xét, bổ sung.
37'	B. Bài mới: * Giới thiệu -ghi bảng	
10'	Hoạt động 1:Nhận xét - Nêu yêu cầu của bài 1 Tìm những từ có nghĩa như trong ý a,b,c,d (SGK) - GV kết luận : Chốt lại lời giải đúng Bài tập 2:Đọc yêu cầu Tên chung của dòng sông không viết hoa Tên riêng phải viết hoa Thế nào là danh từ chung? Thế nào là danh từ riêng? Bài tập 3: - GV cho HS đọc yêu cầu của BT. - GV chốt lại lời giải đúng. Hoạt động 2: Ghi nhớ (SGK) Hoạt động 3: Luyện tập	<ul style="list-style-type: none"> -một em nêu yêu cầu -đọc yêu cầu bài 1 -Đọc nối tiếp -thảo luận , -trình bày
4'	Bài 1: Nêu yêu cầu	1 em đọc yêu cầu của BT. -Thảo luận -Trình bày
20'	- GV kết luận chốt lại lời giải đúng. Bài 2:Nêu yêu cầu C. Củng cố dẫn dò:	<ul style="list-style-type: none"> - Phát biểu - HS đọc yêu cầu suy nghĩ và làm bài - HS trình bày
3'	- Nhận xét - Viết 5 DT chung 5 DT riêng là tên của người, sự vật xung quanh.	<ul style="list-style-type: none"> -3 HS đọc nội dung ghi nhớ SGK. - 1 HS đọc yêu cầu của BT Cả lớp đọc thầm làm bài cá nhân. - HS trình bày <p style="text-align: center;">Thảo luận theo nhóm đôi và làm bài</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS Trình bày,HS khác nhận xét <p style="text-align: center;">- HS nhắc lại nội dung bài học</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chuẩn bị bài sau.

Tiết 3:

Chính tả:(Nghe viết)

Group: <https://www.facebook.com/groups/tailieutieuhocvathes/>

NGƯỜI VIẾT TRUYỆN THẬT THÀ

Mục tiêu:

-Nghe - viết đúng và trình bày bảichính tả sạch sẽ; trình bày đúng lời đối thoại của nhân vật trong bài.

-Làm đúng BT2 (CT chung), BTCT phương ngữ (3) a/b, hoặc Bt do GV soạn.

II. Đ D D H

-Bảng phụ , sổ tay

III.:Các hoạt động dạy học

T.G	HĐ của GV	HĐ của HS
3'	A. Kiểm tra: -Đọc (rồi ren, xén lá ,kén chọn)	-viết bảng con
37'	B. Bài mới:	
1'	1.Giới thiệu ghi bảng	
33'	2.Các HĐDH	
22'	Hoạt động 1: Hướng dẫn viết chính tả -Đọc đoạn cần viết Nội dung của bài ? - GV hướng dẫn HS viết từ khó: Pháp, Ban - dắc. *Hướng dẫn HS viết chính tả -Đọc từng câu, Đọc rà soát bài *Chăm vở -Nhận xét chung	Theo dõi -phát biểu - Viết bảng con -Viết vở - HS khảo lại bài.
11'	Hoạt động 2: Luyện tập Bài tập 2: Gọi HS đọc yêu cầu -Tự phát hiện lỗi -Ghi vào sổ tay Bài 3:Câu a Tìm các từ láy có âm s/x *Kết luận : -âm s: su su,sôi sục..... -âm x: xao xuyên, xào xạc....	-HS tự làm -Đọc yêu cầu và mẫu Thảo luận -Trình bày - HS khác nhận xét, bổ sung
3'	3. Củng cố dặn dò Nhận xét chung -Làm tiếp bài tập 3 -Viết lại các từ sai	- HS nhắc lại nội dung bài học - HS chuẩn bị bài sau.

Tiết 4 :

Thẻ đục :

**TẬP HỢP HÀNG NGANG, DÓNG HÀNG, ĐIỂM SỐ
ĐI ĐỀU VÒNG PHẢI, VÒNG TRÁI, ĐỔI CHẤCN KHI ĐI ĐỀU SAI NHỊP,
TRÒ CHƠI “ KẾT BẠN”**

I.Mục tiêu :

Group: <https://www.facebook.com/groups/tailieutieuhocvathcs/>

- Củng cố nâng cao kỹ thuật tập hợp hàng ngang dàn hàng,điểm số,đi đều vòng phải,vòng trái,đổi chân khi đi sai nhịp
- Trò chơi “Kết bạn” yêu cầu tập trung chú ý, phản xạ nhanhchơi đúng luật, hào hứng nhiệt tình trong khi chơi.

II.Địa điểm

- Sân trường,còi

III:Các hoạt động dạy học:

H Đ của G V	H Đ của H S
<p><u>Phần mở đầu:</u> (6 phút) -Nhận lớp,phổ biến nội dung ,yêu cầu của tiết học</p> <p><u>B. Phần cơ bản:</u> (20 phút)</p> <p>a. Đội hình đội ngũ -Ôn tập hợp hàng ngang ,dóng hàng điểm số ,đi đều vòng phải vòng trái,đổi chân khi đi sai nhịp -theo dõi- GV điều khiển</p> <p>b. Trò chơi vận động : (7 phút) Trò chơi Kết bạn Nêu tên trò chơi Hướng dẫn cách chơi</p> <p>Theo dõi nhận xét</p> <p><u>C. Phần kết thúc</u> (5 phút) Hệ thống bài cùng H S Nhận xét đánh giá Tập thêm ở nhà Chuẩn bị bài sau</p>	<p>Tập hợp lớp -dóng hàng điểm số,báo cáo Trò chơi Diệt các con vật có hại</p> <p>-Tập theo tổ -Tập cả lớp</p> <p>-Lắng nghe Thực hiện chơi thử -Chơi cả lớp</p> <p>- Tập hợp lớp Hát vỗ tay về nhà ôn luyện</p>

Sáng thứ 4, ngày 28 tháng 9 năm 2011

Tiết 1 :

Thể dục:

**ĐI ĐỀU VÒNG PHẢI,VÒNG TRÁI ĐỔI CHÂN KHI ĐI SAI NHỊP
TRÒ CHƠI: NÉM TRÚNG ĐÍCH**

I. Mục tiêu:

- Củng cố và nâng cao kĩ thuật: Đi đều vòng phải, vòng trái, đứng lại, đổi chân khi đi đều sai nhịp. Yêu cầu đi đều đến chỗ vòng không xô lệch hàng, biết cách đổi chân khi đi đều sai nhịp.
- Trò chơi “ Ném bóng trúng đích” . Yêu cầu tập trung chú ý, bình tĩnh, khéo léo, ném chính xác vào đích.

II. Địa điểm:

- Còi ,sân bãi, 4 quả bóng và vật làm đích.

Group: <https://www.facebook.com/groups/tailieutieuhocvathes/>

III: Các hoạt động dạy học

HĐ của GV	HĐ của HS
<p>A. Phần mở đầu: (6 phút)</p> <ul style="list-style-type: none"> -Tập hợp lớp phổ biến nội dung yêu cầu của môn học - GV yêu cầu HS thực hiện nghiêm túc <p>B. Phần cơ bản: (20 phút)</p> <p>-a. Ôn đội hình đội ngũ</p> <ul style="list-style-type: none"> -Đi đều vòng phải ,vòng trái, đổi chân khi đi sai nhịp Theo dõi -Uốn nắn sửa sai -Nhận xét chung <p>b. Trò chơi:Ném trúng đích: (8 phút)</p> <ul style="list-style-type: none"> -nêu tên trò chơi -Hướng dẫn cách chơi Theo dõi, biểu dương HS chơi tốt. <p>C. Phần kết thúc: (5 phút)</p> <ul style="list-style-type: none"> -Tập hợp lớp -Hệ thống bài cùng HS -Nhận xét 	<p>Khởi động</p> <ul style="list-style-type: none"> -Tập hợp lớp -dóng hàng điểm số báo cáo - Xoay các khớp cổ chân, cổ tay, đầu gối - Chạy nhẹ nhàng trên địa hình tự nhiên -Trò chơi :Tìm người chỉ huy <p>-tập hợp lớp thành hàng dọc</p> <ul style="list-style-type: none"> -Dàn hàng ngang -lớp trưởng điều khiển Tập theo tổ <p>-chơi thử</p> <ul style="list-style-type: none"> -thực hiện chơi cả lớp <p>-Dồn hàng, HS thả lỏng một số động tác</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đứng tại chỗ hát và vỗ tay theo nhịp - Ôn luyện và chuẩn bị bài hôm sau

Tiết 2:

Tiếng việt:

ÔN TẬP

I- Mục tiêu: - Rèn kỹ năng đọc diễn cảm và HTL qua hai bài tập đọc: "*Những hạt thóc giống, Gà Trống và Cáo.*"

- Thực hành luyện viết đúng, viết đẹp Bài 5.

II- Đồ dùng dạy học:

- Vở luyện viết, bảng con.

III- Các hoạt động dạy- học:

Hoạt động dạy	Hoạt động học
<p>HĐ1: T bài cũ- GT bài mới(3-5')</p> <p>HĐ2: Ôn về đọc (32-35')</p> <p>GV cho HS mở SGK trang 46-50.</p> <ul style="list-style-type: none"> - YC HS ôn lại hai bài tập đọc. "<i>Những hạt thóc giống, Gà Trống và Cáo.</i>" - GV gọi từng HS lên bảng đọc bài, kết hợp trả lời các câu hỏi ở SGK. - GV nhận xét, ghi điểm. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS mở SGK. - Tự ôn lại hai bài tập đọc. - HS trung bình, khá luyện đọc cả bài. - HS yếu đọc theo đoạn, khổ thơ. - 10-12 HS lên thực hiện NV.

<p>HĐ3: Luyện viết Bài 5(30-32')</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV hướng dẫn HS luyện viết các chữ hoa có trong bài. - GV viết mẫu lên bảng. - Nhận xét, chỉnh sửa cho HS. - YC HS nhắc lại tư thế ngồi viết□ - Cả lớp viết bài vào vở. - GV giúp đỡ HS yếu. - Chấm bài, nhận xét. * Củng cố- Dẫn dò: (3') - Nhận xét tiết học. - Dẫn HS về HTL bài luyện viết. 	<ul style="list-style-type: none"> - 1 HS đọc to ND bài 5, lớp đọc thầm - HS tự tìm các chữ hoa có trong bài. - Lớp luyện viết bảng con. - 1-2 HS nhắc lại. - Cả lớp viết bài.
---	---

Tiết 3 :

Toán:

ÔN TẬP

I- Mục tiêu:

- Hệ thống hóa và củng cố lại dạng toán về tìm số TBC.
- Giải được bài toán về tìm số TBC.

II- Đồ dùng dạy học:

- Bảng phụ

III- Các hoạt động dạy - học:

<i>Hoạt động dạy</i>	<i>Hoạt động học</i>
<p>HĐ1: KT bài cũ - GT bài mới(3-5')</p> <p>HĐ2: HDHS làm bài tập(30-32')</p> <p>Bài 1: Tìm số TBC của các số:</p> <p>a. 23; 71</p> <p>b. 34; 91; 64</p> <p>c. 456; 620; 148; 372</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV chữa bài, cho điểm. <p>Bài 2: Gọi HS đọc đề Bài 4(SGK- tr 28)</p> <p>? Bài toán cho biết gì ?</p> <p>? Bài toán hỏi gì ?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Y/c HS giải vào vở - GV nhận xét, chữa bài. <p>Bài 3: Gọi HS đọc đề Bài 5(SGK - tr 28)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Y/c cả lớp giải vào vở - GV chấm, chữa bài. <p>* Củng cố - Dẫn dò:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét tiết học- Ra BTVN. 	<ul style="list-style-type: none"> - 1 HS nêu y/c - 1-2 HS nhắc lại quy tắc về tìm số TBC - Cả lớp làm vào vở - 3 HS lên bảng chữa bài. - Lớp n/xét. - 1 HS đọc to, lớp đọc thầm + Có 9 ô-tô chở thực phẩm vào thành phố, trong đó có 5 ô-tô đi đầu, mỗi ô-tô chuyển được 36 tạ và 4 ô-tô đi sau, mỗi ô-tô chuyển được 45 tạ. + Trung bình mỗi ô-tô chuyển được bao nhiêu tấn thực phẩm. - Lớp giải vào vở - 1 HS giải trên bảng phụ - Lớp n/xét. - 1 HS đọc to, lớp đọc thầm. - HS giải vào vở. - 2 Hs giải trên bảng phụ.

Tiết 4 :

KĨ THUẬT

KHÂU GHÉP HAI MÉP VẢI BẰNG MŨI KHÂU THƯỜNG (tiết1)

I.MỤC TIÊU:

- Biết cách khâu ghép hai mảnh vải bằng mũi khâu thường .
- Khâu ghép được hai mảnh vải bằng mũi khâu thường.
- Có ý thức rèn luyện kỹ năng khâu thường để áp dụng vào cuộc sống.

II. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC

- GV: - Mẫu đường khâu ghép hai mảnh vải bằng mũi khâu thường .
- Một số sản phẩm có đường khâu ghép hai mảnh vải .
 - Hai mảnh vải 20 x 30 cm .
 - Len, chỉ khâu.
 - Kim khâu len và kim khâu chỉ, kéo, thước, phấn .

HS : chuẩn bị như sgk

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

- 1.Ôn định tổ chức (1')
- 2.Kiểm tra bài cũ (5')
- Kiểm tra ghi nhớ của bài trước.
- Kiểm tra sự chuẩn bị của hs.
- 3.Bài mới

<i>Hoạt động dạy</i>	<i>Hoạt động học</i>
<p>*Giới thiệu và ghi đề bài</p> <p><u>Hoạt động 1:</u> làm việc cả lớp</p> <p>*Mục tiêu:Hướng dẫn hs quan sát và nhận xét mẫu .</p> <p>*Cách tiến hành:</p> <p>Gv giới thiệu một số sản phẩm có đường khâu ghép hai mảnh vải, yêu cầu hs nêu ứng dụng</p> <p>Giới thiệu mẫu khâu ghép hai mảnh vải bằng mũi khâu thường.</p> <p>*Kết luận: Khâu ghép hai mảnh vải được ứng dụng nhiều trong khâu, may các sản phẩm.</p> <p><u>Hoạt động2:</u> làm việc cả lớp</p> <p>*Mục tiêu: Hướng dẫn hs thao tác kỹ thuật</p> <p>*Cách tiến hành:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn hs quan sát hình 1,2 ,3 sgk và nêu các bước khâu ghép hai mảnhvải bằng khâu thường. - Dựa vào hình 1,2,3 hãy trả lời câu hỏi trong sgk ? <p>*Kết luận: như mục 1 phân ghi nhớ sgk.</p>	<p>Nhắc lại</p> <p>Hs trả lời</p> <p>Hs quan sát và nhận xét.</p> <p>Hs quan sát hình 1,2,3 sgk/15,16 và trả lời</p> <p>Hs trả lời</p>

IV. NHẬN XÉT:

- Củng cố : Gọi 2 hs đọc phần ghi nhớ sgk.
- GV nhận xét sự chuẩn bị tinh thần thái độ học tập và kết quả thực hành của học sinh.

- Tiếp tục thực hành khâu ghép hai mảnh vải bằng mũi khâu thường.
- Chuẩn bị bài sau: như sgk/17

Thứ 4 ngày 28 tháng 9 năm 2011

Tiết 1:

Toán :

LUYỆN TẬP CHUNG

I. Mục tiêu

- Viết, đọc, so sánh được các số tự nhiên; nêu được giá trị của chữ số trong một số.
- Chuyên đổi được đơn vị đo khối lượng thời gian.
- Đọc được thông tin trên biểu đồ cột.
- Tìm được số trung bình cộng.

II. Các hoạt động dạy học

T.G	HD của GV	HD của HS
3'	A.Kiểm tra: Bài tập 3	2 HS lên bảng
37'	B.Bài mới:	
1'	1 Giới thiệu -ghi bảng	
33'	2.Luyện tập Bài 1.Khoanh vào ý đúng a.Số gồm năm mươi triệu,năm mươi nghìn,và năm mươi A.505 050 B.050 050 C.5 005 050 d.50 050 050 b.Giá trị của số 8 trong số 584 762 A.80000 b. 8000 C.800 D. 8 C. Số lớn nhất trong các số D. 4tấn 85kg =.....kg a. 485 b.4850 c.4085 d.4058 Bài 2. Làm vở Bài 3. Tóm tắt Ngày đầu: 120 km Ngày thứ 2: $\frac{1}{2}$ ngày đầu Ngày thứ 3: gấp 2 ngày đầu TB mỗi ngày.....?m	Học sinh tự làm bài D B C. -HS quan sát biểu đồ và độc lập làm bài. Số m vải ngày thứ 2 bán được $120 : 2 = 60$ (m) Số m vải ngày thứ 3 bán được $120 \times 2 = 240$ (m) TB..... $(120+60+240):3 = 140$ (m) Đáp số: 140m - HS nhắc lại nội dung bài học - Về nhà chuẩn bị bài sau.
3'	3. Cũng cố dặn dò: -Châm bài, GV nhận xét tiết học Chuân bị bài sau	

Tiết 2 :

Tập đọc
CHỊ EM TÔI

I.Mục tiêu:

- Biết đọc với giọng kể nhẹ nhàng, bước đầu diễn tả được nội dung câu chuyện.
- Hiểu ý nghĩa : khuyên HS không nói dối vì đó là một tính xấu làm mất lòng tin, sự tôn trọng của mọi người đối với mình.(trả lời được các câu hỏi trong SGK).
- Rèn các kĩ năng: Tự nhận thức về bản thân, thể hiện sự cảm thông, xác định giá trị, lắng nghe tích cực.

II. Đ D DH

- Tranh minh họa SGK, bảng phụ.

III. Các hoạt động dạy học:

T.G	HĐ của GV	HĐ của HS
3'	A.Kiểm tra: Gọi HS đọc bài Nỗi dằn vặt của An-drây -ca	Đọc và trả lời các câu hỏi
37'	B.Bài mới: *Giới thiệu -ghi bảng	
10'	Hoạt động 1: Luyện đọc Phân đoạn Đoạn 1:.....cho qua Đoạn 2:.....nên người Đoạn 3:.....Còn lại Luyện phát âm từ khó - GV kết hợp giải nghĩa từ cho HS GV Đọc toàn bài	Một em đọc toàn bài Đọc nối tiếp 2 lần
13'	Hoạt động 2: Tìm hiểu bài Cô chị nói dối ba đi đâu? CÔ chị có đi học nhóm không? Cô chị đã nói dối nhiều lần chưa? Vì sao khi nói dối cô lại ân hận? Cô em làm gì để cô chị không nói dối? Vì sao cách làm của cô em lại làm cô chị tỉnh ngộ? Cô chị thay đổi như thế nào? Câu chuyện nói gì với em?	Cá nhân Đọc theo cặp - 1 HS đọc toàn bài Đọc đoạn 1 và trả lời câu hỏi -...đi học nhóm ...xem phim ...nhiều lầnthương ba,quen nói dối
12'	Hoạt động 3: Đọc diễn cảm Đọc mẫu Nhận xét-Ghi điểm	Đọc đoạn 2: ...bắt chước chị ...phát biểu Không nói dối Phát biểu nhiều em Nói dối là một tật xấu Luyện đọc
2'	3. Cũng cố dặn dò Luyện đọc bài ở nhà Chuẩn bị bài sau	đọc cá nhân, thi đọc - HS về nhà học bài và chuẩn bị bài sau .

Tiết 3:

Tập làm văn:

TRẢ BÀI (VIẾT THƯ)

Group: <https://www.facebook.com/groups/tailieutieuhocvathcs/>

I. Mục tiêu:

- Biết rút kinh nghiệm về bài TLV viết thư (đúng ý , bố cục rõ ràng, dùng từ, đặt câu và viết đúng chính tả,...); Tự sửa được các lỗi đã mắc trong bài viết dưới sự hướng dẫn của GV.

II.Đ D D H

-Viết các đề văn
-Phiếu học tập

III.Các hoạt động dạy học

T.G	HĐ của GV	HĐ của HS
2'	1. Giới thiệu ghi bảng	
12'	2.Nhận xét bài viết -Ghi đề làm văn trên bảng -Nhận xét kết quả bài viết +ru điểm +khuyết điểm Thông báo điểm -Giỏi 2 -Khá 6 -Tb:18 -yếu:6	-Gọi 4 em đọc
10'	3. Chữa bài Phát phiếu -Lỗi về chính tả: -Lỗi về bố cục -Lỗi về diễn đạt	Nhận phiếu -Thực hiện sửa -Nhận xét bổ sung
13'	-Lỗi về dùng từ đặt câu 4. Phát bài viết +phiếu	-Nhận bài viết và phiếu -sửa bài Đọc bài đã sửa -nhận xét _Đổi vở cho bạn
	Đọc cho HS nghe những lá thư hay	-thảo luận
3'	3. Củng cố dặn dò Nhận xét tuyên dương Viết lại những bài thư chưa hay Chuẩn bị bài sau	- HS về nhà viết lại đoạn văn cho được hay hơn.

Tiết 4 :

Tự học

Thứ 5 ngày 29 tháng 9 năm 2011

Tiết 1:

Toán :

PHÉP CỘNG

I. Mục tiêu:

-Biết đặt tính và biết thực hiện phép cộng các số có đến 6 chữ số không nhớ hoặc có nhớ không quá 3 lượt và không liên tiếp.

II. Đ D D H

-Tranh vẽ

III. Các hoạt động dạy học

T.G	HĐ của GV	HĐ của HS
3'	A. Kiểm tra	- 1 HS lên bảng làm BT về nhà .
37'	B. Bài mới: *Giới thiệu -ghi bảng	
12'	Hoạt động 1: Củng cố kỹ năng làm tính cộng Viết bảng 48 352 +21 026 367 859 +54 1 728 Em hãy nêu cách tính và thực hiện cách tính của mình. Vậy $48\ 352 + 21\ 026 = 69\ 378$ Khi thực hiện phép cộng tính các số TN ta làm như thế nào? thực hiện theo thứ tự nào?	-HS đặt tính -Làm vở nháp -Nhận xét , đọc kết quả -Đặt tính -thực hiện từ phải - trái -phát biểu
22'	Hoạt động 2: Luyện tập Bài 1:Đọc đề bài Đặt tính rồi tính : Bài2:Tính(TT bài 1) Bài 3:Đọc đề toán TT :Cây lấy gỗ:325 164 cây Cây ăn quả: 60 830 cây Có tất cả bao nhiêu cây? Bài 4: Tìm x Yêu cầu giải thích tìm x Nhận xét ghi điểm	Nêu cách tính thực hiện tính làm bảng con -2em phân tích đề Làm vở
3'	HĐ3: Củng cố dặn dò -Xem lại bài -chuẩn bị bài sau	- 1 HS đọc yêu cầu của đề toán - HS đọc lậ làm bài Nhận xét - HS nhắc lại nội dung bài học.

Tiết 2

Toán:

ÔN TẬP

I. Mục tiêu:

- Hệ thống và củng cố lại các kiến thức về biểu đồ tranh, Biểu đồ hình cột, TBC.
- Ôn lại các kiến thức về số đo thời gian: Giờ, thế kỷ.

II. Đồ dùng dạy học:

- Bảng phụ.

III. Các hoạt động dạy học:

Hoạt động dạy	Hoạt động học
<p>HĐ1: KTB cũ-GTB mới(3-5')</p> <p>HĐ2: HDHS làm BT(30-32')</p> <p>- Bài 1: YC HS mớGK(Trang 29) làm bài 2(Phần c).</p> <p>- GV cho HS quan sát tranh và trả lời câu hỏi.</p> <p>- ? Cả ba năm gia đình Bác Hà thu hoạch được bao nhiêu tấn thóc?</p> <p>? năm nào thu hoạch được nhiều thóc nhất?</p> <p>- GV nhận xét, thống nhất ý đúng.</p> <p>- Bài 2: Điền số thích hợp vào chỗ chấm</p> <p>a, 7 thế kỷ = □ năm.</p> <p>b, 1/5 thế kỷ = □ năm.</p> <p>c, 20 thế kỷ = □ năm.</p> <p>d, 1/2 ngày = ../giờ.</p> <p>g, 5 ngày = □ giờ.</p> <p>e, 360 giây = □ giờ.</p> <p>- GV chấm, chữa bài.</p> <p>- Bài 3: Trung bình cộng của hai số là 456. Biết một trong hai số là 584. Tìm số kia.</p> <p>- GV chấm bài, nhận xét chung.</p> <p>* Củng cố- Dặn dò(3')</p> <p>Nhận xét tiết học- Dặn về nhà làm BT(VBT)</p>	<p>- 1 HS đọc to đề bài, lớp đọc thầm.</p> <p>- Từng HS trả lời.</p> <p>- $40+30+50 = 120(\text{tạ}) = 12\text{tấn}$.</p> <p>- Năm 2002: 50 tạ.</p> <p>- Năm 2001: 30 tạ.</p> <p>- 1 HS nêu yêu cầu.</p> <p>- Cả lớp làm vào vở.</p> <p>- 2 HS lên bảng chữa bài.</p> <p>- Lớp nhận xét.</p> <p>- HS đọc đề bài.</p> <p>- Cả lớp giải vào vở.</p>

Tiết 3:

Luyện từ và câu :

MỞ RỘNG VỐN TỪ TRUNG THỰC - TỰ TRỌNG

I. Mục tiêu:

- Biết thêm được nghĩa một số từ ngữ về chủ điểm Trung thực- Tự trọng(BT1,BT2); bước đầu biết xếp các từ Hán Việt có tiếng “ trung ” theo hai nhóm nghĩa (BT3) và đặt câu được với một từ trong nhóm (BT4).

II. Đ D DH

-Bảng phụ, -bút dạ....

III. Các hoạt động dạy học

T.G	HD của GV	HD của HS
3'	A. Kiểm tra: _Viết các từ ghép chứa tiếng Yêu -Viết các từ láy có âm đầu L	-...yêu thương..... -lo lắng
37'	B. Bài mới:	
2'	1.Giới thiệu -ghi bảng	
32'	2.Luyện tập Bài 1:Nêu yêu cầu Treo bảng phụ *Kết luận: chốt lại lời giải đúng	1 em -đọc bài, thảo luận, trình bày

<p>3'</p> <p>Bài 2: Nêu yêu cầu Hướng dẫn HS làm bảng phụ. Bài 3: Đọc yêu cầu của bài Trung ở giữa: trung tâm, trung bình, trung thu Trung một lòng một dạ: trung thành, trung kiên, trung hậu... Bài 4: Đặt câu với từ trên</p> <p>3. Củng cố dặn dò: - GV nhận xét tiết học - Xem trước bài sau</p>	<p>3 em đọc toàn bài -Làm vở -đọc bài, nhận xét -bổ sung -Làm vở -Đặt nối tiếp nhiều em -Nhận xét - HS nhắc lại nội dung bài học - HS chuẩn bị bài sau.</p>
---	---

Tiết 4 :

Tự học

Thứ 6 ngày 30 tháng 9 năm 2011

Tiết 1:

Toán :
PHEP TRỪ

I. Mục tiêu:

-Biết đặt tính và biết thực hiện phép trừ các số có đến 6 chữ số không nhớ hoặc có nhớ không quá 3 lượt và không liên tiếp.

II:Đ D D H

-Bảng phụ

-III: Các hoạt động dạy học :

T.G	HD của GV	HD của HS
3'	A. Kiểm tra: Đặt tính rồi tính	12 458+98 756 67 8945+ 1201 7895 +145 621
37' 12'	B. Bài mới:* Giới thiệu ghi bảng Hoạt động 1: Củng cố kỹ năng làm tính trừ -viết bảng 647253-285749	-Làm bảng con 647253 -285749
23'	Nhận xét ghi bảng Hoạt động 2: Luyện tập Bài 1:Đặt tính - GV yêu cầu HS tự làm bài. - GV tổ chức chữa bài Bài 2 : - GV yêu cầu HS đọc lập làm bài - Cả lớp và GV chữa bài. Bài 3 :	Nêu cách tính -nêu cách tính -4 em làm bảng lớp -cả lớp làm bảng con -Đọc bài Nhận xét -Đọc đề toán - HS tự làm bài

<p>Giải toán TTắt: 1315km NT ?km HN HCM 1730km</p> <p>Bài 4: Giải toán: Tóm tắt: Năm ngoái 80600cây ? cây Năm nay: Chăm một số em 3. Củng cố dặn dò - Nhận xét chung 2' Xem lại bài Chuẩn bị bài hôm sau</p>	<p>- 2 HS lên bảng làm - 1 HS đọc đề toán Quãng đường từ NT đến TPHCM là $1730 - 1315 = 415$ (km) ĐS : 415 km</p> <p>- Gọi 2 em lên giải toán - Đọc bài nhận xét - HS khác nhận xét Bổ sung</p> <p>- HS nhắc lại nội dung bài học - HS chuẩn bị bài sau.</p>
---	---

Tiết 2 :

Khoa học:

PHÒNG MỘT SỐ BỆNH DO THIẾU CHẤT DINH DƯỠNG

A. Mục tiêu:

Nêu cách phòng tránh một số bệnh do ăn thiếu chất dinh dưỡng

- Thường xuyên theo dõi cân nặng của em bé.
- Cung cấp chất dinh dưỡng và năng lượng
- Đưa trẻ đi khám để chữa trị kịp thời.

B. Đồ dùng dạy học: - Hình trang 26, 27-SGK.

C. Các hoạt động dạy học

<i>Hoạt động của thầy</i>	<i>Hoạt động của trò</i>
<p>I. Tổ chức:</p> <p>II. Kiểm tra: Kể tên các cách bảo quản th/ăn? III. Dạy bài mới:</p> <p>+ HD1: Nhận dạng một số bệnh do thiếu chất dinh dưỡng.</p> <p>* Mục tiêu: Mô tả đặc điểm bên ngoài của trẻ bị còi xương, suy dinh dưỡng, bệnh bướu cổ. Nêu được nguyên nhân gây ra các bệnh đó</p> <p>* Cách tiến hành:</p> <p>B1: Làm việc theo nhóm. - Cho HS quan sát hình 1, 2 trang 6 và mô tả</p> <p>B2: Làm việc cả lớp. - Đại diện các nhóm trình bày. - GV kết luận: Trẻ không được ăn đủ lượng và đủ chất sẽ bị suy dinh dưỡng. Nếu thiếu vi-ta-min D sẽ bị còi xương □</p> <p>+ HD2: Thảo luận về cách phòng bệnh do thiếu</p>	<p>- Hát. - 2 HS trả lời. - Nhận xét và bổ sung.</p> <p>- HS quan sát các hình SGK và mô tả. - HS thảo luận về nguyên nhân dẫn đến bệnh.</p> <p>- Đại diện các nhóm lên trả lời. - Nhận xét và bổ sung.</p>

<p>chất dinh dưỡng.</p> <p>* Mục tiêu: Nêu tên và cách phòng bệnh</p> <p>* Cách tiến hành:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức cho các nhóm thảo luận - Ngoài các bệnh trên em còn biết bệnh nào do thiếu dinh dưỡng? - Nêu cách phát hiện và đề phòng? <p>GV kết luận: Các bệnh do thiếu dinh dưỡng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bệnh quáng gà, khô mắt do thiếu vi-ta-minA - Bệnh phù do thiếu vi-ta-min B . - Bệnh chảy máu chân răng do thiếu vitaminD <p>+ HĐ3: Chơi trò chơi:</p> <p>Phương án 2: Trò chơi bác sĩ</p> <p>B1: GV hướng dẫn cách chơi</p> <p>B2: HS chơi theo nhóm</p> <p>B3: Các nhóm lên trình bày</p>	<ul style="list-style-type: none"> - HS thảo luận theo nhóm - HS trả lời <p>Cần cho trẻ ăn đủ lượng và đủ chất. Nên điều chỉnh thức ăn cho hợp lý và đưa trẻ đến bệnh viện để khám chữa trị</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các đội tiến hành chơi - Một đội nói thiếu chất; đội kia nói bệnh sẽ mắc <p>HS thực hành chơi đóng vai bác sĩ khám bệnh</p>
--	--

D. Hoạt động nối tiếp:

1. Củng cố:

- kể tên 1 số bệnh do thiếu chất dinh dưỡng?
- Nêu cách phòng tránh một số bệnh do thiếu chất dinh dưỡng?

2. Dặn dò: Về nhà học bài và xem trước bài 13.

Tiết 3:

Tập làm văn:

LUYỆN TẬP XÂY DỰNG ĐOẠN VĂN KỂ CHUYỆN

I. Mục tiêu:

- Dựa vào 6 tranh minh hoạ truyện *Ba lưỡi rìu* và những lời dẫn giải dưới tranh để kể lại được cốt truyện (BT1).
- Biết phát triển ý dưới 2,3 tranh để tạo thành 2, 3 đoạn văn kể chuyện(BT2).

II. Đ D D H

Tranh minh họa truyện

III. Các hoạt động dạy học

T.G	HĐ của GV	HĐ của HS
3'	A. Kiểm tra	- 2 em đọc ghi nhớ
37'	B. Bài mới:	-nhận xét
34'	*Giới thiệu -ghi bảng	-Học sinh quan sát
	Hoạt động 1: Luyện tập	Có 2 nhân vật (Bác tiều phu,cụ già
	Bài 1:Đọc yêu cầu	- chàng trai tiều phu được tiên ông thử tính thật
	Treo 6 bức tranh	thà trung thực
	Truyện có mấy nhân vật?	Đọc lời dẫn dưới tranh
	Đó là những nhân vật nào?	-HS kể
	- Nội dung truyện nói về điều gì?	

3'	<p>Bài 2: Giao nhiệm vụ Nhân vật đang làm gì?</p> <p>Nhân vật nói gì? Ngoại hình của nhân vật như thế nào? Nhân xét- ghi điểm</p> <p>HD 2: Củng cố dặn dò - GV nhận xét tiết học - Kể lại truyện ở nhà Chuẩn bị bài tuần sau</p>	<p>-Thi kể - Nhận xét .. .đón củi thì rùi rơi xuống sông(Cả nhà ta.....)</p> <p>-...chàng tiểu phu nghèo... HS phát biểu Thảo luận nhóm đôi -Thi kể Nhận xét tuyên dương - HS chuẩn bị bài sau.</p>
-----------	---	--

Tiết 4 :

Sinh hoạt Đội

Thứ 7 ngày 1 tháng 10 năm 2011

Tiết 1 :

**Toán :
ÔN TẬP**

I. Mục tiêu:

- Ôn dạng toán thời gian, khối lượng
- Ôn dạng toán tìm số trung bình cộng

II. Hoạt động dạy học:

Hoạt động dạy	Hoạt động học
<p>Hđ1: Giới thiệu nội tiết ôn tập.</p> <p>Hđ2: Hướng dẫn làm bài tập:</p> <p>Bài 1: Điền số thích hợp vào chỗ chấm 1 ngày =giờ 2 ngày 4 giờ = giờ 1 giờ 15 phút =phút 6 phút =giây 540 phút =giờ 7 ngày =giờ</p> <p>GV nhận xét, tổng kết</p> <p>Bài 2: Khoanh vào trước câu trả lời đúng: 9 tạ 5kg >kg</p> <p>Số thích hợp để điền vào chỗ chấm là: A.95 B.905 C.950 D.9005</p> <p>GV nhận xét.</p> <p>Bài 3: Một ô tô giờ thứ nhất chạy được 40 km giờ, giờ thứ hai chạy được nhiều hơn giờ thứ nhất 20km, quãng đường ô tô chạy trong giờ thứ ba bằng trung bình cộng các quãng đường ô tô chạy được trong hai giờ đầu. Hỏi giờ thứ ba ô tô đó chạy được bao nhiêu km?</p> <p>Bài 4 : Tìm số trung bình cộng của các số tự nhiên từ 11 đến 19</p>	<p>HS làm bài vào vở 2 hs lên bảng làm Chữa bài ,nhận xét</p> <p>HS thảo luận N2 Các nhóm báo cáo kết quả Nhận xét</p> <p>HS làm bài vào vở 1 hs lên bảng làm Nhận xét</p> <p>HS làm bài vào vở</p>

Hd3: Củng cố dặn dò Nhận xét tiết học	1 hs lên bảng làm Nhận xét - HS chuẩn bị bài sau.
--	---

Tiết 2 :

**An toàn giao thông:
VẠCH KẼ ĐƯỜNG, CỌC TIÊU VÀ RÀO CHẮN**

I. Mục tiêu:

- Hiểu ý nghĩa, tác dụng của vạch kẻ đường, cọc tiêu và rào chắn
- HS nhận biết được các loại vạch kẻ đường, rào chắn và xác định đúng nơi có vạch kẻ đường. Biết thực hành đúng quy định

II. Hoạt động dạy học

Hd1: Ôn bài cũ và giới thiệu bài mới: (5 phút)

Hd2: Tìm hiểu vạch kẻ đường.(15 phút)

- Những ai đã nhìn thấy vạch kẻ đường?

Hãy mô tả vạch kẻ đường?

- Người ta kẻ vạch trên đường để làm gì?

- GV giải thích các dạng vạch kẻ, ý nghĩa của một số vạch kẻ đường

Hd3: Tìm hiểu về cọc tiêu, hàng rào chắn: (15 phút)

- GV đưa tranh ảnh cọc tiêu, rào chắn giới thiệu cho HS.

- GV giải thích từ cọc tiêu, giới thiệu các dạng cọc tiêu đang có trên đường

- Cọc tiêu và rào chắn có tác dụng gì trong giao thông?

- Có mấy loại rào chắn? - Có hai loại rào chắn :

- rào chắn cố định và rào chắn di động.

Hd4: Củng cố dặn dò: (5 phút)

- Nhận xét tiết học
- HS nhắc lại nội dung bài học
- Về nhà học bài và chuẩn bị bài sau .

Tiết 3 :

Kể chuyện :

KỂ CHUYỆN ĐÃ NGHE ĐÃ ĐỌC

I. Mục tiêu:

- Dựa vào gợi ý (SGK), biết chọn và kể lại được câu chuyện đã nghe, đã đọc, nói về lòng tự trọng.

- Hiểu câu chuyện và nêu được nội dung chính của truyện.

II. Đ D D H:

- 1 số truyện viết về lòng tự trọng

- Bảng phụ

III. Các hoạt động dạy học

T.G	HD của GV	HD của HS
3'	A.Kiểm tra sự chuẩn bị của HS	- Kể một câu chuyện em đã nghe đã đọc nói về lòng trung thực
37'	B.Bài mới: 1. Giới thiệu -ghi bảng	
8'	Hoạt động 1: Hướng dẫn HS kể chuyện _ Ghi đề bài lên bảng Gọi H S đọc đề bài - Gạch chân dưới các từ trọng tâm của bài *Gọi ý: S G K	-Đọc nối tiếp -Xác định trọng tâm
26'	Hoạt động 2. Thực hành kể chuyện -Hướng dẫn kể	-Đọc nhiều em -Giới thiệu tên truyện -Đọc dàn ý kể chuyện -Kể theo cặp -Trình bày -Nhận xét
2'	Hoạt động 3. Nêu ý nghĩa câu chuyện - Chọn câu chuyện hay nhất	Bổ sung, Nhiều em - Phát biểu
2'	3. Củng cố dặn dò Nhận xét chung - Về kể cho người thân nghe - Chuẩn bị bài hôm sau	- Nhận xét - HS nhắc lại nội dung bài học - HS chuẩn bị bài sau .

Tiết 4 :

Sinh hoạt lớp :

SINH HOẠT LỚP TUẦN 6

I. Mục tiêu :

- HS nắm được ưu khuyết điểm trong tuần 6
- Có kế hoạch cho tuần tới
- Rèn kỹ năng nói nhận xét
- Có ý thức xây dựng nề nếp lớp

II: Chuẩn bị:

Phương hướng tuần 7

II Các HD dạy và học

T.G	HD GIÁO VIÊN	HD HỌC SINH
4'	1 Ổn định :	-Lớp hát
14'	2:Nhận xét : Hoạt động tuần qua GV nhận xét chung	-Lớp trưởng nhận xét -Báo cáo tình hình chung của lớp trong tuần qua
12'	3 Kế hoạch tuần tới - Học bình thường -Triển khai các khoản đóng góp trong năm học. - Truy bài đầu giờ - Giúp cá bạn còn chậm	- Các tổ trưởng báo cáo -Các tổ khác bổ sung -Tuyên dương cá nhân tổ Có thành tích xuất sắc hoặc có tiên bộ

<p>- Chăm sóc bồn hoa cây cảnh. - Học bài và làm bài tốt trước khi đến lớp - Xây dựng nền nếp lớp - Tham gia sinh hoạt Đội tốt - Vệ sinh sân trường lớp học sạch đẹp.</p>	<p>- Lắng nghe ý kiến bổ sung - Và thực hiện tốt những nội dung giáo viên nêu ra.</p>
---	--

TUẦN 7 :

Sáng thứ 2, ngày 3 tháng 10 năm 2011

Tiết 1: Toán :

LUYỆN TẬP

I: Mục tiêu:

Có kĩ năng thực hiện phép cộng, phép trừ và biết cách thử lại phép cộng, phép trừ

- Biết tìm một thành phần chưa biết trong phép cộng phép trừ

II: Hoạt động Dạy - Học:

T.G	Giáo viên	Học sinh
3'	A:Kiểm tra -Yêu cầu làm bài tập - Nhận xét.	Làm bảng con Nhắc lại.
34'	B: Bài mới: Luyện tập. <u>Bài 1:</u> -Nêu và ghi phép cộng: $2416 + 5164$. -Y/cầu HS đặt tính và thực hiện phép tính. -Hướng dẫn hs thử lại -Yêu cầu hs thử lại phép tính vào bảng con. -Nhận xét, tuyên dương. <u>Bài 2:</u> -Nêu phép trừ $6839 - 482$ - Y/c hs đặt tính và thực hiện phép tính. - N/xét. *- <u>Nhận xét- kết luận:</u> . -Yêu cầu hs làm bảng con các phép tính: $4025 - 312; 5901 - 638; 7521 - 98$ - <u>Bài 3:</u> Tìm x: $a/x + 262 = 4848$ $b/x - 707 = 3535$ -Yêu cầu hs nêu tên gọi thành phần, kết quả và cách tính của phép tính trên. - <u>Bài 4:</u> Gọi hs đọc đề và suy nghĩ để tóm tắt. <u>Tóm tắt:</u> Núi Phan-xi-păng: 3143m Núi Tây Côn Lĩnh: 2428m	Làm bảng con. 1 em lên bảng Làm bảng con 1 hs làm bảng lớp. 2 em nêu yêu cầu của bài 2.. Làm bảng con. 1 em nêu 2 em nhắc lại Làm bảng con Đọc đề, nêu y/cầu và làm vở Hs làm bảng lớp 1 em nêu 1 em đọc đề và tóm tắt.

3'	<p>Hỏi: Núi nào cao hơn và cao hơn bao nhiêu mét? Theo dõi, nhận xét. C. Củng cố, dặn dò: - Nêu nội dung luyện tập. - Làm bài tập toán</p>	<p>Tự giải vào vở. 1 hs lên bảng làm 1 em nêu - Hs nêu, HS khác nhận xét. - HS nhắc lại nội dung bài học, chuẩn bị bài sau.</p>
-----------	---	--

Tiết 2 :

Tập đọc:

TRUNG THU ĐỘC LẬP

(Thép Mới)

I. MỤC TIÊU:

- Bước đầu biết đọc diễn cảm đoạn văn phù hợp với nội dung .
- Hiểu nội dung bài: Tình thương yêu các em nhỏ của anh chiến sĩ : mơ ước của các anh về tương lai đẹp đẽ của các em và của đất nước. (trả lời được các câu hỏi trong SGK).
- Rèn các kĩ năng: - Xác định giá trị, Đảm nhận trách nhiệm, xác định nhiệm vụ của bản thân.
- **II: Đ D DH**
- Tranh minh họa trong sgk.
- Tranh ảnh về một số thành tựu kinh tế XH của nước ta những năm gần đây.

III/ CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC

T.G	HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
3'	<p>A :KTBC : Chị em tôi HS đọc bài Chị em tôi, trả lời các câu hỏi GV nhận xét ghi điểm HS</p> <p>B: Bài mới: - Y/C HS quan sát tranh SGK/65. - HS xem tranh SGK. Giới thiệu bài : Trung thu độc lập.</p> <p>Hoạt động 1: Luyện đọc :</p>	<p>- HS đọc + trả lời câu hỏi.</p> <p>- Học sinh quan sát.</p>
12'	<p>- GV chia đoạn, hướng dẫn giọng đọc - HS phát âm các từ khó đọc : man mác, thân thiết, bát ngát. - GV ghi từ cần giải nghĩa. - GV đọc diễn cảm</p> <p>HD 2: Tìm hiểu bài</p>	<p>1 em đọc toàn bài - Đọc nối tiếp - HS - HS đọc to - Đọc theo cặp 2 em đọc toàn bài</p>
10'	<p>- Trăng trung thu độc lập có gì đẹp ? - Anh chiến sĩ trông tượng đất nước trong đêm trăng tương lai ra sao ? - Về đẹp đó có gì khác so với đêm Trung thu độc lập? - Cuộc sống hiện nay có những gì giống với</p>	<p>Đọc đoạn 1: -HS trả lời. -...về đẹp của đất nước.... -Đọc đoạn 2:</p>

	<p>mong ước của anh chiến sĩ năm xưa ? Em mơ ước đất nước ta mai sau sẽ phát triển như thế nào ?</p> <p>- Câu chuyện giúp em hiểu điều gì? - GV ghi vào bảng.</p> <p>HD 3: Đọc diễn cảm</p>	<p>- HS trả lời.</p> <p>-HS trả lời.</p> <p>-phát biểu - HS suy nghĩ và trả lời</p>
10'	<p>GV đính lên bảng đoạn 2. GV đọc mẫu</p> <p>C. Cũng cố dặn dò</p>	<p>- 2HS đọc. Lớp nhận xét cách đọc. - HS đọc thi. - HS đọc diễn cảm theo cặp - Vài HS thi đọc diễn cảm đoạn thích nhất. - Học sinh lắng nghe.</p>
3'	<p>- Chuẩn bị bài sau . - GV nhận xét tiết học .</p>	

Chiều thứ 2, ngày 3 tháng 10 năm 2011

Tiết 1 :

Đạo Đức : TIẾT KIỆM TIỀN CỦA (tiết 1)

I/ MỤC TIÊU:

- Nêu được ví dụ về tiết kiệm tiền của
- Biết được lợi ích của tiết kiệm tiền của, sử dụng tiết kiệm quần áo, sách vở, đồ dùng, điện, nước, □ trong cuộc sống hằng ngày.
- Nhắc nhở bạn bè, anh chị phải thực hiện tiết kiệm tiền của.
- Rèn kĩ năng: Bình luận, phê phán việc lãng phí tiền của; kĩ năng lập kế hoạch sử dụng tiền của bản thân.

I:Đ D D H

-Bìa xanh – đỏ

-III/ CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

T.G	HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
3	<p>A:Kiểm tra -GV nêu câu hỏi. -GV nhận xét</p>	<p>- HS trả lời.</p>
10'	<p>B: Bài mới : Giới thiệu bài -ghi bảng *HOẠT ĐỘNG 1: Tìm hiểu thông tin - GV tổ chức thảo luận cặp đôi. + Yêu cầu HS thảo luận cặp đôi và cho biết Em nghĩ gì khi đọc các thông tin đó? - GV tổ chức cho HS làm việc làm việc cả lớp - Yêu cầu học sinh trả lời. - Theo em , có phải do nghèo nên các dân tộc cường quốc như Nhật, Đức phải tiết kiệm không? - Họ biết tiết kiệm để làm gì?</p>	<p>-Thảo luận theo cặp. -HS đọc thông tin. -Trình bày -Xem bức tranh vẽ trong sách BT. - Các nhóm thảo luận, liệt kê các việc nên làm để tiết kiệm tiền của. - Đại diện nhóm trình bày , lớp nhận xét , bổ sung.</p>

<p>8'</p> <p>10'</p> <p>2'</p> <p>2'</p>	<p>- Tiền của do đâu mà có? * Kết luận HOẠT ĐỘNG 2 Tìm hiểu: Qua xem tranh và đọc các thông tin trên, theo em cần phải tiết kiệm những gì . - GV tổ chức HS làm việc theo nhóm trước lớp.- - GV chốt hoạt động 2. HOẠT ĐỘNG 3 Em có biết tiết kiệm chưa ? - GV tổ chức HS làm việc cá nhân . C: Củng cố : Cho học sinh nêu lại ghi nhớ . D: Dẫn dắt : - GV nhận xét tiết học . - Yêu cầu học sinh về nhà hoàn thành phần còn lại ..</p>	<p>- HS suy nghĩ và trả lời. - HS khác bổ sung thêm.</p> <p>-trình bày</p> <p>- HS nêu nội dung ghi nhớ 3 em</p> <p>- HS nhắc lại nội dung bài học</p> <p>- Chuẩn bị bài sau</p>
--	---	--

Tiết 2 :

LUYỆN TỪ VÀ CÂU
CÁCH VIẾT TÊN NGƯỜI, TÊN ĐỊA LÍ VIỆT NAM

I/ MỤC TIÊU:

- Nắm được quy tắc viết hoa tên người, tên Địa lí Việt Nam.
- Biết vận dụng những hiểu biết về quy tắc viết hoa tên người và tên Địa lí VN để viết đúng 1 số tên riêng VN (BT1, BT2, mục III), tìm và viết đúng một vài tên riêng Việt Nam (BT3)

II/ ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Một số tờ phiếu khổ to ghi sẵn bảng sơ đồ họ, tên riêng, tên đệm của người.
- Bảng phụ.

III/ CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

T.G	Hoạt động GV	Hoạt động HS
3'	<p>A: Kiểm tra</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu 3 HS lên bảng . mỗi HS đặt câu với 2 từ : tự tin , tự trọng, tự kiêu, tự hào, tự ái. - Gọi HS đọc bài tập 1 và điền từ. - GV nhận xét ghi điểm. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS làm bài tập HS , nhận xét.
32' 8'	<p>B: Bài mới</p> <p>HĐ 1:- Phần nhận xét(2 ý a,b)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Y/c HS đọc phần nhận xét. - GV nhận xét, chốt ý -Hãy nêu cách viết tên người, tên địa lí VN. -Dựa vào ý vừa trả lời, gv rút ra ghi nhớ để viết bảng. 	<ul style="list-style-type: none"> - 1 HS đọc. HS lần lượt phát biểu. - Lớp nhận xét. - HS lắng nghe.
4'	<p>HĐ 2: Ghi nhớ</p>	<ul style="list-style-type: none"> - 1 HS nêu. - HS đọc ghi nhớ.

20'	<p>HĐ 3: Luyện tập</p> <p>BT1:- HS đọc Y/c BT1. - GV yêu cầu HS đọc lập làm BT1.</p> <p>BT2: Y/c HS thảo luận nhóm đôi. GV nhận xét.</p> <p>BT3: - Y/c HS đọc BT3. -Y/c HS thảo luận nhóm(4 nhóm) -GV yêu cầu: -Y/c đại diện nhóm trình bày kết quả. -GV nhận xét.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - HS viết ra giấy nháp. - Một số HS lên bảng viết tên mình và địa chỉ của gia đình mình.. - HS đọc BT2. - HS thảo luận nhóm đôi. -Trình bày -1 HS đọc BT3. - HS thảo luận nhóm - HS thực hiện - HS thực hiện. -HS trả lời . - HS nhắc lại nội dung bài học - Chuẩn bị bài sau.
3'	<p>C/: <u>Củng cố</u> -Y/c HS nêu 2 cách viết hoa tên người, tên địa lí VN..</p>	
2'	<p>D/ <u>Dẫn dò:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét tiết học. - Về nhà học phần ghi nhớ. - Viết một đoạn văn ngắn giới thiệu các thành viên trong gia đình mình. 	

Tiết 3 :

Thể dục :

**TẬP HỢP HÀNG NGANG, DÓNG HÀNG, ĐIỂM SỐ, QUAY SAU,
ĐI ĐỀU VÒNG PHẢI, VÒNG TRÁI,
ĐỔI CHÂN KHI ĐI ĐỀU SAI NHỊP □ TRÒ CHƠI “ KẾT BẠN”**

I/ MỤC TIÊU :

- HS thực hiện đúng: Tập hợp hàng ngang, dàn hàng, dóng hàng, điểm số, quay sau, đi đều vòng phải, vòng trái, đổi chân khi đi đều sai nhịp.
- Trò chơi “Kết bạn”. Yêu cầu HS tập trung chú ý, phản xạ nhanh biết cách chơi nhanh nhẹn, khéo léo, chơi đúng, hào hứng, nhiệt tình trong khi chơi.

II/ ĐỊA ĐIỂM, PHƯƠNG TIỆN

Địa điểm: Trên sân trường, vệ sinh nơi tập, đảm bảo an toàn tập luyện.

Phương tiện: Chuẩn bị một còi.

III/ NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP LÊN LỚP

HĐ của GV	HĐ Của HS
<p>1. <u>Phân mở đầu:</u> -GV nhận lớp, phổ biến nội dung, yêu cầu giờ học, chấn chỉnh đội ngũ, trang phục tập luyện: * Trò chơi “Làm theo hiệu lệnh” : -Đứng tại chỗ hát và vỗ tay.</p> <p>2. <u>Phân cơ bản :</u> a. <u>Đội hình đội ngũ :</u></p>	<ul style="list-style-type: none"> -Lớp trưởng tập hợp lớp thành 4. hàng- -HS tham gia chơi. -Các tổ thực hiện -Lớp trưởng điều khiển.

<p>- Ôn tập hợp hàng ngang, dóng hàng, điểm số, quay sau, đi đều vòng phải, vòng trái, đứng lại, đổi chân khi đi đều sai nhịp. GV điều khiển lớp : - Chia tổ tập luyện lần đầu do tổ trưởng điều khiển. * Cả lớp tập GV viên quan sát, nhận xét sửa sai thì đưa. b. <u>Trò chơi vận động</u>: - Trò chơi “Kết bạn” - GV nêu tên trò chơi, HD HS cách chơi. - Cho 1 số em chơi thử sau đó cả lớp chơi. 3. Phân kết thúc: - Cho HS hát một bài và vỗ tay theo nhịp. - GV cùng HS hệ thống bài. - GV nhận xét, đánh giá kết quả giờ học.</p>	<p>- Cả lớp tập. - Từng tổ tập luyện - Cả lớp tập - Một tổ chơi thử - Cả lớp chơi - HS hát và vỗ tay theo nhịp. - HS về nhà chuẩn bị bài sau.</p>
--	---

Tiết 4 :

chào cờ

Thứ 3 ngày 4 tháng 10 năm 2011

Tiết 1

TOÁN

BIỂU THỨC CÓ CHỨA HAI CHỮ

I/ Mục tiêu:

- Nhận biết được biểu thức đơn giản chứa hai chữ
- Biết tính giá trị một số biểu thức đơn giản có chứa hai chữ.

II/ Đ D DH

- Bảng phụ.

III/ Hoạt động dạy học:

T.G	Giáo viên	Học sinh
3'	<u>AKiểm tra</u> - Tính kết quả và thử lại: $34098 + 2547$; $87402 - 3542$ Theo dõi nhận xét, tuyên dương	3 em nêu Làm bảng con, 2 em lên bảng 3 em nhắc lại.
34'	<u>B: Bài mới:</u> * <u>Giới thiệu bài:</u>	
7'	* <u>Hoạt động 1:</u> - Yêu cầu đọc ví dụ trong SGK. <u>Tóm tắt:</u> Anh câu đợc: ... con cá Em câu đợc: ... con cá Hai anh em câu đợc: ... con cá.	-1 em đọc bảng tóm tắt.

	- Muốn biết cả hai anh em câu được bao nhiêu con cá ta làm thế nào? - Treo bảng và hỏi: Nếu anh câu được 3 con cá và em câu được 2 con cá thì cả hai anh em câu được mấy con cá? - Nhận xét, ghi bảng. - Làm tương tự với các trường hợp - Yêu cầu hs nhận xét về biểu thức:	-1 em nêu -1 em nêu -Trả lời
6'	Hoạt động 2: - Gthiệu biểu thức	
	- Nếu $a = 3$ và $b = 2$ thì $a + b$ bằng bao nhiêu? - Làm tương tự đối với $a = 4$ và $b = 0$; $a = 0$ và $b = 1$; ... - Khi biết giá trị cụ thể của a và b , muốn tính giá trị của biểu thức $a + b$ ta làm thế nào? - Nhận xét- kết luận	-3 em nhắc lại -1 em nêu 2 em nhắc lại
21'	*Hoạt động 3: Luyện tập Bài 1: Tính giá trị của biểu thức $c + d$ nếu: $a / c = 10$ và $b = 25$; $b / c = 15$ cm và $d = 45$ cm. Theo dõi giúp đỡ. Bài 2: Tính giá trị của biểu thức $a - b$ nếu: $a / a = 32$ và $b = 20$; $b / a = 45$ và $b = 36$; $c / a = 18$ m và $b = 10$ m. -Theo dõi Bài 3: $a \times b$ và $a : b$ là biểu thức có chứa hai chữ. Viết giá trị của biểu thức vào ô trống .	-1 em đọc đề Lớp làm bảng con. Lớp làm vở, 2 em trình bày -Đọc đề và nêu Lớp làm vở, 1 em lên bảng 1 em đọc đề sau đó nêu y/ câu của đề. Tự làm bài vào vở, - GV đi theo dõi giúp đỡ HS yếu làm bài.
3'	- GV tổ chức chữa bài, nhận xét bài làm của HS C/ Củng cố dặn dò: Nhận xét tiết học. - Dặn HS về nhà học bài và làm bài đầy đủ .	-Trả lời. - HS nhắc lại nội dung bài học. Chuẩn bị bài sau:

Tiết 2 :

LUYỆN TỪ VÀ CÂU :

LUYỆN TẬP VIẾT TÊN NGƯỜI, TÊN ĐỊA LÍ VIỆT NAM

I/ **MỤC TIÊU:**

- Vận dụng được những hiểu biết về quy tắc viết hoa tên người, tên địa lí Việt nam để viết đúng các tên riêng Việt Nam trong BT1; viết đúng một vài tên riêng theo yêu cầu BT2.

II/ **ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- 3 tờ phiếu khổ to, mỗi tờ 4 dòng của bài ca dao ở BT1.
- Một bản đồ địa lí VN

III/ **CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

T.G	H Đ của GV	H Đ của HS
3'	A: Kiểm tra -Em hãy nhắc lại quy tắc viết tên người,	- HS nêu.

<p>34' 13'</p>	<p>tên đại lí VN. - GV nhận xét, ghi điểm. B: Bài mới: Giới thiệu ghi bảng Hoạt động 1: Hướng dẫn làm bài tập - 2 HS đọc nối tiếp BT1. - Nêu y/c BT1. - Y/c HS sửa lại những từ sai vào nháp.</p>	<p>- HS lắng nghe. - 2 HS đọc. - Nêu y/c BT1. - HS trả lời. - Viết lại cho đúng các tên riêng. - HS làm nhóm - Trình bày - đọc lần lượt từng dòng thơ, chỉ chữ cần sửa.. 1 HS đọc, lớp theo dõi. - HS quan sát. - HS lắng nghe</p>
<p>21'</p>	<p>GV nhận xét. Hoạt động 2: Luyện tập Y/c HS đọc BT2. GV treo bản đồ địa lí VN lên bảng - GV giải thích rõ cách chơi du lịch trên bản đồ VN . - GV phát phiếu và bản đồ địa lí VN cho 4 nhóm - Y/c 4 nhóm dán k/q lên bảng. *GV nhận xét, chốt lại lời giải đúng.</p>	<p>- 4 nhóm làm. - HS nhóm khác nhận xét, HS lắng nghe.</p>
<p>3'</p>	<p>C. Củng cố: Quy tắc viết hoa tên người, tên địa lí VN.</p>	<p>- Học sinh trả lời.</p>
<p>2'</p>	<p>D. Dặn dò: Về nhà xem trước bài tuần sau . Nhận xét tiết học:</p>	<p>- HS nhắc lại nội dung bài học - Về nhà học bài và chuẩn bị bài sau.</p>

Tiết 3 :

Thể dục :

**QUAY SAU, ĐI ĐỀU, VÒNG PHẢI, VÒNG TRÁI
ĐỔI CHÂN KHI ĐI SAI NHỊP-TRÒ CHƠI “NÉM TRÚNG ĐÍCH ”**

I/ MỤC TIÊU

Củng cố kĩ năng : Quay sau, Đi đều, vòng trái, vòng phải, đổi chân khi đi đều sai nhịp. Yêu cầu quay sau đúng hướng, ...

Trò chơi “Ném trúng đích”. Yêu cầu HS tập trung chú ý, khéo léo, ném chính xác vào đích .

II/ ĐỊA ĐIỂM, PHƯƠNG TIỆN

- Trên sân trường, vệ sinh nơi tập, đảm bảo an toàn tập luyện.

- Chuẩn bị một còi, 6 quả bóng ,kẻ sân chơi.

III/ NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP LÊN LỚP

HD của GV	H Đ của HS
<p>1. Phần mở đầu: : (8 phút) -GV nhận lớp, Phổ biến nội dung, yêu cầu giờ học, chấn chỉnh đội ngũ, trang phục tập luyện: Khởi</p>	<p>-Lớp trưởng tập hợp lớp thành 4 hàng dọc. -Trò chơi (Tim người chỉ huy) -Hs tham gia chơi.</p>

<p>động</p> <p>2.Phần cơ bản : (18 phút)</p> <p>a.<u>Đội hình đội ngũ :</u></p> <p>-Ôn đi đều vòng phải vòng trái, đổi chân khi đi đều sai nhịp.</p> <p>GV điều khiển lớp tập luyện .</p> <p>-Chia tổ tập luyện, tổ trưởng điều khiển. GV quan sát nhận xét sửa chữa cho HS :</p> <p>Tập hợp cả lớp, cho từng tổ thi đua trình diễn. GV viên quan sát, nhận xét, biểu dương thi đua.</p> <p>b.<u>Trò chơi vận động:</u></p> <p>-Trò chơi “Ném trúng đích”</p> <p>-GV nêu tên trò chơi, giải thích cách chơi và luật chơi 1-2 lần.</p> <p>- GV quan sát, nhận xét,</p> <p>3.Phần kết thúc: (5 phút)</p> <p>Cho HS hát một bài và vỗ tay theo nhịp:</p> <p>-GV cùng HS hệ thống bài.</p> <p>-GV nhận xét, đánh giá kết quả giờ học.</p>	<p>-Lớp trưởng điều khiển.</p> <p>-Cả lớp tập.</p> <p>-Từng tổ tập luyện</p> <p>-Cả lớp tập luyện.Do GV điều khiển</p> <p>-Một tổ chơi thử</p> <p>-Cả lớp tham gia chơi.</p> <p>HS tập một số động tác thả lỏng :</p> <p>- HS về nhà ôn các động tác đội hình đội ngũ</p> <p>- Chuẩn bị bài học sau.</p>
---	--

Sáng thứ 4, ngày 06 tháng 10 năm 2010

T.1

TOÁN:

TÍNH CHẤT GIAO HOÁN CỦA PHÉP CỘNG

I / Mục tiêu:

- Biết tính chất giao hoán của phép cộng.
- Bước đầu biết sử dụng tính chất giao hoán của phép cộng trong thực hành tính

II/ Đ D D H

-Bảng phụ đó chép sẵn ví dụ

III/ Hoạt động dạy học:

T.G	H Đ của GV	HĐ của HS
3'	<p>A:Kiểm tra</p> <p>- Khi biết giá trị cụ thể của a và b, muốn tính giá trị của biểu thức a cộng b ta làm thế nào?</p> <p>-- Tính giá trị của biểu thức a+ b, biết: a= 56 và b= 23; a= 35 và b= 156.</p> <p>Nhận xét.</p>	<p>-Trả lời</p> <p>- Làm bảng con.</p>
34' 12'	<p>B:Bài mới:</p> <p>*Hoạt động 1: Giới thiệu tính chất giao hoán của phép cộng</p> <p>Treo bảng:</p>	

<p>22'</p> <p>3'</p>	<p>-Y/c hs thực hiện tính giá trị của biểu thức để điền vào bảng.</p> <p>- So sánh giá trị của biểu thức $a + b$ với giá trị của biểu thức $b + a$ khi $a = 20$ và $b = 30$</p> <p>+ So sánh giá trị của biểu thức $a + b$ với giá trị của biểu thức $b + a$ khi $a = 350$ và $b = 250$</p> <p>- So sánh giá trị của biểu thức $a + b$ với giá trị của biểu thức $b + a$ khi $a = 1208$ và $b = 2764$</p> <p>-Vậy giá trị của biểu thức $a + b$ luôn như thế nào so với giá trị của biểu thức $b + a$?</p> <p><u>*Kết luận</u></p> <p>- Khi đổi chỗ các số hạng của tổng $a + b$ thì giá trị của tổng này như thế nào?</p> <p>- <u>Nhận xét- kết luận:</u> (Như SGK)</p> <p>Hoạt động 2: Luyện tập:</p> <p><u>Bài 1:</u> Nêu kết quả tính:</p> <p>Theo dõi giúp đỡ.</p> <p><u>Bài 2:</u> Viết số thích hợp vào chỗ chấm:</p> <p>a/ $48 + 12 = 12 + \dots$</p> <p>$65 + 297 = \dots + 65$</p> <p>Cho hs nêu miệng.</p> <p><u>Bài 3:</u> Điền dấu thích hợp vào chỗ trống: $>$, $<$, $=$</p> <p>a/ $2975 + 4017 \dots 4017 + 2975$</p> <p>$2975 + 4017 \dots 4017 + 3000$</p> <p>Theo dõi giúp đỡ</p> <p>GV nhận xét, ghi điểm.</p> <p>C/ Củng cố, dặn dò:</p> <p>- Nêu công thức và qui tắc tính chất giao hoán của phép cộng.</p> <p>Nhận xét tiết học.</p>	<p>Làm phiếu</p> <p>-Trả lời</p> <p>1 em nêu</p> <p>Vài em nêu</p> <p>- HS trả lời</p> <p>- Trả lời</p> <p>- 2 em nêu</p> <p>Đại diện hai dãy thi đua</p> <p>Cho hs nêu miệng</p> <p>-Làm vở</p> <p>- 2 HS lên bảng làm</p> <p>- Cả lớp nhận xét , chữa bài</p> <p>- HS nhắc lại nội dung bài học.</p> <p>- Về học bài chuẩn bị: bài sau .</p>
----------------------	---	--

Tiết 2 :

Toán :
ÔN TẬP

I. Mục tiêu:

- Ôn dạng toán thời gian, khối lượng
- Ôn dạng toán tìm số trung bình cộng

II. Hoạt động dạy học:

Hoạt động dạy	Hoạt động học
<p>Hđ1: Gthiệu nd tiết ôn tập.</p> <p>Hđ2: Hướng dẫn làm bài tập:</p> <p>Bài 1: Điền số thích hợp vào chỗ chấm</p>	<p>HS làm bài vào vở</p> <p>2 hs lên bảng làm</p>

<p>Ngày =....giờ 2ngày 4 giờ=.... giờ 1giờ 15phút=....phút 6phút=....giây 540 phút=....giờ 7 ngàt=....giờ GV nhận xét,tổng kết Bài 2: Khoanh vào trước câu trả lời đúng: 9ta 5kg >.....kg Số thích hợp để điền vào chỗ chấm là: A.95 B.905 C.950 D.9005 GV nhận xét. Bài 3: Một đội công nhân đặt ống dẫn nước ngày thứ nhất đặt được 18 m ống, ngày thứ hai đặt được 26m ống, ngày thứ ba đặt được 28 m ống .Hỏi trung bình mỗi ngày đội đó đã được bao nhiêu mét ống dẫn nước Bài 4 : Tìm số trung bình cộng của cac số tự nhiên từ 17 đến 25 Hd3: Củng cố dặn dò Nhận xét tiết học</p>	<p>Chữa bài ,nhận xét HS thảo luận N2 Các nhóm báo cáo kết quả Nhận xét HS làm bài vào vở 1 hs lên bảng làm Nhận xét - HS làm bài vào vở 1 hs lên bảng làm Nhận xét - HS nhắc lại nội dung bài học, chuẩn bị bài sau.</p>
---	--

Tiết 3 :

**Tiếng Việt:
 ÔN TẬP**

I. Mục tiêu:

- Luyện viết chữ đẹp.
- Ôn tập về từ ghép, từ láy, danh từ.

II. Hoạt động dạy học:

Hoạt động dạy	Hoạt động học
<p>Hđ1:Gthiệu nội dung ôn tập. Hd2: Hướng dẫn hs luyện viết chữ đẹp GV nhận xét-hướng dẫn hs viết Chấm bài Hd3:Hướng dẫn làm bài tập Bài 1: Gạch bỏ các từ không thuộc nhóm cấu tạo với các từ còn lại trong những dãy từ sau: a/ nắng nôi,nóng nẩy, nút nẻ,nồng nàn,nom nóp b/ lạnh lẽo, lạnh lùng, lành lạnh, lạnh tanh, lành lặn c/ đi đứng, mặt mũi, tóc tai, đứng đắn, rõ rá d/ lạnh toát, lạnh giá, lạnh nhạt, lạnh lẽo e/ ngay thẳng, ngay ngắn, ngay thật, chân thật, g/ thật lòng, thật thà, thành thật, chân thật Bài 2: đọc đoạn văn sau: - Gà Rừng và Chồn là đôi bạn thân nhưng Chồn vẫn ngầm coi thường bạn. Một hôm Chồn hỏi Gà Rừng: -Cậu có bao nhiêu trí khôn?</p>	<p>- HS viết bài vào vở. HS thảo luận N2-Ghi kết quả ra vở nháp a/nút nẻ b/ lạnh tanh c/ đứng đắn d/lạnh lẽo e/ ngay ngắn g/ thật thà HS làm bài vào vở</p>

<p>-Mình chỉ có một thôi. *Tìm các danh từ chung và danh từ riêng trong đoạn văn trên? Hđ3: Củng cố-dặn dò Nhận xét tiết học.</p>	<p>- Danh từ chung:bạn, hôm, trí khôn - Danh từ riêng:Gà Rừng, Chồn</p> <p>- HS nhắc lại nội dung bài học - Chuẩn bị bài sau.</p>
---	---

Tiết 4:

Kĩ thuật:

KHÂU GHÉP HAI MẢNH VẢI BẰNG MŨI KHÂU THƯỜNG (tiết 2)

I.MỤC TIÊU:

- Hs biết cách khâu ghép hai mảnh vải bằng mũi khâu thường .
- Khâu ghép được hai mảnh vải bằng mũi khâu thường. Các mũi khâu có thể chưa cách đều nhau.
- Đường khâu có thể bị dúm.
- Luôn có ý thức rèn luyện kỹ năng.

II. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC

Như tiết trước và như sgk.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

- 1.Ôn định tổ chức (1’)
- 2.Kiểm tra bài cũ (5’)
- Kiểm tra phần ghi nhớ .
- Kiểm tra chuẩn bị vật liệu.
- 3.Bài mới

<i>Hoạt động dạy</i>	<i>Hoạt động học</i>
<p>*Giới thiệu bài <u>Hoạt động 1: làm việc cá nhân</u> *Mục tiêu: Hs thực hành ghép hai mảnh vải bằng mũi khâu thường . *Cách tiến hành: - Hs nhắc lại qui trình ghép? - Nêu các bước khâu ghép hai mảnh vải bằng mũi khâu thường ? - Kiểm tra sự chuẩn bị của hs. - Ấn định thời gian. *Kết luận: như phần ghi nhớ. <u>Hoạt động 2: làm việc cả lớp</u> *Mục tiêu: Đánh giá kết quả *Cách tiến hành: - Gv yêu cầu hs lên trưng bày sản phẩm - Gv nêu tiêu chuẩn đánh giá - Gv đánh giá chung *Kết luận: như mục ghi nhớ sgk</p>	<p>Hs trả lời Hs trả lời</p> <p>Hs thực hành khâu ghép.</p> <p>Lên trưng bày bài Đánh giá chéo nhau.</p>

IV. NHẬN XÉT:

- Cùng cố, dặn dò.
- GV nhận xét sự chuẩn bị tinh thần thái độ học tập và kết quả thực hành của học sinh.
- Chuẩn bị bài sau: đọc trước bài mới và chuẩn bị vật liệu, dụng cụ như SGK.

Chiều thứ 4, ngày 5 tháng 10 năm 2011

T.1

TOÁN

BIỂU THỨC CÓ CHỨA BA CHỮ

I / Mục tiêu:

- Nhận biết được biểu thức đơn giản chứa 3 chữ
- Biết tính giá trị một số biểu thức đơn giản chứa ba chữ.

II/ Đ D D H

Bảng phụ đã viết sẵn ví dụ như SGK & một bảng theo mẫu SGK.

III/ Hoạt động dạy học:

T.G	Giáo viên	Học sinh
3'	A:/ Kiểm tra : - Y/c hs tính: $3768 + 241 =$ $241 + 3768 =$ - Nhận xét, tuyên dương.	2 em nêu 1 hs làm bài trên bảng
34'	B:/ Bài mới: * Giới thiệu bài	
7'	Hoạt động 1: Giới thiệu biểu thức có chứa ba chữ. -Y/c hs đọc ví dụ trong SGK. * Kết luận: Biểu thức $a + b + c$ là biểu thức có ba chữ.	2 hs đọc 1 em nêu
6'	Hoạt động 2: Giá trị của biểu thức chứa ba chữ. - GV hướng dẫn HS cách thực hiện như SGK. - Mỗi lần thay các chữ a, b, c bằng các số ta tính được gì?	1 em nêu TL nhóm 2 và nêu kết quả 3 em nhắc lại
21'	Hoạt động 3: Luyện tập Bài 1: Tính giá trị của biểu thức $a + b + c$ nếu: $a/a = 5, b = 7, c = 10;$ $b/a = 12, b = 15$ và $c = 9$ Cho hs nêu yêu cầu của bài toán. Nêu cách tính giá trị số của biểu thức có chứa ba chữ. Bài 2: $a \times b \times c$ là biểu thức có chứa ba chữ. Nếu $a = 4, b = 3, c = 5$ thì giá trị của biểu thức $a \times b \times c$	- 1 em đọc yêu cầu của bài toán. *: Ta thay các số vào chữ a và b, c rồi thực hiện tính giá trị của biểu thức. -Mỗi lần thay chữ bằng các số ta tính được một giá trị của biểu thức $a + b + c$ 1 em đọc yêu cầu của bài, nêu cách tính

<p>=?</p> <p>- GV tổ chức chữa bài.</p> <p>Bài 3: Tính giá trị biểu thức</p> <p style="margin-left: 40px;">a/ $m + n + p$ $m + (n + p)$</p> <p style="margin-left: 40px;">b/ $m - n - p$ $m - (n + p)$</p> <p>- Cả lớp và GV nhận xét, chữa bài.</p> <p>Bài 4: - GV yêu cầu HS khá giỏi về nhà làm thêm.</p> <p>C. Củng cố, dặn dò:</p> <p>- GV nhận xét tiết học</p> <p>3' - Về học bài, chuẩn bị: “ Tính chất kết hợp của phép cộng”.</p>	<p>Lớp làm bảng</p> <p>Làm vở và nêu</p> <p>1 em đọc yêu cầu, lớp làm vở</p> <p>1 em lên bảng làm bài.</p> <p>1 em đọc đề và nêu y/c của đề</p> <p>- HS nhắc lại nội dung bài học</p> <p>- Chuẩn bị bài sau.</p>
---	--

Tiết 2 :

Toán :
ÔN TẬP

I) Mục tiêu :

- Giúp HS ôn tập về các phép tính cộng, trừ. Rèn kĩ năng đặt tính và tính đúng kết quả của phép tính.
- Tiếp tục ôn về giải toán trung bình cộng.

II) Hoạt động dạy học

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>HĐ1: Giới thiệu nội dung ôn tập</p> <p>HĐ2 : - GV hướng dẫn HS làm các bài tập</p> <p>Bài1 : Đặt tính rồi tính.</p> <p>a) $6842 + 1359$ $51645 + 78963$</p> <p>b) $5786 + 54123$ $25154 + 9654$</p> <p>- GV tổ chức chữa bài, nhận xét bài làm của học sinh.</p> <p>Bài 2 : Đặt tính rồi tính</p> <p>a) $58426 - 45128$ $654125 - 78954$</p> <p>b) $25465 - 9658$ $56245 - 36987$</p> <p>- GV chữa bài, chốt lại cách đặt tính.</p> <p>Bài 3 : Tính giá trị của biểu thức :</p> <p>a) $52401 + 27429 - 13965$</p> <p>b) $13228 - (28072 - 16785)$</p> <p>- Cả lớp và GV chữa bài</p> <p>- Nhận xét bài làm của HS .</p> <p>Bài 4: Khối lớp 3 và khối lớp 4 của một trường tiểu học trồng cây mùa xuân. Khối lớp 3 có 2 lớp, mỗi lớp trồng được 34 cây. Khối 4 có 3 lớp, mỗi lớp trồng được 44 cây.</p> <p>Hỏi trung bình mỗi lớp trồng được bao nhiêu cây?</p>	<p>- HS đọc yêu cầu của BT</p> <p>- HS đọc lập làm bài</p> <p>- 2 HS làm trên bảng lớp.</p> <p>-2 HS đọc yêu cầu của bài 2.</p> <p>- 4 HS lên bảng làm 4 bài</p> <p>- Cả lớp nhận xét bài làm của bạn</p> <p>- 1 HS đọc yêu cầu bài 3:</p> <p>- GV yêu cầu HS đọc lập làm bài</p> <p>- GV đi theo dõi giúp đỡ HS yếu làm bài</p> <p>- 2 HS lên bảng thực hiện tính</p> <p>- HS đọc yêu cầu của BT</p> <p>- HS suy nghĩ và đọc lập làm bài.</p> <p>- Một HS lên giải trên bảng lớp</p> <p>- Cả lớp nhận xét</p>

<ul style="list-style-type: none"> - GV thu chấm một số bài - Nhận xét bài làm của HS HD3 : Củng cố dặn dò : (5 phút) - GV nhận xét tiết học - Dặn HS về nhà làm bài đầy đủ 	<ul style="list-style-type: none"> - HS nhắc lại nội dung ôn tập - Về nhà học bài và chuẩn bị bài sau
---	---

Tiết 3 :

TẬP ĐỌC

Ở VƯƠNG QUỐC TƯƠNG LAI

(*Mác-Téc-Líc*)

I/ MỤC TIÊU:

- Đọc rành mạch một đoạn kịch; bước đầu biết đọc lời nhân vật với giọng hồn nhiên.
- Hiểu nội dung: Ước mơ của các bạn nhỏ về một cuộc sống đầy đủ, hạnh phúc, có những phát minh độc đáo của trẻ em . (Trả lời được các câu hỏi 1,2,3,4 trong SGK)

II/ ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC

- Tranh minh hoạ bài đọc trong SGK.
- Băng giấy viết câu, đoạn văn cần hướng dẫn.

III/ CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC

T.G	HOẠT ĐỘNG DẠY	HOẠT ĐỘNG HỌC
3'	A: Kiểm tra: Trung thu độc lập. GV nhận xét ghi điểm .	-Hs đọc bài - HS đọc + trả lời câu hỏi.
32'	B: Bài mới	
8'	Hoạt động 1: Luyện đọc: GV : màn 1 được chia thành 3 đoạn. Đoạn 1: Năm dòng đầu. Đoạn 2: Tám dòng tiếp theo. Đoạn 3: phần còn lại. - GV sửa chữa HS phát âm chưa rõ. - GV đọc mẫu màn 1	- 1 HS khá giỏi đọc bài - Học sinh lắng nghe. -Ba HS tiếp nối nhau đọc từng đoạn - HS đọc nối tiếp đoạn lần 2. - 1 HS đọc toàn bài
15'	Hoạt động 2: <u>Tìm hiểu màn 1</u> - Tin-tin và Mi-tin đến đâu và gặp ai ? - Vì sao nơi đó có tên là Vương quốc Tương Lai ? - GV cho HS quan sát tranh và trả lời câu hỏi: - Các bạn nhỏ ở công xưởng xanh chế ra những gì ? - Các phát minh ấy thể hiện những ước mơ gì của con người ?đến vương quốc tương lai ...chưa ra đời... -Phát biểu ...ước muốn của con người -HS quan sát tranh và trả lời.

<p>9'</p> <p>3'</p> <p>2'</p>	<p>GV phân vai 7 HS đọc diễn cảm màn kịch theo các vai- HS thứ 8 trong vai người dẫn chuyện, đọc tên nhân vật.</p> <p>*. <u>Luyện đọc và tìm hiểu màn 2 “Trong khu vườn kì diệu”</u></p> <p>+ GV đọc diễn cảm màn 2 – - HS quan sát tranh minh hoạ</p> <p>GV kết hợp hướng dẫn HS đọc đúng những câu hỏi, câu cảm</p> <p>+ Một, hai HS đọc cả màn kịch.</p> <p><u>Tìm hiểu nội dung màn kịch.</u></p> <p>Các em đọc thầm màn kịch 2, quan sát tranh, và cho biết</p> <p>: Những trái cây mà Tin –tin và Mi-tin thấy trong khu vườn kì diệu có gì khác thường ?</p> <p>- Em thích những gì ở Vương quốc Tương Lai ?</p> <p>C: Củng cố</p> <p>- Vở kịch nói lên điều gì ?</p> <p>D: DẶN DÒ</p> <p>- Về luyện đọc cho đúng các kiểu câu phù hợp.</p> <p>- Chuẩn bị :Nếu chúng mình có phép lạ.</p> <p>- GV nhận xét</p>	<p>- Học giải nghĩa trong SGK.- Đọc theo nhóm.</p> <p>- HS đọc thi.</p> <p>+ HS tiếp nối nhau đọc từng phần trong màn kịch 2</p> <p>+ HS luyện đọc theo cặp</p> <p>- HS trả lời.</p> <p>...chùm nho ,quả to</p> <p>-....quả táo đỏ</p> <p>-...quả dưa lê</p> <p>-Phát biểu</p> <p>- Vở kịch thể hiện ước mơ của các bạn nhỏ về một cuộc sống đầy đủ và hạnh phúc.</p> <p>- HS nhắc lại nội dung bài học</p> <p>- Về nhà chuẩn bị bài sau.</p>
-------------------------------	--	---

Tiết 4:

**Khoa học :
ÔN TẬP**

I) Mục tiêu :

- Giúp học sinh ôn tập kiến thức về nội dung các bài đã học như: sử dụng hợp lí chất béo và muối ăn, nên ăn nhiều rau và quả chín, biết cách sử dụng thực phẩm sạch và an toàn.

II) Hoạt động dạy học:

<p>Hoạt động của giáo viên</p> <p>1) Bài cũ : (4 phút)</p> <p>- Tại sao cần ăn phối hợp đạm động vật và đạm thực vật ?</p> <p>- GV nhận xét cho điểm</p> <p>2) Bài tập:</p> <p>- GV hướng dẫn HS làm các bài tập sau:</p> <p>Bài 1 :</p> <p>-Viết tên một số thức ăn chứa chất béo có nguồn gốc động vật và chất béo có nguồn gốc thực vật vào bảng sau:</p> <table border="1" data-bbox="282 1724 935 1890"> <thead> <tr> <th>Số TT</th> <th>Thức ăn chứa chất béo động vật</th> <th>Thức ăn chứa chất béo thực vật</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>1</td> <td>□□□□□□..</td> <td>□□□□□□..</td> </tr> <tr> <td>2</td> <td>□□□□□□..</td> <td>□□□□□□..</td> </tr> <tr> <td>3</td> <td>□□□□□□..</td> <td>□□□□□□..</td> </tr> </tbody> </table>	Số TT	Thức ăn chứa chất béo động vật	Thức ăn chứa chất béo thực vật	1	□□□□□□..	□□□□□□..	2	□□□□□□..	□□□□□□..	3	□□□□□□..	□□□□□□..	<p>Hoạt động của học sinh</p> <p>- 1 HS lên bảng trả lời</p> <p>- HS khác nhận xét, bổ sung</p> <p>- 1 HS đọc yêu cầu của đề toán</p> <p>- HS trao đổi theo nhóm 2 và làm vào VBT.</p> <p>- Đại diện nhóm trình bày</p>
Số TT	Thức ăn chứa chất béo động vật	Thức ăn chứa chất béo thực vật											
1	□□□□□□..	□□□□□□..											
2	□□□□□□..	□□□□□□..											
3	□□□□□□..	□□□□□□..											

4	□□□□□□..	□□□□□□..	<ul style="list-style-type: none"> - Nhóm khác nhận xét bổ sung. - 2 HS đọc yêu cầu đề bài - HS suy nghĩ và độc lập làm bài - 2 HS lên điền kết quả trên bảng lớp. - HS khác nhận xét bổ sung
---	----------	----------	--

Bài 3 : Viết chữ Đ vào ô trước câu đúng và

chữ S vào ô rước câu sai

Sau đây là một số lời khuyên về cách ăn và thức ăn các chất chứa nhiều vi- ta- min, chất khoáng và chất xơ:

- Có thể ăn các thức ăn động vật như tôm, cua, cá để thay thế cho một số loại rau quả chín
- Chúng ta nên ăn đủ và ăn phối hợp nhiều loại rau, quả chín để cung cấp cho cơ thể đủ các loại vi- ta- min, chất khoáng và chất xơ.
- Có thể ăn nhiều loại quả khác nhau để thay thế cho các loại rau.

- HS đọc đề và tự làm bài
- GV gọi một HS lên điền Đ hoặc S trên bảng lớp
- Cả lớp nhận xét
- GV nhận xét chung kết luận phương án đúng .

3) Củng cố dặn dò: (4 phút)

- HS nhắc lại nội dung ôn tập
- GV nhận xét tiết học, dặn HS về nhà học bài và chuẩn bị bài sau.

Thứ 5 ngày 6 tháng 10 năm 2011

Tiết 1 :

**TẬP LÀM VĂN:
LUYỆN TẬP XÂY DỰNG ĐOẠN VĂN KỂ CHUYỆN**

I. Mục tiêu:

-Dựa trên hiểu biết về đoạn văn đã học, bước đầu biết hoàn chỉnh một đoạn văn của câu chuyện “ Vào nghề” gồm nhiều đoạn (đã cho sẵn cốt truyện).

II, Đồ dùng Dạy -Học:

- Tranh minh họa truyện “Ba lưỡi rìu”
- 4 tờ phiếu khổ to- mỗi tờ viết nội dung chưa hoàn chỉnh của 1 đoạn văn .

III, Các hoạt động Dạy -Học :

T.G	H Đ của GV	H Đ của HS
3'	A, Kiểm tra	
34'	B, Bài mới:	

<p>15'</p>	<p>Hướng dẫn HS làm bài tập: *Bài tập 1: -GV giới thiệu tranh minh hoạ Yêu cầu HS nêu sự việc chính trong cốt truyện trên. -GV chốt lại: . 1, Va-li-a mơ ước trở thành diễn viên biểu diễn... phi ngựa đánh đàn. 2, Va-li-a xin học nghề ở rạp xiếc... và được giao việc quét dọn chuồng ngựa. 3, Va-li-a đã giữ chuồng ngựa sạch sẽ... 4, Sau này Va-li-a trở thành 1 diễn viên xiếc như em hằng mong ước.</p>	<p>Theo dõi Một số em nêu -1 HS đọc cốt truyện vào nghề. - Cả lớp theo dõi.HS phát biểu. - HS chú ý lắng nghe.</p>
<p>14'</p>	<p>*Bài tập 2: -GV nêu yêu cầu của bài 4 em tiếp nối nhau đọc 4 đoạn chưa hoàn chỉnh của truyện vào nghề. -GV nhắc HS chú ý:chọn viết đoạn văn nào em phải xem kỹ cốt chuyện của đoạn đó (ở bài tập 1) để hoàn chỉnh đúng đoạn với cốt chuyện cho sẵn. -GV kết luận những HS hoàn chỉnh những đoạn văn hay nhất.</p>	<p>-4 HS nối tiếp nhau đọc 4 đoạn của truyện vào nghề. -Đọc thầm đoạn 4 , tự lựa chọn để hoàn chỉnh 1 đoạn -HS làm phiếu dán bài lên bảng lớp, tiếp nối nhau trình bày kết quả theo thứ tự từ đoạn 1 đến đoạn 4. - HS khác nhận xét, bổ sung.</p>
<p>5'</p>	<p>C. Cũng cố- Dặn dò: -GV nhận xét tiết học. -Về nhà xem lại đoạn văn đã viết trong vở hoàn chỉnh thành 1 đoạn văn nữa.</p>	<p>- HS nhắc lại nội dung bài học - Chuẩn bị bài sau. .</p>

Tiết2:

**Chính tả - Nhớ- viết.
 GÀ TRỐNG VÀ CÁO**

I. Mục tiêu:

- Nhớ lại viết chính xác, trình bày đúng các dòng thơ lục bát.
- Làm đúng BT 2a,b, hoặc BT 3a,b.

II. Đồ dùng: - Phiếu viết sẵn bài tập 2a

- 1 số băng giấy nhỏ để chơi trò chơi BT3

III. Các HĐ dạy - học:

A. KT bài cũ: (3-5') - 3 HS lên bảng, lớp làm nháp

- Viết 2 từ láy có chứa âm S: San sát, su su
- Viết 2 từ có chứa âm X: Xa xôi, xanh xao
- Viết có chứa thanh ngã: nhõng nhẽo, mूं mूं
- Viết 2 từ có chứa thanh hỏi: bỡ ngỡ, dở đành

B. Dạy bài mới: (30-32')

Hoạt động dạy

1. GT bài:

Hoạt động học

<p>2. <u>HDHS viết chính tả:</u> - GT bài viết: "Nghe lời Cáo dụ... đến hết" ? Lời lẽ của Gà Trống nói với Cáo thể hiện điều gì? ? Gà tung tin gì để Cáo bỏ chạy?</p> <p>? Đoạn thơ muốn nói với chúng ta điều gì? - HD viết từ khó. ? Tìm từ khó viết? - GV đọc: Phách bay, quắp đuôi, co căng, khoái chí, phường gian dối.... ? Nêu cách trình bày bài thơ lục bát?</p> <p>* Lưu ý: Lời nói trực tiếp của Gà Trống và Cáo phải viết sau dấu hai chấm, mở ngoặc kép - HS gấp SGK, viết đoạn thơ - GV chấm 7 - 10 bài</p> <p>3. <u>HDHS làm bài tập chính tả:</u> <u>Bài 2(T67): ? Nêu y/c?</u> Phân b hết T/g cho VN làm. a, Trí tuệ, phẩm chất, trong, chế, chinh, trụ, chủ. b, Thứ tự các câu cần điều lượn, vườn, hương, dương, tương, thường, cường. <u>Bài 3(T68) :</u> - GV ghi bảng (Mỗi nghĩa ghi ở 1 dòng) HS chơi: Tìm từ nhanh</p> <p>4. <u>Củng cố - dặn dò:</u> - NX giờ học</p>	<p>- 4 HS đọc TL đoạn thơ</p> <p>- Gà là một con vật thông minh</p> <p>- Có cặp chó săn đang chạy đến để đưa tin mừng. Cáo ta sợ chó săn ăn thịt vội chạy ngay để lộ chân tướng</p> <p>- hãy cảnh giác, đừng vội tin vào những lời ngọt ngào</p> <p>- HS nêu</p> <p>- 1 HS lên bảng, lớp viết nháp</p> <p>- Câu 6 viết lùi vào 1 ô câu 8 viết sát lề</p> <p>- Chữ đầu dòng thơ viết hoa</p> <p>- Viết hoa tên riêng 2 nhân vật Gà, Cáo</p> <p>- Nhớ đoạn thơ, viết vào vở</p> <p>- Tự soát bài</p> <p>- 1HS nêu</p> <p>- Làm vào SGK</p> <p>- Dán 3 phiếu lên bảng 3 tổ lên bảng làm bài tập tiếp sức</p> <p>- NX chữa BT</p> <p>- HS làm vào SGK. Mỗi em đọc một câu.</p> <p>a, ý chí, trí tuệ b, vươn lên tưởng tượng.</p>
---	---

Thứ 6 ngày 7 tháng 10 năm 2011

Tiết 1 :

TOÁN

TÍNH CHẤT KẾT HỢP CỦA PHÉP CỘNG.

I / Mục tiêu:

- Biết tính chất kết hợp của phép cộng .
- Bước đầu sử dụng được tính chất giao hoán và tính chất kết hợp của phép cộng trong thực hành tính.

II/ Đ D D H

Bảng phụ kẻ sẵn bảng có nội dung SGK.

III/Các hoạt động dạy học:

T.G	H Đ của G V	H Đ của HS
3'	A:Kiểm tra -Khi biết giá trị cụ thể của a và b, c muốn tính giá trị của biểu thức $a + b + c$ ta làm thế nào? Nhận xét, tuyên dương.	- 2 em nêu

<p>34' 12'</p>	<p>B:/ Bài mới:*<u>Giới thiệu bài</u> Hoạt động 1: Nhận biết tính chất kết hợp của phép cộng. Treo bảng số -Y/c thực hiện tính giá trị của biểu thức để điền vào bảng. Nhận xét, ghi bảng. - So sánh giá trị của biểu thức $(a+ b)+ c$ với giá trị của biểu thức $a+ (b+ c)$ Khi a, b, c nhận những giá trị số khác nhau? - Từ so sánh trên rút ra nhận xét gì về biểu thức $(a+ b)+ c$ và $a+ (b+ c)$</p>	<p>- 1 em đọc bảng Làm phiếu, nêu kết quả Thảo luận nhóm 4 , đại diện nêu 2 em nêu 3 em nhắc lại,</p>
<p>22'</p>	<p>*Kết luận Hoạt động 2 Luyện tập Bài 1: Tính bằng cách thuận tiện nhất: Cho hs đọc bài và nêu yêu cầu. a/ $4367+ 199+ 501.$ b/ $921+ 898+ 2079$ $4400+2148+ 252.$ $467+ 999+ 9533$ Bài 2:-Y/c đọc đề và gợi ý để hs tự tóm tắt. - GV tổ chức chữa bài. Bài 3: Viết số thích hợp vào chỗ chấm: a/ $a+ 0 = \dots+ a = \dots$ b/ $5+a = \dots+ 5$ - GV chữa bài, nhận xét bài làm của HS.</p>	<p>1 em đọc đề. Lớp làm bảng con Đọc đề và tóm tắt. Giải vở – 1 em làm bảng lớp Tổng số tiền của 3 ngày là $75\ 500\ 000+86\ 950\ 000+14\ 500\ 000 =$ $\dots\dots\dots$(Đồng) - 1 HS đọc yêu cầu của bài toán. - HS làm - HS khác nhận xét.</p>
<p>3'</p>	<p>C:Củng cố, dặn dò: Nêu tính chất kết hợp của phép cộng. Nhận xét tiết học.</p>	<p>- HS nhắc lại nội dung bài học - Chuẩn bị bài sau</p>

Tiết 2:

Khoa học:

**PHÒNG MỘT SỐ BỆNH
LÂY QUA ĐƯỜNG TIÊU HOÁ.**

I. Mục tiêu : Sau bài học học sinh biết:

- Kể tên một số bệnh lây qua đường tiêu hoá và nhận thức được mối nguy hiểm của các bệnh này .(Tiêu chảy, tả, lỵ..)
- Nêu nguyên nhân gây ra một số bệnh lây qua đường tiêu hóa: Uống nước lã, ăn uống không vệ sinh, dùng thức ăn ôi thiu.
- Nêu cách phòng tránh một số bệnh lây qua đường tiêu hóa:
- + Giữ vệ sinh ăn uống.
- + Giữ vệ sinh cái nhân.
- + Giữ vệ sinh môi trường.

Group: <https://www.facebook.com/groups/tailieutieuhocvathes/>

- + Thực hiện giữ vệ sinh ăn uống để phòng bệnh
- Có ý thức giữ gìn vệ sinh phòng bệnh và vận động mọi người cùng thực hiện .

II. Đồ dùng dạy- học:

- Hình trang 30, 31 SGK.

III. Các hoạt động dạy- học:

1. Kiểm tra bài cũ : (3-5')

2. Bài mới:(30')

<u>Hoạt động dạy</u>	<u>Hoạt động học</u>
<p>* <u>Hoạt động 1:</u> Tìm hiểu về một số bệnh lây qua đường tiêu hoá.</p> <p>? Trong lớp có bạn nào đã từng bị đau bụng hoặc tiêu chảy?</p> <p>- GV giảng về triệu chứng của một số bệnh: Tiêu chảy, tả, lị.</p> <p>- GV kết luận.</p> <p>* <u>HĐ 2:</u> Thảo luận về nguyên nhân và cách phòng bệnh lây qua đường tiêu hoá.</p> <p>+ Cách tiến hành:</p> <p>B1: Làm việc theo nhóm.</p> <p>? Chỉ và nói về nội dung từng hình?</p> <p>? Việc làm nào của các bạn trong hình có thể dẫn đến bị lây qua đường tiêu hoá ? Tại sao?</p> <p>? Việc làm nào của các bạn trong hình có thể phòng được các bệnh lây qua đường tiêu hoá ? Tại sao?</p> <p>B2: Làm việc cả lớp:</p> <p>* <u>HĐ3:</u> Vẽ tranh cổ động</p> <p>-Mục tiêu: MT3.</p> <p>- Cách tiến hành:</p> <p>+Tổ chức hướng dẫn.</p> <p>+ Thực hành:</p> <p>+ Trình bày và đánh giá.</p> <p><u>3. Củng cố dặn dò:</u> (3')</p> <p>- GV nhận xét chung giờ học.</p> <p>- Dặn HS chuẩn bị bài sau.</p>	<p>? Khi đó sẽ cảm thấy thế nào?</p> <p>? Kể tên các bệnh lây truyền qua đường tiêu hoá mà em biết?</p> <p>- 1,2 HS trả lời.</p> <p>- Lo lắng, khó chịu, mệt, đau, □</p> <p>- Tả, lị.</p> <p>? Nêu nguyên nhân và cách phòng bệnh lây qua đường tiêu hoá?</p> <p>- HS quan sát các hình trang 30, 31, Trả lời câu hỏi.</p> <p>- Đại diện các nhóm báo cáo kết quả.</p> <p>- Nhóm khác bổ sung.</p> <p>- HS thực hành vẽ tranh.</p>

T.3

TẬP LÀM VĂN:

LUYỆN TẬP PHÁT TRIỂN CÂU CHUYỆN

I. Mục tiêu:

- Bước đầu làm quen với thao tác phát triển câu chuyện dựa theo trí tưởng tượng; biết sắp xếp các sự việc theo trình tự thời gian.

II, Đồ dùng Dạy -Học :

- 2 tờ giấy viết sẵn đề bài và các gợi ý .

III, Các hoạt động Dạy-Học :

T.G	GIÁO VIÊN	HỌC SINH
3'	A, Kiểm tra: 2 HS mỗi HS đọc 1 đoạn văn đã viết hoàn chỉnh của truyện (Vào nghề)	2 HS mỗi em đọc 1 đoạn .
34'	B, Bài mới	
2'	HD 1:Giới thiệu bài.	
32	H§2 : HD làm bài -Nêu yêu cầu đề bài -Y/c HS đọc thầm 3 gợi ý, suy nghĩ trả lời. 1, Em mơ thấy mình gặp bà tiên trong hoàn cảnh nào?Vi sao bà tiên cho em ba điều ước? 2, Em thực hiện những điều ước như thế nào? 3, Em nghĩ gì khi thức giấc? - GV chấm một số bài.	1 HS đọc đề bài và các gợi ý . - Cả lớp đọc thầm theo . - HS suy nghĩ và làm bài. -HS làm bài, sau đó kể chuyện trong nhóm . Các nhóm cử người lên thi kể. Lớp và GV nhận xét.
3'	C. Củng cố- Dặn dò: -GV nhận xét tiết học -Về nhà sửa lại câu chuyện đã viết, đọc cho người thân nghe.	- HS nhắc lại nội dung bài học - Về nhà học bài và chuẩn bị bài sau.

Tiết 4 :

**KỂ CHUYỆN :
LỜI ƯỚC DƯỚI TRĂNG**

I/ MỤC TIÊU :

- Nghe - kể lại được từng đoạn câu chuyện theo tranh minh họa (SGK); kể nối tiếp được toàn bộ câu chuyện lời ước dưới trăng (do GV kể)
- Hiểu được ý nghĩa câu chuyện: Những điều ước cao đẹp mang lại niềm vui, niềm hạnh phúc cho mọi người.

II/ Đ D D H

- Tranh minh họa từng đoạn câu chuyện trang 69 .SGK .
- Bảng lớp ghi sẵn các câu hỏi gợi ý cho từng đoạn .
- Giấy khổ lớn và bút dạ

III/ CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY –HỌC CHỦ YẾU :

T.G	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
5'	A:Kiểm tra - Gọi 3 HS lên bảng kể câu chuyện về Lòng tự trọng mà em đã được nghe	-HS kể -Nhận xét

30'	,đọc - Nhận xét và cho điểm HS . B:Bài mới	
8'	Giáo viên kể chuyện : - Yêu cầu HS quan sát tranh minh hoạ , đọc lời dưới tranh và thử đoán xem câu chuyện kể về ai . Nội dung truyện là gì ?	- HS trả lời.
10'	Gv kể lần 1- GV kể lần 2: HĐ 1: Hướng dẫn kể chuyện : a) Kể trong nhóm : - GV chia 4 nhóm HS ,mỗi nhóm kể về nội dung một bức tranh ,sau đó kể toàn truyện . - GV đi giúp đỡ các nhóm gặp khó khăn GV có thể gợi ý cho HS kể dựa theo câu hỏi nội dung trên bảng	- Theo dõi. - Kể trong nhóm . -HS tiếp nối nhau kể theo nội dung từng bức tranh .
10'	HĐ 2: -Kể trước lớp : - Tổ chức cho HS thi kể trước lớp - Nhận xét cho điểm HS .	-3 HS tham gia thi kể . - Nhận xét bạn kể. -HS quan sát trả lời -HS trả lời.
4'	HĐ 3 Tìm hiểu nội dung và ý nghĩa của truyện -Gọi HS đọc yêu cầu và nội dung . -Nhận xét ,tuyên dương các nhóm có ý tưởng hay .	-Học sinh bình chọn.
3'	- Bình chọn nhóm có kết cục hay nhất và bạn kể chuyện hấp dẫn nhất . 4/ CÙNG CŨ : Qua câu chuyện ,em hiểu điều gì ?	- Học sinh trả lời - Học sinh lắng nghe.
2'	5/ DẶN DÒ: - Nhận xét tiết học . - Dặn HS về nhà kể lại truyện cho người thân nghe .	- Học sinh trả lời -Phát biểu - HS khác nhận xét bổ sung - HS nhắc lại nội dung bài học - Chuẩn bị bài sau

Thứ 7 ngày 8 tháng 10 năm 2011

Tiết 1 + 2:

Toán :

ÔN TẬP

(2 tiết)

I. Mục tiêu:

- Ôn tập về tìm số trung bình cộng.
- Ôn tập về biểu thức có chứa một chữ.

II. Hoạt động dạy học:

Hoạt động dạy	Hoạt động học
---------------	---------------

<p>Hđ1: Gthiệu nd ôn tập.</p> <p>Hđ2: Hướng dẫn làm bài tập:</p> <p>Bài 1: Tìm số trung bình cộng của: a/ 35 và 45 b/ 76 và 16 c/ 21;30 và 45</p> <p>Bài 2: Tính giá trị của biểu thức: $m \times (120 : 6)$ với $m=7$; $m=9$; $m=0$ GV nhận xét</p> <p>Bài 3: Một ô tô giờ thứ nhất chạy được 40 km, giờ thứ 2 chạy được 48 km, giờ thứ 3 chạy được 53 km. Hỏi trung bình mỗi giờ ô tô đó chạy được bao nhiêu km? - GV nhận xét</p> <p>Bài 4: Số trung bình cộng của hai số là 36. Biết một trong hai số đó là 50, tìm số kia? - GV thu chấm một số bài, chữa bài và nhận xét bài làm của học sinh.</p> <p>Bài 5: Một nhà hát tổ chức biểu diễn 3 buổi, buổi đầu bán được 3265 vé, buổi sau bán được 3473 vé, buổi cuối bán được 4052 vé. Hỏi tổng số vé bán được cả 3 buổi là bao nhiêu?</p> <p>Bài 6: Số trung bình cộng của 2 số là 18, biết số thứ nhất là 23. Tìm số thứ 2? Hđ3: Củng cố, dặn dò: (5 phút) - Muốn tìm số trung bình cộng ta làm như thế nào? - GV nhận xét tiết học.</p>	<p>HS làm bài 3 HS lên bảng làm Nhận xét HS làm bài 3 HS lên bảng làm Nhận xét</p> <p>HS làm bài 1 HS lên bảng làm Nhận xét</p> <p>-1 HS đọc yêu cầu của bài toán - HS suy nghĩ và độc lập làm bài - HS lên làm ở trên bảng</p> <p>- HS nêu Làm VBT 1 em lên bảng làm</p> <p>- - Làm VBT 1 em lên bảng làm</p> <p>- HS nhắc lại nội dung ôn tập - Chuẩn bị bài sau</p>
---	--

Tiết3:

**Tiếng Việt
ÔN TẬP**

I. Mục tiêu:

- Tiếp tục rèn luyện kỹ năng đọc cho HS yếu.
- Củng cố lại kiến thức về danh từ chung và danh từ riêng.

II. Đồ dùng dạy học:

- Bảng phụ.

III. Các hoạt động dạy học:

<u>Hoạt động dạy</u>	<u>Hoạt động học</u>
<p>HĐ1: Ôn về đọc (15-17')</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS yếu lên đọc bài " Chị em tôi" - GV nhận xét, ghi điểm. <p>HĐ2: Ôn về DT chung, DT riêng (18-20')</p>	<ul style="list-style-type: none"> - 5 HS lần lượt lên bảng thực hiện nhiệm vụ(Cảnh Dũng, Ngô Nga, Hải, Ngân, Tường)

<p>? Thế nào là DT chung, cho ví dụ? ? Thế nào là DT riêng, Cho ví dụ? - GV tiểu ý, khẳng định lại. - HD HS làm BT - GV treo bảng phụ ghi sẵn đoạn văn. Bài 1: Gà Rừng và Chồn là đôi bạn thân nhưng Chồn vẫn ngăm coi thường bạn. Một hôm Chồn hỏi Gà Rừng: - Cậu có bao nhiêu trí khôn? - Mình chỉ có Một thôi. a, Tìm các DT chung và DT riêng có trong đoạn văn trên. b, Dựa vào đâu mà em nhận biết các DT riêng trong đoạn văn trên. - GV chấm bài, chữa bài. Bài 2: Hãy viết họ và tên đầy đủ của em. - GV nhận xét, khen một số em viết chính xác, đẹp. * Củng cố- Dẫn dò: (3') - NX tiết học- Dặn chuẩn bị bài sau.</p>	<p>- 2 HS trả lời. - HS khác bổ sung - 1 HS đọc to, lớp đọc thầm - 2 HS nêu Y/C đề bài. - Cả lớp chép bài và làm vào vở. - 2 HS lên làm trên bảng phụ. a, DT chung: Bạn, hôm, trí khôn. DT riêng: Gà Rừng, Chồn. b, Dựa vào cách viết hoa các tên riêng có trong đoạn văn. - Từng HS lên bảng viết. - Cả lớp viết vào vở. - HS nhắc lại nội dung bài học - chuẩn bị bài sau.</p>
---	--

Tiết 4 :

Sinh hoạt lớp :

SINH HOẠT LỚP TUẦN 7

I. Mục tiêu :

- HS nắm được ưu khuyết điểm trong tuần 7
- Có kế hoạch cho tuần tới
- Rèn kỹ năng nói nhận xét
- Có ý thức xây dựng nề nếp lớp

II: Chuẩn bị:

Phương hướng tuần 8

II Các HĐ dạy và học

T.G	HĐ GIÁO VIÊN	HĐ HỌC SINH
4'	1 Ôn định :	-Lớp hát
14'	2: Nhận xét : Hoạt động tuần qua	-Lớp trưởng nhận xét -Báo cáo tình hình chung của lớp trong tuần qua
12'	GV nhận xét chung 3 Kế hoạch tuần:8 - Học bình thường -Thu các khoản đóng góp trong năm học.	- Các tổ trưởng báo cáo -Các tổ khác bổ sung -Tuyên dương cá nhân tổ có thành tích xuất sắc hoặc có tiên bộ

Tiết 2:

Tập đọc:

NẾU CHÚNG MÌNH CÓ PHÉP LẠ
(Định Hải)

I. Mục tiêu:

- Bước đầu biết đọc diễn cảm một đoạn thơ với giọng vui, hồn nhiên.
- Hiểu nội dung : Những ước mơ ngộ nghĩnh, đáng yêu của các bạn nhỏ bộc lộ khát khao về một thế giới tốt đẹp.(trả lời được các câu hỏi 1,2,4; thuộc 1,2 khổ thơ trong bài)

II. Đồ dùng dạy học.

- Tranh minh họa bài đọc trong SGK.
- Bảng phụ viết sẵn những câu, khổ thơ cần hướng dẫn Hs luyện đọc.

III. Hoạt động dạy học chủ yếu:

T.G	Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
5'	<p>A. Kiểm tra bài cũ: Đọc bài “ ở Vương quốc Tương lai” và trả lời các câu hỏi: - Em thích những gì ở Vương quốc Tương Lai?</p> <p>B. Bài mới:</p> <p>1. Giới thiệu bài.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - 2 HS phân vai đọc và trả lời câu hỏi. - HS nhận xét. - GV nhận xét, đánh giá.
2'	<p>2. Luyện đọc và tìm hiểu nội dung bài.</p> <p>a) Luyện đọc.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - HS quan sát tranh minh họa bài thơ trong SGK. - GV giới thiệu và ghi tên bài. - 4 HS tiếp nối nhau đọc 5 khổ thơ (HS đọc 2,3 lượt. GV kết hợp sửa lỗi về phát âm, giọng đọc cho HS (nếu có). Chú ý cách ngắt nhịp thơ. - HS luyện đọc theo cặp. - 1, 2 HS đọc cả bài.
10'	<p>- Đọc nối tiếp các khổ thơ.</p> <p>- GV đọc diễn cảm bài thơ - giọng hồn nhiên, tươi vui. Nhấn giọng những từ ngữ thể hiện ước mơ, niềm vui thích của trẻ em....)</p> <p>b) Tìm hiểu bài.</p> <p>+ Câu thơ nào được lặp lại trong bài nhiều lần ? (Câu thơ Nếu chúng mình có phép lạ được lặp lại khi bắt đầu một khổ thơ, lặp lại 2 lần khi kết thúc bài thơ).</p> <p>+ Việc lặp lại nhiều lần câu thơ ấy nói lên điều gì ?</p> <p>+ Mỗi khổ thơ nói lên một điều ước của các bạn nhỏ. Những điều ước ấy là gì ?</p> <p>- Em thích ước mơ nào trong bài thơ? Vì sao?</p> <p>- GV yêu cầu HS giải thích ý nghĩa của những cách nói.</p> <p>Nội dung: Bài thơ nói về ước mơ của các bạn nhỏ muốn có những phép lạ để làm cho thế giới</p>	<ul style="list-style-type: none"> - HS trao đổi, thảo luận, tìm hiểu nội dung bài thơ dựa vào những câu hỏi trong SGK. - 1 HS đọc thành tiếng, đọc thầm cả bài thơ, trả lời câu hỏi 1. - GV yêu cầu HS đọc thầm lại cả bài thơ, trả lời các câu hỏi 2,3. - GV yêu cầu 1 HS đọc lại các khổ thơ 3, 4 và trả lời câu hỏi. . (cho HS trao đổi nhóm đôi) - HS đọc thầm lại bài thơ, suy nghĩ, trả lời câu hỏi 4. - HS phát biểu tự do. - HS nêu nội dung, GV ghi bảng.

10'	trở nên tốt đẹp hơn. 3. Đọc diễn cảm. - GV đọc mẫu bài thơ: giọng đọc hồn nhiên, tươi vui. Chú ý đọc nhấn giọng, ngắt giọng đúng ở các khổ thơ.	- 4 HS nối tiếp nhau đọc lại bài thơ. - HS thi đọc diễn cảm 2, 3 khổ thơ theo trình tự đã hướng dẫn.
3'	C. Củng cố, dặn dò. - GV hỏi HS về ý nghĩa bài thơ. - Dặn HS về nhà HTL bài thơ.	- HS thi học thuộc lòng từng đoạn và cả bài thơ. - 2 HS trả lời. - GV nhận xét tiết học.

Chiều thứ 2, ngày 10 tháng 10 năm 2011

Tít 1 :

ĐẠO ĐỨC :

TIẾT KIỆM TIỀN CỦA (tiết 2)

I/ MỤC TIÊU:

- Nêu được ví dụ về tiết kiệm thời giờ.
- Biết được lợi ích của việc tiết kiệm thời giờ.
- Bước đầu biết sử dụng thời gian học tập, sinh hoạt, hàng ngày một cách hợp lý.

II: Đ D D H

-Bìa xanh – đỏ

-III/ CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

T.G	HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
3	A: Kiểm tra -GV nêu câu hỏi. -GV nhận xét	- HS trả lời.
10'	B: Bài mới : Giới thiệu bài -ghi bảng HD1: - HS làm việc cá nhân BT4: - GV kết luận chốt lại lời giải đúng	- 1 HS đọc yêu cầu của BT - HS trao đổi theo cặp
8'	HD2 : Thảo luận nhóm và đóng vai . (Bài tập 5 SGK) - GV chia nhóm, giao nhiệm vụ cho từng nhóm thảo luận và đóng vai một tình huống trong BT5. - GV kết luận, khen ngợi nhóm đóng vai tốt . - GV nêu thêm câu hỏi cho HS thảo luận: Cách ứng xử như vậy đã phù hợp chưa ? - Có cách ứng xử nào khác không ? vì sao ? Em cảm thấy như thế nào khi ứng xử như vậy? - GV kết luận chung III) Củng cố dặn dò : - GV nhận xét tiết học Dặn HS về nhà chuẩn bị bài sau	- Đại diện nhóm trình bày - 2 HS đọc yêu cầu của BT - Các nhóm thảo luận và chuẩn bị đóng vai. - Các nhóm lên bảng đóng vai. - HS các nhóm nhận xét , bổ sung. - HS thảo luận theo N2. - Đại diện nhóm trình bày - HS khác nhận xét, bổ sung. - HS đọc lại nội dung ghi nhớ 3 em. - HS nhắc lại nội dung bài học - Thực hành tiết kiệm tiền, sách vở, đồ dùng, đồ chơi, điện nước.

4'		- HS chuẩn bị bài sau.
----	--	------------------------

Tiết 2 : LUYỆN TỪ VÀ CÂU:

CÁCH VIẾT TÊN NGƯỜI, TÊN ĐỊA LÝ NƯỚC NGOÀI

I. Mục tiêu :

- Nắm được quy tắc viết tên người, tên địa lí nước ngoài (ND Ghi nhớ)
- Biết vận dụng quy tắc đã học để viết đúng những tên người, tên địa lí nước ngoài phổ biến, quen thuộc trong các BT 1,2 (mục III).

II. Đồ dùng dạy học

- Bảng phụ

III. Hoạt động dạy học chủ yếu

T.G	Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
4'	A. Kiểm tra bài cũ. Viết câu: Muối Thái Bình ngược Hà Giang Cày bừa Đông Xuất, mía đường tỉnh Thanh	<ul style="list-style-type: none"> - GV đọc, 2 HS viết bảng. - Cả lớp viết vào vở nháp. - HS nhận xét, GV đánh giá - 1 HS nêu yêu cầu - GV đọc mẫu, hướng dẫn HS đọc đồng thanh. - 3 HS đọc lại. - 1 HS nêu yêu cầu. - GV hỏi, HS trả lời. - 1 HS nêu yêu cầu. - HS nhận xét cách viết, GV lưu ý HS đây là những tên riêng được phiên âm theo âm Hán Việt. - 3 HS đọc ghi nhớ, cả lớp đọc thầm. - 1 HS nêu yêu cầu. - HS làm vở, 1HS viết bảng - 1 HS đọc yêu cầu - HS làm vở, 1 HS làm bảng phụ. - HS chữa bài - 1 HS đọc yêu cầu GV chia lớp thành 4 nhóm và chơi tiếp sức mỗi nhóm 1 bảng phụ. hướng dẫn HS cách chơi.
1'	B. Bài mới	
10'	1. Giới thiệu bài: Nêu mục đích, yêu cầu tiết học.	
18'	2. Nhận xét Bài 1: Đọc các tên người, tên địa lí nước ngoài sau đây: - GV kết luận chốt lại lời giải đúng. Bài 2 : -GV yêu cầu HS đọc yêu cầu của bài tập - GV kết luận chốt lại lời giải đúng. Bài 3. Cách viết một số tên người , tên địa lí nước ngoài sau đây có gì đặc biệt? - GV kết luận . * Ghi nhớ:	
	3. Luyện tập:	
	Bài 1: (Trang 79 SGK) - GV yêu cầu HS đọc lập làm bài - GV nhận xét chốt lại lời giải đúng.	
	Bài 2: (Trang 79- SGK) Bài 3: Trò chơi du lịch: Thi ghép đúng tên Nước với tên thủ đô nước ấy.	
	C. Củng cố, dặn dò.	

5'	<ul style="list-style-type: none"> - HS nêu lại cách viết tên ngôi, tên địa lý nước ngoài - GV nhận xét tiết học 	<ul style="list-style-type: none"> - 1 HS nhắc lại - HS chuẩn bị bài sau.
----	--	---

Tiết 3 :

Thể dục :

**KIỂM TRA: QUAY SAU, ĐI ĐỀU VÒNG PHẢI, VÒNG TRÁI,
ĐỔI CHÂN KHI ĐI ĐỀU SAI NHỊP**

I) Mục tiêu :

Kiểm tra động tác : Quay sau, đi vòng phải, vòng trái, đổi chân khi đi sai nhịp. Yêu cầu thực hiện cơ bản đúng động tác đúng theo khẩu lệnh.

II) Địa điểm phương tiện

- Địa điểm : Trên sân trường, vệ sinh nơi tập đảm bảo an toàn tập luyện
- Phương tiện : chuẩn bị một còi, bàn ghế để giáo viên ngồi

III) Nội dung và phương pháp lên lớp.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>1) Phần mở đầu : (6 phút)</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV nhận lớp, phổ biến nội dung và phương pháp kiểm tra. <p>Trò chơi : “ kết bạn” : (3 phút)</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV nhận xét khen ngợi HS chơi tốt. - Ôn động tác quay sau, đi đều vòng phải vòng trái, đổi chân khi đi đều sai nhịp . <p>- GV điều khiển lớp ôn tập : (1 — 2 phút)</p> <p>2) Phần cơ bản : (20 phút)</p> <p>a) Kiểm tra ĐHĐN : (12 phút)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nội dung kiểm tra : Kiểm tra động tác quay sau, đi đều vòng phải vòng trái, đổi chân khi đi đều sai nhịp. - Tổ chức và phương pháp kiểm tra. - - GV nhận xét đánh giá HS theo 3 mức : + hoàn thành tốt + hoàn thành + chưa hoàn thành <p>b) Trò chơi vận động : (4 phút)</p> <p>Trò chơi “ Ném bóng trúng đích”</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV tập hợp HS theo đội hình chơi, nêu tên trò chơi, nhắc lại luật chơi. Sau đó cả lớp cùng chơi. - Gv quan sát, nhận xét biểu dương thi đua giữa các tổ. <p>3) Phần kết thúc : (4 phút)</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV nhận xét đánh giá kết quả, công bố kết quả kiểm tra 	<ul style="list-style-type: none"> - HS tập hợp theo đội hình 3 hàng ngang. - HS đứng tại chỗ vỗ tay và hát. - HS thực hiện trò chơi đã được học. - HS thực hiện động tác dưới sự chỉ đạo của giáo viên. - Tập hợp HS theo đội hình 3 hàng ngang - Kiểm tra theo tổ dưới sự điều khiển của GV. - HS cố gắng để thực hiện tốt. - HS tập hợp theo đội hình chơi - Chơi thử một lần - Sau đó chơi chính thức - HS đứng tại chỗ vỗ tay và hát . - HS tập một số động tác thả lỏng

- Giao bài tập về nhà: ôn các nội dung đội hình đội ngũ	- HS nhắc lại nội dung luyện tập chuẩn bị cho bài học sau.
---	--

Tiết 4 :

Chào cờ :

Thứ 3 ngày 11 tháng 10 năm 2011

Tiết 1:

Toán:

TÌM HAI SỐ KHI BIẾT TỔNG VÀ HIỆU CỦA HAI SỐ ĐÓ

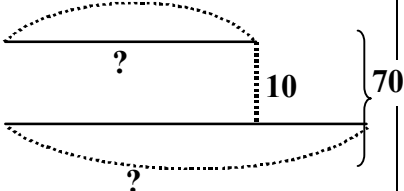
I. Mục tiêu

- Biết cách tìm hai số khi biết tổng và hiệu của hai số đó.
- Bước đầu biết giải bài toán liên quan đến tìm hai số khi biết tổng và hiệu của hai số đó.

II. Đồ dùng.

-Thước kẻ, phấn màu, bảng phụ

III. Hoạt động dạy học chủ yếu.

T.G	Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
5□	A. Kiểm tra bài cũ: Bài 4 tr 46: - GV nhận xét, cho điểm	- 1 HS lên bảng làm bài. - HS khác nhận xét
1□	B. Bài mới	- GV ghi tên bài HS mở SGK.
14□	1. GV nêu yêu cầu tiết học. 2. Hướng dẫn HS tìm hai số khi biết tổng và hiệu của hai số đó. Bài toán: Tổng của 2 số là 70. Hiệu hai số đó là 10. Tìm hai số đó. 	- GV nêu bài toán. - HS đọc lại nội dung bài toán. - -- GV ghi tóm tắt nội dung bài toán lên b bảng - GV hướng dẫn HS vẽ sơ đồ qua các câu hỏi gợi ý. - GV tổng kết hai cách giải. Lưu ý HS khi giải chỉ chọn một trong hai cách.
7□	3. Luyện tập. Bài 1: - GV yêu cầu HS đọc yêu cầu của đề toán.	- HS làm vào vở ô li. - HS đọc đề bài, xác định yêu cầu. - Cho HS tóm tắt bài toán bằng sơ đồ rồi giải .

	<p>Cách 1: Hai lần tuổi của con là: $58 - 38 = 20$ (tuổi) Tuổi của con là: $20 : 2 = 10$ (tuổi) Tuổi của bố là : $58 - 10 = 48$ (tuổi) Hoặc: $(38 + 10) = 48$ (tuổi). Đáp số: Tuổi con : 10 tuổi Tuổi bố : 48 tuổi.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - HS làm bài vào vở. - Chữa bài. - Hai HS lên bảng chữa hai cách. - HS khác nêu nhận xét. - GV đánh giá, cho điểm. - Nêu cách giải khác.
5□	<p>Bài 2: - GV yêu cầu HS đọc đề và đọc lập làm bài. - GV tổ chức chữa bài.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - HS đọc đề bài, xác định yêu cầu. - HS làm bài vào vở. Tương tự nh bài 1. Chữa bài. 2 HS lên bảng chữa, chọn một cách tìm số bé.
4□	<p>Bùi 3: - GV yêu cầu HS khá giỏi về nhà làm thêm.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - 1HS đọc yêu cầu của đề toán - Làm tương tự bài 2.
5□	<p>C. Củng cố, dặn dò. Muốn tìm số bé khi biết tổng và hiệu của hai số đó ta làm thế nào? - GV nhận xét tiết học</p>	<ul style="list-style-type: none"> - HS nhắc lại nội dung bài học - chuẩn bị bài sau

Tiết 2 :

LUYỆN TỪ VÀ CÂU: DẤU NGOẶC KÉP

I. Mục tiêu:

- Nắm được tác dụng của dấu ngoặc kép, cách dùng dấu ngoặc kép (ND ghi nhớ).
- Biết vận dụng những hiểu biết đã học để dùng dấu ngoặc kép trong khi viết(mụcIII).

II. Đồ dùng dạy học.

- Bảng phụ viết sẵn nội dung các bài 1, 3 (phần luyện tập).
- Tranh ảnh con tắc kè (nếu có).

III. Hoạt động dạy học chủ yếu:

T.G	Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
3'	<p>A. Kiểm tra bài cũ: - GV gọi 1HS lên bảng viết từ: Lu-i Pa-xơ, Quy- dâng- xơ</p>	<ul style="list-style-type: none"> - 1 HS lên bảng viết - HS khác nhận xét,
12'	<p>B. Bài mới: 1 Giới thiệu bài : GV nêu mục đích, yêu cầu cần đạt của tiết học.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - GV giới thiệu và ghi tên bài.

	<p>2 Phần nhận xét: <u>Bài 1:</u> (Trang 82- SGK) - Tìm các từ ngữ, câu đặt trong dấu ngoặc kép ? - Những từ ngữ và câu đó là lời của ai ? (Lời Bác Hồ). - Tác dụng của dấu ngoặc kép ? <u>Bài 2:</u> (Trang 81 SGK) - GV chữa bài chốt lại lời giải đúng <u>Bài 3:</u> Trong khổ thơ sau, từ “Lầu được dùng với ý nghĩa gì? Dấu ngoặc kép trong trường hợp này được dùng làm gì? - GV kết luận, chốt lại lời giải đúng</p>	<ul style="list-style-type: none"> - 1 HS đọc yêu cầu. - GV dán lên bảng tờ phiếu đã in ND bài tập. - Cả lớp đọc thầm, suy nghĩ và trả lời các câu hỏi GV đưa ra. - HS đọc yêu cầu của bài tập Cả lớp suy nghĩ trả lời câu hỏi - 1HS đọc yêu cầu. - 2HS trong nhóm suy nghĩ, thảo luận và trả lời. - Đại diện nhóm trình bày, các nhóm khác nhận xét, bổ sung.
17'	<p>3 Phần ghi nhớ. 4 Phần luyện tập: <u>Bài 1:</u> (trang 83- SGK) Các lời nói trực tiếp trong đoạn văn là: “ Em đã làm gì để giúp đỡ mẹ?” “ Em luôn luôn giúp đỡ mẹ. Em quét nhà và rửa bát. Đôi khi em giặt khăn mùi xoa” <u>Bài 2:</u> Có thể đặt những lời nói trực tiếp trong đoạn văn ở bài tập 1 xuống dòng, sau dấu gạch ngang đầu dòng đọc không? Vì sao? <u>Bài 4:</u> Trang 83- SGK) Điền dấu ngoặc kép vào chỗ nào trong các câu văn? a- “Vội vã”. b- “Trường thọ”, “đoản thọ”.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - 3,4 HS đọc ghi nhớ. - Cả lớp đọc thầm. - 1HS nêu yêu cầu - HS làm bài cá nhân. - HS đọc chữa. - 1 HS nêu yêu cầu. - Cả lớp làm bài - HS chữa miệng. - 1 HS nêu yêu cầu. - 2HS trong bài thảo luận. - Đại diện HS trả lời.
4'	<p>C. Củng cố, dặn dò: - GV nhận xét tiết học.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - GV kết luận lời giải đúng. - HS nhắc lại nội dung của bài học - Chuẩn bị bài học sau.

Tiết 3 :

Thể dục :

ĐỘNG TÁC VƯƠN THỞ VÀ TAY □ TRÒ CHƠI “ NHANH LÊN BẠN ƠI”

I) Mục tiêu :

- Học 2 động tác vươn thở và tay của bài thể dục phát triển chung. Yêu cầu thực hiện cơ bản đúng động tác.
- Trò chơi “ Nhanh lên bạn ơi” . Yêu cầu tham gia trò chơi tương đối chủ động, nhiệt tình.

II) Địa điểm phương tiện

- Trên sân trường vệ sinh nơi tập, đảm bảo an toàn tập luyện.
- Chuẩn bị một còi, thước dây, 4 lá cờ nhỏ phục vụ cho trò chơi.

III) Nội dung và phương pháp lên lớp.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>1) Phần mở đầu : (6 phút)</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV nhận lớp, kiểm tra sĩ số, phổ biến nội dung yêu cầu giờ học - Khởi động : - GV cho HS khởi động các khớp - Trò chơi tại chỗ : “ Chim bay cò bay” <p>2) Phần cơ bản : (20 phút)</p> <p>a) Bài thể dục phát triển chung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Động tác vươn thở : 3- 4 lần (mỗi lần 2 x8 nhịp) + Lần 1 : - GV nêu tên động tác, làm mẫu vừa phân tích vừa làm mẫu từng nhịp. + Lần 2 ; GV vừa hô nhịp chậm vừa quan sát HS chú ý tập luyện. + GV hô cho HS tập toàn động tác + Lần 4 : GV cho cán sự lớp lên hô để cả lớp cùng thực hiện. - Động tác tay : Tập 4 lần 2 x 8 nhịp. GV nêu tên động tác, rồi vừa làm mẫu vừa giải thích - GV chú ý sửa sai cho HS. - GV cho HS tập theo nhóm tổ - GV khen ngợi tổ tập tốt <p>b) Trò chơi vận động : (5 phút)</p> <p>Trò chơi : “nhANH lên bạn ơi”</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV nhắc HS lại cách chơi, cho HS chơi thử một lần. Sau đó cho chơi chính thức, có phân thắng thua thưởng phạt. <p>3) Phần kết thúc : (5 phút)</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV hệ thống bài <p>Nhận xét đánh giá kết quả giờ học</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Hs tập hợp theo đội hình 3 hàng ngang. - HS khởi động các khớp dưới sự chỉ đạo của GV. - HS chú ý quan sát GV làm mẫu - HS thực hiện theo nhịp hô của GV . - GV chú ý sửa sai cho học sinh - HS tập theo nhóm tổ - GV đi theo dõi giúp đỡ các nhóm tập luyện - các nhóm thi đua trình diễn - HS chú ý nghe GV phổ biến nội dung trò chơi. - Chơi thử một lần sau đó chơi chính thức - HS tập một số động tác thả lỏng - HS nhắc lại nội dung giờ học - Về nhà tập luyện và chuẩn bị bài sau.

Tiết 4 :

Tự học

Sáng thứ 4, ngày 12 tháng 10 năm 2011

Tiết 1 :

Toán:

Group: <https://www.facebook.com/groups/tailieutieuhocvathes/>

LUYỆN TẬP

I. Mục tiêu:

Biết giải bài toán liên quan đến tìm hai số khi biết tổng và hiệu của hai số đó.

II. Đồ dùng :

Thước kẻ, phấn màu, bảng phụ.

III. Hoạt động dạy học chủ yếu :

T.G	Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
5□	A. Kiểm tra bài cũ: - Bài 4 tr 47: - Nêu cách giải bài toán liên quan đến tìm hai số khi biết tổng và hiệu của hai số đó.	- 1 HS lên chữa bài. - 2 HS nêu cách giải. - HS kiểm tra bài làm của bạn.
7□	B. Luyện tập. <i>Bài 1</i> : - GV yêu cầu học sinh tự làm bài - GV tổ chức chữa bài, nhận xét bài làm của học sinh .	- HS đọc đề bài, xác định yêu cầu. - Xác định các yếu tố đã cho và cần tìm. - HS làm bài vào vở.
9□	<i>Bài 2</i> : - GV yêu cầu học đọc đề bài - GV theo dõi giúp đỡ HS yếu làm bài. - Tổ chức chữa bài - Nhận xét bài làm của học sinh.	- HS đọc đề bài, xác định yêu cầu, tóm tắt. - HS làm bài vào vở. - Chữa bài, 2 HS lên bảng chữa chọn một cách tìm số lớn.
7□	<i>Bài 3</i> : HS có thể giải như sau: Đáp số : 41 quyển SGK 24 quyển sách đọc thêm. <i>Bài 4</i> : HS có thể giải như sau: Đáp số : 540 sản phẩm 660 sản phẩm. <i>Bài 5</i> : - GV cho HS khá giỏi về nhà làm thêm	- HS đọc đề bài, xác định yêu cầu. - HS làm bài vào vở. Chữa bài. - Nhận xét cách làm, lời giải và kết quả của bài toán. - HS đọc đề suy nghĩ và tự làm bài. - HS tự làm bài và chữa bài. - 1 HS khá giỏi đọc yêu cầu đề bài
5□	C. Củng cố, dặn dò. - Muốn tìm 2 số khi biết tổng và hiệu của 2 số đó ta làm thế nào? - GV nhận xét tiết học - BTVN: Làm bài trong VBT	- HS trả lời - Nhắc lại nội dung bài học - Chuẩn bị bài sau

Tiết 2 :

Toán :

ÔN TẬP

I. Mục tiêu:

- Ôn một số kiến thức đã học như cách tìm số trung bình cộng, tìm thành phần chưa biết và giải toán.

II. Hoạt động dạy học:

Hoạt động dạy	Hoạt động học
<p>Hđ1: Giới thiệu nd tiết ôn tập</p> <p>Hđ2: Hướng dẫn làm bài tập : (60 phút)</p> <p>Bài1: Tìm số trung bình cộng của các số sau: a. 35 và 45 ; b. 37, 42 và 56; c. 20, 32, 24 và 36</p> <p>GV nhận xét</p> <p>Bài2: Tìm x: a. $X + 136 = 492$ b. $X - 1993 = 17$</p> <p>Nhận xét , bổ sung.</p> <p>Bài3: Thực hiện phép tính rồi thử lại: 6833-3580 2768+1904 9 478+6017</p> <p>Nhận xét bài làm của hs</p> <p>Bài4: Tổ Một thu được 95kg rau xanh. Tổ Hai thu được nhiều hơn tổ Một 30kg rau xanh, nhưng lại ít hơn tổ Ba 15 kg. Hỏi trung bình mỗi tổ thu được bao nhiêu kg rau xanh?</p> <p>Hướng dẫn HS làm bài</p> <p>Hđ3: Củng cố - dặn dò: (5 phút)</p> <p>Nhận xét tiết học</p>	<p>- HS làm bài vào vở 3 HS lên bảng làm Cả lớp nhận xét</p> <p>HS làm bài Nêu cách tìm x</p> <p>HS làm bài vào vở 3 HS lên bảng làm Nhận xét</p> <p>- HS làm bài vào vở 1 hs lên bảng làm Nhận xét</p> <p>- HS nhắc lại nội dung ôn tập - Về nhà học bài và chuẩn bị bài sau.</p>

Tiết 3 :

Tiếng việt:

ÔN TẬP

I. Mục tiêu:

- Ôn về từ ghép, từ láy, danh từ.

- Luyện tập làm văn cảm thụ.

II. Hoạt động dạy học.

Hoạt động dạy	Hoạt động học
<p>Hđ1: Giới thiệu nd tiết học</p> <p>Hđ2: Hướng dẫn làm bài tập : (35 phút)</p> <p>Bài1: Khoanh vào từ không phải là danh từ trong các dãy từ sau: a. nhân dân b. bảng c. giáo viên đẹp đẽ văn hoá bút chì nghệ thuật lo lắng truyền thống lít đạo đức thật thà học sinh nắnng mét bão đũa cơn</p> <p>GV nhận xét, chốt lại lời giải đúng.</p> <p>Bài2: Gạch bỏ từ không thuộc nhóm cấu tạo</p>	<p>HS làm bài vào vở a. đẹp đẽ b. lo lắng c. thật thà Nhận xét</p> <p>HS tìm và ghi ra vở nháp</p>

<p>với các từ còn lại trong những dãy từ sau: <i>a: nắng nôi, nóng nảy, nứt nẻ, nông nân, nơm nớp</i> <i>b. lạnh lẽo, lạnh lùng, lành lạnh, lạnh tanh, lành lặn</i> <i>c. đi đứng, mặt mũi, tóc tai, đứng đắn, rõ rã</i> <i>d. thật lòng, thật thà, thành thật, chân thật</i></p> <p>Bài3: Cho đoạn văn sau: <i>Mùa xuân mong ước đã đến. Đầu tiên, từ trong vườn, mùi hoa hồng, hoa huệ sực nức bốc lên.</i> Đùn dấu gạch chéo tách các từ trong hai câu trên và xếp các từ tách được vào hai nhóm a. Từ đơn : b. Từ phức: Nhận xét bài làm của HS HĐ3: Củng cố dặn dò: (5 phút) - GV nhận xét tiết học</p>	<p><i>a. nứt nẻ</i> <i>b. lạnh tanh</i> <i>c. đứng đắn</i> <i>d. thật thà</i> HS nêu kết quả Nhận xét câu trả lời của bạn</p> <p>HS làm bài vào vở</p> <p><i>a. Từ đơn: đã, đến, từ, trong, vườn, mùi</i> <i>b. Từ phức: mùa xuân, mong ước, đầu tiên, hoa hồng, hoa huệ, sực nức, bốc lên</i></p> <p>Nhận xét bài làm của bạn</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS nhắc lại nội dung ôn tập - Chuẩn bị bài học sau.
---	---

Tiết 4 :

Kĩ thuật :

KHÂU ĐỘT THỪA (tiết 1)

I.MỤC TIÊU:

- Hs biết cách khâu đột thưa và ứng dụng của khâu đột thưa .
- Khâu được các mũi khâu đột thưa. Các mũi khâu có thể chừa đều nhau
- Đường khâu có thể bị dùm .

II. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC

- Tranh qui trình khâu mũi đột thưa .
- Mẫu đường khâu đột thưa .
- 1 mảnh vải 20x 30 cm , len hoặc sợi .
- Kim khâu len, kim khâu chỉ, kéo, thước.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Ôn định tổ chức (1')
 2. Kiểm tra bài cũ (5')
- Kiểm tra ghi nhớ, dụng cụ học tập .
3. Bài mới

<i>Hoạt động dạy</i>	<i>Hoạt động học</i>
* Giới thiệu bài và đề bài Hoạt động 1: làm việc cả lớp	Nhắc lại

<p>*Mục tiêu: Hướng dẫn hs quan sát và nhận xét mẫu . *Cách tiến hành: - Giới thiệu đường mũi khâu đột thưa, hướng dẫn hs quan sát . - Nêu đặc điểm của mũi khâu đột thưa, hướng dẫn hs quan sát ? - So sánh mũi khâu đột thưa với mũi khâu thường? *Kết luận: Như ghi nhớ sgk mục 1 Hoạt động 2: làm việc cá nhân *Mục tiêu: Hướng dẫn hs thao tác kỹ thuật *Cách tiến hành: - Gv treo qui trình khâu đột thưa . - Hướng dẫn hs quan sát hình 2,3,4,5 sgk và nêu các bước trong qui trình - Gv đặt câu hỏi: hãy thực hiện mũi khâu đột thưa *Kết luận: như ghi nhớ sgk mục 2 - Gọi hs đọc phần ghi nhớ sgk - Gv kiểm tra vật liệu, dụng cụ để chuẩn bị khâu.</p>	<p>Hs quan sát hình 1 sgk Hs trả lời Hs quan sát hình 2,3,4 sgk và trả lời Hs thực hiện</p>
--	--

IV. NHẬN XÉT:

- Cùng cố, dặn dò: làm theo qui trình và hướng dẫn
- GV nhận xét sự chuẩn bị tinh thần thái độ học tập và kết quả thực hành của học sinh.

Tiết 1:

Toán:

LUYỆN TẬP CHUNG

I MỤC TIÊU:

- Cơ ky (nặng th l u hiệp phép cộng, phép tr ÷ vậi dung mọi số gsinh chặi của phép cộng khi tsnh gia trxcua biệi th l c số
- Giải v ÷ z u bài toán liệi quan vếi tr m hai số khi biệi t số và hiệi của hai số g

II CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
<p>1) KTBC: - GV: Gọi 3HS lên sl a BT l tập thêm z tieg trc, wớig th ÷ ktra VBT của HS. - GV: Sl a bài, nxei & cho wicm HS. 2) Day-hoc bài mới: *Gthiệi: GV: Nếi muu tieg giz-hou. *Hẫi luyệi tập: Bài 1: - GV yeh cafi HS wou yeh cafi của bài tập.</p>	<p>- 3HS lên bang làm bài; HS dl zi lzp theo đoi, nxei bài làm của ban. - HS: Nhao lai wef bài. - HS wou wefva woi lap làm bài</p>

<p>- GV tokchl c chl 4 bài</p> <p>Bài 2: - Hoi: BT y/c ta lam gr?</p> <p>- GV: ll u y HS thl tl uh/h cac phep tsnh trg b/thl c.</p>	<p>2 HS leh bang lam</p> <p>- HS: Neh theo y/c.</p> <p>- HS tl uap lam bai</p> <p>- HS sinh khac nhaj xet chog lai lz+ giai wung.</p>
<p>- GV: Nxet & cho wickn HS.</p> <p>Bài 3: - Vieg b/thl c: $98+3+97+2$ & y/c HS cung tsnh gtrxb/thl c nay theo cach thuañ tieñ nhaj</p> <p>- Y/c HS: Phat bieñ quy tao cua 2 t/chagtreh.</p> <p>- GV chl 4 bài nhaj xet bai lam cua HS.</p> <p>Bài 4: - GV: Y/c HS wou wfbai.</p> <p>- Hoi: Bai toan thuañ dang toan gr?</p> <p>- GV: Y/c HS lam bai.</p>	<p>- 1HS leh lam, ca lzp lam vaø vz ohi.</p> $98+3+97+2 = (98 + 2) + (97 + 3)$ $= 100 + 100 = 200$ <p>- 3HS leh lam tieg, moi HS 1 b/thl c, ca lzp lam bai.</p> <p>- HS: Wou wfb</p> <p>- Trm 2 sogiegtong & hieji cua 2 sogwo..</p>
<p>Bài 5: - GV yeh cafi HS kha gioi vefnha lam them</p> <p>3) Củng cố-dẫn dò:</p> <p>- GV nhaj xet tieghou</p> <p>- Daq HS vefnha lam bai tap waf wu.</p>	<p>- HS nhao lai noj dung bai hou</p> <p>- HS chuak bx bai sau.</p>

Tiết 1 :

Toán :
ÔN TẬP

I) Mục tiêu:

- Giúp học sinh ôn tập về các phép tính cộng trừ, biết cách tính bằng cách thuận tiện nhất. Tiếp tục ôn tập về dạng toán tìm số trung bình cộng.

II) Hoạt động dạy học

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>1) Bài cũ : (5 phút)</p> <p>Tính giá trị của biểu thức:</p> $a + b - c$; với $a = 52$; $b = 9$; $c = 3$ <p>- GV chữa bài, nhận xét bài làm của học sinh.</p> <p>2) - GV hướng dẫn HS làm các bài tập sau:</p> <p>Bài 1: Đặt tính rồi tính:</p> <p>a) $38724 + 42097$ $48305 + 28628$</p> <p>b) $12569 - 1256$ $36555 - 23678$</p> <p>- Cả lớp và GV nhận xét chữa bài.</p> <p>Bài 2 : Tính bằng cách thuận tiện nhất:</p> <p>a) $2096 + 3442 + 904$</p> <p>b) $36 + 42280 + 2964$</p> <p>c) $54636 + 48728 + 53835$</p> <p>d) $2547 + 1456 + 6923 - 456$</p> <p>- GV tổ chức chữa bài, nhận xét bài làm của học</p>	<p>- 1 HS lên bảng làm</p> <p>- Cả lớp nhận xét</p> <p>- 1 HS đọc yêu cầu của BT</p> <p>- HS đọc lập làm bài</p> <p>- 2 HS lên bảng làm</p> <p>- 2 HS đọc yêu cầu Bài 2.</p> <p>- HS tự làm bài vào vở ô li</p> <p>- 4 HS lên bảng làm 4 bài</p> <p>- cả lớp nhận xét bài làm của bạn</p>

<p>sinh.</p> <p>Bài 3 : Khối Ba và khối Bốn của một trường tiểu học trồng cây mùa xuân. Khối Ba có 2 lớp, mỗi lớp trồng được 34 cây. Khối Bốn có 3 lớp, mỗi lớp trồng được 44 cây. Hỏi trung bình mỗi lớp trồng được bao nhiêu cây?</p> <ul style="list-style-type: none">- GV thu vở chấm 10 bài- Nhận xét bài làm của HS. <p>Bài 4 : a) Tìm số trung bình cộng của các số tự nhiên liên tiếp từ 11 đến 19?</p> <p>b) Tìm ba số tự nhiên liên tiếp biết tổng của chúng bằng 2004?</p> <ul style="list-style-type: none">- GV tổ chức chữa bài, nhận xét bài làm của học sinh. bài làm của học sinh. <p>3) Củng cố dặn dò: (5 phút)</p> <ul style="list-style-type: none">- GV nhận xét tiết học- Dặn học sinh về nhà học bài và chuẩn bị bài sau.	<ul style="list-style-type: none">- HS đọc yêu cầu của đề toán- HS suy nghĩ và làm bài- GV đi theo dõi giúp đỡ HS yếu làm bài.- 1 HS lên bảng lớp giải. <ul style="list-style-type: none">- 1 HS đọc yêu cầu đề bài- HS trao đổi N2 và làm bài- 2 HS lên bảng làm 2 bài . <ul style="list-style-type: none">- HS nhắc lại nội dung bài học- Chuẩn bị bài sau.
---	---

Tiết 3:

Tập đọc:

ĐÔI GIÀY BA TA MÀU XANH

(Hàng Thức Nguyên)

I. Mục tiêu:

- Bước đầu biết đọc diễn cảm một đoạn trong bài(giọng kể chậm rãi, nhẹ nhàng hơn nội dung hồi tưởng).

Hiểu nội dung: Chị phụ trách quan tâm tới ước mơ của cậu bé Lái, làm cho cậu xúc động và vui sướng đến lớp với đôi giày được thưởng. (trả lời được các câu hỏi trong SGK)

II. Đồ dùng dạy học.

- Tranh minh họa bài đọc trong SGK.

III. Hoạt động dạy học chủ yếu:

T.G	Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
-----	-------------------------	------------------------

4'	<p>A. Kiểm tra bài cũ.</p> <p>Đọc bài “<i>Nếu chúng mình có phép lạ</i>” trả lời các câu hỏi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Em thích ước mơ nào trong bài thơ? - Nêu ý chính của bài. 	<ul style="list-style-type: none"> -2 HS đọc thuộc lòng bài thơ và trả lời câu hỏi . - HS nhận xét. - GV nhận xét, cho điểm.
30'	<p>B. Bài mới.</p> <p>Giới thiệu bài.</p> <p>2. Luyện đọc và tìm hiểu bài.</p> <p>a) GV đọc diễn cảm toàn bài.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV chia đoạn hướng dẫn giọng đọc. - GV đọc diễn cảm bài văn 1 lần. 	<ul style="list-style-type: none"> - GV cho HS quan sát tranh và nói những gì các em biết qua bức tranh.
10'	<p>b) Luyện đọc và tìm hiểu đoạn 1 :</p> <p>+ Nhân vật tôi là ai ?</p> <p>+ Ngày bé, chị phụ trách Đội từng mơ ước điều gì ?</p> <p>+ Tìm những câu văn tả vẻ đẹp của đôi giày ba ta?</p> <p>+ Mơ ước của chị ngày ấy có đạt được không ?</p> <p>* Vẻ đẹp của đôi giày ba ta.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV hướng dẫn cả lớp tìm giọng đọc, luyện đọc và thi đọc diễn cảm những câu văn sau <p>Chao ôi □ thêm muốn của các bạn tôi.../</p> <p>c. Luyện đọc và tìm hiểu đoạn 2</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tìm hiểu nội dung đoạn văn. +Chị phụ trách Đội được giao việc gì ? (Vận động Lái, một cậu bé nghèo sống lang thang trên đường phố đi học). + Chị phát hiện ra Lái thêm muốn cái gì? + Vì sao chị biết điều đó ? + Chị đã làm gì để động viên cậu bé Lái trong ngày đầu đến lớp? + Tại sao chị lại chọn cách làm đó? <p>(Vì ngày nhỏ chị đã từng mơ ước một đôi giày ba ta màu xanh hệt như Lái.</p> <p>Chị muốn mang lại cho Lái một niềm vui.</p> <p>Chị muốn Lái biết chị yêu Thương Lái, muốn Lái đi học).</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tìm những chi tiết nói lên sự cảm động và niềm vui của Lái khi nhận đôi giày ? <p>*Chị phụ trách đã vận động được Lái đi học vì chi quan tâm tới ước mơ của Lái .</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV hướng dẫn HS cả lớp luyện đọc và thi đọc diễn cảm một vài câu trong đoạn. Có thể chọn những câu sau 	<ul style="list-style-type: none"> - 1 HS khá giỏi đọc bài - HS luyện đọc theo cặp - Một học sinh đọc lại toàn bài
		<ul style="list-style-type: none"> - Một vài HS đọc đoạn 1. - Đọc phân chú thích cuối bài. - HS luyện đọc theo cặp. - 2 HS thi đọc lại cả đoạn. - HS đọc thành tiếng, đọc thầm đoạn 1, trả lời các câu hỏi. - HS rút ý đoạn 1- GV chốt lại và ghi bảng - HS khá đọc mẫu. - Nhiều HS đọc, hs khác nhận xét, GV sửa chữa kịp thời. - 2 HS đọc đoạn 2, GV kết hợp sửa lỗi đọc và tìm hiểu nghĩa từ mới ở cuối bài (ba ta, vận động, cột). - Từng cặp HS luyện đọc. - Một, hai em đọc lại cả đoạn. - Trả lời các câu hỏi mà GV đưa ra. - Có thể cho HS tìm thêm câu hỏi phụ. HS phát biểu tự do. - Có thể cho các em trao đổi theo cặp. - HS rút ý đoạn2 — GV chốt lại và ghi bảng. - Một vài HS đọc diễn cảm đoạn văn. - Nhiều HS đọc lại, thi đọc diễn cảm đoạn văn. - HS khá đọc lại toàn bài và rút ra đại ý. - GV chốt lại và ghi bảng

5'	<p>: C. củng cố dẫn dò: - Dẫn HS về nhà đọc lại bài tập đọc đã học. GV nhận xét tiết học. Biểu dương những em học tốt.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - 1 vài HS nhắc lại nội dung bài. - HS nhắc lại nội dung bài học - Chuẩn bị bài học sau.
----	---	--

Tiết 3 ;

**Khoa học :
ÔN TẬP**

I) Mục tiêu :

- Giúp HS biết cách bảo quản thức ăn và biết cách phòng một số bệnh do thiếu chất dinh dưỡng, phòng bệnh béo phì.

II) Hoạt động dạy học.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh								
<p>HĐ1 : GV giới thiệu nội dung ôn tập HĐ2 : GV hướng dẫn HS làm các bài tập sau: Bài 1 : - Nối chữ ở cột A với ô chữ ở cột B cho phù hợp</p> <table style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <tr> <td style="width: 50%; text-align: center;">A</td> <td style="width: 50%; text-align: center;">B</td> </tr> <tr> <td style="border: 1px solid black; padding: 5px; text-align: center;">Phơi khô, nướng sấy</td> <td style="border: 1px solid black; padding: 5px; text-align: center;">Lạm cho sinh vật không cần điều kiện môi trường</td> </tr> <tr> <td style="border: 1px solid black; padding: 5px; text-align: center;">Thêm muối, ngâm</td> <td style="border: 1px solid black; padding: 5px; text-align: center;">Tiêu diệt vi khuẩn và ngăn không cho vi khuẩn mới xâm nhập vào thực phẩm</td> </tr> <tr> <td style="border: 1px solid black; padding: 5px; text-align: center;">Sấy hép</td> <td style="border: 1px solid black; padding: 5px; text-align: center;">- HS đọc đề và đọc lập làm bài - 1 HS lên bảng nối</td> </tr> </table> <p>- Cả lớp và GV chữa bài, chốt lại lời giải đúng. Bài 2 : Đánh dấu nhân (x) vào ô trống câu trả lời đúng: Để phòng bệnh do thiếu i- ốt, hàng ngày bạn nên sử dụng : <input type="checkbox"/> Muối tinh <input type="checkbox"/> Bột ngọt <input type="checkbox"/> Muối hoặc bột canh có bổ sung i- ốt. - HS đọc đề và tự đánh dấu nhân vào kết quả đúng - HS khác nhận xét bổ sung - GV chữa bài chốt lại kết quả đúng.</p> <p>Bài 3 : Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng nhất : a) Những dấu hiệu nào cho biết một em bé đã bị béo phì ? A. Có cân nặng hơn mức trung bình so với chiều cao và tuổi là 20 %. B. Có những lớp mỡ quanh đùi, cánh tay trên, vú và cằm. C. Bị hụt hơi khi gắng sức.</p>	A	B	Phơi khô, nướng sấy	Lạm cho sinh vật không cần điều kiện môi trường	Thêm muối, ngâm	Tiêu diệt vi khuẩn và ngăn không cho vi khuẩn mới xâm nhập vào thực phẩm	Sấy hép	- HS đọc đề và đọc lập làm bài - 1 HS lên bảng nối	
A	B								
Phơi khô, nướng sấy	Lạm cho sinh vật không cần điều kiện môi trường								
Thêm muối, ngâm	Tiêu diệt vi khuẩn và ngăn không cho vi khuẩn mới xâm nhập vào thực phẩm								
Sấy hép	- HS đọc đề và đọc lập làm bài - 1 HS lên bảng nối								

D. Cả ba dấu trên.

- HS đọc đề và tự khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng.
- GV chữa bài kết luận lời giải đúng.

HĐ3 : Củng cố dặn dò: (5 phút)

- HS nhắc lại nội dung bài học
- GV nhận xét tiết học

Thứ 5 ngày 13 tháng 10 năm 2011

Tiết 1 :

TẬP LÀM VĂN:

LUYỆN TẬP PHÁT TRIỂN CÂU CHUYỆN

I, Mục tiêu:

- Viết được câu mở đầu cho các đoạn văn 1,3,4 (ở tiết TLV tuần 7) (BT1); Nhận biết đọc cách sắp xếp theo trình tự thời gian của các đoạn văn và tác dụng của câu mở đầu ở mỗi đoạn văn(Bt2). Kể lại đọc câu chuyện đã học có các sự việc đọc sắp xếp theo trình tự thời gian(BT3).

II, Đồ dùng dạy học:

- Tranh minh họa cốt truyện Vào nghề.
- 4 tờ phiếu viết nội dung 4 đoạn văn. Viết 1 - 2 câu phần diễn biến, kết thúc. Viết đầy đủ, in đậm hoặc gạch chân những câu mở đầu đoạn.

III, Các hoạt động dạy học:

1, Kiểm tra bài cũ: (5 phút)

- Đọc bài viết phát triển câu chuyện của tiết trước.

2-3 hs đọc-lớp nx bổ sung

2, Dạy học bài mới: (30 phút)

2.1, Giới thiệu bài:

2.2, Hướng dẫn làm bài tập:

Bài 1: Dựa vào cốt truyện “Vào nghề” hãy viết câu mở đầu cho từng đoạn văn?

- Tổ chức cho h.s viết.

- H.s nêu yêu cầu của bài.
- H.s làm bài, viết câu mở đầu cho mỗi đoạn văn.
- 4 h.s viết bài vào phiếu.
- H.s trình bày bài.
- H.s nêu yêu cầu.

- Nhận xét.

Bài 2: Đọc lại 4 đoạn văn trong truyện Vào nghề.

- Các đoạn văn đó đọc sắp xếp theo thứ tự nào?

- Các câu mở đầu đoạn văn đóng vai trò gì trong việc thể hiện trình tự ấy?

- Sắp xếp theo trình tự thời gian.

Bài 3: Kể lại câu chuyện em đã đọc học trong đó các sự kiện đọc sắp xếp theo trình tự thời gian.

- Thể hiện sự nối tiếp về thời gian để nối đoạn văn với các đoạn văn trước đó.

- G.v nhấn mạnh yêu cầu của bài.

- H.s nêu yêu cầu.

- Khi kể, chú ý làm nổi bật trình tự thời gian

- H.s nêu tên câu chuyện mình sẽ kể.

- Tổ chức cho h.s thi kể.

- Nhận xét.

3, Củng cố, dặn dò: (5 phút)

- Nêu ghi nhớ sgk.

- H.s trao đổi theo cặp.

- Chuẩn bị bài sau.

- H.s tham gia thi kể chuyện

	<ul style="list-style-type: none"> - HS nhắc lại nội dung bài học - Chuẩn bị bài sau
--	--

Tiết2:

Chính tả (Nghe viết)

TRUNG THU ĐỘC LẬP

I. Mục tiêu :

- Nghe —viết đúng và trình bày bài chính tả sạch sẽ.
- Làm đúng BT(2) a/b , hoặc (3) a/b, hoặc BTCT phương ngữ do GV soạn.

II. Đồ dùng dạy học

- Bảng phụ

III. Các hoạt động dạy học

T.G	Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
3'	A - Kiểm tra bài cũ Viết các từ: Phong trào, trợ giúp, họp chợ. - GV nhận xét, đánh giá.	<ul style="list-style-type: none"> - 1 HS lên bảng viết - HS viết từ vào vở nháp
1'	B - Bài mới 1. Giới thiệu bài. - Nêu mục đích - yêu cầu	<ul style="list-style-type: none"> - GV giới thiệu và ghi tên bài.
20'	2. Hướng dẫn HS nhớ viết: - Đọc đoạn văn cần viết (Từ <i>Ngày mai, các em có quyền □.nông trường to lớn, vui tươi</i>) - Phát hiện một số từ dễ viết sai: - Viết bài vào vở. - Soát lỗi. - Chấm bài.	<ul style="list-style-type: none"> -1 HS đọc đoạn văn cần viết, cả lớp theo dõi. - HS phát hiện từ dễ viết sai và luyện viết ra bảng con. - GV đọc từng câu hoặc bộ phận ngắn trong câu cho HS viết vào vở - GV đọc, HS đổi vở soát bài - GV chấm khoảng 5 bài và nhận xét kỹ.
10'	3. Hướng dẫn làm bài tập. <u>Bài 2: (Lựa chọn)</u> a. Những tiếng bắt đầu bằng r, d hay gi b. Những tiếng có vần iên, yên, hay iêng: - GV nhận xét , chốt lại lời giải đúng . <u>Bài 3: Tìm các từ :</u> a. Có tiếng mở đầu bằng r, d hoặc gi có nghĩa	<ul style="list-style-type: none"> - 1HS đọc yêu cầu - HS làm bài vào sách bằng bút chì - 1 HS làm trên bảng phụ, chữa bài. - 1 HS đọc yêu cầu - HS tìm từ theo nhóm đôi rồi trình bày trước lớp.

	<p>như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV chốt lại những từ đúng. 	
4'	<p>C - Củng cố dặn dò:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV nhận xét tiết học 	<ul style="list-style-type: none"> - HS nhắc lại nội dung bài học - Chuẩn bị bài học sau.

Thứ 6 ngày 14 tháng 10 năm 2011

Tiết 1 :

TOÁN:

GÓC NHỌN, GÓC TÙ, GÓC BỆT

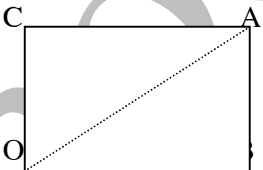
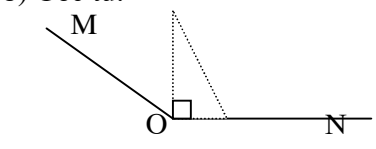
I- Mục tiêu

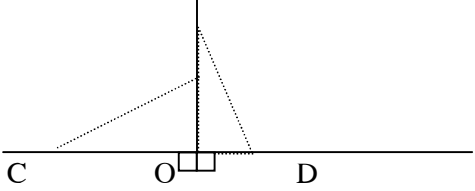
- Nhận biết được góc vuông , góc nhọn, góc tù, góc bẹt (bằng trực giác hoặc sử dụng êke.

II- Đồ dùng dạy học:

- phấn màu; bảng phụ có dán mẫu góc, êke.

III- Hoạt động dạy học chủ yếu:

Thời gian	Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh	Ghi chú
5'	<p>A. Kiểm tra bài cũ GV kiểm tra việc làm bài ở nhà của HS Bài 5 (tr 48): GV nhận xét chung</p>	<ul style="list-style-type: none"> - GV gọi 3 HS lên bảng để kiểm tra vở toán làm ở nhà- Dưới lớp HS kiểm tra lẫn nhau. 	
1'	<p>B. Bài mới 1. Giới thiệu bài</p>	<ul style="list-style-type: none"> - GV ghi tên bài, HS giở VBT và SGK 	
12'	<p>2- Hướng dẫn tìm hiểu bài: a) Góc nhọn.  ? Thế nào là góc nhọn? ? Để kiểm tra góc có phải là góc nhọn không ta có thể dùng dụng cụ nào? Cách KT? b) Góc tù: </p>	<ul style="list-style-type: none"> - GV đưa êke, HS lấy êke và xác định góc vuông. - HS lấy 1 tờ giấy hình chữ nhật.GV nêu yêu cầu và HS làm theo: . Rút ra kết luận. - GV gắn hình vẽ góc nhọn .Dùng êke để giúp HS thấy <i>Góc nhọn < góc vuông</i>. - GV vẽ một góc tù. ? Đây có phải góc nhọn không? Làm thế nào để biết? - HS lên bảng thao tác và nêu ý kiến. 	
	<p>- Góc đỉnh O, cạnh OM, ON <i>lớn hơn</i> góc</p>		

<p>20'</p> <p>3- Luyện tập. Bài 1: Yêu cầu HS nhận biết được góc nào là góc nhọn, góc tù, góc vuông, góc bẹt. Bài 2: - GV yêu cầu HS đọc yêu cầu đề bài - GV chữa bài chốt lại lời giải đúng.</p> <p>3'</p> <p>C. Củng cố- dặn dò - GV nhận xét tiết học, - Dặn HS về nhà làm các bài trong VBT .</p>	<p>vuông nên được gọi là góc tù. c) Góc bẹt:</p>  <p>Góc bẹt bằng hai lần góc vuông. ? Vậy 3 điểm C, O, D nằm trên mấy đường thẳng? (1 đường thẳng.)</p>	<p>Các bước làm tương tự như với góc nhọn. + Gập đôi tờ giấy hình chữ nhật để có 1 đường // với 1 cạnh hình chữ nhật. + Mở ra và nêu nhận xét về độ lớn so với góc vuông. => Nhận xét. - GV vẽ một hình góc bẹt và HS nêu cách kiểm tra = êke. - HS lấy vd về các vật có hình giống như góc nhọn, tù, bẹt.</p> <p>- HS làm bài trong sgk. - HS đọc yêu cầu rồi làm bài. - GV vẽ hình. Khi HS chữa bài , cho HS lên sử dụng êke để kt. - HS đọc yêu cầu rồi làm bài. - GV dán hình vẽ sẵn, HS lên chỉ , có thể yêu cầu kt.</p> <p>- HS nhắc lại nội dung bài học - HS chuẩn bị bài sau</p>	
---	--	--	--

Tiết 2:

Khoa học:

ĂN UỐNG KHI BỊ BỆNH

I- Mục tiêu:

-Nhận biết người bị bệnh cần được ăn uống đủ chất, chỉ một số bệnh phải ăn kiêng theo chỉ dẫn của bác sĩ.

- Biết ăn uống hợp lý khi bị bệnh.

- Biết cách phòng chống mất nước khi bị bệnh tiêu chảy: Pha được dung dịch ô-re-zon hoặc chuẩn bị nước cháo muối khi bản thân hoặc người thân bị tiêu chảy.

II- **Đồ dùng:** - Hình vẽ (T34 - 35) SGK.

Chuẩn bị một nắm gạo, 1 ít muối, 1 cái bát ăn cơm, 1 gói ô-rê-dôn, 1 cốc có vạch chia.

III- **Các HĐ dạy - học :**

1. **Kiểm tra bài cũ:** ? Nêu những biểu hiện khi bị bệnh?

? Khi nhận thấy cơ thể có những dấu hiệu không bình thường, em phải làm gì?

2. **Bài mới:** GT bài: ghi đầu bài:

HĐ1: TL về chế độ ăn uống đối với người mắc bệnh thông thường.

*Mục tiêu: Nói về chế độ ăn uống khi nói về một số bệnh thông thường.

<p>Bước 1: Tổ chức và hướng dẫn - Ghi CH lên bảng - T/c cho HS bốc thăm câu hỏi</p>	<p>- TL theo cặp. QS H1, 2, 3 - Làm việc theo nhóm 2 - Làm việc cả lớp</p>
---	--

? Kể tên các thức ăn cần cho người mắc các bệnh thông thường? ? Đối với người bị bệnh nặng lên cho ăn món ăn gì đặc hay loãng? Tại sao? ? Đối với người bệnh không muốn ăn hoặc ăn quá ít nên cho ăn như thế nào? *GV kết luận:	- Đại diện nhóm báo cáo - Com, cháo, hoa, quả...thịt, cá... - Thức ăn loãng, dễ nuốt - Cho ăn nhiều bữa trong ngày
--	---

HD2: Thực hành pha dung dịch ô - rê - dôn và CB vật liệu để nấu cháo muối

Bước 1: ? Bác sĩ khuyên người bị bệnh tiêu chảy cần ăn uống như thế nào? Bước 2: Tổ chức và HD - Đối với nhóm pha ô - rê - dôn đọc kĩ HD ghi trên gói và làm theo HD. - Đối với nhóm CB vật liệu để nấu cháo muối thì quan sát H7(T35) và làm theo chỉ dẫn (không yêu cầu nấu cháo) Bước 3: Các nhóm thực hiện - GV quan sát giúp đỡ nhóm còn lúng túng. - Mời một em lên bàn GV chuẩn bị vật liệu để nấu cháo muối. *HD 3: Đóng vai. Bước 1: Tổ chức và hướng dẫn. - Yêu cầu các nhóm đưa ra tình huống để vận dụng những điều đã học vào cuộc sống. 3. Tổng kết - dẫn dò (3')	- Quan sát hình 4,5(T35) và đọc lời thoại - 2 học sinh đọc lời thoại ở H4,5 - Cho uống dung dịch ô-rê-dôn hoặc nước muối, cho ăn đủ chất. - 3 học sinh nhắc lại - Nghe - Thực hành - Thực hành - Nghe - TL nhóm 4 - Trình diễn - 4 học sinh đọc mục d bóng đèn toả sáng
---	---

- Nhận xét giờ học: Học thuộc bài vận dụng KT vào cuộc sống

CB bài: 17

Tiết 3:

Tập làm văn:

LUYỆN TẬP PHÁT TRIỂN CÂU CHUYỆN

I. Mục tiêu :

- Viết được câu mở đầu cho các đoạn văn 1, 3,4(ở tiết TLV tuần 7)-(BT1);nhận biết được cách sắp xếp theo trình tự thời gian của các đoạn văn và tác dụng của câu mở đầu ở mỗi đoạn văn(BT2). Kể lại được câu chuyện đã học có các sự việc được sắp xếp theo trình tự thời gian.(BT3).

II. Đồ dùng dạy học

- Bảng phụ

III. Các hoạt động dạy học

T.G	Nội dung các hoạt động dạy học	Phương pháp, hình thức tổ chức dạy học
5'	A - Kiểm tra bài cũ - Kể lại câu chuyện đã kể ở bài tập 3 tiết trước	- 2 HS kể - HS nhận xét - GV nhận xét, đánh giá

1'	<p>B - Bài mới</p> <p>1. Giới thiệu bài.</p>	<p>- GV giới thiệu và ghi tên bài.</p>
34'	<p>2. Hướng dẫn HS làm bài tập</p> <p>Bài 1: Dựa theo nội dung trích đoạn kịch “ở Vương quốc Tương Lai” (bài tập đọc, tuần 7), hãy kể lại câu chuyện ấy theo trình tự thời gian.</p> <p>GV nhận xét, dán tờ phiếu ghi một mẫu chuyển thể.(Tham khảo SGK) cả lớp và GV nhận xét</p> <p>Bài 2: Giả sử các nhân vật Tin- tin và Mi- tin trong câu chuyện ở Vương quốc Tương Lai không cùng nhau lần lượt đi thăm công xưởng xanh và khu vườn kì diệu mà cùng lúc, mỗi người tới thăm một nơi. Em hãy kể lại câu chuyện theo hướng đó.</p> <p>Bài 3: Cách kể chuyện trong bài tập 2 có gì khác cách kể chuyện trong bài tập 1:</p> <ol style="list-style-type: none"> Về trình tự sắp xếp các sự việc. Về những từ ngữ nối hai đoạn. GV nhận xét, chốt lại lời giải đúng. 	<p>1 HS đọc đề bài</p> <p>1 HS làm mẫu chuyển thể lời thoại giữa Tin-tin và em bé thứ nhất (2 dòng đầu trong màn kịch <i>Trong công xưởng xanh</i>) từ ngôn ngữ kịch sang lời kể.</p> <p>Từng cặp HS đọc trích đoạn ở Vương quốc Tương Lai, quan sát tranh minh họa vở kịch, suy nghĩ, tập kể lại câu chuyện theo trình tự thời gian.</p> <p>-3 HS thi kể.</p> <p>1 HS đọc đề bài</p> <p>- GV hướng dẫn HS hiểu đúng yêu cầu của bài:</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS kể chuyện theo nhóm đôi. - HS thi kể trước lớp. - Cả lớp và GV nhận xét. <p>-1 HS đọc đề bài</p> <p>GV dán tờ phiếu ghi bảng so sánh 2 cách mở đầu đoạn 1 và 2(kể theo trình tự thời gian; không gian).</p> <p>- HS nhìn bảng phát biểu</p>
1'	<p>C - Củng cố dặn dò</p> <p>- GV nhận xét tiết học.</p>	<p>- HS nhắc lại nội dung bài học</p> <p>- Chuẩn bị bài sau</p>

Tiết 4 :

KỂ CHUYỆN:

KỂ CHUYỆN ĐÃ NGHE, ĐÃ ĐỌC

I. Mục tiêu:

- Dựa vào gợi ý SGK, biết chọn và kể lại được câu chuyện (mẫu chuyện, đoạn chuyện) đã nghe, đã đọc nói về một ước mơ hoặc một ước mơ viễn vông phi lí
- Hiểu câu chuyện và nêu được nội dung chính của truyện.

II. Đồ dùng dạy học.

- Một số báo, sách, truyện viết về những ước mơ đẹp mà GV và HS sưu tầm được.
- Bảng phụ viết sẵn một số gợi ý quan trọng.

III. Hoạt động dạy học chủ yếu:

T.G	Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
5'	A. Kiểm tra bài cũ. - Kể câu chuyện <i>Lời ước dưới trăng</i> . - GV nhận xét cho điểm	- 4 HS tiếp nối nhau kể câu chuyện <i>Lời ước dưới trăng</i> và trả lời câu hỏi trong SGK. - HS khác nhận xét.
1'	B. Dạy bài mới. 1. Giới thiệu bài. 2. Hướng dẫn HS kể chuyện. a) Hướng dẫn HS hiểu yêu cầu của bài. - Hãy <u>kể một câu chuyện đã được đọc hoặc đã nghe về những ước mơ đẹp</u> hoặc những ước mơ <u>viển vông phi lý</u> .	- 2 HS đọc đề bài. - Cả lớp đọc thầm toàn bộ phần đề bài và 3 gợi ý (1, 2, 3 trong SGK). - 3 HS nối tiếp nhau đọc 3 gợi ý. Cả lớp theo dõi trong SGK
25'	- GV nêu <i>Em sẽ chọn kể chuyện về ước mơ cao đẹp hay về 1 ước mơ viển vông, phi lý? Nói tên truyện em lựa chọn.</i> - Kể xong câu chuyện, cần trao đổi với các bạn về nội dung, ý nghĩa câu chuyện. b) HS thực hành kể chuyện và trao đổi về ý nghĩa câu chuyện. Nêu ý nghĩa của câu chuyện mình vừa kể. - Nội dung, ý nghĩa câu chuyện có hay không? - Cách kể của bạn có hấp dẫn không? - Bạn có hiểu câu chuyện không?	- 1 HS đọc thành tiếng gợi ý 1, suy nghĩ, trả lời câu hỏi: Nhiều HS nói cụ thể tên đề tài em lựa chọn. - HS đọc thành tiếng gợi ý 2, 3. . - HS điểm lại tên các truyện trong sách, báo và truyện đọc để tìm chọn câu chuyện của mình. - Sau đó 1 HS khá, giỏi làm mẫu: giới thiệu câu chuyện em đã chọn (nêu tên câu chuyện, tên nhân vật). - HS kể chuyện trong nhóm . - HS kể chuyện trước lớp. - Cả lớp và GV nhận xét, bạn kể hay nhất
2'	C. Củng cố, dặn dò. - GV nhận xét tiết học - Dặn HS về nhà học bài đầy đủ.	- HS nhắc lại nội dung bài học - Chuẩn bị bài sau.

Thứ 7 ngày 15 tháng 10 năm 2011

Tiết 1:

Toán:
ÔN TẬP

I. Mục tiêu:

Group: <https://www.facebook.com/groups/tailieutieuhocvathcs/>

- Hệ thống và củng cố lại kiến thức về cách đặt tính và thực hiện phép tính cộng, trừ với các số có nhiều chữ số.
- Cách sử dụng tính chất giao hoán của phép cộng.

II. Đồ dùng dạy học:

- Bảng phụ.

III. Các hoạt động dạy học:

Hoạt động dạy	Hoạt động học
<p>HĐ1: KTB cũ- GT bài mới (3-5')</p> <p>HĐ2: HD HS làm BT (30-32')</p> <p>- Bài 1: Đặt rồi tính. $12458 + 98756$; $67894 + 1201$ $435704 - 262790$; $742610 - 9408$.</p> <p>- GV chữa bài, củng cố cho HS - Cách đặt tính và thực hiện phép tính.</p>	<p>- 1 HS nêu Y/cầu. - Cả lớp làm vào vở. - 2 HS lên bảng làm bài - Lớp nhận xét.</p>

Bài2: Viết giá trị biểu thức vào ô trống.

a	125	7896	3409
b	5	4	7
a+b			
a-b			
a x b			
a : b			

<p>- Gọi HS nêu yêu cầu - GV HD cho HS cách tính giá trị của từng biểu thức trong bảng . - GV chấm , chữa bài.</p>	<p>- 1 HS nêu Y câu - Cả lớp làm vào vở - 3 HS lên làm bảng phụ - Lớp nhận xét.</p>
--	--

Bài3 : (SGK trang 43)

> a, $2975 + 4017 \square 4017 + 2975$;
 < ? $2975 + 4017 \square 4017 + 3000$;
 = $2975 + 4017 \square 4017 + 2900$;

b, $8264 + 927 \square .927 + 8300$;

$8264 + 927 \square .900 + 8264$;

$927 + 8264 \square 8264 + 927$;

- HS nêu yêu cầu.

- Cả lớp làm bài.

- 2 HS lên bảng chữa bài.

- GV chữa bài, củng cố cho HS về tính chất giao hoán của phép cộng.

*** Củng cố dẫn dò : (3')**

- Nhận xét tiết học.

- Dặn về ôn bài

Tiết 2+3:

Tiếng Việt

ÔN TẬP

(2 tiết)

I. Mục tiêu:

- Tiếp tục rèn kỹ năng đọc diễn cảm cho HS qua bài tập đọc:

Group: <https://www.facebook.com/groups/tailieutienghocvathes/>

Trung thu độc lập, ở vương quốc tương lai.

- Thực hành viết đúng, viết đẹp Bài 7.

II. Đồ dùng dạy học:

- HS, vở luyện viết, bảng con.

III. Hoạt động dạy học:

Hoạt động dạy	Hoạt động học
<p>HD1: KTB cũ- GT bài mới (3-5')</p> <p>HD2: Ôn về đọc (32-35')</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV cho HS mở SGK(Trang 66-71). - Y/cầu HS ôn lại bài tập đọc <i>Trung thu độc lập</i>; ở vương quốc tương lai. - GV gọi từng HS lên đọc bài, kết hợp trả lời một số câu hỏi ở SGK (Hs nêu ý nghĩa) - GV nhận xét ghi điểm. <p>HD3: Luyện viết Bài 7 (32-35')</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV nêu Y/cầu tiết luyện viết. - ? Nội dung bài viết hôm nay nói về ai? - GV HD HS luyện viết một số chữ khó, tên riêng có trong bài. C, T Việt Nam - GV chỉnh sửa cho HS. - GV Y/ cầu HS luyện viết vào vở. - GV giúp đỡ HS còn yếu. - Chấm bài nhận xét chung. <p>* Củng cố dặn dò: (3')</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét tiết học. - Dặn về HTL bài luyện viết. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS mở SGK. - Luyện đọc theo nhóm. - Nhóm TB, Khá : Đọc cả bài. Nhóm yếu: Đọc theo đoạn. - Từng HS lên thực hiện nhiệm vụ. <ul style="list-style-type: none"> - 1 HS đọc nội dung bài, lớp đọc thầm. - Người con gái Việt Nam. - HS luyện viết vào bảng con. - Cả lớp viết bài.

Tiết 4:

Sinh hoạt lớp :

SINH HOẠT LỚP TUẦN 8

I. Mục tiêu :

- HS nắm được ưu khuyết điểm trong tuần 8
- Có kế hoạch cho tuần tới
- Rèn kỹ năng nói nhận xét
- Có ý thức xây dựng nề nếp lớp

II: Chuẩn bị:

Phương hướng tuần 9

II Các HĐ dạy và học

T.G	HĐ GIÁO VIÊN	HĐ HỌC SINH
4'	1 Ôn định :	-Líp h,t
14'	2:Nhân xét : Hoạt động tuần qua	-Lớp trưởng nhận xét

12'	<p>GV nhận xét chung</p> <p>3 Kế hoạch tuần:9</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học bình thường . -Thu các khoản đóng góp trong năm học. - Truy bài đầu giờ - Giúp các bạn còn chậm -Chăm sóc bồn hoa cây cảnh. - Học bài và làm bài tốt trước khi đến lớp - Vệ sinh sân trường lớp học sạch đẹp. -Xõy dựng nền nếp lớp -Tham gia các hoạt động tập thể 	<ul style="list-style-type: none"> -Báo cáo tình hình chung của lớp trong tuần qua - Các tổ trưởng báo cáo -Các tổ khác bổ sung -Tuyên dương cá nhân tổ có thành tích xuất sắc hoặc có tiên bộ <p>-Lắng nghe ý kiến bổ sung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu HS nghe và thực hiện tốt <p>- Học tập tốt chuẩn bị cho thi giữa học kì 1</p>
-----	--	--

TUẦN 9 :

Sáng thứ 2, ngày 17 tháng 10 năm 2011

Tiết 1:

TOÁN:

HAI ĐƯỜNG THẲNG VUÔNG GÓC

I. MỤC TIÊU:

- Có biểu tượng về hai đường thẳng vuông góc.
- Kiểm tra được hai đường thẳng vuông góc với nhau bằng ê ke.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Ê ke, thước thẳng (cho GV và HS).

III. HOẠT ĐỘNG TRÊN LỚP:

<u>Hoạt động của thầy</u>	<u>Hoạt động của trò</u>
<p>1. Ôn định:</p> <p>2. KTBC: (5 phút)</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV gọi 1 HS lên bảng yêu cầu HS làm bài tập1 của tiết 40, kiểm tra VBT về nhà của một số HS khác. - GV chữa bài, nhận xét và cho điểm. <p>3. Bài mới :(15 ph)</p> <p>a. Giới thiệu bài:</p> <p>b. Giới thiệu hai đường thẳng vuông góc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV vẽ lên bảng hình chữ nhật ABCD và hỏi: Đọc tên hình trên bảng và cho biết đó là hình gì ? ? Các góc A, B, C, D của hình chữ nhật ABCD là góc gì ? (góc nhọn, góc vuông, góc tù hay góc bẹt ?) 	<ul style="list-style-type: none"> - 1 HS lên bảng làm bài, HS dưới lớp theo dõi để nhận xét bài làm của bạn. - HS nghe. - Hình ABCD là hình chữ nhật. - Các góc A, B, C, D của hình chữ nhật ABCD đều là góc vuông.

<p>- GV vừa thực hiện thao tác, vừa nêu: kéo dài DC thành đường thẳng DM, kéo dài cạnh BC thành đường thẳng BN. Khi đó ta được hai đường thẳng DM và BN vuông góc với nhau tại điểm C.</p> <p>- GV: Hãy cho biết góc BCD, góc DCN, góc NCM, góc BCM là góc gì ?</p> <p>? Các góc này có chung đỉnh nào ?</p> <p>- Như vậy hai đường thẳng BN và DM vuông góc với nhau tạo thành 4 góc vuông có chung đỉnh C.</p> <p>- GV yêu cầu HS quan sát để tìm hai đường thẳng vuông góc có trong thực tế cuộc sống.</p> <p>- Hướng dẫn HS vẽ hai đường thẳng vuông góc với nhau.</p> <p>+ Vẽ đường thẳng AB.</p> <p>+ Đặt một cạnh ê ke trùng với đường thẳng AB, vẽ đường thẳng CD dọc theo cạnh kia của ê ke. Ta được AB và CD vuông góc với nhau.</p> <p>- GV yêu cầu HS cả lớp thực hành vẽ đường thẳng NM vuông góc với đường thẳng PQ tại O.</p> <p>c. Luyện tập, thực hành : (2 2 ph)</p> <p>Bài 1</p> <p>- GV vẽ lên bảng hình a, b trong SGK.</p> <p>? Bài tập yêu cầu chúng ta làm gì ?</p> <p>- GV yêu cầu HS cả lớp cùng kiểm tra.</p> <p>- GV yêu cầu HS nêu ý kiến.</p> <p>? Vì sao em nói hai đường thẳng HI và KI vuông góc với nhau ?</p> <p>Bài 2</p> <p>- GV yêu cầu HS đọc đề bài.</p> <p>- GV vẽ lên bảng hình chữ nhật ABCD, sau đó yêu cầu HS suy nghĩ và ghi tên các cặp cạnh vuông góc với nhau có trong hình chữ nhật ABCD vào VBT.</p> <p>- GV nhận xét và kết luận về đáp án đúng.</p> <p>Bài 3a)</p> <p>- GV yêu cầu HS đọc đề bài, sau đó tự làm bài.</p> <p>- GV yêu cầu HS trình bày bài làm trước lớp.</p> <p>GV nhận xét và cho điểm HS.</p> <p>Bài 4: - GV yêu cầu HS khá giỏi về nhà làm thêm.</p> <p>4. Củng cố- Dặn dò: (4 ph)</p> <p>- GV tổng kết giờ học, dặn HS về nhà làm bài tập và chuẩn bị bài sau.</p>	<p>- HS theo dõi thao tác của GV.</p> <p>- Là góc vuông.</p> <p>- Chung đỉnh C.</p> <p>- HS nêu: hai mép của quyển sách, quyển vở, hai cạnh của cửa sổ, cửa ra vào, hai cạnh của bảng đen, ...</p> <p>- HS theo dõi thao tác của GV và làm theo.</p> <p>- 1 HS lên bảng vẽ, HS cả lớp vẽ vào giấy nháp.</p> <p>- Dùng ê ke để kiểm tra hai đường thẳng có vuông góc với nhau không.</p> <p>- HS dùng ê ke để kiểm tra hình vẽ trong SGK</p> <p>- Vì khi dùng ê ke để kiểm tra thì thấy hai đường thẳng này cắt nhau tạo thành 4 góc vuông có chung đỉnh I.</p> <p>- 1 HS đọc trước lớp.</p> <p>- HS viết tên các cặp cạnh, sau đó 1 đến 2 HS kể tên các cặp cạnh mình tìm được trước lớp: AB và AD, AD và DC, DC và CB, CD và BC, BC và AB.</p> <p>- HS dùng ê ke để kiểm tra các hình trong SGK sau đó ghi tên các cặp cạnh vuông góc với nhau vào vở.</p> <p>- 2 HS ngồi cạnh nhau đổi chéo vở để kiểm tra bài của nhau.</p>
---	--

	- HS cả lớp.
--	--------------

T.2

**TẬP ĐỌC:
THƯA CHUYỆN VỚI MẸ**
(Nam Cao)

I. Mục tiêu

- Bước đầu biết đọc phân biệt lời nhân vật trong đoạn đối thoại .
- Hiểu ND: Cương mơ ước trở thành thợ rèn để kiếm sống, nên đã thuyết phục mẹ để mẹ thấy nghề nghiệp nào cũng đáng quý. (trả lời được các câu hỏi SGK)
- Rèn kĩ năng : - Lắng nghe tích cực
- Giao tiếp
- Thương lượng

II. Đ D D H.

- Băng giấy viết câu, đoạn thơ cần hướng dẫn.

III. Các hoạt động dạy học.

T.G	Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
4'	A: Kiểm tra: -GV gọi HS đọc bài: Đồi dày ba ta màu xanh. GV nhận xét ghi điểm .	HS đọc + trả lời câu hỏi
33'	B: Bài mới : Giới thiệu bài mới:	1 em đọc toàn bài
12'	HD1: Luyện đọc -Phân đoạn Đoạn 1: Từ đầu đến(Một nghề để kiếm sống.) Đoạn 2: Phần còn lại. - GV hướng dẫn đọc từ khó : - môn một, dòng dõi quan sang, bất giác. Hướng dẫn ngắt nghỉ GV đọc diễn cảm	Đọc tiếp nối nhau từng đoạn - HS đọc cá nhân . - đọc theo cặp - đọc theo phân vai. - 2 HS đọc theo nhóm
10'	HĐ2: Tìm hiểu bài - Đọc thầm Đoạn 1 và cho biết : Cương xin học nghề rèn để làm gì? - Kiếm sống có nghĩa? - Mẹ Cương phản ứng như thế nào? - Cương thuyết phục mẹ như thế nào? - Các em đọc thảo luận câu hỏi 4 SGK/86	Đọc đoạn 1: -...nghề thợ rèn -Phát biểu ...ngạc nhiên và phản đối. -Đọc thầm Đoạn 2 trả lời. ...nghề nào cũng.... Cách xưng hô:đúng thứ bậc trên dưới

<p>11'</p> <p>3'</p>	<p>Câu chuyện của Cương có ý nghĩa như thế nào?</p> <p>H Đ3: Đọc diễn cảm -3 HS đọc toàn bài theo lối phân vai. GV đính lên bảng đo ạn: “Cương thấy...cây bông” GV đọc mẫu</p> <p>C:Củng cố, dặn dò -Về luyện đọc cho đúng giọng các kiểu câu Chuẩn bị :Điều ước của vua Mi-đát</p>	<p>trong gia đình, Cương xưng hô lễ phép, kính trọng. Mẹ gọi con dịu dàng, âu yếm.</p> <p>-Phát biểu</p> <p>Đọc theo nhóm</p> <p>- Cả lớp, nhóm</p> <p>- HS đọc diễn cảm theo cặp -Một HS đọc diễn cảm cả bài. - HS nhắc lại nội dung bài học - Chuẩn bị bài sau .</p>
----------------------	---	--

Chiều thứ 2, ngày 17 tháng 10 năm 2011

Tiết 1:

ĐẠO ĐỨC:
TIẾT KIỆM THỜI GIỜ (Tiết 1)

I/ MỤC TIÊU:

- Nêu được ví dụ về tiết kiệm thời giờ.
- Biết được lợi ích của tiết kiệm thời giờ.
- Bước đầu biết sử dụng thời gian học tập, sinh hoạt,... hằng ngày một cách hợp lý.
- Kỹ năng xác định giá trị thời gian là vô giá
- Kỹ năng lập kế hoạch khi làm việc, học tập để sử dụng thời gian hiệu quả.
- Kỹ năng quản lí thời gian trong sinh hoạt và học tập hằng ngày
- Kỹ năng bình luận, phê phán việc lãng phí thời gian.

II. ĐỒ DÙNG DẠY- HỌC :

- Tranh vẽ minh hoạ..
- Các truyện về tiết kiệm thì giờ

III/ CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC CHỦ YẾU

T.G	H Đ của GV	H Đ của HS
2'	<p>A:Kiểm tra. Vì sao phải tiết kiệm tiền của ?</p>	<p>-2 HS trả lời.</p>
30'	<p>B:Bài mới: - Giới thiệu bài ghi bảng.</p>	<p>- HS chú ý lắng nghe .</p>
8'	<p>H Đ1: Tìm hiểu truyện -GV tổ chức cho HS làm việc cả lớp . -Tìm hiểu truyện kể - GV cho HS làm việc cả lớp : +Kết luận</p> <p>H Đ 2: Tiết kiệm thời gian có tác dụng gì?</p>	<p>-HS trả lời.</p> <p>- cần phải biết quý trọng và tiết kiệm thời giờ dù</p>

<p>11'</p> <p>11'</p> <p>3'</p>	<p>- GV tổ chức cho HS thảo luận +Yêu cầu các nhóm thảo luận để trả lời câu hỏi :</p> <p>1.Em hãy cho biết :chuyện gì sẽ xảy ra nếu :</p> <p>a. Học sinh đến phòng thi muộn . b. Hành khách đến muộn giờ tàu ,máy bay . c. Đưa người bệnh đến bệnh viện cấp cứu chậm .</p> <p>2. Theo em ,nếu biết tiết kiệm thời giờ thì những chuyện đángtiếc có xảy ra hay không ? *Tiết kiệm thời giờ có tác dụng gì ? *Kết luận : HĐ3: Tìm hiểu thế nào là tiết kiệm thời giờ. -GV tổ chức cho HS làm việc cả lớp : +Treo bảng phụ ghi các ý kiến để HS theo dõi . +GV yêu cầu HS trả lời :Thế nào là tiết kiệm thời giờ ? +Yêu cầu HS trả lời :thế nào là không tiết kiệm thời giờ ? *Kết luận : 3:Củng cố: Dẫn dò: Vì sao chúng ta tiết kiệm thì giờ? -GV nhận xét tiết học. -Học thuộc ghi nhớ.</p>	<p>chỉ là 1 phút -HS HS thảo luận theo bàn và trả lời câu hỏi : a/HS sẽ không được vào phòng thi. b/ Khách bị nhỡ tàu ,mất thời gian và công việc. c/ có thể nguy hiểm đến tính mạng của người bệnh. +Nếu biết tiết kiệm thời giờ HS,hành khách đến sớm hơn sẽ không bị lỡ ,ỡ người bệnh có thể được cứu sống .</p> <p>+Tiết kiệm thời giờ giúp ta có thể làm được nhiều việc có ích . + Thời giờ là vàng ngọc .+HS trả lời :</p> <p>- HS lắng nghe GV đọc và giờ giấy màu để bày tỏ thái độ :đỏ-tán thành ,xanh-không tán thành ,vàng-phân vân,và trả lời các câu hỏi của GV.</p> <p>- 1-2 HS đọc bài học .</p> <p>- Học sinh trả lời. - HS nhắc lại nội dung bài học - chuẩn bị bài sau.</p>
---------------------------------	---	--

T.3

CHÍNH TẢ: (nghe – viết)

THỢ RÈN

PHÂN BIỆT l/n, uôn/ uông

I. MỤC TIÊU:

- Nghe - viết đúng bài chính tả, trình bày đúng các khổ thơ và thể thơ 7 chữ.
- Làm đúng các bài tập chính tả phương ngữ (2) a / b hoặc BT do giáo viên soạn.

II. ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC

- Tranh minh họa .
- Một vài tờ phiếu khổ to viết nội dung BT2a hoặc 2b.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC

T.G	HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
3'	A: Kiểm tra GV đọc cho học sinh viết: lưu luyến, khắc khoải	2 HS viết trên bảng lớp. HS còn lại viết vào nháp.
35'	B: / Bài mới : Giới thiệu bài mới:	
22'	Hoạt động 1 Hướng dẫn chính tả - GV đọc toàn bài chính tả “Thợ rèn” . - Bài thơ cho các em biết những gì về nghề thợ rèn? - Các em đọc thầm lại toàn bài cần viết, chú ý những từ ngữ dễ viết sai - GV cho HS viết chính tả - GV đọc lại toàn bài chính tả 1 lượt. - Đọc cho HS soát bài. - Đọc cho HS soát bài. *Chăm chữa bài - GV chấm từ 5 đến 7 bài. - GV nhận xét chung về bài viết của HS.	HS lắng nghe Đọc những từ ngữ được chú thích SGK/86. - sự vất vả và niềm vui trong lao động của người thợ rèn. - Viết bảng con (thợ rèn, quệt, bụi, quai) - HS viết. - HS dò bài
13'	* Hoạt động 2 - Làm bài tập BT2 : Điền vào chỗ trống : a/ Điền l hoặc n - Cho HS đọc yêu cầu BT2 + đoạn thơ - GV và cả lớp tuyên dương b/ Điền uôn hay uông Thực hiện tương tự như câu a - GV nhận xét chốt lại lời giải đúng .	- Lắng nghe HS soát lại bài. HS tự sửa lỗi viết sai. - 1 em nêu , làm theo nhóm - Cả lớp sửa bài theo lời giải đúng Làm việc nhóm HS làm bài . HS dán phiếu ghi từ láy- đọc to - HS trình bày
4'	C: Củng cố – Dặn dò : - Về nhà các em xem trước chính tả nghe – viết: Lời hứa, xem quy tắc viết hoa tên riêng. - GV nhận xét tiết học.	- HS nhắc lại nội dung bài học - Chuẩn bị bài sau.

Tiết 4 :

Chào cờ

Thứ 3 ngày 26 tháng 10 năm 2010

T.1

TOÁN:

HAI ĐƯỜNG THẲNG SONG SONG

I. **MỤC TIÊU:**


Group: <https://www.facebook.com/groups/tailieutieuhocvathcs/>

- Có biểu tượng về hai đường thẳng song song.
- Nhận biết được hai đường thẳng song song.
- Giáo dục HS thêm yêu môn học.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Thước thẳng và ê ke.

III. HOẠT ĐỘNG TRÊN LỚP:

<i>Hoạt động của thầy</i>	<i>Hoạt động của trò</i>
<p>1. Ôn định:</p> <p>2. KTBC: (5 ph)</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV gọi 3 HS lên bảng yêu cầu HS làm các bài tập của tiết 41. - GV nhận xét và cho điểm HS. <p>3. Bài mới: (16 ph)</p> <p>a. Giới thiệu bài:</p> <p>b. Giới thiệu hai đường thẳng song song :</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV vẽ lên bảng hình chữ nhật ABCD và yêu cầu HS nêu tên hình. - GV dùng phấn màu kéo dài hai cạnh đối diện AB và DC về hai phía và nêu: Kéo dài hai cạnh AB và DC của hình chữ nhật ABCD ta được hai đường thẳng song song với nhau. - GV yêu cầu HS tự kéo dài hai cạnh đối còn lại của hình chữ nhật là AD và BC và hỏi: Kéo dài hai cạnh AC và BD của hình chữ nhật ABCD chúng ta có được hai đường thẳng song song không? - GV nêu: Hai đường thẳng song song với nhau không bao giờ cắt nhau. - GV yêu cầu HS quan sát để tìm hai đường thẳng song song có trong thực tế cuộc sống. - GV yêu cầu HS vẽ hai đường thẳng song song. <p>c. Luyện tập, thực hành : (22 ph)</p> <p>Bài 1</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV vẽ lên bảng hình chữ nhật ABCD, sau đó chỉ cho HS thấy rõ hai cạnh AB và DC là một cặp cạnh song song với nhau. - GV: Ngoài cặp cạnh AB và DC trong hình chữ nhật ABCD còn có cặp cạnh nào song song với nhau ? - GV vẽ lên bảng hình vuông MNPQ và yêu cầu HS tìm các cặp cạnh // với nhau có trong hình vuông MNPQ. <p>Bài 2</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV gọi 1 HS đọc đề bài trước lớp. - GV yêu cầu HS quan sát hình thật kỹ và 	<ul style="list-style-type: none"> - 3 HS lên bảng làm bài, HS dưới lớp theo dõi để nhận xét bài làm của bạn. - HS nghe. - Hình chữ nhật ABCD. - HS theo dõi thao tác của GV. <div style="text-align: center;">  </div> <ul style="list-style-type: none"> - Kéo dài hai cạnh AD và BC của hình chữ nhật ABCD chúng ta cũng được hai đường thẳng song song. - HS nghe giảng. - HS tìm và nêu: 2 mép đối diện của quyển sách hình chữ nhật, 2 cạnh đối diện của bảng đen, của cửa sổ, ... - HS vẽ hai đường thẳng song song. - Quan sát hình. - Cạnh AD và BC song song với nhau. - Cạnh MN song song với QP, cạnh MQ song song với NP.

<p>nêu các cạnh song song với cạnh BE.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV có thể yêu cầu HS tìm các cạnh song song với AB (hoặc BC, EG, ED). <p>Bài 3</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV y/c HS q/s kĩ các hình trong bài. - Trong hình MNPQ có các cặp cạnh nào song song với nhau ? - Trong hình EDIHG có các cặp cạnh nào song song với nhau ? - GV có thể vẽ thêm một số hình khác và yêu cầu HS tìm các cặp cạnh song song với nhau. <p>4. Củng cố - Dẫn dắt: (5 ph)</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV tổng kết giờ học, dặn HS về nhà làm bài tập và chuẩn bị bài sau. 	<ul style="list-style-type: none"> - 1 HS đọc. - Các cạnh song song với BE là AG,CD. - Đọc đề bài và quan sát hình. - Cạnh MN song song với cạnh QP. - Cạnh DI song song với cạnh HG, cạnh DG song song với IH. - HS cả lớp chuẩn bị bài sau.
--	---

T.2:

LUYỆN TỪ VÀ CÂU MỞ RỘNG VỐN TỪ: ƯỚC MƠ

I: MỤC TIÊU:

- Biết thêm một số từ ngữ về chủ điểm *trên đôi cánh ước mơ*; bước đầu tìm được một số từ cùng nghĩa với từ ước mơ bắt đầu bằng tiếng ước, bằng tiếng mơ (BT1, BT2); ghép được từ ngữ sau từ ước mơ và nhận biết được sự đánh giá của từ ngữ đó (BT3); nêu được ví dụ minh họa về một loại ước mơ (BT4); hiểu đọc ý nghĩa hai thành ngữ thuộc chủ điểm (BT5 a,c).

II: ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

3 Một số tờ phiếu kẻ bảng.

III: CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

T.G	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
4'	<p>A: Kiểm tra: - Dấu ngoặc kép có tác dụng gì? Đặt câu GV nhận xét.</p>	<p>Trả lời</p>
25'	<p>B: Bài mới: Giới thiệu - ghi bảng Hoạt động 1: Luyện tập BT1: Đọc lại bài “ Trung thu độc lập” -GV gọi 3 HS làm BT1. -GV nhận xét, chốt ý. Bài tập 2: -Y/c HS đọc BT2. -GV phát 4 phiếu để sau khi thảo luận HS ghi kết quả vào phiếu :</p>	<p>-1 HS đọc. -HS nhận phiếu . -HS trình bày kết quả. - HS đọc BT2. -HS thảo luận nhóm đôi BT2. ..ước mơ, ước muốn,..</p>

<p>4'</p>	<p>-GV nhận xét. <u>BT3.</u> + Hãy nêu những từ ngữ thể hiện sự đánh giá cao về ước mơ. + Hãy nêu những từ ngữ thể hiện sự đánh giá không cao về ước mơ. + Hãy nêu những từ ngữ thể hiện sự đánh giá thấp về ước mơ. <u>BT4</u> -Y/c HS làm phiếu BT4. -Y/GV nhận xét. <u>BT5.</u> -Y/c HS thảo luận nhóm đôi. GV nhận xét</p> <p>C:Củng Cố – Dẫn Dò -Học thuộc lòng các thành ngữ. - GV nhận xét tiết học. - Dặn HS về nhà học bài</p>	<p>Mơ ước, mơ tưởng ,... HS khác nhận xét. -1 HS đọc. - Ước mơ đẹp đẽ, ước mơ cao cả, ước mơ lớn, ước mơ chính đáng. -Ước mơ nho nhỏ. -Ước mơ viễn vông, ước mơ kì quặc, ước mơ đại dột. -HS trình bày kết quả - HS khác nhận xét , bổ sung - HS làm bài Cầu được ước thấy, đạt được điều mình mơ ước. Ước sao được vậy: như trên. Ước của trái mùa: muốn những điều trái với lẽ thường. Đứng núi này trông núi nọ: không bằng lòng với cái hiện tại đang có, lại mơ tưởng tới cái khác chưa phải của. - HS nhắc lại nội dung của bài học. - Hs chuẩn bị bài sau.</p>
-----------	---	--

Tiết 3:

THỂ DỤC:

ĐỘNG TÁC CHÂN TRÒ CHƠI “NHANH LÊN BẠN ƠI”

I: MỤC TIÊU

-Ôn 2 động tác vươn thở và tay. Yêu cầu thực hiện động tác tương đối chính xác.
Học động tác chân. Yêu cầu thực hiện cơ bản đúng động tác.
Trò chơi “Nhanh lên bạn ơi”. Yêu cầu tham gia trò chơi chủ động nhiệt tình.

II:Đ D D H

Địa điểm: Trên sân trường vệ sinh nơi tập, đảm bảo an toàn tập luyện.
Phương tiện: Chuẩn bị một còi, phấn trắng, thước dây, 4 cờ nhỏ,

III: NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP LÊN LỚP

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><u>1.Phần mở đầu:</u> -GV nhận lớp, Phổ biến nội dung, yêu cầu giờ học <u>2.Phần cơ bản :</u> a.Bài thể dục phát triển chung : *Ôn động tác vươn thở</p>	<p>Lớp trưởng tập hợp lớp thành 4. hàng, điểm số. Khởi động Trò chơi -HS tham gia chơi.</p>

<p>uốn nắn .</p> <p>*Ôn động tác tay</p> <p>-*Ôn 2 động tác vươn thở và tay : GV vừa làm mẫu vừa hô nhịp cho HS tập. Sau đó cho lớp trưởng điều khiển.</p> <p>*Học động tác chân :</p> <p>GV nêu tên và làm mẫu động tác, nhấn mạnh ở những nhịp cần lưu ý. GV vừa tập chậm vừa phân tích cho HS - Lần 1 : GV hô nhịp cho cả lớp tập.</p> <p>-Lần 2 : Lớp trưởng vừa tập vừa hô nhịp cho cả lớp tập.</p> <p>-Lần 3 : Lớp trưởng hô nhịp cho cả lớp tập, GV quan sát, sửa chữa cho HS, sau đó nhận xét.</p> <p>*GV cho HS thi đua theo tổ thực hiện 3 động tác đã học.</p> <p>b.Trò chơi vận động:</p> <p>-Trò chơi “Nhanh lên bạn ơi”.</p> <p>GV nhắc lại cách chơi, cho HS chơi thử 1 lần</p> <p>GV cho HS chơi chính thức</p> <p>3.Phần kết thúc:</p> <p>-GV cùng HS hệ thống bài:</p> <p>-GV nhận xét, đánh giá kết quả giờ học.</p>	<p>-Lớp trưởng điều khiển.</p> <p>-Các tổ thực hiện .</p> <p>-Cả lớp theo khẩu lệnh của GV.</p> <p>-Cho HS chơi thử 1 lần</p> <p>HS chơi cả lớp</p> <p>Đứng tại chỗ làm động tác gập thân thả lỏng :</p>
--	--

Tiết 4 :

Tự học

Thứ 4 ngày 27 tháng 10 năm 2010

T.1

TOÁN

VỀ HAI ĐƯỜNG THẲNG VUÔNG GÓC

I. MỤC TIÊU

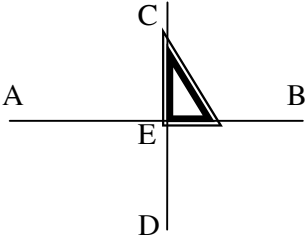
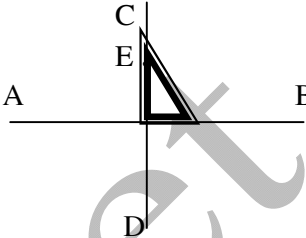
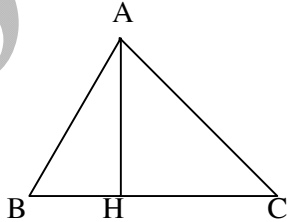
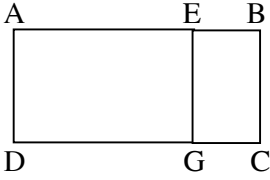
- Vẽ được đường thẳng đi qua một điểm và vuông góc với một đường thẳng cho trước.
- Vẽ được đường cao của một hình tam giác.

II .ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

Thước thẳng và êke(cho GV và HS)

III CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

WONG CUA GIAO VIEN	HOA WONG CUA HOC SINH
<p>1) KTBC: (5 phut)</p> <p>- GV: Gou 3HS leh sl a BT ltap them z tieg tre, wong thzi-ktra VBT cua HS.</p> <p>- GV: Sl a bai, nxet & cho wien HS.</p> <p>2) Dạy-học bài mới:</p> <p>*H dẫn vẽ đường thẳng đi qua 1 điểm & vg góc với 1 đường thẳng cho trc:</p>	<p>- 3HS leh bang lam bai, HS dl zi lzp theo doi, nxet bai-lam cua ban.</p> <p>- HS: Nhao lai wof bai.</p>

<p>- GV: Th/hiện các bước vẽ (nhl SGK, vì & thao tác vì & nhl cách vẽ (cho cả lớp qsat:</p>	<p>- HS: Theo dõi th/tác của GV.</p>
<div style="text-align: center;">  <p>Việc E nằm trên w zng thng AB</p> </div>	<div style="text-align: center;">  <p>Việc E nằm ngoài thng AB</p> </div>
<p>- GV: Tokh c cho HS th/hiện vẽ</p> <p>*Hướng vẽ đường cao của tam giác:</p> <p>- GV: Vẽ tam giác ABC & y/c HS wu tch tam giác.</p> <p>- Y/c HS vẽ wng thng w qua việc A & vg góc vzi canh BC của \triangle.</p> <p>- GV nhao lại: Đường cao của h.tam giác chính là đoạn thẳng đi qua 1 đỉnh & vg góc với cạnh đối diện của đỉnh đó.</p> <p>- Y/c HS vẽ wng cao haur ~nh B, C của h.tam giác ABC.</p> <p>- Hoi: 1 h.tam giác có mag wng cao?</p> <p>*Hướng thực hành:</p> <p>Bài 1: - GV: Y/c HS wu wfsau wv vẽ hnh.</p> <p>- GV: Nxet & cho việc HS.</p> <p>Bài 2: - GV: Y/c HS wu wv vẽ</p> <p>- GV: Nxet & cho việc HS.</p> <p>Bài 3: - GV: Y/c HS wu wv vẽ bair & vẽ wng thng qua E, vg góc vzi DC tại G.</p> <p>- Háy nhl tch các h.chl (nhaj có trg hnh?</p> <p>- Hoi: + Nhl hng canh nã vg góc vzi EG?</p> <p>+ Các canh AB & DC ntn vzi nhau?</p> <p>+ Nhl hng canh nã vg góc vzi AB?</p> <p>+ Các canh AD, EG, BC ntn vzi nhau?</p> <p>3) Củng cố-dẫn dò:</p> <p>- GV: T/kegnhaji xet giz-hou, daq lam BT.</p>	<p>- 1HS leh bang vẽ ca lzp vẽ (VBT.</p> <p>- Tam giác ABC.</p> <p>- 1HS leh bang vẽ ca lzp vẽ (vao nhap.</p> <div style="text-align: center;">  </div> <p>- HS: Dùng eke vẽ vẽ</p> <p>- 1 h.tam giác có 3 w zng cao.</p> <p>- 3HS leh bang vẽ (moi em vẽ 1 tr/h, ca lzp vẽ (vao vz.</p> <p>- 3HS leh bang vẽ (hnh, moi HS vẽ (wng cao AH trg 1 tr/h, ca lzp vẽ (vao SGK.</p> <p>- HS: Vẽ hnh vào VBT:</p> <div style="text-align: center;">  </div> <p>- HS nhl: ABCD, AEGD, EBCG.</p> <p>- HS: Nh theo y/c.</p> <p>- HS nhao la noj dung bai-hou</p> <p>- Chuak bxbair-sau</p>

T.2:

TẬP ĐỌC

ĐIỀU ƯỚC CỦA VUA MI - ĐÁT

(Thần thoại Hy-Lạp)

I: MỤC TIÊU

- Bước đầu biết đọc diễn cảm phân biệt lời các nhân vật(Lời xin, khẩn cầu của Mi-đát, lời phán bảo oai vệ của thần Đi- ô- ni- dốt).
- Hiểu ý nghĩa: Những ước muốn tham lam không mang lại hạnh phúc cho con người.(trả lời được các câu hỏi SGK).

II: ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC

- Tranh minh họa bài học trong SGK.
- Bảng giấy viết đoạn văn cần hướng dẫn hs đọc”

III: CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC

T.G	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
3'	A: Kiểm tra : Thưa chuyện với mẹ GV nhận xét ghi điểm	2HS đọc và trả lời câu hỏi
34'	B: Bài mới: Giới thiệu bài mới:	
12'	H Đ1. Luyện đọc 1 HS đọc toàn bài Chia 3 đoạn. - HS phát âm các từ khó đọc :Mi-đát, Đi-ô- ni-dốt - GV ghi từ cần giải nghĩa. -Gọi HS đọc thầm chú giải trong SGK GV đọc diễn cảm	-Đọc tên nước ngoài Ba HS tiếp nối nhau đọc từng đoạn văn.2 lần Đọc cá nhân ,nhóm HS đọc thành tiếng -Đọc đoạn 2: -phát biểu -(Vua Mi-đát nhận ra lỗi lầm) - HS Đọc thầm đoạn 3
10'	H Đ2: Tìm hiểu bài - Thoạt đầu, điều ước được thực hiện tốt đẹp như thế nào ? - Vì sao vua sợ điều ước đó ? - Tại sao vua Mi-đát phải xin thần lấy lại điều ước ? - Qua điều ước, Vua Mi-đát đã hiểu ra điều gì ? Câu chuyện giúp em hiểu điều gì?	- Vì nhà vua nhận ra sự khủng khiếp của điều ước : vua không thể ăn uống gì được- tất cả thức ăn, thức uống vua đựng vào đều biến thành vàng - Hạnh phúc không thể xây dựng bằng ước muốn tham lam. -Ba HS thi đọc diễn cảm đoạn trên - HS đọc diễn cảm theo vai- (Lòng tham lam con người không thể hạnh phúc. Đừng tham lam ao ước chuyện đại dột).
12'	H Đ3: Đọc diễn cảm - GV đính lên bảng GV đọc mẫu -Đọc mẫu	
3'	C: Củng cố, dặn dò - Câu chuyện giúp em hiểu ra điều gì? Đọc lại các bài tập đọc đã học	- HS nhắc lại nội dung bài học - chuẩn bị bài sau.

T.3:

TẬP LÀM VĂN
LUYỆN TẬP PHÁT TRIỂN CÂU CHUYỆN

I. Mục tiêu:

- Dựa vào trích đoạn kịch Yết Kiêu và gợi ý SGK để kể lại câu chuyện theo trình tự không gian.
- Rèn kĩ năng giao tiếp, kĩ năng lắng nghe tích cực, thể hiện sự tự tin.

II: Đ D D H

- Tranh minh họa trong SGK và tranh minh họa Yết Kiêu đang lặn dưới sông, đang đục thủng thuyền giặc
- Bảng phụ viết sẵn ý chính 3 đoạn

III: Hoạt động dạy học.

T.G	H Đ của Giáo viên	H Đ của Học sinh
40' 7'	Bài mới: Giới thiệu bài: H Đ 1: Tìm hiểu yêu cầu của đề bài. -Cho HS quan sát tranh minh họa và nêu những hiểu biết về câu chuyện Yết Kiêu. * Kết luận	-HS quan sát. - Cá nhân kể HS thảo luận.
30'	H Đ 2: Hướng dẫn làm bài tập: Bài 1: Yêu cầu đọc thầm các đoạn trích màn kịch. Cảnh 1 có những nhân vật nào? (Yết Kiêu xin cha điều gì? Cảnh 2 có những nhân vật nào? (Yết Kiêu là người như thế nào? (Cha Yết Kiêu có đức tính gì đáng quý? Bài 2: Thảo luận nhóm sau đó nêu. Câu a: Yêu cầu đọc đề, Chuyện Yết Kiêu kể như gợi ý trong SGK mà kể theo trình tự nào? -Nên giữ lại lời đối thoại nào khi kể chuyện này? Câu b: Yêu cầu thảo luận nhóm.	-Cảnh 1 có nhân vật người cha và Yết Kiêu). -Cảnh 2 có nhân vật Yết Kiêu và nhà vua). -Yết Kiêu là người có lòng căm thù giặc sâu sắc, quyết chí giết giặc). -Cha Yết Kiêu tuy tuổi già, sống cô đơn, bị tàn tật nhưng có lòng yêu nước, gạt hoàn cảnh gia đình để động viên con lên đường đi đánh giặc) 2 HS đọc thành tiếng. -phát biểu Làm mẫu: -Nhà vua: Trẫm cho người nhận lấy một loại binh khí. - Vì căm thù giặc và noi gương người xưa mà ông của thần tự học lấy.- Yêu cầu một em trình bày lại nội dung câu chuyện.
5'	HD3. Cũng cố - Dẫn dò. -Về nhà tập làm lại bài, chuẩn bị bài Luyện tập trao đổi ý kiến với người thân. Nhận xét chung tiết học.	- HS nhắc lại nội dung bài học - Chuẩn bị bài sau.

Tiết 4:

KỸ THUẬT:

KHÂU ĐỘT THỪA (Tiết 2)

I. MỤC TIÊU:

- Biết cách khâu đột thưa và ứng dụng của khâu đột thưa.

Group: <https://www.facebook.com/groups/tailieutieuhocvathes/>

- Khâu được các mũi khâu đột thưa. Các mũi khâu có thể chưa đều nhau. Đường khâu có thể bị dúm.(HS khá - giỏi khâu được các mũi khâu tương đối đều nhau. Đường khâu ít bị dúm.
- GD HS có ý thức rèn luyện kỹ năng khâu đột thưa để áp dụng vào cuộc sống.

II. ĐỒ DÙNG: Hộp đồ dùng kỹ thuật.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG:

<i>Hoạt động của thầy</i>	<i>Hoạt động của trò</i>
<p>1. Ôn định:Hát.</p> <p>2. Kiểm tra bài cũ:(3 ph) Kiểm tra dụng cụ của HS.</p> <p>3. Dạy bài mới: (25 ph)</p> <p>a) <i>Giới thiệu bài:</i> Khâu đột thưa.</p> <p>b) <i>HS thực hành khâu đột thưa:</i></p> <p>* Hoạt động 3: <i>HS thực hành khâu đột thưa</i></p> <p>? Các bước thực hiện cách khâu đột thưa.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV nhận xét và củng cố kỹ thuật khâu mũi đột thưa qua hai bước: <ul style="list-style-type: none"> + Bước 1: Vạch dấu đường khâu. + Bước 2: Khâu đột thưa theo đường vạch dấu. - GV hướng dẫn thêm những điểm cần lưu ý khi thực hiện khâu mũi đột thưa. - GV kiểm tra sự chuẩn bị của HS và nêu thời gian yêu cầu HS thực hành. - GV quan sát uốn nắn thao tác cho những HS còn lúng túng hoặc chưa thực hiện đúng. <p>* Hoạt động 4: Đánh giá kết quả học tập của HS</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV tổ chức cho HS trưng bày sản phẩm thực hành. - GV nêu tiêu chuẩn đánh giá sản phẩm: <ul style="list-style-type: none"> + Đường vạch dấu thẳng, cách đều cạnh dài của mảnh vải. + Khâu được các mũi khâu đột thưa theo đường vạch dấu. + Đường khâu tương đối phẳng, không bị dúm. + Các mũi khâu ở mặt phải tương đối bằng nhau và cách đều nhau. + Hoàn thành sản phẩm đúng thời gian quy định. - GV nhận xét và đánh giá kết quả học tập của HS. <p>4. Nhận xét- dặn dò: (5 ph)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét sự chuẩn bị và tinh thần, thái độ, kết quả học tập của HS. 	<ul style="list-style-type: none"> - Chuẩn bị dụng cụ học tập. - HS nhắc lại phần ghi nhớ và thực hiện các thao tác khâu đột thưa. - HS lắng nghe. - HS thực hành cá nhân. - HS trưng bày sản phẩm. - HS lắng nghe. - HS tự đánh giá các sản phẩm theo các tiêu chuẩn trên. - HS cả lớp.chú ý lắng nghe

Thứ 5 ngày 28 tháng 10 năm 2010

T.1

TOÁN

VẼ HAI ĐƯỜNG THẲNG SONG SONG

I. MỤC TIÊU

- Biết vẽ đường thẳng đi qua một điểm và song song với một đường thẳng cho trước (bằng thước và ê ke)

II. ĐỒ DÙNG DẠY- HỌC

-Thước thẳng và ê ke .

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC CHỦ YẾU.

T.G	Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
4'	A:Kiểm tra Vẽ hai đường thẳng AB và CD vuông góc với nhau tại E. -GV , nhận xét và ghi điểm	-2HS lên bảng vẽ hình -Cả lớp vẽ vào giấy nháp
33'	B: Bài mới:- Giới thiệu bài:	
12'	* Hoạt động 1: - Hướng dẫn HS vẽ đường thẳng đi qua một điểm và song song với một đường thẳng cho trước. - GV HD thực hiện các bước vẽ như SGK . *Kết luận: - GV nêu lại trình tự các bước vẽ đường thẳng CD đi qua E và vuông góc với đường thẳng AB như phần bài học trong SGK	- HS cả lớp quan sát. -Theo dõi thao tác của GV +1HS lên bảng vẽ, cả lớp vẽ vào giấy nháp
21'	* Hoạt động 2: Hướng dẫn thực hành Bài 1 -GV vẽ lên bảng đường thẳng CD và lấy một điểm M nằm ngoài CD như hình vẽ trong bài tập 1 -GV yêu cầu HS thực hiện bước vẽ vừa nêu, đặt tên cho đường thẳng đi qua M và vuông góc với đường thẳng CD là đường thẳng MN -Vậy đó chính là đường thẳng AB. Bài 2 - GV gọi 1 HS đọc đề bài và vẽ lên bảng hình tam giác ABC -GV yêu cầu HS quan sát hình và nêu tên các cặp cạnh song song với nhau có trong hình tứ giác ABCD- Bài 3 -GV yêu cầu HS nêu cách vẽ đường thẳng đi qua B và song song với AD.	-HS nêu - Theo dõi . -HS trả lời -1HS lên bảng vẽ hình, cả lớp vẽ vở --Tiếp tục vẽ hình -HS vẽ hình theo hướng dẫn của GV -1HS lên bảng vẽ,lớp vẽ vào vở Tự vẽ hình -Lớp nhận xét. - 1 HS đọc yêu cầu của bài tập -Làm vở, -Đọc bài, Nhận xét

5'	3:-Củng cố dẫn dò - GV nhận xét tiết học -Về nhà chuẩn bị bài sau.	- HS nhắc lại nội dung bài học - Chuẩn bị bài sau
----	---	--

**T.2 LUYỆN TỪ VÀ CÂU:
ĐỘNG TỪ**

I.MỤC TIÊU:

- Hiểu thế nào là động từ (từ chỉ hoạt động, trạng thái của sự vật: người , sự vật, hiện tượng.)
- Nhận biết được động từ trong câu hoặc thể hiện qua hình vẽ(BT mục III).

II.ĐỒ DÙNG DẠY-HỌC:

Bảng phụ ghi đoạn văn BT III, 2b

III: CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

T.G	HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
3'	A:Kiểm tra: : 2 HS -HS1: Làm lại BT4 (Bài MRVT: Ước mơ) -HS2: Gạch 1 gạch dưới danh từ chung chỉ người, vật. Gạch 2 gạch dưới danh từ riêng chỉ người -GV nhận xét	-HS làm bài
34' 8'	B:.Bài mới: Giới thiệu -ghi bảng Hoạt động 1:- Phần nhận xét. -Y/c 2 HS tiếp nối nhau đọc nội dung BT1 và 2. -GV phát phiếu giao việc để HS thực hiện BT2. -GV nhận xét, ghi kết quả vào phiếu H: Hãy nêu ý nghĩa của các từ vừa tìm được? * Kết luận : Những từ chỉ hoạt động, trạng thái của sự vật là động từ. Hoạt động 2: Ghi nhớ Hoạt động 3: Luyện tập BT1: -Y/c HS đọc BT1.	- 2 HS đọc. -HS nhận phiếu. - HS trình bày -HS nhận xét. -Các từ vừa tìm được chỉ hoạt động, chỉ trạng thái của người, của vật. -HS đọc ghi nhớ.
4' 22'	-GV phát phiếu cho HS thảo luận -GV nhận xét. BT2: - Gọi HS đọc nội dung BT2. -Phát phiếu ghi sẵn nội dung BT2 cho 2 HS. -GV nhận xét BT3: -Gọi HS đọc nội dung BT3 -GV treo tranh và giải thích y/c của BT 3:Củng cố – dẫn dò: -Học ghi nhớ.	-1 HS đọc. -HS thảo luận theo bàn thực hiện vào phiếu. -Đại diện trình bày,lớp nhận xét - HS đọc. -HS khác làm vào nháp. -HS dán phiếu lên bảng. -HS khác nhận xét. - 1 HS đọc. -HS thực hiện. - 2 HS làm mẫu

3'	-Viết vào vở 10 từ chỉ hoạt động, trạng thái của sự vật. Nhận xét tiết học:	-HS khác nhận xét . - HS nhắc lại nội dung bài học - HS chuẩn bị bài sau
----	--	--

Tiết 3 :

THỂ DỤC:
ĐỘNG TÁC LƯNG - BỤNG
TRÒ CHƠI “ CON CỐC LÀ CẬU ÔNG TRỜI”

I: MỤC TIÊU

- Ôn tập 2 động tác vươn thở và tay. Yêu cầu thực hiện động tác tương đối chính xác.
- Học động tác lưng –bụng . Yêu cầu thực hiện cơ bản đúng động tác.
- Trò chơi “con cóc là cậu ông trời”. Yêu cầu tham gia trò chơi chủ động nhiệt tình.

II: ĐỊA ĐIỂM, PHƯƠNG TIỆN

Địa điểm: Trên sân trường

Phương tiện: Chuẩn bị một còi, phấn trắng

III: NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP LÊN LỚP

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
<p><u>1. Phần mở đầu: (5ph)</u> -Phổ biến nội dung, yêu cầu giờ học. -Khởi động : GV cho HS chạy vòng tròn, sau đó đứng tại chỗ xoay các khớp tay chân rồi hát vỗ tay: -Trò chơi “Làm theo hiệu lệnh” :</p>	<p>Lớp trưởng tập hợp lớp thành 4. hàng, điểm số.</p>
<p><u>2. Phần cơ bản : (20 phút)</u> a.<u>Bài thể dục phát triển chung :</u> -Ôn động tác vươn thở, tay và chân 2-3 lần (mỗi lần 2 x 8 nhịp). -GV điều khiển -Ôn động tác chân: -Ôn 2 động tác vươn thở tay và chân GV hô nhịp cho HS tập. GV nhận xét .</p>	<p>-HS tham gia chơi.</p> <p>Lớp thực hiện .</p> <p>-Lớp trưởng điều khiển</p>
<p>-Học động tác lưng –bụng : - Lần 1 : GV hô nhịp cho cả lớp tập. -Lần 2 : Lớp trưởng vừa tập vừa hô -Lần 3 : Lớp trưởng hô nhịp cho cả lớp tập, GV cho HS thi đua theo tổ .</p>	<p>-Các tổ thực hiện .</p>
<p><u>b. Trò chơi vận động: (5 phút)</u> -Trò chơi “Con cóc là cậu ông trời”. GV HD cách chơi. GV cho HS chơi chính thức</p>	<p>-Cả lớp theo khẩu lệnh của GV. -Cả lớp tập.</p>
<p><u>3. Phần kết thúc: (5 phút)</u></p>	<p>- Cho HS chơi thử 1 lần .</p>

-Đứng tại chỗ làm động tác gập thân thả lỏng -GV cùng HS hệ thống bài: -GV nhận xét, đánh giá kết quả giờ học.	-Các tổ thực hiện . Đi thường hoặc đứng tại chỗ vỗ tay hát : -Cả lớp tham gia chơi.
--	---

Tiết 4: Tự học

Thứ 6 ngày 29 tháng 10 năm 2010

Tiết 1:

TOÁN:
THỰC HÀNH VẼ HÌNH CHỮ NHẬT
THỰC HÀNH VẼ HÌNH VUÔNG

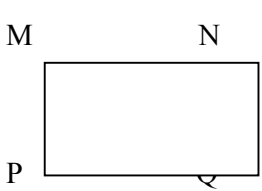
I. MỤC TIÊU:

- Vẽ được hình chữ nhật, hình vuông(bằng thước kẻ và ê ke)
- GD HS thích học Toán.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Thước thẳng và ê ke (cho GV và HS).

III. HOẠT ĐỘNG TRÊN LỚP:

<i>Hoạt động của thầy</i>	<i>Hoạt động của trò</i>
<p>1. Ôn định:</p> <p>2. KTBC: (5 phút) - GV chữa bài, nhận xét, cho điểm HS.</p> <p>3. Bài mới : (20 ph)</p> <p>a. Giới thiệu bài: - Trong giờ học toán hôm nay các em sẽ được thực hành vẽ hình chữ nhật.</p> <p>b. Hướng dẫn vẽ hình chữ nhật theo độ dài các cạnh : - GV vẽ lên bảng hình chữ nhật MNPQ và hỏi HS: + Các góc ở các đỉnh của hình chữ nhật MNPQ có là góc vuông không ? - GV nêu ví dụ: Vẽ hình chữ nhật ABCD có chiều dài 4 cm và chiều rộng 2 cm. - GV yêu cầu HS vẽ từng bước như SGK. + Vẽ đoạn thẳng CD. + Vẽ đường thẳng vuông góc với DC tại D... + Vẽ đường thẳng vuông góc với DC tại.. + Nối A với B ta được hình chữ nhật ABCD.</p> <p>c. Hướng dẫn vẽ hình vuông theo độ dài cạnh cho trước : - Hình vuông có các cạnh như thế nào với nhau ? - Các góc ở các đỉnh của hình vuông là các góc gì ?</p>	<p>- 2 HS lên bảng vẽ hình, HS cả lớp vẽ hình vào giấy nháp.</p> <div style="text-align: center;">  </div> <p>+ Các góc này đều là góc vuông.</p> <p>- Cạnh MN song song với QP, cạnh MQ song song với PN.</p> <p>- HS vẽ vào giấy nháp.</p>

<ul style="list-style-type: none">- GV hướng dẫn HS thực hiện từng bước vẽ như trong SGK: <p>d. Luyện tập, thực hành : (20 ph)</p> <p>Bài 1a(54):</p> <ul style="list-style-type: none">- GV yêu cầu HS đọc đề bài toán.- GV yêu cầu HS tự vẽ hình chữ nhật có chiều dài 5 cm, chiều rộng 3 cm, sau đó đặt tên cho hình chữ nhật.- GV yêu cầu HS nêu cách vẽ của mình trước lớp.- GV yêu cầu HS tính chu vi của hình chữ nhật.- GV nhận xét. <p>Bài 2a (54):</p> <ul style="list-style-type: none">- GV yêu cầu HS tự vẽ hình, sau đó dùng thước có vạch chia để đo độ dài hai đường chéo của hình chữ nhật và kết luận: Hình chữ nhật có hai đường chéo bằng nhau. <p>Bài 1a (55):</p> <ul style="list-style-type: none">- GV HS đọc đề bài, tự vẽ hình vuông, tính chu vi và diện tích của hình. <p>Bài 2a (55):</p> <ul style="list-style-type: none">- GV yêu cầu HS vẽ vào VBT đếm số ô vuông trong hình để vẽ hình. <p>4. Củng cố - Dặn dò: (4 ph)</p> <ul style="list-style-type: none">- GV tổng kết giờ học.- Dặn dò HS về nhà chuẩn bị bài sau.	<ul style="list-style-type: none">- Các cạnh bằng nhau.- Là các góc vuông.- HS vẽ hình vuông ABCD theo từng bước hướng dẫn của GV.- 1 HS đọc trước lớp.- HS vẽ vào VBT.- HS nêu các bước như phần bài học của SGK.- Chu vi của hình chữ nhật là: $(5 + 3) \times 2 = 16$ (cm)- HS làm bài cá nhân.- HS cả lớp.- HS làm bài vào VBT.- HS vẽ hình vào VBT, sau đó đổi chéo vở để kiểm tra bài của nhau.
--	--

Tiết 2:

TẬP LÀM VĂN:

LUYỆN TẬP TRAO ĐỔI Ý KIẾN VỚI NGƯỜI THÂN

I. MỤC TIÊU:

-Xác định được mục đích trao đổi,vai trò của mình trong cách trao đổi; Lập được dàn ý rõ nội dung của bài trao đổi để đạt mục đích.

- Bước đầu biết đóng vai trao đổi và dùng lời lẽ , cư xử thích hợp nhằm đạt mục đích thuyết phục.

Rèn các kĩ năng: Thể hiện sự tự tin; lắng nghe tích cực; thương lượng; đặt mục tiêu; thương lượng

II: Đ D D H

-Bảng phụ

III: CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

T.G	H OẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
5'	A.: Kiểm tra bài cũ : (5 phút) Gọi HS kể câu chuyện về Yết Kiêu đã được chuyển thể từ kịch. -Nhận xét và ghi điểm HS .	3 HS lên bảng kể chuyện.
30'	B: Bài mới. :Giới thiệu: H Đ 1:Hướng dẫn làm bài: (25 phút) * Tìm hiểu đề: -Gọi HS đọc đề bài trên bảng. -Phân tích, dùng phấn màu gạch chân những từ ngữ quan trọng: <u>nguyên vọng, môn năng khiếu, trao đổi, anh (chị), ủng hộ, cùng bạn đóng vai.</u> Yêu cầu đọc gợi ý SGK - Nhận xét cuộc trao đổi theo các tiêu chí sau: Treo bảng phụ ghi các tiêu chí. +Nội dung trao đổi của bạn có đúng đề bài yêu cầu không? +Cuộc trao đổi có đạt được mục đích như mong muốn chưa? +Lời lẽ, cử chỉ của hai bạn đã phù hợp chưa, có giàu sức thuyết phục chưa? +Bạn đã thể hiện được tài khéo léo của mình chưa? Bạn có tự nhiên, mạnh dạn khi trao đổi không? *Thực hiện trao đổi	-2em - HS đọc đề bài trên bảng. -HS trao đổi và trả lời câu hỏi. - HS đọc gợi ý và trả lời câu hỏi.
3'	Yêu cầu bình chọn cặp đúng vai hay và trong nhóm nhận xét đúng để tuyên dương. 3. CÙNG CÓ DẶN DÒ: (5 phút) -Qua bài học em giúp em hiểu ra điều gì -Về nhà tập bày tỏ ý kiến với người thân, Chuẩn bị tiết sau ôn tập. -Nhận xét chung tiết học.	* Trao đổi theo cặp : -HS đóng vai anh (chị) của bạn và tiến hành trao đổi. * Trao đổi trước lớp: +Em và bạn trao đổi. Bạn đóng vai anh chị của em. *Em muốn đi học múa vào buổi chiều tối. *Em muốn đi học vẽ vào các buổi sáng thứ bảy và chủ nhật. *Em muốn đi học võ ở câu lạc bộ võ thuật Các nhóm thảo luận trao đổi, đóng vai -Từng cặp HS trao đổi - HS nhận xét sau từng cặp.

T. 3:

KÊ CHUYỆN

KÊ CHUYỆN ĐƯỢC NGHE ,ĐƯỢC CHỨNG KIẾN HOẶC THAM GIA

I: MỤC TIÊU :

- Chọn được một câu chuyện về ước mơ đẹp của mình hoặc của bạn bè người thân .
- Biết cách sắp xếp các sự việc thành một câu chuyện để kể lại rõ ý; biết trao đổi về ý nghĩa câu chuyện.

Rèn các kĩ năng: thể hiện sự tự tin; lắng nghe tích cực; đặt mục tiêu; kiên định.

II: ĐỒ DÙNG DẠY HỌC .

- Bảng lớp ghi sẵn đề bài .
- Bảng phụ viết phân gợi ý

III: CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC

T.G	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
4'	A:Kiểm tra	
	- Gọi HS lên bảng kể câu chuyện em đã nghe về những ước mơ . -Nhận xét	- 2 HS lên bảng kể chuyện . -Tổ trưởng báo cáo việc chuẩn bị bài của các bạn .
36'	B:Bài mới :Giới thiệu ghi bảng	
2'	-Kiểm tra sự chuẩn bị bài của HS	
31'	H D 1: Hướng dẫn kể chuyện : a) Tìm hiểu đề bài : -1 Gọi HS đọc đề bài .. - GV đọc ,phân tích đề bài ,đùng phần màu gạch chân dưới các từ :ước mơ đẹp của em ,của bạn bè ,của người thân . + Yêu cầu của đề bài về ước mơ là gì ? - Nhân vật chính trong truyện là ai? -Gọi HS đọc gợi ý 2. -Treo bảng phụ . - Em xây dựng cốt truyện của mình theo hướng nào ? Hãy giới thiệu cho các bạn cùng nghe . b) Kể trong nhóm . - Chia nhóm 4 HS ,yêu cầu các em kể câu chuyện của mình trong nhóm .Cùng trao đổi ,thảo luận với các bạn về nội dung .Ý nghĩa và cách đặt tên cho chuyện c)Kể trước lớp . GV ghi nhanh lên bảng tên HS ,tên truyện ,ước mơ trong truyện . - Gọi HS nhận xét bạn kể theo các tiêu chí đã nêu ở các tiết trước . -Nhận xét ,	-2 HS đọc thành tiếng đề bài . -HS trả Lốp lời. -HS trả lời. -HS đọc. -Hoạt động trong nhóm . -Thảo luận - HS tham gia kể chuyện -Lốp hỏi và trả Lốp câu hỏi . HS thi kể . - HS dưới lớp hỏi bạn về nội dung ,ý nghĩa ,cách thức thực hiện ước mơ đó -Nhận xét nội dung truyện và lời kể của bạn .
3'	HD2:CỦNG CỐ DẶN DÒ . -Nhận xét tiết học. - Dặn HS về kể chuyện cho người thân nghe	- Hs nhắc lại nội dung của tiết học - Chuẩn bị bài sau.

Tiết 4 :

Đạo đức:

ÔN TẬP

I. Mục tiêu:

Liên hệ, củng cố kỹ năng cho hs về việc biết tiết kiệm thời giờ.

- HS rèn luyện các kỹ năng: Kỹ năng xác định giá trị của thời gian, kỹ năng lập kế hoạch khi làm việc, học tập để sử dụng thời gian hiệu quả; kỹ năng quản lý thời gian trong sinh hoạt và học tập hàng ngày.

II. Hoạt động dạy học

- GV hướng dẫn học sinh làm các bài tập sau: (30 phút)

Bài1: Nối cột A với cột B

A	B
1.Học sinh đến phòng thi muộn	1.Bị nhỡ tàu
2. Hành khách đến trễ giờ tàu khởi hành	2.K được vào xem biểu diễn
3. Người bệnh được đưa đến BV cấp cứu chậm	3. Không được vào thi
4. Khách giả đến nhà hát muộn gi ờ	4. Có thể nguy hiểm đến t/ mạng

Hs làm bài vào phiếu bài tập

Nêu kết quả

Một HS lên bảng nối

Bài2: Hãy khoanh tròn vào chữ cái trước ý em cho là đúng:

Tiết kiệm thời giờ là:

- a) Làm nhiều việc một lúc
- b) Học suốt ngày, không làm việc gì khác.
- c) Sử dụng thời gian một cách hợp lí, có ích
- d) Chỉ sử dụng thời giờ vào những việc mình thích làm.

- HS làm bài tập
- Một HS lên bảng làm
- Cả lớp nhận xét, bổ sung
- GV kết luận ..

Bài3: Hãy kể một số việc làm mà em đã biết tiết kiệm thời giờ?

- Kể theo N2. - Đại diện nhóm trình bày
- HS nhóm khác nhận xét, bổ sung : - GV kết luận

Hd3:Củng cố -dặn dò: (4 phút)

- HS nhắc lại nội dung bài học
- GV nhận xét tiết học, HS chuẩn bị bài sau.

TUẦN 10 :

Thứ 2 ngày 1 tháng 11 năm 2010

Tiết 1 :

TOÁN

LUYỆN TẬP.








I.MỤC TIÊU

- Nhận biết được góc nhọn, góc vuông, góc tù, góc bẹt, đường cao của hình tam giác
- Vẽ được hình vuông, hình chữ nhật

II. ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC

- Thước thẳng có vạch chia sẵn xăng –ti- mét và ê ke(cho GV và HS)

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC

T.G	HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
3'	A.-KIỂM TRA -GV gọi 2 HS lên bảng vẽ hình vuông ABCD có cạnh dài 7dm, tính chu vi và diện tích của hình vuông ABCD -GV chữa bài , nhận xét và ghi điểm	-2 HS thực hiện theo yêu cầu
34'	B..BÀI MỚI * Hoạt động 1: Hướng dẫn luyện tập Bài 1 -GV vẽ lên bảng hai hình a và b trong bài tập, yêu cầu HS ghi tên các góc vuông, góc nhọn ,góc tù, góc bẹt có trong mỗi hình Bài 2 HS quan sát hình vẽ và nêu tên đường cao của hình tam giác ABC -Vì sao AB được gọi là đường cao của tam giác ABC? -? Tương tự với đường cao CB -Vì sao AH không phải là đường cao của hình tam giác ABC? Bài 3 -GV yêu cầu HS quan sát hình vuông ABCD có cạnh dài 3cm, sau đó gọi 1 HS nêu rõ từng bước vẽ của mình -GV nhận xét và ghi điểm cho HS Bài 4 -GV yêu cầu -Xác định trung điểm M của cạnh AD -HS tự xác định trung điểm N của cạnh BC, sau đó nối M với N -Nêu tên các hình chữ nhật có trong hình vẽ? - Nêu tên các cạnh song song với AB.	-HS kiểm tra và ghi tên góc vào vở. -HS trả lời -2 góc vuông. -HS quan sát và nêu -Giải thích :Trong hình tam giác có một góc vuông thì hai cạnh của góc vuông chính là đường cao của tam giác. -Quan sát, vẽ 1HS vẽ lên bảng -Làm vở,1HS lên làm bảng -HS nêu HS tự vẽ hình chữ nhật ABCD có chiều dài AB=6cm,chiều rộng AD=4cm -Nêu rõ các bước vẽ .  A   M   D  C 
3'		-HS trả lời

<p>C-CỦNG CỐ , DẶN DÒ: -GV tổng kết giờ học , dặn dò HS về nhà học bài và chuẩn bị bài sau.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - HS nhắc lại nội dung bài học - Chuẩn bị bài sau
--	--

Tiết 2 :

TẬP ĐỌC

ÔN TẬP
(Tiết 1)

I. MỤC TIÊU.

- Đọc rành mạch , trôi chảy bài tập đọc theo tốc độ qui định giữa HKI (khoảng 75tiếng/ phút); bước đầu biết đọc diễn cảm đoạn văn, đoạn thơ, phù hợp với nội dung đoạn đọc.- Hiểu nội dung chính của từng đoạn, nội dung của cả bài; nhận biết được một số hình ảnh, chi tiết có ý nghĩa trong bài; bước đầu biết nhận xét về nhân vật trong văn bản tự sự.

II.ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC

- Phiếu viết tên từng bài tập đọc và HTL trong 9 tuần đầu
- Một số tờ phiếu khổ to kẻ sẵn bảng ở bài tập 2 để học sinh điền vào chỗ trống.

III/ CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC

T.G	HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS						
<p>2’</p> <p>35’</p>	<p>A.: Giới thiệu -GV giới thiệu nội dung học tập của tuần 10 .</p> <p>B.Kiểm tra TĐ và HTL_(khoảng 1/3 số HS trong lớp)</p> <p>-Từng học sinh lên bốc thăm chọn bài(sau khi bốc thăm, được xem lại bài khoảng 1-2 phút). -GV đặt một câu hỏi về đoạn vừa đọc, - GV ghi điểm</p> <p>. HS đọc không đạt yêu cầu , GV cho các em về nhà luyện đọc để kiểm tra lại trong tiết học sau.</p> <p>*Bài tập 2 + Những bài tập đọc như thế nào là truyện kể?</p> <p>(+ Hãy kể tên những bài tập đọc là truyện kể thuộc chủ điểm “ thương người như thể thương thân”(tuần 1,2,3)., GV ghi bảng:</p>	<p>- HS bốc thăm đọc trước 1 –2’</p> <p>- HS đọc trong SGK(hoặc đọc thuộc lòng) 1 đoạn theo chỉ định trong phiếu. -HS trả lời.</p> <p>-HS đọc yêu cầu của bài</p> <p>-Đó là những bài kể một chuỗi sự việc có đầu có cuối, liên quan đến một hay một số nhân vật để nói một điều có ý nghĩa).</p> <p>-Đọc thầm Thảo luận Trình bày kết quả Nhận xét</p>						
	<table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <tr> <td style="width: 25%;">Tên bài</td> <td style="width: 25%;">Tác giả</td> <td style="width: 50%;">Nội dung chính</td> </tr> <tr> <td>Đế Mèn</td> <td>Tô Hoài</td> <td>Đế Mèn thấy chị Nhà Trò bị bọn nhện ức hiếp, đã</td> </tr> </table>	Tên bài	Tác giả	Nội dung chính	Đế Mèn	Tô Hoài	Đế Mèn thấy chị Nhà Trò bị bọn nhện ức hiếp, đã	
Tên bài	Tác giả	Nội dung chính						
Đế Mèn	Tô Hoài	Đế Mèn thấy chị Nhà Trò bị bọn nhện ức hiếp, đã						

	bệnh vực kẻ yếu		ra tay bệnh vực.
	Người ăn xin	Tuốc-ghe-nhep	Sự thông cảm sâu sắc giữa cậu bé qua đường và ông lão ăn xin.
3'	<p>* Bài tập 3</p> <p>- HS đọc yêu cầu của bài.</p> <p>- HS tìm nhanh trong hai bài tập đọc nêu trên (Dế Mèn bệnh vực kẻ yếu, Người ăn xin) đoạn văn tương ứng với các giọng đọc, phát biểu.</p> <p>. Gv mời 3 HS thi đọc</p> <p>C. Củng cố, dặn dò</p> <p>Xem lại quy tắc viết hoa tên riêng để học tốt tiết ôn tập sau.</p> <p>- GV nhận xét tiết học.</p>		<p>-Hoạt động nhóm</p> <p>-Đọc yêu cầu</p> <p>-Thảo luận nhóm</p> <p>-Đoạn văn có giọng đọc thiết tha trìu mến :</p> <p>Đoạn văn có giọng đọc mạnh mẽ, rắn đẽ :</p> <p>- HS thi đọc diễn cảm, thể hiện rõ sự khác biệt về giọng đọc ở mỗi đoạn</p> <p>- HS nhắc lại nội dung bài học</p> <p>- HS chuẩn bị bài sau.</p>

Tiết 3 :

ÔN TẬP
(Tiết 2)

CHÍNH TẢ(:NGHE VIẾT)
LỜI HỨA

I.Mục tiêu :

-Nghe viết đúng bài chính tả (tốc độ viết khoảng 75 chữ/ 15phút),không mắc quá 5 lỗi trong bài; trình bày đúng lời văn có lời đối thoại . Nắm được tác dụng của dấu ngoặc kép trong bài chính tả.

-Nắm được quy tắc viết hoa tên riêng(Việt Nam và nước ngoài);bước đầu biết sửa lỗi chính tả trong bài viết.

II. Đồ dùng dạy học.

-Bảng phụ

III. Các hoạt động dạy học

T.G	HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
37' 20'	<p>A. Bài mới : Giới thiệu -ghi bảng</p> <p>Hoạt động 1:Hướng dẫn học sinh viết bài</p> <p>-GV đọc mẫu toàn bài</p> <p>Hỏi nội dung bài</p> <p>-Giải nghĩa từ khó (Trung sĩ)</p> <p>Lưu ý những từ viết sai</p> <p>-*Nhắc học sinh cách trình bày</p> <p>-Cách viết lời thoại</p> <p>-Đọc bài</p> <p>-Chấm một số bài</p>	<p>-Phát biểu</p> <p>-Lắng nghe</p> <p>-Viết bảng con từ viết sai</p>

7'	Hoạt động 2: Dựa vào bài chính tả Lời hứa để trả lời câu hỏi H.Em bé được nhiệm vụ gì? H. Vì sao trời tối em không về? H. Các dấu ngoặc kép trong bài dùng để làm gì? H.Có thể đưa bộ phận trong dấu ngoặc kép xuống dòng sau dấu gạch ngang được không?Vì sao?	-Viết bài -Dò bài -1 HS đọc nội dung bài tập 2 -Thảo luận theo cặp -Gác kho đạn. -Vi hướ không bỏ gác. .bộ phận của lời nói không được
10'	Hoạt động 3: Hướng dẫn lập bảng quy tắc viết tên riêng -Chấm 1 số vở	-Nêu yêu cầu -Làm vở
3'	B. Củng cố -dặn dò Nhận xét Viết lại những từ còn sai	- Học sinh nhắc lại nội dung bài học - chuẩn bị bài sau

Tiết 4:

Chào cờ

Truy cập Website: hoc360.net – Tải tài liệu học tập miễn phí

hoc360.net

Group: <https://www.facebook.com/groups/tailieutihocvathes/>

Truy cập Website: hoc360.net – Tải tài liệu học tập **miễn phí**

hoc360.net

Group: <https://www.facebook.com/groups/tailieutieuhocvathcs/>

Truy cập Website: hoc360.net – Tải tài liệu học tập **miễn phí**

hoc360.net

Group: <https://www.facebook.com/groups/tailieutihocvathes/>

Truy cập Website: hoc360.net – Tải tài liệu học tập **miễn phí**

hoc360.net

Group: <https://www.facebook.com/groups/tailieutieuhocvathcs/>

Truy cập Website: hoc360.net – Tải tài liệu học tập **miễn phí**

hoc360.net

Group: <https://www.facebook.com/groups/tailieutihocvathes/>

Truy cập Website: hoc360.net – Tải tài liệu học tập **miễn phí**

hoc360.net

Group: <https://www.facebook.com/groups/tailieutieuhocvathcs/>

Truy cập Website: hoc360.net – Tải tài liệu học tập **miễn phí**

hoc360.net

Group: <https://www.facebook.com/groups/tailieutihocvathes/>

Thứ 3 ngày 1 tháng 11 năm 2011

Tiết 1 :

TOÁN

LUYỆN TẬP CHUNG

I. MỤC TIÊU :

- Thực hiện được cộng, trừ các số có đến 6 chữ số
- Nhận biết được hai đường thẳng vuông góc.
- Giải được bài toán tìm hai số khi biết tổng và hiệu của hai số đó liên quan đến hình chữ nhật.

II. ĐỒ DÙNG DẠY- HỌC

-Thước thẳng có vạch xăng –ti- mét và ê ke(cho GV và HS)

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC

T.G	HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
3'	A.-KIỂM TRA	

<p>39'</p> <p>B.-BÀI MỚI:</p> <p>- GV giới thiệu bài – ghi mục bài : <u>Bài 1a)</u> -GV gọi HS nêu yêu cầu bài tập, sau đó cho HS tự làm bài - GV tổ chức chữa bài, nhận xét bài làm của học sinh. <u>Bài 2a)</u> -Bài tập yêu cầu chúng ta làm gì? -Để tính giá trị của biểu thức a, trong bài bằng cách thuận tiện chúng ta áp dụng tính chất nào? - GV yêu cầu HS làm bài. - GV nhận xét và cho điểm HS. -Củng cố về biểu thức có chứa hai,ba chữ. <u>Bài 3b)</u> - GV yêu cầu HS đọc đề bài. - GV yêu cầu HS quan sát hình trong SGK và làm bài. - GV tổ chức chữa bài <u>Bài 4:</u> - Gọi 1 HS đọc đề bài trước lớp. - Muốn biết được diện tích hình chữ nhật chúng ta phải biết được điều gì? - Bài toán cho biết gì? - Biết được nửa chu vi của hình chữ nhật tức là biết được gì? - Vậy có tính được chiều dài, chiều rộng không, dựa vào bài toán nào để tính? - GV yêu cầu HS làm bài. - GV nhận xét và cho điểm HS.</p> <p>C. Củng cố, dặn dò</p> <p>3' - GV tổng kết giờ học, dặn dò HS về nhà học bài làm các bài còn lại và chuẩn bị bài sau.</p>	<p>-</p> <p>-HS nêu yêu cầu , làm vào vở 2 HS lên bảng</p> <p>-Nhận xét</p> <p>Tính giá trị của biểu thức -HS trả lời (... áp dụng tính chất giao hoán và kết hợp của phép cộng) - 1 HS lên bảng làm bài. - Cả lớp nhận xét.</p> <p>-2HS nêu -HS đọc thâm, suy nghĩ và làm bài. - 2 HS trình bày bài làm, cả lớp nhận xét.</p> <p>(... biết số đo chiều rộng và chiều dài của HCN). - Cho biết nửa chu vi là 16 cm, và chiều dài hơn chiều rộng 4cm) (biết được tổng số đo chiều dài và chiều rộng). (dựa vào bài toán tìm hai số khi biết tổng và hiệu của hai số đó ta tính được chiều dài và chiều rộng của hình chữ nhật). -Tất cả HS - HS nhắc lại nội dung bài học - Chuẩn bị bài sau</p>
---	--

Tiết 2 :

LUYỆN TỪ VÀ CÂU

ÔN TẬP

Group: <https://www.facebook.com/groups/tailieutieuhocvathes/>

(Tiết 3)

I. Mục tiêu:

- Mức độ yêu cầu về kỹ năng đọc như ở Tiết 1.
- Nắm được nội dung chính, nhân vật và giọng đọc các bài tập đọc là truyện kể thuộc chủ đề *măng mọc thẳng*

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Giấy khô to kẻ sẵn bảng BT2 và bút dạ.
- Phiếu ghi sẵn tên các bài tập đọc, HTL từ tuần 1 đến tuần 9 có từ tiết 1)

III. HOẠT ĐỘNG TRÊN LỚP:

<i>Hoạt động của thầy</i>	<i>Hoạt động của trò</i>
<p>1. Giới thiệu bài:</p> <p>2. Kiểm tra đọc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tiến hành tương tự như tiết 1. <p>3. Hướng dẫn làm bài tập:</p> <p>Bài 2:</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS đọc yêu cầu. - HS đọc truyện kể ở tuần 4,5,6 . - HS trao đổi, thảo luận để hoàn thành phiếu. <p>Nhóm làm xong dán phiếu lên bảng. Các nhóm khác nhận xét, bổ sung .</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kết luận lời giải đúng. - HS đọc phiếu đã hoàn chỉnh. - Cho HS đọc từng đoạn hoặc cả bài theo giọng đọc các em tìm được. <p>- Nhận xét tuyên dương những em đọc tốt.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - 1 HS đọc thành tiếng. - Các bài tập đọc: - HS hoạt động trong nhóm 4 HS. - Chữa bài (nếu sai). - 4 HS tiếp nối nhau đọc (mỗi HS đọc một truyện) - 1 bài 3 HS thi đọc.

4. Củng cố – dặn dò:(5□)

- ? Những truyện kể các em vừa đọc khuyên chúng ta điều gì?
- Nhận xét tiết học.
- Dặn những HS chưa có điểm đọc chuẩn bị tốt để sau kiểm tra và xem trước tiết 4.

Tiết 4:

THỂ DỤC

TRÒ CHƠI “ NHẢY Ô TIẾP SỨC”

ÔN TẬP 5 ĐỘNG TÁC ĐÃ HỌC CỦA BÀI THỂ DỤC PHÁT TRIỂN CHUNG.

I. MỤC TIÊU

- Ôn tập 5 động tác : vươn thở tay chân lưng- bụng và phối hợp. Yêu cầu thực hiện -động tác chính xác và biết phối hợp giữa các động tác.
- Trò chơi “Nhảy ô tiếp sức”. Yêu cầu tham gia trò chơi chủ động nhiệt tình.

II. ĐỊA ĐIỂM, PHƯƠNG TIỆN

- Địa điểm: Trên sân trường, vệ sinh nơi tập, đảm bảo an toàn tập luyện.
- Phương tiện: Chuẩn bị một còi,kẻ sân chơi để tổ chức trò chơi..

III. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP LÊN LỚP

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS

<p>A..Phần mở đầu: (6 phút) -GV nhận lớp, kiểm tra sĩ số phổ biến nội dung, yêu cầu giờ học :</p> <p>B..Phần cơ bản : (18 phút) a.Bài thể dục phát triển chung -Ôn 5 động tác của bài TD phát triển chung: 3-4 lần</p> <p>.GV quan sát, sửa chữa *GV cho HS thi đua theo tổ thực hiện 5 động tác đã học.</p> <p>b.Trò chơi vận động: (5 phút) -Trò chơi “Nhảy ô tiếp sức”.GV nêu tên cách chơi và quy định của trò chơi,</p> <p>C.Phần kết thúc: (5 phút) -GV cùng HS hệ thống bài: -GV nhận xét, đánh giá kết quả giờ học.</p>	<p>Lớp trưởng tập hợp lớp thành 4. hàng, điểm số. Khởi động : HS chạy vòng tròn, sau đó đứng tại chỗ xoay các khớp tay chân rồi hát vỗ tay: -Trò chơi “Làm theo hiệu lệnh</p> <p>Lớp trưởng hô nhịp cho cả lớp tập, .-Các tổ thực hiện . - Cả lớp tập.</p> <p>-HS chơi thử 1 lần -Cả lớp tham gia chơi.</p> <p>-Đứng tại chỗ làm động tác gập thân thả lỏng</p> <p>-Đi thường hoặc đứng tại chỗ vỗ tay hát : - HS về nhà ôn luyện và tập ở nhà</p>
--	--

Tiết 4 :

Tự học

Sáng thứ 4, ngày 2 tháng 11 năm 2011

TOÁN

KIỂM TRA ĐỊNH KÌ.

I.MỤC TIÊU:

- Kiểm tra tập trung vào các nội dung :
- Đọc,viết so sánh số tự nhiên hàng và lớp .

- Đặt tính và thực hiện phép cộng, phép trừ các số có đến 6 chữ số không nhớ hoặc có nhớ không quá 3 lượt và không liên tiếp.
- Chuyển đổi số đo thời gian đã học; chuyển đổi thực hiện phép tính với số đo khối lượng.
- Nhận biết góc vuông, góc nhọn, góc tù; hai đường thẳng song song, vuông góc; tính chu vi, diện tích hình chữ nhật, hình vuông.
- Giải bài toán tìm số trung bình cộng, tìm hai số khi biết tổng và hiệu của hai số đó.

II. ĐỀ BÀI:

- 1.a,-Mười bảy triệu hai trăm linh năm nghìn sáu trăm bảy mươi một viết là:.....
-Bốn trăm năm mươi sáu triệu bảy trăm tám mươi chín nghìn không trăm mười hai viết là:.....
B, 181 075 đọc là:.....
2 005 313 đọc là:.....
1. Đặt tính rồi tính:
 $3862 + 431$; $87\ 725 - 28\ 463$; 126×8 ; $1\ 845 : 5$
2. Đúng ghi Đ, sai ghi S:
7 giờ 27 phút = 447 phút.
3 tạ 6 kg = 360 kg.
3. Tìm x:
 $1453 - x = 915$; $x + 5632 = 9851$; $x : 5 = 125$.
5. Lớp 4A và lớp 4B có tất cả 66 HS. Lớp 4A có nhiều hơn lớp 4B là 6 HS. Tìm số HS của mỗi lớp.
6. Cho hình vẽ, biết ABCD và BNMC là các hình vuông cạnh 8 cm. viết tiếp:
- a. Bài Đoạn thẳng AM vuông góc với các đoạn thẳng...
b. Diện tích hình chữ nhật AMND là:...
7. Hiện nay tổng tuổi mẹ và tuổi con là 48 tuổi. Mẹ hơn con 26 tuổi. Hỏi cách đây 3 năm con bao nhiêu tuổi?

III. CÁCH ĐÁNH GIÁ:

- Bài 1: 1 điểm.
Bài 2 : 2 điểm.
Bài 3 : 1,5 điểm.
Bài 4 : 1,5 điểm.
Bài 5 : 1 điểm.
Bài 6 : 1 điểm.
Bài 7 : 2 điểm.

III) Củng cố dặn dò : (5 phút)

- GV thu bài về nhà chấm
- Nhận xét giờ kiểm tra

Tiết 2 :

Toán :

ÔN TẬP

I) Mục tiêu:

- Giúp học sinh ôn tập về cách giải bài toán về tìm hai số khi biết tổng và hiệu của hai số đó. HS phân biệt được góc nhọn, góc vuông, góc tù.

II) Hoạt động dạy học

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
-------------------------	------------------------

<p>A) - GV giới thiệu nội dung ôn tập B) GV hướng dẫn HS các bài tập sau: Bài 1: Tìm hai số khi biết tổng và hiệu của chúng lần lượt là: a) 101 và 99 b) 777 và 333 c) 4081 và 3209 - GV chữa bài, nhận xét bài làm của học sinh. Bài 2 : Một mảnh đất hình chữ nhật có chu vi là 720m, chiều dài hơn chiều rộng 54 m. Tính chiều dài và chiều rộng của mảnh đất đó ? - Cả lớp và giáo viên nhận xét, chữa bài. Bài 3 : Cô Vân và cô Hòa mua chung một mảnh vải giá 90 000 đồng, cô Vân phải trả cho cửa hàng nhiều hơn cô Hòa 15 000 đồng. Hỏi mỗi người phải trả cho cửa hàng bao nhiêu tiền ? - GV tổ chức chữa bài. Bài 4 : Một thư viện trường học có 1600 cuốn sách, trong đó sách đọc thêm ít hơn sách giáo khoa 600 cuốn . Hỏi mỗi loại sách có bao nhiêu cuốn ? - GV chữa bài nhận xét bài làm của học sinh - Cả lớp và giáo viên nhận xét - Chốt lại lời giải đúng. 3) Củng cố dặn dò: (5 phút) - GV nhận xét tiết học - Dặn dò học sinh về nhà học bài và chuẩn bị bài sau.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - 1 HS đọc yêu cầu của bài tập - HS đọc lập làm bài - 3 HS lên làm ở bảng lớp - HS khác nhận xét bài làm của bạn - 2 HS đọc yêu cầu của bài tập - HS trao đổi nhóm 2 và làm bài - 1 HS lên bảng giải - HS đọc đề suy nghĩ và đọc lập làm bài. - GV đi theo dõi giúp đỡ HS yếu làm bài. - 1 HS lên bảng lớp giải - 1 HS đọc đề bài toán - HS tự giải , 1 HS lên bảng giải. - Cả lớp nhận xét. - HS nhắc lại nội dung ôn tập HS về nhà học bài và chuẩn bị bài sau.
--	--

Tiết 3 :

**Tiếng việt
 ÔN TẬP**

I. Mục tiêu

- Tìm một số từ cùng nghĩa với từ đã cho
- Tập đặt câu với một số từ cho sẵn
- Ôn tập về động từ, HS đặt được câu có động từ.

II Hoạt động dạy học:

Hoạt động dạy	Hoạt động học
<p>Hd1: Giới thiệu nội dung tiết ôn tập Hd2: Hướng dẫn làm bài tập. Bài 1: a. Tìm từ cùng nghĩa với từ "hiền dụ" b. Đặt câu với một số từ vừa tìm được Nhận xét, sửa sai. Bài 2: Gạch dưới các động từ có trong đoạn văn sau : <i>Mi - dắt làm theo lời dặn của thân, quả nhiên thoát khỏi cái quả tọng mà trước đây ông hằng</i></p>	<p>HS thảo luận N2 Từng nhóm nêu kết quả (dịu hiền, hiền lành, hiền hậu,...) Nhận xét. HS làm bài vào vở</p>

<p><i>mong ước. Lúc ấy nhà vua mới hiểu rằng hạnh phúc không thể xây dựng bằng ước muốn tham lam.</i></p> <p>Nhận xét bài làm của HS.</p> <p>Bài 3: Mỗi cặp câu sau có hai từ đồng âm là danh từ và động từ. Hãy khoanh tròn chữ cái trước câu có từ đồng âm là động từ:</p> <p>a. Mẹ em mua một chiếc bàn. Các bạn đang bàn về trận bóng đá hôm qua. b. Mưa đến rồi! Trời mưa to quá! c. Em không quên những kỉ niệm đẹp đẽ ấy. Lan kỉ niệm cho em một cái bút.</p> <p>Nhận xét bài làm của hs.</p> <p>Bài 4: a. Ghi lại 5 động từ chỉ hoạt động của tay b. Ghi lại 5 động từ chỉ hoạt động của chân</p> <p>Nhận xét bài làm của HS.</p> <p>Hd3 Củng cố - dặn dò: (5 phút)</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV nhận xét tiết học. 	<p>(làm, thoát, mong ước, hiểu, xây dựng, ước muốn.)</p> <p>1 HS lên bảng làm</p> <p>Nhận xét bài bạn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - 1 HS đọc yêu cầu của bài tập <p>HS làm bài vào vở</p> <p>HS nêu bài làm</p> <p>Cả lớp nhận xét</p> <p>Hs ghi vào vở nháp</p> <p>Nêu kết quả</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS khác nhận xét bổ sung <p>HS nhắc lại nội dung ôn tập</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chuẩn bị bài sau
--	---

Tiết 4 :

KĨ THUẬT:

KHÂU ĐƯỜNG GẤP MÉP VẢI BẰNG MŨI KHÂU ĐỘT (tiết 1)

I. MỤC TIÊU:

- Biết cách khâu viền đường gấp mép vải bằng mũi khâu đột thưa.
- Khâu viền được đường gấp mép vải bằng mũi khâu đột thưa. Các mũi khâu tương đối đều nhau. Đường khâu có thể bị dúm.
- Với học sinh khéo tay: Khâu viền được đường gấp mép vải bằng mũi khâu đột thưa. Các mũi khâu tương đối đều nhau. Đường khâu ít bị dúm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC

- Mẫu đường gấp mép vải được khâu viền bằng mũi khâu đột thưa hoặc đột mau.
- Vật liệu và dụng cụ như sgk/24

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Ôn định tổ chức (1')
 2. Kiểm tra bài cũ (5')
- Nhắc lại nội dung phân ghi nhớ.
3. Bài mới

<i>Hoạt động dạy</i>	<i>Hoạt động học</i>
*Giới thiệu và ghi bài Hoạt động 1: làm việc cá nhân *Mục tiêu: Hướng dẫn hs quan sát và nhận xét mẫu. *Cách tiến hành:	Nhắc lại

<p>- Giới thiệu mẫu, hướng dẫn hs quan sát và nêu câu hỏi. *Kết luận: Tóm tắt đặc điểm đường khâu khâu viền gấp mép vải. <u>Hoạt động 2: làm việc cá nhân</u> *Mục tiêu: Thao tác kỹ thuật *Cách tiến hành: - Hướng dẫn hs quan sát hình 1,2,3 và đặt câu hỏi . - Hướng dẫn hs đọc mục 1 và quan sát hình 1, 2a, 2b sgk. - Hs thực hiện thao tác vẽ 2 đường dấu . - Hướng dẫn hs thao tác theo nội dung sgk - Hướng dẫn hs đọc mục 2,3 và quan sát hình 3,4 sgk để trả lời các câu hỏi . *Kết luận: thực hiện các thao tác .</p>	Hs quan sát và trả lời
--	------------------------

IV. NHẬN XÉT:

- Cùng cố, dặn dò.
- GV nhận xét sự chuẩn bị tinh thần thái độ học tập và kết quả thực hành của học sinh.
- Chuẩn bị bài sau: chuẩn bị vật liệu và dụng cụ như sgk

Chiều thứ 4, ngày 2 tháng 11 năm 2011

Tiết 1:

Toán:

Nhân với số có một chữ số

I. Mục tiêu:

- Biết cách thực hiện phép nhân số có nhiều chữ số với số có một chữ số (tích có không quá sáu chữ số).

II. Đồ dùng dạy học:

- Bảng lớp bảng phụ

III. Các HĐ dạy học:

HĐ1: KTBC - GT bài mới (3-5')

HĐ2: Dạy bài mới (17-20')

-GV nêu đề bài

- Đặt tính rồi tính

$$+ 241324 \times 2 = ?$$

* Nhân không nhớ

$$+ 136204 \times 4 = ?$$

- GV tiểu ý, khẳng định lại.

* Nhân có nhớ (Tiến hành tương tự như trên).

HĐ3: Làm bài tập (13-15')

Bài 1: Đặt tính rồi tính

- GV chấm, chữa bài.

- Nhân số có 6 chữ số với số có 1 một chữ số (có nhớ, không nhớ)

- Làm vào nháp

+ Nhân lần lượt từ phải sang trái

+ Nêu cách thực hiện

$$241324 \times 2 = 482648$$

$$136204 \times 4 = 544816$$

- HS nêu Y/c

- Lớp làm vào vở

- 4 Hs lên chữa bài

- Lớp n/x.

<p>Bài 3: Tính</p> <p>+ Thực hiện phép nhân</p> <p>+ Tính giá trị biểu thức</p> <p>- Chấm bài, nhận xét.</p>	$\begin{array}{r} 341231 \\ \times 2 \\ \hline 682462 \end{array}$	$\begin{array}{r} 214325 \\ \times 4 \\ \hline 857300 \end{array}$	$\begin{array}{r} 102426 \\ \times 5 \\ \hline 512030 \end{array}$	$\begin{array}{r} 410536 \\ \times 3 \\ \hline 1231608 \end{array}$
	<p>- Làm bài cá nhân</p> <p>$321475 + 423507 \times 2 = 321475 + 847014$</p> <p>$= 1168489$</p> <p>$843275 - 123568 \times 5 = 843275 - 617840$</p> <p>$= 225438$</p> <p>$1306 \times 8 + 24573 = 10448 + 24573$</p> <p>$= 35021$</p> <p>$609 \times 9 - 4845 = 5481 - 4845$</p> <p>$= 636$</p>			

3. Củng cố, dẫn dò:

- NX chung tiết học. BTVN: B2,b3b,b4.

Tiết 4 :

Toán
ÔN TẬP

I. Mục tiêu:

- Củng cố về vẽ hình chữ nhật hình vuông.

II. Hoạt động dạy học:

<p>1. Hướng dẫn hs làm bài tập: (38ph)</p> <p>Bài 1: a, Hãy vẽ hình chữ nhật ABCD có chiều dài AB = 5cm;chiều rộng BC =3cm</p> <p>b, Tính diện tích hình chữ nhật trên.</p> <p>c, Trong hình chữ nhật ABCD, hai đoạn thẳng AC và BD được gọi là hai đường chéo của hình chữ nhật. Hãy dùng thước có vạch chia xăng ti mét kiểm tra xem độ dài hai đường chéo AC và BD có bằng nhau hay không.</p> <p>- HD học sinh làm bài.</p> <p>Bài 2: Hãy vẽ hình vuông ABCD có cạnh 5cm, rồi kiểm tra xem hai đường chéo AC và BD:</p> <p>a, Có vuông góc với nhau hay không;</p> <p>b, Có bằng nhau hay không.</p> <p>c, Tính chu vi hình vuông trên.</p> <p>- Gv nhận xét, chữa bài.</p> <p>Bài 3: Cho đoạn thẳng AB = 4cm. Hãy vẽ hình vuông ABCD có cạnh AB = 4cm.</p>	<p>- H. s làm bài vào vở (hs yếu không làm câu c)</p> <p>- 1 hs lên bảng làm</p> <p>- Nhận xét ,chữa bài.</p> <p>- H. s làm bài vào vở</p> <p>- 1 hs lên bảng làm</p> <p>- Nhận xét .</p>
<p>III. Củng cố dẫn dò: (2 ph)</p> <p>Dặn hs về nhà vẽ hình vuông hình CN.</p>	<p>- H.s vẽ hình vuông</p> <p>- 1hs lên bảng vẽ.</p> <p>- Nhận xét.</p>

Tiết 2:

TẬP ĐỌC:

ÔN TẬP

(Tiết 4)

I. MỤC TIÊU

-Nắm được một số từ ngữ(gồm cả thành ngữ,tục ngữ và một số từ Hán Việt thông dụng) thuộc các chủ điểm đã học *Thương người như thể thương thân,Măng mọc thẳng,Trên đôi cánh ước mơ*).

-Nắm được tác dụng của dấu hai chấm và dấu ngoặc kép.

II.ĐỒ DÙNG HỌC TẬP :

- 1 tờ phiếu khổ to viết sẵn lời giải BT1,2.
- 1 Số phiếu kẻ bảng để HS các nhóm làm BT1.
- 1 số phiếu kẻ bảng tổng kết để HS các nhóm làm BT3.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC :

T.G	HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
40	A. Bài mới : Giới thiệu bài -ghi bảng -GV ghi tên các chủ điểm lên bảng lớp,giới thiệu.	
35'	HD1: HD ôn tập : Bài tập 1: -Gọi HS đọc. Đọc S G K 5 bài mở rộng vốn từ 3 chủ điểm trên. -GV viết tên bài,1 số trang của 5 tiết MRVT lên bảng để HS tìm. -GV phát phiếu cho các nhóm, Bài tập 2 : -Gọi HS đọc thầm, -Cho HS tìm các thành ngữ,tục ngữ đã học gắn với 3 chủ điểm -GV dán tờ phiếu đã liệt kê sẵn các thành ngữ,tục ngữ . -GV cùng lớp nhận xét. Bài tập 3 : -HS đọc Y/c của bài,tìm trong mục lục các bài Dấu hai chấm (tr. 22 SGK). Dấu ngoặc kép (tr. 82 SGK).Viết câu trả lời vào vở -GV phát phiếu riêng cho 1 số HS,nhắc HS khi nói tác dụng của dấu hai chấm và dấu ngoặc kép.	-HS theo dõi . - 1 HS đọc Y/c bài 1,2 - Lớp đọc thầm,thảo luận -HS đọc thầm. -HS tìm các thành ngữ,tục ngữ đã học gắn với 3 chủ điểm,phát biểu. -1 -2 HS nhìn bảng đọc lại các thành ngữ,tục ngữ . -HS suy nghĩ, chọn 1 thành ngữ hoặc tục ngữ,đặt câu hoặc nêu hoàn cảnh sử dụng thành ngữ hoặc tục ngữ đó. -HS tiếp nối nhau phát biểu. -1 số HS làm trên phiếu trình bày kết quả. -Cả lớp và GV nhận xét.
3'	HD 2.Củng cố – Dẫn dò : -GV nhận xét tiết học. -Nhắc HS đọc trước,chuẩn bị nội dung cho tiết ôn tập sau .	- HS nhắc lại nội dung bài học - Chuẩn bị bài sau

Tiết 3 :

TẬP LÀM VĂN

**ÔN TẬP
(Tiết 5)**

I. MỤC TIÊU

-Mức độ yêu cầu về kỹ năng đọc như ở Tiết 1; nhận biết được các thể loại văn xuôi, kịch , thơ; bước đầu nắm được nhân vật và tính cách trong bài tập đọc là truyện kể đã học.

II.ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC

- Lập phiếu viết tên từng bài tập đọc, 5 phiếu viết tên các bài HTL trong 9 tuần đầu sách Tiếng Việt 4, tập một.

- Giấy khổ to ghi sẵn lời giải của BT2

+ Một số tờ phiếu khổ to kẻ sẵn bảng ở BT2 để HS điền nội dung.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC

T.G	HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS	
2'	A. Giới thiệu bài mới -GV nêu nội dung giờ học.		
15'	B. Kiểm tra TĐ và HTL (khoảng 1/3 số HS trong lớp) Phần ôn luyện tập đọc và học thuộc lòng ở các tiết 1,3,5 dành để kiểm tra lấy điểm tập đọc và HTL. - GV đặt một câu hỏi về đoạn vừa đọc, HS trả lời.	K/tra cá nhân HS đọc + trả lời câu hỏi Từng học sinh lên bốc thăm chọn bài(sau khi bốc thăm, được xem lại bài khoảng 1-2 phút).	
22'	C. Ôn tập. - HS đọc yêu cầu của bài. - GV gợi ý: Các em có thể tìm tên bài ở mục lục tuần 4, 5, 6. - HS đọc tên bài. GV viết tên bài lên bảng lớp GV nhận xét, chốt lại lời giải đúng	-Các em đọc thầm các truyện trên, suy nghĩ, trao đổi nhóm 4 theo nội dung trong phiếu. -HS trình bày kết quả, cả lớp và tính điểm thi đua theo các tiêu chí : Cả lớp, nhóm, nhận xét Đại diện nhóm trình bày kết quả. Trả lời	
	Tên bài	Nội dung chính	Nhân vật
	1. Một người chính trực	Ca ngợi lòng ngay thẳng, chính trực, đặt việc nước lên trên tình riêng của Tô Hiến Thành.	Tô Hiến Thành Đỗ Thái Hậu
	2. Những hạt thóc giống	Nhờ dũng cảm, trung thực, cậu bé Chôm được vua tin yêu, truyền cho ngôi báu.	Cậu bé Chôm Nhà vua
	3. Nỗi dẫn vật của An-	Nỗi dẫn vật của An-đrây-ca thể hiện tình yêu thương, ý thức trách nhiệm với người thân, lòng trung thực, sự nghiêm khắc với bản thân	An-đrây-ca Mẹ An-đrây-ca

	đây-ca		
	4. Chị em tôi	Một cô bé hay nói dối ba để đi chơi đã được em gái làm cho tỉnh ngộ.	Cô chị Cô em Người cha
3'	Các em thi đọc diễn cảm một đoạn văn, minh hoạ giọng đọc phù hợp với nội dung của bài mà các em vừa . D. Củng cố, dặn dò - Tiết sau tiếp tục luyện đọc và HTL; Đọc lại các bài về dấu câu, 5 bài mở rộng vốn từ trong các tiết LTVC ở 3 chủ điểm.		HS đọc thi. - HS nhắc lại nội dung bài sau - HS chuẩn bị bài sau -.

Tiết 2:

Chính tả:

**ÔN TẬP
(Tiết 6)**

I.Mục tiêu

-Xác định được tiếng chỉ có vần và thanh, tiếng có đủ âm đầu, vần và thanh trong đoạn văn; nhận biết được từ đơn , từ ghép, từ láy, danh từ (chỉ người, vật, khái niệm) , động từ trong đoạn văn ngắn.

II.Đồ dùng dạy học

-Bảng phụ ghi mô hình

III:Các hoạt động dạy học.

T.G	HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
37'	<p>A.Bài mới. Giới thiệu -ghi bảng Hoạt động 1:Luyện tập Bài 1,2</p> <p>-Phát phiếu Kết luận Tiếng :Chỉ có vần và thanh -Có đủ âm đầu, v ần,thanh</p> <p>Âm đầu: Vần Thanh</p> <p>Bài tập 3. -Thế nào là từ đơn? -Thế nào là từ láy? -Thế nào là từ ghép?</p> <p>Bài tập 4. Nêu yêu cầu. -Thế nào là danh từ? -Thế nào là động từ?</p>	<p>=2 em đọc đoạn văn của bài tập 1,2 -Làm phiếu -Đọc bài -Nhận xét -ao -1 em nêu yêu cầu -Là từ có một tiếng -Từ có nhiều tiếng có nghĩa ghép lại với nhau Là từ chỉ sự vật con vật ,người, đồ vật... -từ chỉ hoạt động trạng thái của người ,</p> <p>-Làm bài *DT. Tầm, cánh chú,chú, chuồn chuồn * ĐT. ri rào,rung rung, hiện ra,gặm,bay.</p>

3'	<p><u>B. Củng cố - dẫn dò</u> _Nhận xét -Làm vở bài tập Tiếng Việt</p>	<ul style="list-style-type: none"> - HS nhắc lại nội dung bài học - Chuẩn bị bài sau
-----------	---	--

Thứ 6 ngày 4 tháng 11 năm 2011

Tiết 1:

Toán:

TÍNH CHẤT GIAO HOÁN CỦA PHÉP NHÂN

I. Mục tiêu:

Giúp hs: - Nhận biết tính chất giao hoán của phép nhân.
 - Vận dụng tính chất giao hoán của phép nhân để tính toán.

II. Đồ dùng dạy học:

- Bảng lớp, bảng phụ

III. Các hoạt động dạy học:

<p><u>HĐ1</u>:KTBC - GT bài mới(3-5')</p> <p><u>HĐ2</u>:Hình thành KT mới(17-20')</p> <p><u>. So sánh giá trị của 2 biểu thức</u> - So sánh kết quả phép tính 3×4 và 4×3 2×6 và 6×2 7×5 và 5×7</p> <p><u>2. Viết kết quả vào ô trống</u> - Cột ghi giá trị của a, b $a \times b$ và $b \times a$ $a = 4, b = 8$</p> <p>$\Rightarrow a \times b = b \times a$</p> <p><u>HĐ3</u>. Thực hành(13-15')</p> <p><u>Bài 1</u>: Viết số thích hợp vào ô trống - áp dụng tính chất giao hoán của phép nhân - GV nhận xét, chữa bài.</p> <p><u>Bài 2</u>: Tính + Đặt tính + Thực hiện tính - GV chấm bài, n/x.</p>	<p>- Làm và so sánh kết quả $3 \times 4 = 4 \times 3 = 12$ $2 \times 6 = 6 \times 2 = 12$ $7 \times 5 = 5 \times 7 = 35$</p> <p>- Tính kết quả của $a \times b$ và $b \times a$ $a \times b = 4 \times 8 = 32$ $b \times a = 8 \times 4 = 32$ - Hs nêu kết luận</p> <p>- Làm bài cá nhân $4 \times 6 = 6 \times 4$ $3 \times 5 = 5 \times 3$ $207 \times 7 = 7 \times 207$ $2138 \times 9 = 9 \times 2138$</p> <p>- Làm bài vào vở $\begin{array}{r} 1357 \quad 853 \quad 40263 \quad 1326 \quad 23109 \\ \times \quad \times \quad \times \quad \times \quad \times \\ \hline 5 \quad 7 \quad 7 \quad 5 \quad 8 \\ 6785 \quad 5971 \quad 281841 \quad 6630 \quad 184972 \end{array}$</p>
---	--

*** Củng cố, dẫn dò(3')**

- Nx chung
 - Ôn và làm lại bài. BTVN: B3, b4.

Tiết 2:

Khoa học:

NƯỚC CÓ NHỮNG TÍNH CHẤT GÌ?

I. Mục tiêu:

- Nêu được một số tính chất của nước: nước là một chất lỏng, trong suốt, không màu, không mùi, không vị, không có hình dạng nhất định; nước chảy từ cao xuống thấp, chảy lan ra khắp mọi phía, thấm qua một số vật và hòa tan một số chất.
- Quan sát và làm thí nghiệm để phát hiện ra một số tính chất của nước.
- Nêu được ví dụ về ứng dụng một số tính chất của nước trong đời sống: làm mái nhà dốc cho nước mưa chảy xuống, làm áo mưa để mặc không bị ướt.

II. Đồ dùng dạy học:

- Đồ dùng thí nghiệm: cốc, vải, đường, muối, cát...

III. Các HĐ dạy học:

<p>HĐ 1: Phát hiện màu, mùi, vị của nước</p> <ul style="list-style-type: none">- Gv có 4 cốc1. Nước muối2. Nước có dầu3. Nước4. Nước chè <p>- Nêu nhận xét</p>	<ul style="list-style-type: none">- Hs làm thí nghiệm- Dùng các giác quan cần sử dụng để quan sát các cốc nước <p>-> Nước trong suốt, không màu, không mùi, không vị</p>
<p>HĐ 2: Phát hiện hình dạng của nước</p> <ul style="list-style-type: none">- Gv có các chai, lọ, cốc có hình dạng khác nhau <p>? Khi thay đổi vị trí của chai, cốc hình dạng của chúng có thay đổi không</p> <p>? Nước có hình dạng nhất định không</p>	<ul style="list-style-type: none">- Quan sát hình dạng của nước ở mỗi vật- Hình dạng của chúng không thay đổi <p>- Hs thực hành, đặt cốc, chai, lọ khác nhau</p> <p>-> Hình dạng giống cốc, chai, lọ</p> <p>* Nước không có hình dạng nhất định</p>
<p>HĐ 3: Nước chảy như thế nào</p> <ul style="list-style-type: none">- Đồ dùng1. Khay đựng nước2. Tấm kính	<ul style="list-style-type: none">- Hs thực hành-> Nước chảy lan ra khắp mọi phía-> Nước chảy từ cao xuống thấp
<p>HĐ 4: Phát hiện tính thấm hoặc không thấm qua 1 số vật</p> <p>-> Giấy, bông, vải nước thấm qua Túi nilông nước không thấm qua</p>	<ul style="list-style-type: none">- Dùng giấy, bông, vải và túi nilông làm thí nghiệm
<p>HĐ 5: Nước có thể hoặc không thể hoà tan 1 số chất</p> <ul style="list-style-type: none">- Đồ dùng1. Cốc đường2. Cốc muối3. Cốc cát4. Cốc sỏi	<ul style="list-style-type: none">- Nước hoà tan: đường, muối- Nước không hoà tan: cát, sỏi

* **Củng cố, dặn dò**

- Đọc phần ghi nhớ (2-3 hs đọc)
- Nx chung giờ học
- Ôn lại bài, chuẩn bị bài sau

Tiết 3:

Kể chuyện :
Ôn tập và Kiểm tra giữa kì
(**Tiết 7**)

I. Mục tiêu:

- Kiểm tra (đọc) theo mức độ cần đạt về kiến thức, kĩ năng giữa học kì I.
(Nêu ở tiết 1, Ôn tập).

II. Hoạt động dạy học:

<p>1. Giới thiệu bài:</p> <p>2. Hướng dẫn hs làm bài: (có thể sử dụng VBT)</p> <ul style="list-style-type: none">- GV hướng dẫn hs nắm vững yêu cầu bài,cách làm bài(dùng bút chì đánh dấu nhân vào ý trả lời đúng, kiểm tra lại kết quả bằng cách đọc kĩ bài văn (thơ), rà soát lời giải cuối cùng mới đánh dấu x bằng bút mực.-GV thu vở chấm điểm, chữa bài. <p>Đáp án: Câu 1: ý b (<i>Hòn Đất</i>) Câu 2: ý c (<i>Vùng biển</i>) Câu 3: ý c (<i>Sóng biển, cửa biển, xóm lưới, làng biển, lưới</i>) Câu 4: ý b (<i>Vòi vọi</i>) Câu 5: ý b (<i>Chỉ có vân và thanh</i>) Câu 6: ý a (<i>Oa oa, da dẻ, vòi vọi, nghiêng nghiêng, chen chúc, phát phơ, trụi trụi, tròn trịa</i>) Câu 7: ý c (<i>Thần tiên</i>) Câu 8: ý c (<i>Ba từ, là các từ: [chị] Sứ - Hòn Đất - [núi] Ba Thê</i>)</p> <p>3. Củng cố dặn dò: (2 ph) Về nhà ôn tập chuẩn bị kiểm tra.</p>	<ul style="list-style-type: none">- H.s đọc kĩ bài văn (thơ) trong khoảng 15 phút.- Làm bài vào vở.
--	---

Tiết 4 :

Tập làm văn:
ÔN TẬP - □ Tiết 8:
(**Kiểm tra**)

I. Mục tiêu:

Kiểm tra (viết) theo mức độ cần đạt về kiến thức, kĩ năng giữa học kì I.

- Nghe viết đúng bài chính tả (Tốc độ viết khoảng 75 chữ/ 15 phút), không mắc quá 5 lỗi trong bài, trình bày đúng, hình thức bài thơ (văn xuôi).
- Viết được bức thư ngắn đúng nội dung, thể thức một lá thư.

III) Hoạt động dạy học

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1) Giáo viên kiểm tra sự chuẩn bị của học sinh 2) GV cho học sinh viết chính tả: (10') - GV đọc cho học sinh viết bài: Đôi giày ba ta màu xanh. Từ “ Một lần □.. đến hết” - GV đọc từng câu. 3) GV ra đề tập làm văn: (30') - Nhân dịp ngày nhà giáo Việt Nam 20/11, em hãy viết thư cho thầy hoặc cô giáo cũ để hỏi thăm và chúc mừng. - GV theo dõi học sinh làm bài, nhắc nhở học sinh viết bài nghiêm túc. - GV thu bài về nhà chấm. 4) Củng cố dặn dò: (5 phút) - GV nhận xét giờ kiểm tra.	- HS viết bài - HS khảo lại bài . - HS tự viết bài - HS làm xong tự khảo lại bài - HS chuẩn bị bài sau.

Thứ 7 ngày 5 tháng 11 năm 2011

Tiết 1: Toán: ÔN TẬP

I. Mục tiêu:

- Ôn một số dạng toán đã học.

II. Hoạt động dạy học:

Hoạt động dạy	Hoạt động học
<p>Hd1: Giới thiệu nd ôn tập. Hd2: Hướng dẫn làm bài tập. Bài1: Sắp xếp các số: 7321; 6731; 7659; 6759 a. Theo thứ tự từ bé đến lớn: b. Theo thứ tự từ lớn đến bé: Nhận xét bài làm của hs Bài2: Cho các số sau: 7654; 6745; 7856; 7865 a. Số lớn nhất là:..... b. Số bé nhất là:..... Nhận xét bài làm của HS Bài3: Tính bằng cách thuận tiện nhất: $4275 + 3694 + 8756$ $24563 + 46875 + 32457$ $24867 + 5413 + 965$ $2437 + 45318 + 95$ Hướng dẫn HS áp dụng tính chất giao hoán và kết hợp của phép cộng Bài 4: a/ Hãy vẽ hình vuông có cạnh 3 cm. b/ Hãy vẽ hình chữ nhật có chiều dài 6 cm và</p>	HS làm bài vào vở 1 hs lên bảng làm Nhận xét bài làm của bạn HS làm bài vào vở 1 hs lên bảng làm Nhận xét bài làm của bạn - HS làm bài vào vở 2 HS lên bảng làm Nhận xét bài bạn - HS đọc đề toán và đọc lập làm bài

chiều rộng 4cm - HS làm bài đúng - nhận xét ghi điểm Hđ3: Củng cố dặn dò - Nhận xét tiết học	- HS khác nhận xét, giáo viên chữa bài - HS nhắc lại nội dung ôn tập - chuẩn bị bài sau.
--	--

Tiết 2+3:

Tiếng việt
ÔN TẬP

I- Mục tiêu:

- Tiếp tục rèn luyện kỹ năng đọc diễn cảm và HTL qua bài tập đọc đã học từ tuần 1 đến tuần 9.
- Thực hành luyện viết đúng, viết đẹp bài 9.

II- Đồ dùng dạy- Học:

- Vở luyện viết, bảng con.

III- Các hoạt động dạy- học:

Hoạt động dạy	Hoạt động học
<p>HĐ1: Ôn về đọc (30-32')</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV cho HS mở SGK - YC HS ôn lại các bài tập đọc từ tuần 1- tuần 9. - GV gọi từng HS lên bảng đọc bài kết hợp trả lời các câu hỏi ở SGK. - GV NX cho điểm. <p>HĐ2: Luyện viết(30-32')</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV giới thiệu- Ghi tên Bài 9. - GV giải nghĩa cho HS hiểu câu tục ngữ: "<i>Giấy rách phải giữ lấy lề</i>". - Hướng dẫn HS viết các chữ hoa, tên riêng có trong bài. - GV nhận xét, chỉnh sửa. - GV nhắc nhở HS một số lưu ý trước khi viết: Tư thế ngồi, cách cầm bút.. - YC HS luyện viết bài. - GV chấm bài nhận xét. - Khen một số em viết đẹp, nhắc nhở những em còn yếu. <p>* Củng cố- Dặn dò: (3')</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét tiết học. - Dặn về viết thêm ở nhà. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS tự ôn lại các bài TĐ. - HS luyện đọc theo nhóm. - Nhóm TB, khá: Đọc cả bài. - Nhóm yếu: Đọc theo đoạn. - 8-10 HS lên thực hiện nhiệm vụ. - HS đọc ND bài viết. - Lớp chú ý lắng nghe. - HS luyện viết vào bảng con. - Cả lớp viết vào vở. - HS chuẩn bị bài sau.

Tiết 4 :

Sinh hoạt lớp :
SINH HOẠT LỚP TUẦN 10

I/ Mục tiêu

Group: <https://www.facebook.com/groups/tailieutieuhocvathes/>

Tổng kết hoạt động tuần 10. Nêu nhiệm vụ tuần 11

II/ Hoạt động lên lớp:

Hđ1: Tổng kết hđ tuần 10 : (12 phút)

- Lớp trưởng báo cáo kết quả hđ tuần 10:
 - Nề nếp , sĩ số ,
 - Ăn mặc đúng trang phục, đội mũ ca lô, mang khăn quàng đỏ
 - Nề nếp lớp học trong các tiết học tiếng anh, mỹ thuật âm nhạc và buổi học của GV2 dạy.
- Nhận xét của các tổ trưởng về hoạt động của tổ
- GV nhận xét tổng kết xếp loại tổ :

Hđ2: Kế hoạch tuần 11: (15 phút)

- Ổn định nề nếp , sĩ số lớp học
- Chấp hành tốt mọi nội quy của trường lớp đề ra.
- Làm vệ sinh trường lớp sạch đẹp
- Tích cực hđ học tập và làm bài tập ở nhà
- Thi đua học tập tốt dành nhiều hoa điểm 10 kính tặng thầy cô giáo nhân dịp ngày nhà giáo Việt Nam 20 / 11.

Hđ3: Củng cố dặn dò: (4 phút)

- Dặn HS thực hiện tốt kế hoạch

TUẦN 11: *Sáng thứ 2, ngày 7 tháng 11 năm 2011*

Tiết 1:

TOÁN

NHÂN VỚI 10, 100, 1000, □

CHIA CHO 10, 100, 1000, □.

I-MỤC TIÊU:

- Biết cách thực hiện phép nhân một số tự nhiên với 10, 100, 1000, □ và chia số tròn chục, tròn trăm, tròn nghìn cho 10, 100, 1000, □

II- ĐÓ DÙNG DẠY – HỌC

-Bảng phụ kẻ sẵn bảng số có nội dung như sau:

III- CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC :

T.G	HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
3'	A-KIỂM TRA : -GV gọi 2HS lên -GV nhận xét và ghi điểm .	-2HS lên bảng
34'	B.BÀI MỚI: *- Giới thiệu bài:	-HS nghe GV giới thiệu bài
5'	HĐ1: Hướng dẫn nhân một số tự nhiên với 10, chia số tròn chục cho 10 •-Nhân một số với 10 - 10 còn gọi là mấy chục ? - Vậy $10 \times 35 = 1 \text{ chục} \times 35$ - GV hỏi: Một chục nhân với 35 bằng ? - Vậy $10 \times 35 = ?$ -Em có nhận xét gì về thừa số 35 và kết quả	- HS đọc -HS trả lời 1 chục -HS trả lời 35 chục $-10 \times 35 = 35 \times 10 = 350$ Vậy khi nhân một số với 10 chúng ta có thể

5'	của phép nhân 35×10 ? •-Chia số tròn chục cho 10 - GV viết lên bảng phép tính $350 : 10$ và yêu cầu HS suy nghĩ để thực hiện phép tính. * HD2: Hướng dẫn nhân một số tự nhiên với 100,1000,...chia số tròn trăm, tròn nghìn,... cho 100,1000,... -GV hướng dẫn HS tương tự như nhân một số tự nhiên với 10, chia một số tròn trăm, tròn nghìn,... cho 100,1000,...	viết ngay kết quả -HS nhắm và nêu -HS trả lời
23'	* HD3: Luyện tập, thực hành Bài 1 -GV yêu cầu HS tự viết kết quả của các phép tính trong bài, sau đó đọc kết quả Bài 2 - GV viết lên bảng $300\text{kg} = \dots\text{tạ}$ và yêu cầu HS thực hiện phép đổi. -GV yêu cầu HS làm tiếp các phần còn lại của bài. -GV nhận xét và ghi điểm cho HS	-Vậy khi chia số tròn chục cho 10 ta có thể viết ngay kết quả của phép chia . -HS trả lời - 1 HS đọc yêu cầu của bài tập. - HS đọc lập làm bài -HS nêu -1HS lên bảng làm bài, lớp làm vở -HS khá giỏi, trình bày bài làm của mình.
5'	3-CỦNG CỐ ,DẶN DÒ -GV tổng kết , dặn dò HS học bài và chuẩn bị bài sau	-HS nhắc lại nội dung bài học - Chuẩn bị bài sau

Tiết 2:

Tập đọc:

ÔNG TRẠNG THẢ ĐIỀU

I. Mục tiêu:

- Biết đọc bài văn với giọng kể chậm rãi, bước đầu biết đọc diễn cảm đoạn văn.
- Hiểu ý nghĩa của câu chuyện: Ca ngợi chú bé Nguyễn Hiền thông minh có ý chí vượt khó nên đã đỗ trạng nguyên khi mới 13 tuổi.(trả lời được CH trong SGK)

II. Đồ dùng dạy học:

- Bảng phụ

III. Các hoạt động dạy học:

1. Mở đầu:(2') - Gv giới thiệu chủ điểm: Có chí thì nên. 2. Dạy học bài mới:(30-32') HD1: Giới thiệu bài: Ông Trọng thả điều. HD2: Hướng dẫn luyện đọc và tìm hiểu bài: a, Luyện đọc: - Chia đoạn: 4 đoạn. - Tổ chức cho hs đọc nối tiếp đoạn. - Gv sửa đọc kết hợp giúp hs hiểu nghĩa một	- Hs lắng nghe. - Hs chia đoạn.
--	------------------------------------

<p>số từ.</p> <ul style="list-style-type: none">- Gv đọc mẫu. <p>b, Tìm hiểu bài:</p> <ul style="list-style-type: none">- Những chi tiết nào nói lên tư chất thông minh của Nguyễn Hiền?- Nguyễn Hiền ham học và chịu khó như thế nào? <p>- Vì sao chú bé được gọi là ông trạng thả diều?</p> <p>- Nguyễn Hiền tuổi trẻ tài cao, công thành danh toại, câu chuyện muốn khuyên chúng ta là <i>có chí thì nên</i>.</p> <p>HĐ3: Luyện đọc diễn cảm:</p> <ul style="list-style-type: none">- Hướng dẫn hs tìm đúng giọng đọc.- Tổ chức cho hs luyện đọc diễn cảm.- Nhận xét, tuyên dương hs. <p>3. Củng cố, dặn dò(3')</p> <ul style="list-style-type: none">- Nêu nội dung bài.- Chuẩn bị bài sau.	<ul style="list-style-type: none">- Hs đọc nối tiếp đoạn trước lớp.- Hs đọc theo nhóm 4.- 1-2 hs đọc toàn bài. <p>- Hs chú ý nghe gv đọc mẫu.</p> <ul style="list-style-type: none">- Nguyễn Hiền đọc đến đâu hiểu ngay đến đó, trí nhớ lạ thường, □- Nhà nghèo, Hiền phải bỏ học nhưng ban ngày đi chăn trâu Hiền đứng ngoài lớp nghe giảng bài. Tối, đợi bạn học xong mượn vở của bạn để học.- Sách là lưng trâu, bút là ngón tay,..- Vì Nguyễn Hiền đỗ trạng nguyên khi ở tuổi 13, khi vẫn là chú bé ham thích thả diều. <p>- Hs chú ý phát hiện giọng đọc.</p> <ul style="list-style-type: none">- Hs luyện đọc diễn cảm.- Hs thi đọc diễn cảm.
---	---

Chiều thứ 2, ngày 7 tháng 11 năm 2011

Đạo đức:

ÔN TẬP VÀ THỰC HÀNH KĨ NĂNG GIỮA KÌ.

I. Mục tiêu:

- Ôn tập toàn bộ những kiến thức đã học từ đầu năm đến bài 5.
- Thực hành các kĩ năng đạo đức.

II. Chuẩn bị:

- Nội dung ôn tập.
- Đồ dùng hoá trang để đóng vai.

III. Các hoạt động dạy học:

HĐ1: Ôn tập:(12'-15')

- Nêu các bài đã học trong chương trình?
- Nêu một số biểu hiện trung thực trong học tập?
- Kể một số tấm gương vượt khó trong học tập mà em biết?

HĐ2: Thực hành các KN đạo đức(15-17')

Bài 1: Nối mỗi ý ở cột A với ý ở cột B để thành một

- Hs nêu tên các bài từ bài 1 đến bài 5.
- Hs nêu.

câu hoàn chỉnh. - Tổ chức cho hs thực hành. - Nhận xét.	- Hs theo dõi yêu cầu thực hành. - Hs thực hành. - Hs đọc lại các câu hoàn chỉnh.
Cột A	Cột B
- Tự lực làm bài trong giờ kiểm tra - Hỏi bạn trong giờ kiểm tra - Không cho bạn chép bài của mình trong giờ kiểm tra - Thà bị điểm kém - Trung thực trong học tập	- Còn hơn phải cầu cứu bạn cho chép bài - Giúp em mau tiến bộ và được mọi người yêu mến - là thể hiện sự thiếu trung thực trong học tập - là thể hiện sự trung thực trong học tập. - là giúp bạn mau tiến bộ.
Bài 2: Ghi chữ Đ vào trước những ý thể hiện sự vượt khó trong học tập và chữ S vào trước ý thể hiện chưa vượt khó trong học tập. - Gv đưa ra các ý. - Yêu cầu hs xác định việc làm thể hiện vượt khó và việc làm thể hiện chưa vượt khó trong học tập. - Nhận xét. Bài 3: Em bị cô giáo hiểu lầm và phê bình, em sẽ làm gì ? - Gv đưa ra một vài cách xử lí, yêu cầu hs lựa chọn. - Nhận xét. 3. Hoạt động nối tiếp(2') - Chuẩn bị bài sau.	- Hs nêu lại yêu cầu thực hành. - Hs thực hành lựa chọn: Đ-Nhà bạn Vinh nghèo nhưng bạn ấy vẫn học tập tốt. Đ-Bài tập dù khó đến mấy, Minh vẫn cố gắng suy nghĩ làm bằng được. S- Bạn Lan hôm nay không đi học vì trời mưa. S- Chưa học bài xong Thuý đã đi ngủ. - Hs theo dõi yêu cầu thực hành. - Hs bày tỏ ý kiến của mình: * Gặp cô giáo giải thích rõ để cô hiểu.

Tiết 2:

**LUYỆN TỪ VÀ CÂU :
LUYỆN TẬP VỀ ĐỘNG TỪ.**

I.MỤC TIÊU:

- Nắm được một số từ bổ sung ý nghĩa thời gian cho động từ (đã, đang, sắp).
- Nhận biết và sử dụng được các từ đó qua các bài thực hành (1, 2, 3) trong SGK.
- HS khá, giỏi biết đặt câu có sử dụng từ bổ sung ý nghĩa thời gian cho động từ.

II.ĐỒ DÙNG DẠY- HỌC:

-Bảng phụ ghi đoạn văn BT III, 2b(Thần Đi-ô-ni-dốt mỉm cười ung thuận....Tường không có ai trên đời sung sướng hơn thế nữa !

-Một số tờ phiếu khổ to viết nội dung BT I, 2 BT II, 1 và 2

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC:

T.G	HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
3'	A.KTBC: Thế nào là động từ? Nêu ví dụ? GV nhận xét ghi điểm	HS làm bài
35'	B..Bài mới: - Giới thiệu bài: GV nhận xét HOẠT ĐỘNG 1	
12'	- Phần nhận xét. HOẠT ĐỘNG 2: - Luyện tập	

<p>23'</p>	<p>BT1: Y/c HS đọc BT1. - GV không yêu cầu học sinh làm BT1 (Giảm tải) BT2: Y/c 2 HS nối tiếp nhau đọc BT2. Phát phiếu ghi sẵn nội dung BT2 cho 2 HS. Y/c HS trình bày kết quả. GV nhận xét BT3: Y/c HS đọc BT3 GV treo tranh phóng to(như SGK) và giải thích y/c của BT</p>	<p>-1 HS đọc. -HS chuyển sang làm BT2 - 2 HS đọc. 2 HS nhận phiếu thực hiện. HS khác làm vào nháp. 2 HS dán phiếu lên bảng. HS khác nhận xét. - 1 HS đọc. -HS quan sát và lắng nghe -2 HS thực hiện.</p>
<p>3'</p>	<p>GV nhận xét, kết luận nhóm thắng cuộc. C.Củng cố – dặn dò: - Học ghi nhớ. Viết vào vở 10 từ chỉ hoạt động, trạng thái của sự vật. Nhận xét tiết học:</p>	<p>HS lắng nghe. - HS nhắc lại nội dung bài học - Chuẩn bị bài sau</p>

Tiết 3 :

THỂ DỤC :

TRÒ CHƠI “NHẢY Ô TIẾP SỨC”

ÔN ĐỘNG TÁC ĐÃ HỌC CỦA BÀI THỂ DỤC PHÁT TRIỂN CHUNG

I. MỤC TIÊU:

- Ôn và kiểm tra thử 5 động tác đã học của bài thể dục phát triển chung. Yêu cầu thực hiện đúng động tác.

- Tiếp tục trò chơi “Nhảy ô tiếp sức”.

II. ĐỊA ĐIỂM, PHƯƠNG TIỆN

Địa điểm: Trên sân trường, vệ sinh nơi tập, đảm bảo an toàn tập luyện.

Phương tiện: Chuẩn bị một còi, kẻ sân chơi để tổ chức trò chơi..

III. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP LÊN LỚP

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
<p>1. Phần mở đầu: (5 phút) -GV nhận lớp, Kiểm tra sĩ số phổ biến nội dung, yêu cầu giờ học -Trò chơi “Làm theo hiệu lệnh” :</p>	<p>- Lớp trưởng tập hợp lớp thành 4. hàng, điểm số - Khởi động : GV cho HS chạy vòng tròn, sau đó đứng tại chỗ xoay các khớp tay chân rồi hát vỗ tay: - HS thực hiện</p>

<p>2. Phần cơ bản : (20 phút)</p> <p>a. Bài thể dục phát triển chung :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ôn 5 động tác của bài TD phát triển chung: tập theo đội hình hàng ngang - Lần 1: GV vừa hô nhịp vừa quan sát vừa sửa chữa cho HS . - Lần 2: Cán sự làm mẫu và hô nhịp cho cả lớp tập. . Trong quá trình tập theo nhóm, GV quan sát, sửa chữa cho điểm động viên HS. <p>b. Trò chơi vận động: -Trò chơi “Nhảy ô tiếp sức”.</p> <ul style="list-style-type: none"> -GV nhắc lại cách chơi, <p>3. Phần kết thúc: (5 phút)</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV cùng HS hệ thống bài : -GV nhắc nhở, phân công trực nhật để chuẩn bị giờ sau kiểm tra: -GV nhận xét, đánh giá kết quả giờ học. 	<ul style="list-style-type: none"> -Lớp trưởng điều khiển. -Các tổ thực hiện . -Cả lớp theo khẩu lệnh của GV. -Cả lớp tập. - Cả lớp tham gia chơi. <p>HS chạy nhẹ trên sân trường. -Hệ thống bài cùng GV</p>
---	---

Tiết 4 :

Chào cờ

Thứ 3 ngày 08 tháng 11 năm 2011

Tiết 1 :

TOÁN:

TÍNH CHẤT KẾT HỢP CỦA PHÉP NHÂN.

I- MỤC TIÊU

- Nhận biết được tính chất kết hợp của phép nhân.
- Bước đầu biết vận dụng tính chất kết hợp của phép nhân trong thực hành tính.

II- ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC

Bảng phụ kẻ sẵn có nội dung như SGK

III- CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC

T.G	HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
3'	A. Kiểm tra Bài 3 sgk	-2HS Lên bảng.
39'	B. Bài mới . Giới thiệu ghi bảng	
12'	Hoạt động 1. So sánh giá trị các biểu thức: - GV viết lên bảng hai biểu thức : $(2 \times 3) \times 4$ và $2 \times (3 \times 4)$	-Nêu cá nhân - HS lần lượt tính giá trị của các biểu thức

<p>27'</p>	<p>- GV nêu từ nhận xét trên, ta có thể Tính giá trị của biểu thức $a \times b \times c = (a \times b) \times c = a \times (b \times c)$ Hoạt động 2: Luyện tập thực hành. Bài 1 - GV viết lên bảng biểu thức: $2 \times 5 \times 4$ Biểu thức có dạng tích là của mấy số? Có những cách nào để tính giá trị của biểu thức? - GV yêu cầu HS tính giá trị của biểu thức theo hai cách. Bài 2 Bài tập yêu cầu chúng ta làm gì? - GV viết biểu thức: $13 \times 5 \times 2$ - Hãy tính giá trị của biểu thức trên theo 2 cách. - GV chữa bài và cho điểm HS. Bài 3 - GV gọi HS đọc đề bài toán. - Bài toán cho ta biết những gì? - Bài toán hỏi gì? - GV tổ chức chữa bài</p>	<p>rồi viết vào bảng. - HS rút ra tính chất kết hợp của phép cộng. - Biểu thức $2 \times 5 \times 4$ có dạng là tích của ba số có 2 cách: + Lấy tích của số thứ nhất và số thứ hai nhân với số thứ ba. + Lấy số thứ nhất nhân với tích của số thứ hai và số thứ ba.) - 1 HS đọc yêu cầu của BT. (tính giá trị của biểu thức bằng cách thuận tiện nhất) - HS suy nghĩ và độc lập làm bài. - 2 HS lên bảng làm - HS khác nhận xét. - 1 HS đọc yêu cầu của BT - HS khá giỏi suy nghĩ và làm thêm</p>
<p>3'</p>	<p>C. Củng cố, Dặn dò Nêu tính chất kết hợp của phép nhân? - - GV tổng kết giờ học.</p>	<p>- HS nhắc lại nội dung bài học - chuẩn bị bài sau</p>

Tiết 2: LUYỆN TỪ VÀ CÂU

TÍNH TỪ.

I. Mục tiêu:

- Hiểu được tính từ là những từ miêu tả đặc điểm hoặc tính chất của sự vật, hoạt động, trạng thái, □ (nội dung ghi nhớ).
- Nhận biết được tính từ trong đoạn văn ngắn (đoạn a hoặc đoạn b, BT1, mục III), đặt được câu có dùng tính từ (BT2).

II. Đồ dùng dạy học:

- Bảng lớp kẻ sẵn từng cột ở BT2.

III. Hoạt động dạy học :

T.G	Hoạt động của gv	Hoạt động của hs
3'	<p>A.. KTBC: -Đặt câu với từ bổ sung ý nghĩa cho động từ -Nhận xét chung và cho điểm HS .</p>	<p>-2 HS lên bảng viết.</p>
34'	<p>B. Bài mới: . Giới thiệu bài: H Đ1.Nhận xét. Tìm hiểu ví dụ:</p>	
10'	<p>+Câu chuyện kể về ai?</p>	<p>-HS đọc truyện Cậu HS ở Ác-boa. -Gọi HS đọc phần chú giải.</p>

<p>4' 20' 3'</p>	<p>-Yêu cầu HS đọc bài tập 2. -Yêu cầu HS thảo luận cặp đôi và làm bài. a Tính tình, tư chất của cậu bé Lu-i: b. Màu sắc của sự vật: c.. Hình dáng, kích thước và các đặc điểm khác của sự vật. -Kết luận các từ đúng. -Những tính từ chỉ tính tình, tư chất của cậu bé Lu-i hay chỉ màu sắc của sự vật hoặc hình dáng, kích thước và đặc điểm của sự vật được gọi là tính từ. Bài 3: -GV viết cụm từ: đi lại vẫn nhanh nhẹn, lên bảng. +Từ nhanh nhẹn bổ sung ý nghĩa cho từ nào? -Từ nhanh nhẹn diễn tả dáng đi như thế nào? -Thể nào là tính từ? H Đ 2. Ghi nhớ: -Yêu cầu HS đặt câu có tính từ. -Nhận xét, tuyên dương những HS hiểu bài và đặt câu hay, có hình ảnh. H Đ 3:. Luyện tập: Bài 1: - Gọi HS đọc yêu cầu và nội dung. -Yêu cầu HS trao đổi và làm bài. -Gọi HS nhận xét, bổ sung. -Kết luận lời giải đúng. Bài 2: -Gọi HS đọc yêu cầu. -Yêu cầu HS viết bài vào vở. C. Củng cố – dặn dò: +Thể nào là tính từ? Cho ví dụ. -Nhận xét tiết học. Dặn HS về nhà học ghi ghớ và chuẩn bị bài sau.</p>	<p>Cậu HS Lu-i Pa-xtơ -1 HS đọc phần chú giải. HS đọc bài tập 2. - HS thảo luận.,trình bày -chăm chỉ, giỏi. -Những chiếc cầu trắng phao. -Mái tóc của thầy Rơ-nê: xám. -Thị trấn : nhỏ. -Vườn nho: con con. -Những ngôi nhà: nhỏ bé, cổ kính. -Dòng sông hiền hoà Da của thầy Rơ-nê nhăn nheo. -từ đi lại -HS diễn tả - Những từ miêu tả đặc điểm tính chất của sự vật, hoạt động trạng thái của người vật được gọi là tính từ. Gọi HS đọc phần ghi nhớ. - HS đọc yêu cầu và nội dung. - HS trao đổi và làm bài. - HS nhận xét, bổ sung. - HS đọc yêu cầu. - HS viết bài vào vở. - HS trả lời. - HS nhắc lại nội dung bài học - Chuẩn bị bài sau.</p>
--------------------------	---	---

Tiết 3 :

THỂ DỤC:

**KIỂM TRA 5 ĐỘNG TÁC CỦA BÀI THỂ DỤC PHÁT TRIỂN CHUNG
TRÒ CHƠI “ KẾT BẠN”**

I. MỤC TIÊU

- Ôn và kiểm tra thử 5 động tác đã học của bài thể dục phát triển chung. Yêu cầu thực hiện đúng động tác và đúng thứ tự
- Trò chơi “kết bạn”. Yêu cầu chơi nhiệt tình chủ động.

II. ĐỊA ĐIỂM, PHƯƠNG TIỆN

- Địa điểm: Trên sân trường, vệ sinh nơi tập, đảm bảo an toàn tập luyện.
- Phương tiện: Chuẩn bị một còi, kẻ sân chơi để tổ chức trò chơi..

III. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP LÊN LỚP

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
<p>1. Phần mở đầu: (5 phút) -GV nhận lớp, kiểm tra sĩ số phổ biến nội dung, yêu cầu giờ học -</p> <p>2. Phần cơ bản : (20 phút) a. Bài thể dục phát triển chung : -Ôn 5 động tác của bài TD phát triển chung: tập theo đội hình hàng ngang -Lần 1: GV vừa hô nhịp vừa quan sát vừa sửa chữa cho HS . -Lần 2: Cán sự làm mẫu và hô nhịp cho cả lớp tập. Mỗi động tác 2 x 8 nhịp. -GV chia nhóm thực hiện. GV quan sát, -Kiểm tra thử 5 động tác GV gọi lần lượt 3-5em lên để kiểm tra và công bố kết quả kiểm tra ngay.</p> <p>b. Trò chơi vận động: (4 phút) -Trò chơi “Kết bạn”. GV nêu tên trò chơi, nhắc lại cách chơi, sau đó cho học sinh chơi.</p> <p>3. Phần kết thúc: (5 phút) -GV cùng HS hệ thống bài : -GV nhận xét, đánh giá kết quả giờ học.</p>	<p>Lớp trưởng tập hợp lớp thành 4. hàng, điểm số Khởi động : HS chạy vòng tròn, sau đó đứng tại chỗ xoay các khớp tay chân rồi hát vỗ tay: -Trò chơi “Làm theo hiệu lệnh</p> <p>-Lớp trưởng điều khiển.</p> <p>-Các tổ thực hiện .</p> <p>- HS thực hiện chơi</p> <p>-HS chạy nhẹ nhàng trên sân trường. - Tập một số động tác thả lỏng</p>

Tiết 4:

Tự học

Sáng thứ 4, ngày 09 tháng 11 năm 2011

Tiết 1:

TOÁN :

NHÂN VỚI SỐ CÓ TẬN CÙNG LÀ CHỮ SỐ 0

I- MỤC TIÊU:

- Biết cách nhân với số có tận cùng là chữ số 0, vận dụng để tính nhanh, tính nhẩm.

II-CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC

T.G	HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
3'	A.-KIỂM TRA -Phát biểu về tính chất kết hợp của phép nhân -GV nhận xét và ghi điểm cho HS	- 1 HS nêu
30'	B.BÀI MỚI	
10'	*Hoạt động 1: Hướng dẫn HS nhân với số có tận cùng là chữ số 0 - Phép nhân $1324 \times 20 =$ -GV viết lên bảng phép tính $1324 \times 20 =$ 20 có số tận cùng là mấy? -20 bằng 2 nhân mấy ? $1324 \times 20 = 1324 \times (2 \times 10)$ - Hãy tính giá trị của $1324 \times (2 \times 10)$ Vậy 1324×20 bằng bao nhiêu? 2648 là tích của các số nào? - Số 20 có mấy chữ số 0 ở tận cùng? - GV kết luận :Khi thực hiện nhân 1324×20 chúng ta chỉ việc thực hiện 1324×2 rồi viết thêm một chữ số 0 vào bên phải tích . -GV viết,Y/c HS đặt tính và thực hiện phép tính: 1324×20 . -GV nhận xét ▪ Phép nhân 230×70 -GV viết lên bảng phép nhân 230×70 -GV HD như SGK.	-HS đọc phép tính -Học sinh trả lời 2×10 $1324 \times (2 \times 10) = (1324 \times 2) \times 10$ $= 2648 \times 10$ $= 26480$. -Học sinh trả lời -1 chữ số 0 -1HS lên bảng tính, HS cả lớp thực hiện vào giấy nháp -Học sinh trả lời -1HS lên bảng, cả lớp làm vào giấy nháp
15'	* Hoạt động 2 :Luyện tập , thực hành Bài 1 : Gọi HS đọc đề nêu Y/c đề -GV yêu cầu HS tự làm bài sau đó nêu cách tính Bài 2 Gọi HS đọc đề nêu Y/c đề -GV khuyến khích HS tính nhẩm, không đặt tính. - Cả lớp và giáo viên nhận xét, chữa bài. Bài 3: Bài 4 - GV yêu cầu HS khá giỏi về nhà làm thêm - GV gợi ý cho HS về nhà tự làm	- 1 HS đọc yêu cầu của bài 1: -1HS lên bảng tính, cả lớp làm vào giấy nháp - HS tự làm bài - 2 HS lên bảng làm -Học sinh trả lời -HS đọc đề - HS khá giỏi và về làm ở nhà
3'	C-CỦNG CỐ- DẶN DÒ - Muốn nhân với số có tận cùng là chữ số 0 ta làm thế nào? - GV tổng kết giờ học, dặn dò HS về nhà học bài và chuẩn bị bài sau.	- HS trả lời - HS nhắc lại nội dung bài học - về nhà học bài và chuẩn bị bài sau.

Tiết 2 :

Toán :
ÔN TẬP

I. Mục tiêu:

- Làm một số dạng toán đã học như ôn tập về phép nhân, cách tính giá trị của biểu thức và giải toán.

II. Hoạt động dạy học:

Hoạt động dạy	Hoạt động học
<p>HD1: Giới thiệu nd tiết ôn tập</p> <p>HD2: Hướng dẫn làm bài tập:</p> <p>Bài1:a/ Hãy vẽ hai đường thẳng vuông góc và hai đường thẳng song song</p> <p>b/ Hãy vẽ hình vuông có cạnh 3cm . Tính chu vi và diện tích hình vuông đó.</p> <p>Bài2: Đặt tính rồi tính:</p> <p>21324 x 2 21013 x 4</p> <p>12475 x 3 20374 x 4</p> <p>- Hướng dẫn HS làm bài</p> <p>- Nhận xét, chữa bài.</p> <p>Bài3:Tính</p> <p>(912459 + 24683) x 2 - 55697</p> <p>35287 + (10357 + 21053) x 3</p> <p>Nhận xét bài làm của HS</p> <p>Bài4:Tính:</p> <p>3 x (125 + 215) ; 6 x (12 + 112 + 1 112)</p> <p>5 x(105 + 230) ; 8 x (1000+200+30+5)</p> <p>GV hướng dẫn HS làm</p> <p>Nhận xét bài làm của hs</p> <p>- Nhận xét bài làm của HS</p> <p>HD3: Củng cố - Dặn dò</p> <p>Nhận xét tiết học.</p>	<p>HS làm bài vào vở</p> <p>2 hs lên bảng làm</p> <p>Nhận xét tiết học</p> <p>- 1 HS đọc yêu cầu của BT</p> <p>HS làm bài vào vở</p> <p>2 hs lên bảng làm</p> <p>Nhận xét tiết học</p> <p>- HS đọc yêu cầu đề bài</p> <p>- HS tự làm</p> <p>-HS tự làm bài</p> <p>- HS khác nhận xét</p> <p>- HS nhắc lại nội dung bài học</p> <p>- Chuẩn bị bài sau</p>

Tiết 3 :

Tiếng Việt :
ÔN TẬP

I. Mục tiêu:

-Ôn tập về động từ, tính từ

- Làm tập làm văn, viết được đoạn văn nói về một người thân.

II. Hoạt động dạy học

Hoạt động dạy	Hoạt động học
<p>HD1:Giới thiệu nd ôn tập</p> <p>HD2: Hướng dẫn làm bài tập</p> <p>Bài1: Mỗi cặp câu sau có hai từ đồng âm là danh</p>	

<p>từ và động từ. Hãy gạch chân dưới động từ: a/ Mẹ em mua một chiếc bàn. Các bạn đang <u>bàn</u> về trận bóng đá hôm qua. b/ Mưa đến rồi! Trời <u>mưa</u> to quá! c/ Em không quên những kỉ niệm đẹp đẽ ấy. Lan <u>kỉ niệm</u> cho em một cái bút. - GV kết luận.</p> <p>Bài 2: Hãy xếp các động từ trong dãy từ sau vào hai nhóm a/ Động từ chỉ hoạt động:..... b/ Động từ chỉ trạng thái:..... (im lặng, trò chuyện, trầm ngâm, bàn bạc, náo nức, thì thầm) - GV chữa bài chốt lại lời giải đúng.</p> <p>Bài 3: Gạch chân dưới các tính từ có trong đoạn văn sau; Hoa mận vừa tàn thì mùa xuân đến. Bầu trời ngày thêm <u>xanh</u>, nắng vàng ngày càng <u>rực rỡ</u>. Vườn cây lại đâm chồi, nảy lộc. Rồi vườn cây ra hoa. Hoa bưởi <u>nồng nàn</u>. Hoa nhãn <u>ngọt</u>. Hoa cau thoảng qua. Vườn cây lại đầy tiếng chim và bóng chim bay nhảy. Những thím chích chòe <u>nhanh nhẩu</u>. Những chú khướu <u>lắm điều</u>. Những anh chào mào <u>đỏm dáng</u>. Những bác cu gáy <u>trầm ngâm</u>. -GV nhận xét.</p> <p>Bài 4: Hãy viết một đoạn văn ngắn nói về một người bạn thân trong đoạn văn đó có sử dụng các tính từ - GV chấm một số bài, nhận xét.</p> <p>HD3: Củng cố - Dặn dò: Nhận xét tiết học.</p>	<p>HS làm bài vào vở</p> <p>1 HS lên bảng gạch...</p> <p>Cả lớp nhận xét</p> <p>- HS đọc yêu cầu của đề bài</p> <p>HS thảo luận N2 Báo cáo kết quả</p> <p>Các nhóm nhận xét</p> <p>HS làm bài vào vở</p> <p>Gọi hs nêu các tính từ - GV gạch</p> <p>Nhận xét- Nêu định nghĩa về tính từ</p> <p>Cả lớp nhận xét</p> <p>HS viết bài vào vở Đọc bài viết Cả lớp nhận xét - HS nhắc lại nội dung ôn tập - chuẩn bị bài sau.</p>
--	---

Tiết 4:

KỸ THUẬT:

KHÂU ĐƯỜNG GẤP MÉP VẢI BẰNG MŨI KHÂU ĐỘT (tiết 2)

I. MỤC TIÊU:

- Biết cách khâu viền đường gấp mép vải bằng mũi khâu đột thưa.
 - Khâu viền được đường gấp mép vải bằng khâu đột thưa. Các mũi khâu tương đối đều nhau.
- Đường khâu có thể bị dùm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC

- Mẫu đường gấp mép vải được khâu viền bằng mũi khâu đột thưa hoặc đột mau.
- Vật liệu và dụng cụ như SGK/24

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Group: <https://www.facebook.com/groups/tailieutieuhocvathes/>

1. Ôn định tổ chức (1')

2. Kiểm tra bài cũ (4')

Gọi hs nhắc lại các thao tác và ghi nhớ trong sgk.

3. Bài mới :

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
<p>*Giới thiệu và ghi bài</p> <p>Hoạt động 1: làm việc cá nhân</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhắc lại ghi nhớ và thực hiện các thao tác gấp mép vải . - Nêu cách khâu vải . - Kiểm tra vật liệu và dụng cụ. <p>*Kết luận: Hoàn thành sản phẩm.</p> <p>Hoạt động 2: làm việc nhóm</p> <p>*Mục tiêu: Đánh giá kết quả sản phẩm</p> <p>*Cách tiến hành:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức trưng bày theo từng nhóm . - Gv nêu các tiêu chuẩn đánh giá sản phẩm <p>*Kết luận: Chấm điểm và hoàn thành .</p> <p>. NHẬN XÉT: 2'</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cùng cố, dặn dò. - GV nhận xét sự chuẩn bị tinh thần thái độ học tập và kết quả thực hành của học sinh. 	<p>Nhắc lại</p> <p>Hs nhắc lại</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hs thực hành <p>- Hs đánh giá theo tiêu chuẩn của từng nhóm</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS nhắc lại nội dung bài học <p>Chuẩn bị bài sau: đọc trước bài và chuẩn bị vật liệu và dụng cụ như sgk</p> <p>-</p>

Chiều thứ 4, ngày 09 tháng 11 năm 2011

Tiết 1:

**TOÁN:
ĐỀ-XI-MÉT VUÔNG.**

I-MỤC TIÊU

- Biết đề- xi- mét- vuông là đơn vị đo diện tích.
- Đọc, viết đúng các số đo diện tích theo đơn vị đề- xi- mét- vuông.
- Biết được $1\text{dm}^2 = 100\text{cm}^2$. Bước đầu biết chuyển đổi từ dm^2 sang cm^2 và ngược lại

II- ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC

- GV vẽ sẵn lên bảng hình vuông có diện tích 1dm^2 được chia thành 100 ô vuông nhỏ, mỗi ô vuông có diện tích là 1cm^2
- HS chuẩn bị thước và giấy có kẻ ô vuông 1 cm x 1 cm

III- CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC

T.G	HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
3'	A-KIỂM TRA Muốn nhân với số có tận cùng là chữ số 0 ta làm như thế nào?	-2HS trả lời - cả lớp nhận xét.
35'	B.BÀI MỚI	
4'	*Hoạt động 1 : HD HS ôn tập về xăng-ti-mét vuông.	-

<p>10'</p> <p>10'</p> <p>21'</p> <p>5'</p>	<p>- GV nêu yêu cầu: vẽ một hình vuông có diện tích là 1cm^2. 1cm^2 là diện tích của hình vuông có cạnh là bao nhiêu xăng-ti-mét?</p> <p>* Hoạt động 2: Giới thiệu đề-xi-mét vuông (dm^2) Giới thiệu đề-xi-mét vuông - GV treo hình vuông có diện tích là 1dm^2 lên bảng và giới thiệu: để đo diện tích các hình người ta còn dùng đơn vị là đề-xi-mét vuông. - Hình vuông trên bảng có diện tích là 1dm^2. - GV hỏi: 10 cm bằng bao nhiêu đề-xi-mét? - Vậy $100\text{cm}^2 = 1\text{dm}^2$ - GV yêu cầu HS vẽ hình vuông có diện tích 1dm^2.</p> <p>* Hoạt động 3: Luyện tập – thực hành Bài 1. Gọi HS làm theo mẫu:</p> <p>Bài 2: - GV lần lượt đọc các số đo diện tích có trong bài và các số đo khác, yêu cầu HS viết theo đúng thứ tự</p> <p>Bài 3 - GV viết lên bảng: $48\text{dm}^2 = \dots\text{cm}^2$ - GV yêu cầu HS điền số thích hợp vào chỗ trống. - GV tổ chức chữa bài.</p> <p>Bài 4: - GV yêu cầu HS khá giỏi về nhà làm thêm</p> <p>C-Củng cố dặn dò -GV tổng kết giờ học, -Dặn dò HS về nhà học bài và chuẩn bị bài sau.</p>	<p>-HS vẽ ra giấy kẻ ô -HS : 1cm^2 là diện tích của hình vuông có cạnh dài 1 cm</p> <p>- GV yêu cầu HS thực hiện đo cạnh hình vuông</p> <p>-Cạnh của hình vuông là 1dm</p> <p>-Một số HS đọc trước lớp</p> <p>-HS tính và nêu - HS khác nhận xét bổ sung. - 1 HS đọc yêu cầu của bài toán. -Đọc nối tiếp - HS tự làm vào vở 2 HS lên bảng làm - 1 HS đọc yêu cầu của bài tập. - 2 HS điền: - Cả lớp nhận xét bổ sung</p> <p>- 1 HS đọc yêu cầu của BT</p> <p>- HS nhắc lại nội dung bài học - HS chuẩn bị bài sau</p>
--	--	---

Tiết 2:

Toán:

ÔN TẬP

I. Mục tiêu:

- Hệ thống và củng cố cho HS về tính chất giao hoán, kết hợp của phép nhân.
- Giúp HS làm được một số bài tập về nhân, chia các số tròn chục, tròn trăm, □

II. Đồ dùng dạy học:

- Bảng phụ

III. Các hoạt động dạy học:

Hoạt động dạy	Hoạt động học
<p>HD1: KTBC - GT bài mới(3-5')</p> <p>HD2: Hướng dẫn HS làm bài tập(30-32')</p> <p>Bài 1:Viết số thích hợp vào chỗ chấm.</p> <p>a. $5 \times 6 = 6 \times \square$ b. $4 \times 5 = 5 \times \square$</p> <p>$208 \times 8 = \square \times 208$ $212 \times 8 = \square \times 212$.</p> <p>- GV chấm, chữa bài</p> <p>- Củng cố cho HS về t/c giao hoán của phép nhân.</p> <p>Bài 2: Tính nhẩm</p> <p>a. $9000 : 10 =$ b. $250 \times 100 =$</p> <p> $9000 : 100 =$ $302 \times 10 =$</p> <p> $9000 : 1000 =$ $500 \times 100 =$</p> <p>- Gv nhận xét, khen hs.</p> <p>Bài 3: Tính bằng cách thuận tiện nhất</p> <p>a. $12 \times 5 \times 2$ b. $2 \times 25 \times 5$</p> <p> $5 \times 2 \times 24$ $5 \times 8 \times 3 \times 2$</p> <p>- Gv gợi ý cho hs sử dụng t/c kết hợp của phép nhân để làm bài.</p> <p>- Gv chấm bài, nhận xét.</p> <p>* Củng cố - Dặn dò (3')</p> <p>- Nhận xét tiết học</p> <p>- Dặn về ôn bài.</p>	<p>- 1 Hs nêu y/c</p> <p>- Cả lớp làm bài</p> <p>- 4 Hs nối tiếp nêu k/q</p> <p>- Lớp n/x.</p> <p>- 1 Hs nêu y/c</p> <p>- Cả lớp làm bài</p> <p>- 6 Hs nối tiếp nêu k/q</p> <p>- Lớp n/x.</p> <p>- HS nêu y/c</p> <p>- Lớp làm vào vở</p> <p>- 2 Hs lên chữa bài</p> <p>- HS nhắc lại nội dung ôn tập</p> <p>- Chuẩn bị bài sau</p>

Tiết 3:

TẬP ĐỌC :
CÓ CHÍ THÌ NÊN.
(Tục ngữ)

I.MỤC TIÊU

- Biết đọc từng câu tục ngữ với giọng nhẹ nhàng, chậm rãi.
- Hiểu lời khuyên qua câu tục ngữ : Cần có ý chí, giữ vững mục tiêu đã chọn, không nản lòng khi gặp khó khăn. (trả lời được các câu hỏi trong SGK).
- Rèn các kĩ năng: xác định giá trị, kĩ năng nhận thức bản thân, lắng nghe tích cực

II.ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC

- Tranh minh hoạ.
- Một số tờ phiếu kẻ bảng để HS phân loại 7 câu tục ngữ vào 3 nhóm (xem mẫu ở dưới).

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC

T.G	HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
3'	AKTBC : Đọc bài Ông Trọng thả điều và nêu nội dung chính của bài. GV nhận xét chung , ghi điểm.	-Đọc bài _Trả lời
35'	B.Bài mới. Giới thiệu	
12'	HD 1:Luyện đọc bài Phân đoạn	-1 em đọc toàn bài

<p>12'</p>	<p>- GV hướng dẫn đọc từ khó : sắt, quyết, tròn, sóng... GV sửa chữa cách đọc, ngắt nghỉ nhịp, tìm hiểu nghĩa từ :</p> <p>GV đọc diễn cảm</p> <p>H Đ 2: Tìm hiểu bài mới -Y/c HS đọc thầm 7 câu tục ngữ, thảo luận nhóm 6 để trả lời câu hỏi 1 + 2 SGK/109.</p> <p>– Cả lớp và Gv nhận xét , chốt lại lời giải đúng :</p> <p>* Câu 2 : Chọn ý em cho là đúng nhất - Gọi 1 em đọc lại các câu tục ngữ.- Gv hỏi câu hỏi 3 sgk/ 109 ?</p>	<p>HS đọc nối tiếp (3 em) mỗi em 1, 2 câu tục ngữ.</p> <p>Đọc cá nhân ,nhóm HS đọc to Tự sửa sai cách đọc. - 2 HS đọc theo nhóm - 2 HS đọc nối tiếp nhau cả bài (2 lần).</p> <p>HS đọc thầm 7 câu tục ngữ, thảo luận nhóm - HS thảo luận – Đại diện nhóm nêu ý kiến * Câu 1 : - Nhóm a gồm câu 1 + 4 - Nhóm b gồm câu 2 + 5. - Nhóm c gồm câu 3 + 6 + 7</p> <p>c/ - ngắn gọn, ít chữ (chỉ bằng 1 câu) - HS đọc diễn cảm toàn bài - HS đọc theo cặp. - HS HTL cả bài. Một hs đọc diễn cảm cả bài</p>
<p>10'</p>	<p>H Đ 3: Hướng dẫn đọc diễn cảm -Đọc mẫu - Cả lớp và giáo viên nhận xét bình chọn bạn đọc hay nhất.</p> <p>C. Củng cố, dặn dò Nội dung tranh thể hiện ở câu nào ? HS đọc lại ý nghĩa 3 nhóm câu tục ngữ. - GV nhận xét tiết học . -</p>	<p>- Về nhà luyện đọc cho đúng giọng, ngắt nghỉ cho đúng nhịp.</p>
<p>3'</p>	<p>Nội dung tranh thể hiện ở câu nào ? HS đọc lại ý nghĩa 3 nhóm câu tục ngữ. - GV nhận xét tiết học . -</p>	<p>- HS nhắc lại nội dung bài học. Chuẩn bị : “ Vua tàu thủy” Bạch Thái Bưởi.</p>

Tiết 3 :

**Khoa học :
ÔN TẬP**

I.Mục tiêu.

- Giúp học sinh biết đọc khi bị bệnh cần phải ăn uống nh thế nào ? Biết cách phòng tránh tai nạn đuối nước.

II.Hoạt động dạy học

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>A. GV giới thiệu nội dung ôn tập B. GV hướng dẫn HS làm các bài tập sau: Bài 1. Viết chữ Đ vào <input type="checkbox"/> trước câu trả lời đúng và chữ S vào <input type="checkbox"/> trước câu trả lời</p>	<p>- HS đọc đề bài</p>

Group: <https://www.facebook.com/groups/tailieutieuhocvathes/>



7'	Hoạt động 1. Phân tích đề Ghi đề lên bảng gạch chân . *Xác định mục đích trao đổi Cuộc trao đổi diễn ra giữa ai và ai? -Trao đổi nội dung gì? Khi trao đổi cần chú ý điều gì?	Đọc lại đề bài tìm hiểu những vấn đề trọng tâm - em với người thân -1 người có ý chí nghị lực -Thể hiện thái độ khâm phục nhân vật trong truyện... -Đọc gợi ý
15'	Hoạt động 2. Tiến hành trao đổi Treo bảng phụ ghi tên các nhân vật trong SGK -Người nói chuyện với em là ai? -Em xưng hô như thế nào? -Em chủ động nói chuyện với người thân hay người thân gọi nói chuyện .	-Đọc tên truyện tên nhân vật mà mình chọn -Đọc thầm trao đổi Phát biểu chọn nhân vật làm mẫu -Đọc gợi ý -Thảo luận theo cặp Thực hiện hỏi đáp -Người thân -Là em, con... -Em chủ động nói chuyện
16'	Hoạt động 3. Thực hành cuộc trao đổi -Nêu các tiêu chí	-Theo cặp Trình bày -Bình chọn –tuyên dương cặp trình bày hay.
4'	C. Củng cố dặn dò Thực hiện trao đổi ý kiến với người thân -Chuẩn bị bài sau	- HS nhắc lại nội dung tiết học - chuẩn bị bài sau.

Tiết 2 :

CHÍNH TẢ

Nghe-viết : NẾU CHÚNG MÌNH CÓ PHÉP LẠ.

I. MỤC TIÊU:

- Nhớ — viết đúng bài chính tả; trình bày đúng các khổ thơ 6 chữ.
- Làm đúng BT3 (viết lại chữ sai chính tả trong các câu đã cho); làm được BT2a hoặc 2b.
- HS khá, giỏi làm đúng yêu cầu BT3 trong SGK (viết lại các câu).

II. ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC

- Một số tờ phiếu khổ to viết sẵn nội dung BT2a, hoặc 2b, BT3.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC

T.G	HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG HỌC
3'	A. KTBC : với với, thoang thoang, ngậm đồng. - GV nhận xét .	2 HS lên bảng viết, HS khác viết bảng con.
30' 20'	B. Bài mới , Giới thiệu ghi bảng * Hoạt động 1: Nghe – viết a. Hướng dẫn chính tả - Đoạn thơ giới thiệu ước mơ gì của các bạn nhỏ? - HS đọc mẫu lần 2. b/ GV cho hs viết chính tả - HS viết chính tả, viết theo tốc độ viết quy định.	- HS đọc toàn bài chính tả “Nếu chúng mình có phép lạ” -Viết từ khó vào bảng con HS viết bài

<p>10'</p> <p>5'</p>	<p>- HS đọc lại toàn bài chính tả 1 lượt. c/ Chấm chữa bài - GV chấm từ 5 đến 7 bài. - GV nhận xét chung về bài viết của HS.</p> <p>* Hoạt động 2 BT2 a/ Điền âm đầu s hay x - Cho HS đọc yêu cầu BT2 + đọc đoạn thơ. . GV chốt lại :sang- xiu- sức- sức sống- sáng. Đoạn thơ miêu tả những loại trái nào? BT3 : Trò chơi : Tìm từ nhanh - GV dán 3 tờ giấy đã chuẩn bị trước lên bảng lớp.. - Nhận xét</p> <p>C-Củng cố, dặn dò: - Xem trước bài: Người chiến sĩ giàu nghị lực, chú ý âm tr/ch, vần ươn/ương. - GV nhận xét tiết học.</p>	<p>Dò bài, tự sửa lỗi</p> <p>Điền vào chỗ trống Đọc yêu cầu - Các em làm bài vào vở</p> <p>- HS trả lời</p> <p>Các em đọc yêu cầu của BT3 + đọc câu a, b, c, d. - Các em thực hiện làm bài</p> <p>- HS nhắc lại nội dung bài học - Chuẩn bị học bài sau</p>
------------------------------------	--	---

Thứ 6 ngày 11 tháng 11 năm 2011

Tiết 1:

Toán:

MÉT VUÔNG

I. Mục tiêu:

- Biết mét vuông là đơn vị đo diện tích, đọc, viết được " mét vuông" " m²" .
- Biết 1m²= 100dm² và ngược lại. Bước đầu biết chuyển đổi từ m² sang dm², cm²

II. Đồ dùng dạy học :

- Hình vuông cạnh 1m đã chia thành 100 ô vuông

III. Các HĐ dạy học :

1. **KT bài cũ:** 1 dm² = ...cm² 10cm² = ...dm²

<p>HĐ1(17-20') Giới thiệu m² - Mét vuông là đơn vị đo diện tích - Treo hình vuông ? Mét vuông là diện tích hình vuông có cạnh là bao nhiêu? - GV giới thiệu cách đọc và cách viết ? Đếm trong hình vuông có bao nhiêu ô hình vuông nhỏ ? - Vậy 1m² = □.dm² HĐ2: Thực hành (13-15') Bài 1(T65) : ? Nêu y/c?</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nhiều HS nhắc lại - Quan sát hình đã chuẩn bị - Mét vuông là diện tích của hình vuông có cạnh dài 1m . - 1 vài HS nhắc lại - Đọc: Mét vuông - Viết: m² - Có 100 hình vuông nhỏ - 1m² = 100dm² 100dm² = 1m² - Đọc, viết theo mẫu
--	--

<p>Bài 2(T65) : ? Nêu y/c?</p> <p>- GV chấm, chữa bài.</p> <p>Bài 3(T65) : Giải toán ? Nêu kế hoạch giải? - Chấm bài, nhận xét.</p>	<p>- Làm bài vào SGK, 2 HS lên bảng, NX</p> <p>- Viết số thích hợp vào chỗ trống</p> <p>- Làm bài cá nhân</p> <p>$1m^2 = 100dm^2$ $400dm^2 = 4m^2$ $100dm^2 = 1m^2$ $2110m^2 = 211\ 000dm^2$ $1m^2 = 10\ 000cm^2$ $15m^2 = 150\ 000cm^2$ $10\ 000cm^2 = 1m^2$ $10dm^2\ 2cm^2 = 1002cm^2$</p> <p>- Đọc đề, phân tích đề và làm bài</p> <p>- Tính diện tích 1 viên gạch</p> <p>- Tính diện tích căn phòng</p> <p>- Đổi đơn vị đo diện tích</p> <p>Bài giải:</p> <p>Diện tích 1 viên gạch lát nền là: $30 \times 30 = 900 (cm^2)$</p> <p>Diện tích căn phòng là: $900 \times 200 = 180\ 000 (cm^2)$ $180\ 000cm^2 = 18m^2$</p> <p>Đáp số: $18m^2$</p>
---	---

3. Củng cố dẫn dò (3')

- Nhận xét chung giờ học
- Ôn và làm lại bài. Chuẩn bị bài sau.

Tiết 2:

Khoa học:
MÂY ĐƯỢC HÌNH THÀNH NHƯ THẾ NÀO?
MƯA TỪ Đâu RA?

I. Mục tiêu:

- Biết mây, mưa là sự chuyển thể của nước trong tự nhiên.

II. Đồ dùng dạy học:

- Các hình minh họa cho bài

III. Các hoạt động dạy học:

1 **KT bài cũ** : ? Nước tồn tại ở những thể nào?

? Nêu t/c của nước ở thể khí, thể rắn?

<p>HĐ1: Tìm hiểu sự chuyển thể của nước trong tự nhiên(13-15')</p> <p>Bước1: Tổ chức và hướng dẫn</p> <p>Bước2: Làm việc cá nhân ? Mây được hình thành như thế nào?</p> <p>? Nước mưa từ đâu ra?</p> <p>* GV kết luận</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Thảo luận nhóm 2 - Nghiên cứu câu chuyện: Cuộc phiêu lưu của giọt nước (T46-47) - Kể lại câu chuyện - Đọc lời chú thích - Nước từ ao, hồ, sông, suối bốc hơi gặp không khí lạnh ngưng tụ thành các đám mây. - Các đám mây lên tiếp tục bay lên cao, càng lên cao càng lạnh nhiều hạt nước nhỏ hợp lại thành giọt nước lớn, trĩu nặng rơi xuống tạo thành mưa - Đọc mục bạn cần biết - 2, 3 hs phát biểu
--	--

<p>? Nêu vòng tuần hoàn của nước trong tự nhiên?</p> <p>HD2: Trò chơi đóng vai Tôi là giọt nước * Củng cố những kiến thức đã học Vòng tuần hoàn của nước trong tự nhiên Bước1: Tổ chức và HD Bước 2: Làm việc theo nhóm</p> <p>Bước3: Trình bày, đánh giá - Gv đánh giá(trình bày sáng tạo, đúng nội dung học tập)</p>	<p>- Hiện tượng nước bay hơi thành hơi nước, từ hơi nước ngưng tụ lại thành nước xảy ra lặp đi lặp lại , tạo ra vòng tuần hoàn của nước trong thiên nhiên.</p> <p>- Chia lớp thành 6 nhóm - Phân vai: giọt nước, hơi nước, mây trắng, mây đen, giọt mưa - Thêm lời thoại - Các nhóm lên trình bày - Nx, đánh giá nhóm bạn(đúng trạngthái của nước ở từng giai đoạn haykhông)</p>
--	---

3. Củng cố, dặn dò(3')

- NX chung tiết học
- Ôn lại bài, chuẩn bị bài sau

Tiết 2:

Tập làm văn:

MỞ BÀI TRONG BÀI VĂN KỂ CHUYỆN

I. Mục tiêu:

- Nắm được hai cách mở bài trực tiếp và mở bài gián tiếp trong bài văn kể chuyện (ND ghi nhớ)
- Nhận biết được mở bài theo cách đã học(BT1, BT2, mục III); bước đầu viết được đoạn mở bài theo cách gián tiếp(BT3, mục III).

II. Đồ dùng dạy học :

- Bảng lớp, bảng phụ

III. Các hoạt động dạy học:

<p>1. KT bài cũ(3-5')</p> <p>- Thực hành trao đổi với người thân về 1 người có nghị lực vươn lên</p> <p>2. Bài mới(30-32')</p> <p>a. Giới thiệu bài :</p> <p>b. Phân nhân xét :</p> <p><u>Bài 1,2(T112) :</u> ? Nêu y/c?</p> <p>- Đọc nội dung bài tập</p> <p>? Tìm đoạn mở bài trong chuyện?</p> <p><u>Bài 3(T112) :</u> ? Nêu y/c?</p> <p>? Cách mở bài thứ 2 có điều gì đặc biệt?</p> <p>- 2 cách mở bài</p> <p>+ Mở bài trực tiếp</p>	<p>- 2 hs thực hành trao đổi</p> <p>- NX, bổ sung cho bạn</p> <p>- 1 HS nêu</p> <p>- 1,2 hs đọc nội dung bài tập</p> <p>- Trời mùa thu mát mẻ □ □ ..cố sức tập chạy.</p> <p>- So sánh 2 mở bài</p> <p>- Đọc mở bài thứ 2</p> <p>- Không kể ngay mà nói chuyện khác rồi mới dẫn vào câu chuyện định kể</p> <p>- Bài 1</p>
---	--

<p>+ Mở bài gián tiếp ? Thế nào là mở bài trực tiếp? ? Thế nào là mở bài gián tiếp? c. Phần ghi nhớ: d. Phần luyện tập: <u>Bài1(T113)</u> : ? Nêu y/c? - Mở bài trực tiếp - Mở bài gián tiếp * Kể lại phần mở đầu câu chuyện theo 2 cách <u>Bài 2(T114)</u> : ? Nêu y/c? Tìm cách mở bài ? Tìm câu mở bài? ? Truyện mở bài theo cách nào? <u>Bài3(T1140)</u> : (Giảm tải)</p>	<p>- Bài 2 - Đọc phần ghi nhớ(SGK) - Đọc yêu cầu của bài - Đọc các câu mở bài - Cách a - Cách b, c, d - 2 hs tập kể theo 2 cách - Đọc yêu cầu của bài -“Hồi ấy, ở Sài Gòn□ bạn tên là Lê” - Mở bài trực tiếp - Kể phần mở đầu câu chuyện theo cách gián tiếp - Làm bài cá nhân - Viết lời mở bài gián tiếp vào vở</p>
---	---

3. Củng cố, dặn dò(3')

- Nhận xét chung tiết học

Tiết 4:

Kể chuyện: BÀN CHÂN KÌ DIỆU

I. Mục tiêu:

- Nghe, quan sát tranh để kể lại được từng đoạn, kể nối tiếp được toàn bộ câu chuyện Bàn chân kỳ diệu(do GV kể).
- Hiểu được ý nghĩa câu chuyện: Ca ngợi tấm gương Nguyễn Ngọc Ký giàu nghị lực, cố ý chí vươn lên trong học tập và rèn luyện.

II. Đồ dùng dạy học:

- Tranh minh hoạ cho bài

III. Các hoạt động dạy học:

1. Giới thiệu chuyện:

- ? Bạn nào còn nhớ t/g của bài thơ : Thương em đã học ở lớp 3? - Nguyễn Ngọc Ký
- GV giới thiệu câu chuyện.

2. Kể chuyện: Bàn chân kỳ diệu

<p>- Gv kể chuyện Lần1: Kể và giới thiệu về ông Nguyễn Ngọc Ký. Lần2: Kể và chỉ tranh minh hoạ. - Chú ý giọng kể: Thong thả, chậm rãi 3. Hướng dẫn kể chuyện và trao đổi về ý nghĩa câu chuyện: a.Kể chuyện theo cặp b. Thi kể trước lớp - Kể từng đoạn - Kể toàn chuyện</p>	<p>- Nghe thầy kể - Nêu yêu cầu của bài - Kể tiếp nối theo tranh - Trao đổi về ý nghĩa câu chuyện - Kể từng đoạn chuyện (nhóm 3 HS) - 1 , 2 hs thi kể - Nói điều các em học được ở anh Nguyễn</p>
--	--

<p>? Em học tập được điều gì ở anh Kí?</p> <p>- Gv nhận xét, bình chọn bạn kể hay</p>	<p>Ngọc Kí</p> <p>+ Tinh thần ham học, quyết tâm vượt lên trở thành người có ích.</p> <p>+ Bản thân mình phải cố gắng nhiều hơn</p>
---	---

3. Củng cố, dặn dò:

- NX chung tiết học, dẫn về tập kể lại câu chuyện cho người thân nghe

Thứ 7 ngày 12 tháng 11 năm 2011

Tiết 1 + 2 :

Toán :

ÔN TẬP

I. Mục tiêu:

- Củng cố cho học sinh phép nhân với số có một chữ số, tính được giá trị của biểu thức. Làm một số dạng toán đã học.

II. Hoạt động dạy học:

Hoạt động dạy	Hoạt động học
<p>HD1: Giới thiệu nd tiết ôn tập</p> <p>HD2: Hướng dẫn làm bài tập:</p> <p>Bài1:a/ Hãy vẽ hai đường thẳng vuông góc và hai đường thẳng song song</p> <p>b/ Hãy vẽ hình vuông có cạnh 3cm . Tính chu vi và diện tích hình vuông đó.</p> <p>Bài2: Đặt tính rồi tính:</p> <p>21324 x 2 21013 x 4</p> <p>12475 x 3 20374 x 4</p> <p>- Hướng dẫn HS làm bài</p> <p>- Nhận xét</p> <p>Bài3:Tính:</p> <p>(912459 + 24683) x 2 - 55697</p> <p>35287 + (10357 + 21053) x 3</p> <p>Nhận xét bài làm của HS</p> <p>Bài4:Tính:</p> <p>3 x (125 + 215) ; 6 x (12 + 112 + 1 112)</p> <p>5 x(105 + 230) ; 8 x (1000+200+30+5)</p> <p>GV hướng dẫn HS làm</p> <p>Nhận xét bài làm của hs</p> <p>Bài5: Bác thợ may lấy ra một tấm vải để cắt may 2 cái áo, mỗi áo hết 215 cm và 2 quần, mỗi quần hết 235 cm, tấm vải còn lại 1m. Hỏi tấm vải đó dài mấy mét?</p> <p>- Hướng dẫn HS làm</p> <p>- Nhận xét bài làm của hs</p> <p>Bài6: Mỗi tuần học có 5 tiết học toán. Hỏi một năm học với 33 tuần học thì có tất cả bao nhiêu tiết học toán?</p>	<p>HS làm bài vào vở</p> <p>2 hs lên bảng làm</p> <p>Nhận xét tiết học</p> <p>HS làm bài vào vở</p> <p>2 hs lên bảng làm</p> <p>Nhận xét tiết học</p> <p>HS tính bằng 2 cách</p> <p>Nhận xét</p> <p>HS làm bài vào vở</p> <p>1 HS lên bảng làm</p> <p>Nhận xét</p> <p>HS làm bài vào vở</p> <p>1 HS lên bảng làm</p>

<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn HS làm - Nhận xét bài làm của HS HĐ3: Củng cố - Dặn dò Nhận xét tiết học. 	Nhận xét <ul style="list-style-type: none"> - HS nhắc lại nội dung ôn tập - Chuẩn bị bài sau.
---	---

Tiết 3:

Tiếng Việt
ÔN TẬP

I. Mục tiêu:

Hệ thống hóa và củng cố về các từ loại: Động từ, tính từ.

II. Đồ dùng dạy học:

- Bảng phụ

III. Các hoạt động dạy học:

Hoạt động dạy	Hoạt động học
<p>HĐ1: KTBC - GT bài mới(3-5')</p> <p>HĐ2: Hướng dẫn HS làm bài(30-32')</p> <p>Bài 1: Điền từ đã hoặc đang, sẽ vào từng chỗ trống trong đoạn văn sau:</p> <p><i>Con chó (1) □ sửa âm ã bỗng im bất. Hình như có ai dọa làm cho nó sợ. Bây giờ nó (2) □ nằm gọn ở góc nhà nhìn bà tôi mới ở quê ra với ánh mắt biết lỗi. Bà tôi trước đây thương nó lắm. Chắc thế nào bà cũng (3) □ cho nó quà gì đây.</i></p> <p>- Gv chấm, chữa bài.</p> <p>Bài 2: Cho các tính từ sau:</p> <p>Xanh biếc, chắc chắn, tròn xoe, lỏng lẻo, mềm nhũn, xám xịt, vàng hoe, đen kịt, cao lớn, menh mông, trong suốt, chót vót, tí xíu, kiên cường, thật thà.</p> <p>Hãy xếp các tính từ trên thành 3 nhóm</p> <p>a. Tính từ chỉ màu sắc. b. Tính từ chỉ hình dáng. c. Tính từ chỉ phẩm chất.</p> <p>- GV chấm, chữa bài.</p> <p>* Củng cố - Dặn dò(3')</p> <p>- Nhận xét tiết học. - Dặn về tự ôn bài.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - 1 Hs đọc to đề bài, lớp đọc thầm. - Cả lớp làm bài. - Từng hs nối tiếp đọc bài của mình. - Lớp n/x. <ul style="list-style-type: none"> - Hs đọc đề, xác định y/c của đề. - Lớp tự làm bài. - Đối chéo vở k/tr <p>a. Tính từ chỉ màu sắc: xanh biếc, xám xịt, vàng hoe, đen kịt. b. Tính từ chỉ hình dáng: tròn xoe, cao lớn, menh mông, chót vót, tí xíu. c. Tính từ chỉ phẩm chất: chắc chắn, lỏng lẻo, mềm nhũn, trong suốt, kiên cường, thật thà.</p>

Tiết 4 :

Sinh hoạt lớp :

TUẦN 11

I / Mục tiêu

Tổng kết hoạt động tuần 11. Nêu nhiệm vụ tuần 12

II/ Hoạt động lên lớp:

Hđ1: Tổng kết hđ tuần 11 :

- Lớp trưởng báo cáo kết quả hđ tuần 11:
 - Nề nếp, sĩ số,
 - Ăn mặc đúng trang phục, đội mũ ca lô, mang khăn quàng đỏ
 - Nề nếp lớp học trong các tiết học tiếng anh văn, mỹ thuật âm nhạc và buổi học của GV2 dạy.
 - Nhận xét của các tổ trưởng về hđ của tổ
 - GV nhận xét tổng kết:
- Hđ2:** Kế hoạch tuần 12
- Ổn định nề nếp, sĩ số lớp học
 - Chấp hành tốt mọi nội quy của trường lớp đề ra.
 - Làm vệ sinh trường lớp sạch đẹp
 - Tích cực học tập và gia các hoạt động Đội.
 - Tập múa hát dân ca để thi vào sáng ngày 18/11
 - Thi đua lập nhiều thành tích chào mừng ngày 20/11
- Hđ3:** Củng cố dặn dò
- Dặn HS thực hiện tốt kế hoạch

TUẦN 12

Sáng thứ 2, ngày 14 tháng 11 năm 2011

Tiết 1:

Toán:

NHÂN MỘT SỐ VỚI MỘT TỔNG.

I- Mục tiêu:

Giúp học sinh:

- Biết thực hiện phép nhân một số với một tổng, nhân một tổng với một số.

II Đồ dùng dạy học:

Bảng bài tập 1.

III- Các hoạt động dạy học:

HĐ1: Kiểm tra bài cũ(3-5')

- Tính giá trị của biểu thức:

$$3 \times 5 + 8 \quad (3 + 5) \times 8$$

- Nhận xét.

HĐ2: Dạy học bài mới(17-20')

a. Tính giá trị của hai biểu thức:

$$4 \times (3 + 5) \text{ và } 4 \times 3 + 4 \times 5$$

- Nhận xét gì?

b. Nhân một số với một tổng:

$4 \times (3 + 5)$ là nhân một số với một tổng.

$$4 \times (3 + 5) = 4 \times 3 + 4 \times 5$$

HĐ3: Thực hành(13-15)

Bài 1: Tính giá trị của biểu thức rồi viết vào ô trống.

- Yêu cầu hs hoàn thành nội dung bảng.

- Nhận xét.

Bài 2: Tính bằng hai cách:

- Hướng dẫn hs làm bài.

- Chữa bài.

- Hs thực hiện tính giá trị của biểu thức.

- Hs tính: $4 \times (3 + 5) = 4 \times 8 = 32$

$$4 \times 3 + 4 \times 5 = 12 + 20 = 32$$

- Nhận xét: $4 \times (3 + 5) = 4 \times 3 + 4 \times 5$

- Hs phát biểu thành lời quy tắc.

- Hs nêu yêu cầu của bài.

- Hs làm bài.

- Hs nêu yêu cầu của bài.

- Hs làm bài.

- Hs nêu yêu cầu của bài.

<p>Bài 3:Tính và so sánh kết quả của hai biểu thức:</p> <ul style="list-style-type: none">- Yêu cầu hs làm bài.- Chữa bài, nhận xét. <p>* Củng cố, dẫn dò(3')</p> <ul style="list-style-type: none">- Hướng dẫn luyện tập thêm.- Chuẩn bị bài sau.	<p>- Hs làm bài:</p> $(3 + 5) \times 4 = 32$ $3 \times 4 + 3 \times 5 = 32$ <p>Nên $(3 + 5) \times 4 = 3 \times 4 + 3 \times 5$</p>
--	--

Tiết 2:

Tập đọc:

“ VUA TÀU THỦY” BẠCH THÁI BƯỞI.

I- Mục tiêu:

- Biết đọc bài văn với giọng kể chậm rãi, bước đầu biết đọc diễn cảm đoạn văn.
- Hiểu ND: Ca ngợi Bạch Thái Bưởi, từ một cậu bé mồ côi cha, nhờ giàu nghị lực và ý chí vươn lên đã trở thành một nhà kinh doanh nổi tiếng.

II- Đồ dùng dạy học:

- Bảng phụ.

III- Các hoạt động dạy học:

1. Kiểm tra bài cũ(3-5')

- Đọc thuộc lòng 7 câu tục ngữ.

2. Dạy học bài mới(30-32')

HĐ1: Luyện đọc:

- Chia đoạn: 4 đoạn.
- Tổ chức cho hs đọc nối tiếp đoạn.
- Gv sửa đọc cho hs, giúp hs hiểu nghĩa một số từ ngữ trong bài.
- Gv đọc mẫu.

HĐ2: Tìm hiểu bài:

- Bạch Thái Bưởi xuất thân như thế nào?
 - Trước khi mở công ty vận tải đường thủy, Bạch Thái Bưởi đã làm những công việc gì?
 - Những chi tiết nào chứng tỏ ông là người rất có chí?
 - Bạch Thái Bưởi mở công ty vận tải đường thủy vào thời điểm nào?
 - Bạch Thái Bưởi đã thắng trong cuộc cạnh tranh không ngang sức với các chủ tàu người nước ngoài như thế nào?
 - Em hiểu “ một bậc anh hùng kinh tế” ?
 - Nhờ đâu mà Bạch Thái Bưởi thành công?
- HĐ3:** Hướng dẫn đọc diễn cảm:
- Gợi ý giúp hs nhận ra giọng đọc phù hợp.
 - Tổ chức cho hs luyện đọc diễn cảm.
 - Tổ chức cho hs thi đọc diễn cảm.

3. Củng cố, dẫn dò(3')

- Kể lại câu chuyện “ Vua tàu thủy” Bạch Thái Bưởi.

- Hs đọc bài.

- Hs chia đoạn.
- Hs đọc nối tiếp đoạn trước lớp.
- Hs đọc trong nhóm.
- 1-2 hs đọc toàn bài.
- Hs chú ý nghe gv đọc mẫu.

- Mồ côi cha từ nhỏ, phải theo mẹ quẩy gánh hàng rong, sau đó làm con nuôi cho nhà họ Bạch□
- Làm thư kí cho một hãng buôn, buôn gỗ, buôn ngô,..
- Có lúc mất trắng tay, không nản chí.
- Vào lúc những con tàu của người Hoa độc chiếm các con sông miền bắc.
- Khởi dậy lòng tự hào dân tộc,□

- Là bậc anh hùng trên thương trường,□
- Nhờ ý chí vươn lên,□

- Hs luyện đọc diễn cảm.
- Hs tham gia thi đọc diễn cảm.

- HS nhắc lại nội dung bài học

- Chuẩn bị bài sau.

Chiều thứ 2, ngày 14 tháng 11 năm 2011

Tiết 2:

ĐẠO ĐỨC
HIẾU THẢO VỚI ÔNG BÀ, CHA MẸ
(tiết1)

I-Mục tiêu:

- Biết được: Con cháu phải hiếu thảo với ông bà, cha mẹ để đền đáp công lao của ông bà, cha mẹ đã sinh thành, nuôi dạy mình.

II- Tài liệu và phương tiện:

- Đồ dùng hoá trang diễn tiểu phẩm Phần thưởng.
- Bài hát Cho con.

III- Các hoạt động dạy học:

<p>1.Kiểm tra bài cũ(3')</p> <p>2. Dạy học bài mới(30')</p> <p>HĐ1: Khởi động:</p> <ul style="list-style-type: none">- Gv bắt nhịp cho hs hát bài hát Cho con.- Bài hát nói về điều gì?- Em có cảm nghĩ gì về tình thương yêu, che chở của cha mẹ đối với mình?- Là người con trong gia đình em có thể làm gì để cha mẹ vui lòng? <p>HĐ2: Tiểu phẩm: Phần thưởng.</p> <ul style="list-style-type: none">- Tổ chức cho hs thảo luận, đóng vai.- Tổ chức cho cả lớp cùng trao đổi: <p>+ Vì sao em lại mời bà ăn chiếc bánh mà em vừa được thưởng?</p> <p>+ “ bà” cảm thấy thế nào trước việc làm của cháu?</p> <p>- Kết luận: Hưng rất yêu quý bà, Hưng là một đứa cháu hiếu thảo.</p> <p>Bài tập 1:</p> <ul style="list-style-type: none">- Cách ứng xử trong mỗi tình huống sau là đúng hay sai?- Nhận xét, chốt lại câu trả lời đúng: b,d,d. <p>Bài tập 2:</p> <ul style="list-style-type: none">- Yêu cầu hs thảo luận nhóm, đặt tên cho các bức tranh.- Nhận xét. <p>3. Hoạt động nối tiếp (2')</p> <ul style="list-style-type: none">- Thực hiện những hành vi, việc làm thể hiện lòng hiếu thảo với ông bà, cha mẹ.	<ul style="list-style-type: none">- Hs hát.- Hs nêu. <ul style="list-style-type: none">- Hs thảo luận, đóng vai tiểu phẩm.- Hs cả lớp cùng trao đổi. <ul style="list-style-type: none">- Hs thảo luận nhóm 4, xác định cách ứng xử thể hiện hiếu thảo với ông bà cha mẹ. <ul style="list-style-type: none">- Hs thảo luận nhóm, đặt tên cho các bức tranh <ul style="list-style-type: none">- HS nhắc lại nội dung bài học- Chuẩn bị bài sau..
---	---

Tiết 2 :

LUYỆN TỪ VÀ CÂU

Group: <https://www.facebook.com/groups/tailieutieuhocvathcs/>

MỞ RỘNG VỐN TỪ : Ý CHÍ – NGHỊ LỰC.

I. Mục tiêu:

- Biết thêm một số từ ngữ (kể cả tục ngữ, từ Hán Việt) nói về ý chí, nghị lực của con người; bước đầu biết sắp xếp các từ Hán Việt (có tiếng chí) theo hai nhóm nghĩa (BT1) hiểu nghĩa của từ nghị lực (BT2) ; điền đúng một số từ (nói về ý chí, nghị lực) vào chỗ trống trong đoạn văn (BT3); hiểu ý nghĩa chung của một số câu tục ngữ theo chủ điểm đã học (BT4).

II. Đồ dùng dạy học:

-Bảng phụ viết nội dung bài tập 3.

-Giấy khổ to kẻ sẵn nội dung

III. Hoạt động dạy học

T.G	Hoạt động của gv	Hoạt động của hs
3'	A. KTBC: -Gọi HS dưới lớp trả lời câu hỏi: Thế nào là tính từ, cho ví dụ. -GV nhận xét	-3 HS đứng tại chỗ trả lời câu hỏi.
34'	B. Bài mới:	
1'	Hoạt động 1 . Giới thiệu bài:	
33'	Hoạt động 2.Hướng dẫn làm bài tập: Bài 1: -Gọi HS đọc yêu cầu. - Gọi HS lên bảng làm. -Nhận xét, kết luận lời giải đúng. Bài 2: +Làm việc liên tục, bền bỉ là nghĩa như thế nào? +Chắc chắn, bền vững, khó phá vỡ là nghĩa của từ gì? +Có tình cảm rất chân tình sâu sắc là nghĩa của từ gì? -Bài 3: -Gọi HS đọc yêu cầu. - GV yêu cầu thảo luận N2 và làm bài. Bài 4: -Gọi HS đọc yêu cầu và nội dung. -Yêu cầu nhóm thảo luận về ý nghĩa của 2 câu tục ngữ. -Giải nghĩa đen cho HS . -Nhận xét, kết luận về ý nghĩa của từng câu tục ngữ.	- HS đọc yêu cầu. --2 HS lên bảng làm trên phiếu.HS dưới lớp làm vào vở nháp. - 2 HS đọc yêu cầu của bài tập. - HS đọc lập làm bài - 1 HS lên bảng khoan - HS đọc yêu cầu bài. - HS thảo luận nhóm đôi và trả lời câu hỏi. HS đặt câu với các từ: nghị lực, kiên trì, kiên cố, chí tình. -1 HS đọc yêu cầu. -1 HS đọc yêu cầu và nội dung. - Nhóm thảo luận về ý nghĩa của câu tục ngữ. -Đại diện nhóm trình bày.
3'	C. Củng cố – dẫn dò: -Nhận xét tiết học. -Dặn HS về nhà học thuộc các từ vừa tìm được và các câu tục ngữ.	- HS nhắc lại nội dung bài học - Về nhà học bài và chuẩn bị bài sau.

Tiết 3 :

THỂ DỤC
HỌC ĐỘNG TÁC THĂNG BẰNG
TRÒ CHƠI “ MÈO ĐUỔI CHUỘT”

I.MỤC TIÊU:

-Trò chơi “con cóc là cậu ông trời”. Yêu cầu HS biết cách chơi tham gia trò chơi chủ động nhiệt tình.

-Ôn tập 4 động tác vươn thở, tay, chân, lưng-bụng. Yêu cầu thực hiện động tác tương đối chính xác.

-Học động tác phối hợp. Yêu cầu thực hiện cơ bản đúng động tác.

II.ĐỊA ĐIỂM, PHƯƠNG TIỆN

-Địa điểm: Trên sân trường, vệ sinh nơi tập,

-Phương tiện: Chuẩn bị một còi.

III.NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của Học sinh
<p>1.Phần mở đầu: (6 phút) -GV nhận lớp, kiểm tra sĩ số phổ biến nội dung, yêu cầu giờ học :</p> <p>2.Phần cơ bản : (20 phút) a)Trò chơi vận động : -Trò chơi “Mèo đuổi chuột” . -GV nêu tên trò chơi và HD cách chơi. b.Bài thể dục phát triển chung : -Ôn 6 động tác đã học : . - Lần 1 : GV hô nhịp cho cả lớp tập. -Lần 2 : Lớp trưởng vừa tập vừa hô nhịp cho cả lớp tập. -Học động tác thăng bằng : GV nêu tên. Làm mẫu động tác . GV cùng cả lớp nhận xét , tuyên dương kịp thời -GV cho HS tập lại các động tác từ đầu đến động tác thăng bằng . *GV điều khiển cho HS tập hoàn chỉnh động tác vừa học.</p> <p>3.Phần kết thúc: (5 phút) - GV hệ thống bài GV nhận xét, đánh giá kết quả giờ học.</p>	<p>-Tập hợp lớp, điểm số ... Khởi động :Giậm chân tại chỗ HS chạy vòng tròn quanh sân, sau đó đứng tại chỗ xoay các khớp tay chân rồi hát vỗ tay: -Trò chơi “Làm theo hiệu lệnh”</p> <p>Thực hiện chơi</p> <p>-Ôn 6 động tác đã học.</p> <p>- HS nghe, theo dõi. - 1 vài HS lên tập cho cả lớp xem.</p> <p>- Cả lớp tập.</p> <p>- Chạy nhẹ nhàng 1 vòng quanh sân -Thực hiện động tác thả lỏng . - HS về nhà luyện tập</p>

T. 4 :

Chào cờ

Thứ 3 ngày 15 tháng 11 năm 2011

Tiết 1:

TOÁN
NHÂN MỘT SỐ VỚI MỘT HIỆU.

I – MỤC TIÊU

- Biết thực hiện phép nhân một số với một hiệu, nhân một hiệu với một số.
- Biết giải bài toán và tính giá trị của biểu thức liên quan đến phép nhân một số với một hiệu, nhân một hiệu với một số.

II – ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC

Bảng phụ viết sẵn nội dung bài tập 1, trang 67, SGK.

III – CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

T.G	Hoạt động của Giáo viên	Hoạt động của Học sinh
3'	A. Kiểm tra Hãy nêu tính chất một số nhân với một tổng, một tổng nhân với một số - GV nhận xét và ghi điểm HS.	-2 HS trả lời
34'	B. Bài mới -Giới thiệu ghi bảng	
5'	* Hoạt động 1: Tính và so sánh giá trị của hai biểu thức. - GV viết lên bảng hai biểu thức : $3 \times (7 - 5)$ và $3 \times 7 - 3 \times 5$ - Vậy giá trị của hai biểu thức trên như thế nào so với nhau ? Vậy ta có: $3 \times (7 - 5) = 3 \times 7 - 3 \times 5$	-1HS lên bảng, cả lớp làm vào nháp $3 \times (7 - 5) = 3 \times 2 = 6$ $3 \times 7 - 3 \times 5 = 21 - 15 = 6$ -Giá trị của hai biểu thức bằng nhau. -HS theo dõi
6'	* Hoạt động 2: Quy tắc nhân một số với một hiệu. - GV chỉ vào biểu thức $3 \times (7 - 5)$ và nêu : - 3 là một số, - $(7 - 5)$ là một hiệu.	$a \times (b - c) = a \times b - a \times c$ -HS trả lời - Chúng ta có thể lần lượt nhân số đó với số bị trừ và số trừ, rồi trừ hai kết quả cho nhau.
23'	* Hoạt động 3: Luyện tập – thực hành Bài 1 - Gọi HS đọc đề nêu Y/c đề bài . - GV treo bảng phụ có viết sẵn nội dung của bài tập và yêu cầu HS đọc các cột trong bảng. - GV yêu cầu HS tự làm. - GV chữa bài. Bài 2 - GV yêu cầu HS khá giỏi về nhà làm thêm. Bài 3 - GV gọi một HS đọc đề - Bài toán yêu cầu chúng ta làm gì	- HS đọc đề nêu Y/c đề bài . - 1 HS đọc yêu cầu của bài tập 1HS lên bảng làm, cả lớp làm vào vở - HS đọc đề, nêu Y/c đề. $7 - 5) \times 3 = 2 \times 3 = 6$ $7 \times 3 - 5 \times 3 = 21 - 15 = 6$ - 2 HS đọc yêu cầu đề bài - HS tự lập làm bài

3'	<ul style="list-style-type: none"> - Muốn biết cửa hàng còn lại bao nhiêu quả trứng chúng ta phải biết được gì? Bài 4: Gọi HS đọc đề, nêu Y/c đề. - GV yêu cầu HS tính giá trị của hai biểu thức trong bài. - Chấm chữa bài C. Củng cố, dặn dò - GV tổng kết giờ học, dặn dò HS về nhà học bài và chuẩn bị bài sau. 	<ul style="list-style-type: none"> - 1HS lên bảng giải - 1HS đọc yêu cầu đề bài - HS tự làm bài - HS khác nhận xét. - HS nhắc lại tính chất Nhân một số với một hiệu và nhân một hiệu với một số.
----	---	--

Tiết 2 :

LUYỆN TỪ VÀ CÂU

TÍNH TỪ (Tiếp theo).

I. Mục tiêu:

- Nắm được một số cách biểu hiện mức độ của đặc điểm, tính chất (nội dung ghi nhớ).
- Nhận biết được từ ngữ biểu thị mức độ của đặc điểm, tính chất (BT1, mục III); bước đầu tìm được một số từ ngữ biểu thị mức độ của đặc điểm, tính chất và tập đặt câu với từ tìm được (BT2, BT3, mục III).

II. Đồ dùng dạy học:

- Bảng lớp viết sẵn 6 câu ở bài tập 1, 2 phần nhận xét.
- Bảng phụ viết BT1 luyện tập.

III. Các hoạt động dạy học

T.G	Hoạt động của gv	Hoạt động của hs
3'	A. KTBC:	
30'	- Thế nào là tính từ? Cho ví dụ?	- Tính từ là từ miêu tả đặc điểm, tính chất của sự vật, hoạt động trạng thái...
9'	B. Bài mới: Giới thiệu bài Hoạt động 1 : Nhận xét Bài 1: - Gọi HS đọc yêu cầu và nội dung. + Em có nhận xét gì về các từ chỉ đặc điểm của tờ giấy? KL chung Bài 2: - Gọi HS đọc yêu cầu và nội dung.	- HS đọc yêu cầu và nội dung - HS trao đổi, thảo luận – Trả lời. a/ Mức độ trắng bình thường. b/ Mức độ trắng ít. c/. Mức độ trắng phau. - HS đọc yêu cầu và nội dung. + Thêm từ rất vào trước tính từ trắng = rất trắng.
4'	- Kết luận: có 3 cách thể hiện mức độ của đặc điểm, tính chất. Hoạt động 2 Ghi nhớ: - Yêu cầu HS lấy các ví dụ về các cách thể hiện.	- HS đọc yêu cầu của bài tập - HS suy nghĩ và làm bài cá nhân - HS phát biểu
17'		- HS đọc phần ghi nhớ. - 2 HS lấy Ví dụ: tím tím, tím biếc, rất tím, đỏ quá, cao thật, cao hơn, thấp hơn...

<p>2'</p>	<p>Hoạt động 3 . Luyện tập: Bài 1: -Gọi HS đọc yêu cầu và nội dung. -Nhật xét, . -Gọi HS đọc lại đoạn văn. Bài 2: -Gọi HS đọc yêu cầu và nội dung. -Yêu cầu HS trao đổi và tìm từ. - Cả lớp và GV nhận xét, chốt lời giải đúng. - Bài 3: -Gọi HS đọc yêu cầu. - GV nhận xét chốt lại lời giải đúng</p> <p>C. Củng cố – dẫn dò: -Nhận xét tiết học. -Dặn HS về nhà viết lại 20 từ tìm được và chuẩn bị bài sau.</p>	<p>-1 HS đọc thành tiếng.Làm bài -Nhận xét, chữa bài của bạn trên bảng. -Chữa bài -1 HS đọc thành tiếng.</p> <p>- HS đọc yêu cầu của bài - HS làm bài theo N2 Đại diện đọc các từ vừa tìm được.</p> <p>-1 HS đọc thành tiếng. - Lần lượt đọc câu mình đặt: +Mẹ về làm em vui quá! +Mũi chú hề đỏ chói. +Bầu trời cao vút. +Em rất vui mừng khi được điểm 10.</p> <p>- HS nhắc lại nội dung bài học - Chuẩn bị bài sau.</p>
-----------	--	---

Tiết 3 :

**THỂ DỤC
 HỌC ĐỘNG TÁC NHẢY
 TRÒ CHƠI “ MÈO ĐUỔI CHUỘT”**

I. MỤC TIÊU

- Trò chơi “Mèo đuổi chuột ”. Yêu cầu HS biết cách chơi tham gia trò chơi chủ động nhiệt tình.
- Ôn tập 6 động tác của bài thể dục phát triển chung . Yêu cầu thuộc thứ tự các động tác và chủ động tập đúng động tác .
- Học động tác nhảy.

II. ĐỊA ĐIỂM, PHƯƠNG TIỆN

- Địa điểm: Trên sân trường, vệ sinh nơi tập, đảm bảo an toàn tập luyện.
- Phương tiện: Chuẩn bị một còi.

III. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
<p>1.Phần mở đầu: (8 phút) -GV nhận lớp, kiểm tra sĩ số phổ biến nội dung, yêu cầu giờ học :</p> <p>2.Phần cơ bản : (20 phút) a..Bài thể dục phát triển chung -Ôn 5 động tác đã học :. - Lần 1 : GV hô nhịp cho cả lớp tập.</p>	<p>-Tập hợp lớp,điểm số ... Khởi động : HS chạy vòng tròn quanh sân, sau đó đứng tại chỗ xoay các khớp tay chân rồi hát vỗ tay: -Trò chơi “Làm theo hiệu lệnh” :. - Ôn 5 động tác đã học.</p> <p>- Lớp trưởng vừa tập vừa hô nhịp cho cả lớp tập.</p>

<p>-Lần 2 : Lớp trưởng vừa tập vừa hô nhịp cho cả lớp tập. b.-Học động tác nhảy : Sau khi hô động tác,GV vừa làm mẫu vừa giải thích . GV chỉ tranh hướng dẫn theo tranh. -GV cho HS tập lại các động tác -GV điều khiển cho HS tập hoàn chỉnh động tác vừa học. c..Trò chơi vận động: (5 phút) -Trò chơi “Mèo đuổi chuột”.GV nêu tên trò chơi nhắc lại cách chơi, GV cho HS chơi chính thức có phân thắng thua và đưa ra hình thức thưởng phạt . 3.Phần kết thúc: (5 phút) -GV cùng HS hệ thống bài:. GV nhận xét, đánh giá kết quả giờ học.</p>	<p>-Học động tác nhảy, thực hiện theo HD của GV. - HS tập lại các động tác - -Cả lớp Chơi trò chơi. HS chạy nhẹ nhàng quanh sân tập : -Thực hiện động tác thả lỏng : 1 phút</p>
--	--

Tiết 4

Tự học

Sáng thứ 4, ngày 16 tháng 11 năm 2011

Tiết 1:

TOÁN

LUYỆN TẬP.

I. MỤC TIÊU

- Vận dụng được tính chất giao hoán, kết hợp của phép nhân, nhân một số với một tổng, nhân một số với một hiệu trong thực hành tính, tính nhanh.

II . CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
<p><u>A.Kiểm tra bài cũ :</u> - GV gọi 1 HS lên làm bài t tập 3 VBT - GV chữa bài cho điểm . <u>B. Bài mới</u> Giới thiệu bài: <u>Hoạt động 1. -Hướng dẫn luyện tập</u> <u>Bài 1</u> , GV HD 1 bài. a) $135 \times (20 + 3)$ - GV nhận xét và cho điểm HS. <u>Bài 2</u> Bài tập a yêu cầu chúng ta làm gì ? - GV viết lên bảng biểu thức: $134 \times 4 \times 5$</p>	<p>- 1 HS lên bảng làm - Cả lớp nhận xét -HS nêu yêu cầu -2HS lên bảng làm bài, cả lớp làm vở - 1HS lên bảng làm -Tính giá trị của biểu thức bằng cách thuận tiện. -HS thực hiện tính</p>

<p>Gợi ý: áp dụng tính chất kết hợp của phép nhân.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV yêu cầu HS tự làm các phần còn lại. <p>Phần b yêu cầu chúng ta làm gì ?</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV viết lên bảng biểu thức: $145 \times 2 + 145 \times 98$ - GV yêu cầu HS nêu lại tính chất trên. - GV nhận xét <p>Bài 4</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV gọi HS đọc yêu cầu đề bài - GV gợi ý HS cách làm. <ul style="list-style-type: none"> - GV nhận xét và ghi điểm <p>3. Củng cố, dặn dò:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV tổng kết giờ học, dặn dò HS về nhà học bài và chuẩn bị bài sau - Dặn HS về nhà làm thêm bài 3 và chuẩn bị bài sau. 	<ul style="list-style-type: none"> - 2HS lên bảng làm, cả lớp làm vào vở. - HS nêu lại tính chất trên. - HS làm tiếp các phần còn lại của bài. <ul style="list-style-type: none"> - HS đọc Y/c đề - 1HS lên bảng, cả lớp làm vào vở. <p style="text-align: right;">Bài giải</p> <p>Chiều rộng của sân $180 : 2 = 90 \text{ (m)}$ Chu vi của sân vận động là: $(180 + 90) \times 2 = 540 \text{ (m)}$ Diện tích của sân vận động $180 \times 90 = 16200 \text{ (m}^2\text{)}$</p> <p>Đáp số: 540 m; 16200 m²</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS nhắc lại nội dung bài học và chuẩn bị bài sau.
---	---

Tiết 2:

Toán:

ÔN TẬP

I. Mục tiêu:

- Hệ thống và củng cố lại các kiến thức về Đề-xi-mét vuông, Mét vuông.

II. Đồ dùng dạy học:

- Bảng phụ

III. Các hoạt động dạy học:

Hoạt động dạy	Hoạt động học
<p>HĐ1: KTBC - GT bài mới(3-5')</p> <p>HĐ2: Hướng dẫn HS làm bài tập(30-32')</p> <p>Bài 1:Viết số thích hợp vào chỗ chấm.</p> <p>$1\text{dm}^2 = \square \text{cm}^2$ $28\text{dm}^2 = \square \text{cm}^2$ $100\text{cm}^2 = \square \text{dm}^2$ $3000\text{cm}^2 = \square \text{dm}^2$ $1\text{m}^2 = \dots \text{dm}^2$ $400\text{dm}^2 = \square \text{m}^2$ $100\text{dm}^2 = \square \text{m}^2$ $2110\text{m}^2 = \square \text{dm}^2$</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV chấm, chữa bài <p>Bài 2: Viết</p> <p>a. Ba nghìn hai trăm linh năm mét vuông b. Sáu trăm mười hai đề-xi-mét vuông. c. Hai mươi ba nghìn chín trăm xăng-ti-mét vuông.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gv nhận xét, khen hs. <p>Bài 3: Giải toán bài4 (SGK- 65) ? Nếu kế hoạch giải? - Chấm bài, nhận xét</p>	<ul style="list-style-type: none"> - 1 Hs nêu y/c - Cả lớp làm bài - 4 Hs nối tiếp nêu k/q - Lớp n/x. <ul style="list-style-type: none"> - 1 Hs nêu y/c - Cả lớp làm bài - 3 Hs lên bảng viết. - Lớp n/x. <ul style="list-style-type: none"> - HS đọc đề bài - Lớp làm vào vở - 2 Hs lên chữa bài

<p>* <u>Củng cố - Dẫn dò (3')</u> - Nhận xét tiết học - Dẫn về ôn bài.</p>	<p>- HS nhắc lại nội dung bài học - Chuẩn bị bài sau.</p>
---	--

Tiết 3 :

Tiếng Việt :

ÔN TẬP

I. Mục tiêu:

- Ôn tập về từ láy, từ ghép, danh từ, động từ
- Làm văn cảm thụ

II. Hoạt động dạy học:

Hoạt động dạy	Hoạt động học
<p>Hđ1: G thiệu nội dung tiết ôn tập Hđ2: Hướng dẫn HS ôn tập: (40') Bài 1: a/ Tìm 5 từ láy có nghĩa tăng mạnh b/ Tìm 5 từ láy có nghĩa giảm nhẹ - GV kết luận Bài 2: Cho đoạn văn sau: Mi- đất làm theo lời dặn của thần, quả nhiên thoát khỏi cái quà tặng mà trước đây ông từng mong ước. Lúc ấy, nhà vua mới hiểu rằng hạnh phúc không thể xây dựng bằng ước muốn tham lam. a/ Gạch dưới các động từ có trong đoạn văn trên b/ Đặt câu với các động từ trên Bài 3: Hãy xếp các động từ sau vào hai nhóm: (im lặng, trò chuyện, trầm ngâm, bàn bạc, náo nức, thì thầm) a/ Động từ chỉ hoạt động b/ Động từ chỉ trạng thái Bài 4: Gạch một gạch dưới danh từ, hai gạch dưới động từ trong các câu văn sau Mùa xuân đến. Linh thường lắng nghe Họa Mi hát. Mọi người đều cho rằng tiếng hót kì diệu của nó làm cho mọi vật bừng tỉnh. sắc Hđ3: Củng cố - dặn dò: (4') Nhận xét tiết học - Dẫn HS về nhà học bài và làm thêm bài tập.</p>	<p>- HS N2-5' - Báo cáo kết quả - HS nhóm khác nhận xét, bổ sung. HS làm bài Nhận xét bài bạn a/ Động từ chỉ hoạt động: trò chuyện, bàn bạc, thì thầm b/ Động từ chỉ trạng thái: im lặng, trầm ngâm, náo nức -Danh từ: mùa xuân, Linh, Họa mi, người, tiếng hót, vật, -Động từ:đến, nghe, hót, làm cho, bừng tỉnh - HS nhắc lại nội dung bài học - HS chuẩn bị bài sau</p>

Tiết 4 :

Kĩ thuật:

KHÂU ĐƯỜNG GẤP MÉP VẢI BẰNG MŨI KHÂU ĐỘT

(tiết 3)

I.MỤC TIÊU:

- HS biết cách gấp mép vải và khâu viền đường gấp mép vải bằng mũi khâu đột thưa hoặc đột mau .
- Gấp được mép vải và khâu mép vải.
- Yêu thích sản phẩm mình làm được.

II. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC

- Mẫu đường gấp mép vải được khâu viền bằng mũi khâu đột thưa hoặc đột mau.
- Vật liệu và dụng cụ như sgk/24

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Ôn định tổ chức (1’)

2. Kiểm tra bài cũ (5’)

Gọi hs nhắc lại các thao tác và ghi nhớ trong sgk.

3. Bài mới

Hoạt động dạy	Hoạt động học
<p>*Giới thiệu và ghi bài</p> <p><u>Hoạt động 1:</u> làm việc cá nhân</p> <p>*Mục tiêu: Thực hành khâu đường viền đường gấp mép vải..</p> <p>*Cách tiến hành:</p> <ul style="list-style-type: none">- Nhắc lại ghi nhớ và thực hiện các thao tác gấp mép vải .- Nêu cách khâu vải .- Kiểm tra vật liệu và dụng cụ <p>*Kết luận: Hoàn thành sản phẩm.</p> <p><u>Hoạt động 2:</u> làm việc nhóm</p> <p>*Mục tiêu: Đánh giá kết quả sản phẩm</p> <p>*Cách tiến hành:</p> <ul style="list-style-type: none">- Tổ chức trưng bày theo từng nhóm .- Gv nêu các tiêu chuẩn đánh giá sản phẩm <p>*Kết luận: Chấm điểm và hoàn thành .</p>	<p>Nhắc lại</p> <p>Hs nhắc lại</p> <p>Hs thực hành</p> <p>Hs đánh giá theo tiêu chuẩn của từng nhóm</p>

IV. NHẬN XÉT:

- Cùng cố, dặn dò.
- GV nhận xét sự chuẩn bị tinh thần thái độ học tập và kết quả thực hành của học sinh.
- Chuẩn bị bài sau: đọc trước bài và chuẩn bị vật liệu và dụng cụ như sgk.

Chiều thứ 4, ngày 16 tháng 11 năm 2011

Tiết 1 :

TOÁN:
NHÂN VỚI SỐ CÓ HAI CHỮ SỐ.

I- MỤC TIÊU

- Biết cách nhân với số có hai chữ số
- Biết giải bài toán liên quan đến phép nhân với số có hai chữ số.

II- CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC

T.G	HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
3'	A.-Kiểm tra Bài tập 4 tiết trước	1 HS lên bảng.
34'	B.-Bài mới Giới thiệu bài : Nhân với số có hai chữ số	
10'	* Hoạt động 1: Phép nhân 36 x 23 - GV viết 36 x 23, yêu cầu HS áp dụng tính chất một số nhân với một tổng để tính. - Hướng dẫn đặt tính và tính + Thực hiện cộng hai tích vừa tìm được với nhau (như SGK) -GV giới thiệu: 108 gọi là tích riêng thứ nhất. 72 gọi là tích riêng thứ hai. Tích riêng thứ hai được viết lùi sang bên trái một cột vì nó là 72 chục, nếu viết đầy đủ phải là 720. -GV yêu cầu HS đặt tính và thực hiện lại phép nhân 36 x 23. -GV yêu cầu HS nêu lại từng bước nhân.	-HS tính -HS nêu kết quả. - HS quan sát. - HS đặt tính và thực hiện lại phép nhân
24'	*Hoạt động 2: Luyện tập , thực hành. Bài 1 Bài tập yêu cầu chúng ta làm gì? -GV chữa bài, khi chữa bài yêu cầu 4 HS lần lượt nêu cách tính của từng phép tính nhân. -GV nhận xét và ghi điểm cho HS Bài 2: -Bài tập yêu cầu chúng ta làm gì? -Chúng ta phải tính giá trị của biểu thức $45 \times a$ với những giá trị nào của a ?	- HS đọc đề nêu Y/c đề. -1 HS lên bảng làm. Lớp làm vào vở. - HS đọc đề nêu Y/c đề. -1 HS lên bảng làm. Lớp làm vào vở.
3'	Bài 3 - GV yêu cầu HS đọc đề bài. - GV chữa bài trước lớp. C. Củng cố, Dặn dò Cách thực hiện nhân với số có hai chữ số ?	- HS đọc đề nêu Y/c đề. -1HS lên bảng giải - HS khác nhận xét - HS nhắc lại nội dung bài học

- GV tổng kết giờ học, dặn dò HS về nhà học bài và chuẩn bị bài sau.	- Chuẩn bị bài sau
--	--------------------

Tiết 2 :

Toán :

ÔN TẬP

I) Mục tiêu :

- Giúp học sinh ôn tập củng cố về cách nhân (chia) nhằm một số tự nhiên với (cho) 10, 100, 1000, □ Học sinh vận dụng được tính chất giao hoán vào để thực hiện phép nhân

II) Các hoạt động dạy học:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>A) Giáo viên giới thiệu nội dung ôn tập</p> <p>B) Giáo viên hướng dẫn học sinh làm các BT sau:</p> <p>Bài 1: Tính nhẩm :</p> <p>a) $729 \times 10 =$ b) $162 \times 100 =$ $215 \times 10 =$ $320 \times 100 =$ $630 \times 10 =$ $14 \times 1000 =$ $518 \times 100 =$ $280 \times 1000 =$</p> <p>- Cả lớp và giáo viên nhận xét chốt lại kết quả đúng.</p> <p>Bài 2: Tính nhẩm :</p> <p>a) $260 : 10 =$ b) $6500 : 100 =$ $6400 : 10 =$ $27000 : 1000 =$ $51200 : 100 =$ $920000 : 1000 =$ $13000 : 100 =$ $64000 : 10 : 100 =$</p> <p>- GV tổ chức chữa bài, nhận xét bài làm của Học sinh.</p> <p>Bài 3: Tính bằng cách thuận tiện nhất:</p> <p>a) $15 \times 5 \times 2$ b) $25 \times 6 \times 4$ $2 \times 6 \times 5$ $25 \times 7 \times 4 \times 5$</p> <p>- GV tổ chức chữa bài, nhận xét bài làm của học sinh.</p> <p>Bài 4 : Một đội xe có 5 xe ô tô chở cà phê, mỗi ô tô chở được 120 bao cà phê, mỗi bao cà phê nặng 80kg. Hỏi đội xe đó chở được bao nhiêu tấn cà phê?</p> <p>- GV thu chấm 10 bài, nhận xét bài làm của học sinh.</p> <p>Bài 5: Một hình chữ nhật có chu vi là 26 m, chiều dài hơn chiều rộng 3m. Tính diện tích của hình chữ nhật đó?</p> <p>- GV chữa bài, nhận xét. - GV thu chấm 10 bài, nhận xét</p>	<ul style="list-style-type: none"> - 1 HS đọc yêu cầu của bài tập - HS đọc lập làm bài - 2 HS lên bảng làm <ul style="list-style-type: none"> - 2 HS đọc yêu cầu của bài tập - HS đọc lập làm bài - 2 HS lên bảng làm - HS khác nhận xét <ul style="list-style-type: none"> - HS đọc yêu cầu đề bài - HS tự làm bài vào vở ô li - 2 HS lên làm ở trên bảng <ul style="list-style-type: none"> - 1 HS đọc yêu cầu của bài tập - HS suy nghĩ và đọc lập làm bài - 1 HS lên bảng giải <ul style="list-style-type: none"> - HS chữa lại — nếu làm sai <ul style="list-style-type: none"> - HS đọc yêu cầu của đề bài - Đọc lập làm bài - 1HS lên bảng giải
<p>III) Củng cố dặn dò : (5 phút)</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV nhận xét tiết học <p>Dặn học sinh về nhà học bài đầy đủ.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - HS nhắc lại nội dung ôn tập - về nhà làm bài tập và chuẩn bị bài sau.

Tiết 3 :

TẬP ĐỌC

VỀ TRÚNG.
(Theo Xuân Yên)

I.Mục tiêu

- Đọc đúng tên nước ngoài (Lê- ô- nác- đô đa Vin- xi, Vê- rô- ki- ô); bước đầu đọc diễn cảm được lời thầy giáo (nhẹ nhàng, khuyến bảo ân cần).
- Hiểu nội dung: Nhờ khổ công rèn luyện, Lê- ô- nác đô đa Vin – xi đã trở hoạ sĩ thiên tài. (trả lời được các câu hỏi trong SGK).

II.Đồ dùng dạy học

- Chân dung Lê-ô-nác-đô đa Vin-xi trong SGK.
- Một số bản chụp, bản sao tác phẩm của Lê-ô-nác-đô đa Vin-xi (nếu có)

III.Các hoạt động dạy học

T.G	Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
3'	A. KTBC : “Vua tàu thủy” Bạch Thái Bưởi. GV nhận xét .	HS đọc. - Trả lời câu hỏi
35'	B. Bài mới: Ghi bảng	
12'	Hoạt động 1.Luyện đọc -GV hướng dẫn cách đọc toàn bài. Phân làm 2 đoạn. - Luyện đọc các từ khó trong bài : Lê-ô-nác-đô đa Vin-xi, Vê-rô-ki-ô, khổ luyện, kiệt xuất. -Hướng dẫn đọc đoạn, câu khó đọc	-1 em đọc toàn bài - HS đọc nối tiếp.2 lần -HS đọc to các từ khó
	GV đọc diễn cảm .	-Đọc chú giải Đọc theo nhóm HS đọc toàn bài
13'	Hoạt động 2. Tìm hiểu bài mới Vì sao trong những ngày đầu học vẽ, cậu bé Lê-ô-nác-đô cảm thấy chán ngán ? - Thầy Vê-rô-ki-ô cho học trò vẽ thế để làm gì ? Thầy giáo đòi hỏi ở học trò đức tính gì ? - Lê-ô-nác-đô đa Vin-xi thành đạt như thế nào ? - Theo em, những nguyên nhân nào khiến cho Lê-ô-nác-đô đa Vin-xi trở thành hoạ sĩ nổi tiếng ? - Trong những nguyên nhân trên, nguyên nhân nào là quan trọng nhất ? Nêu ý nghĩa câu chuyện ngụ ý ? - Gv đó là nội dung của bài văn – ghi bảng.	Đọc đoạn 1.Trả lời - V i suốt mười mấy ngày, cậu phải vẽ rất nhiều trứng. -Để biết cách quan sát sự vật một cách tỉ mỉ, miêu tả nó trên giấy vẽ chính xác. -Tính kiên trì, khổ công rèn luyện.
	Hoạt động 3 Hướng dẫn đọc diễn cảm Gv đính lên bảng đoạn “ Thầy Vê-rô-ki-ô bèn bảo ...vẽ được như ý”. GV đọc mẫu	Đọc đoạn 2- HS trả lời. - HS trả lời. -Khổ luyện mới thành tài
10'	Tuyên dương C. Củng cố, dặn dò - HS nêu lại ý nghĩa của bài.	-Nhờ khổ công rèn luyện, Lê-ô-nác-đô đa Vin-xi đã trở thành một hoạ sĩ thiên tài. HS đọc nhóm4.

2'	- Chuẩn bị: Người tìm đường lên các vì sao. Gv nhận xét tiết học - HS ghi bài.	- HS đọc diễn cảm theo cặp - Vài HS thi đọc diễn cảm đoạn thích nhất. Một HS đọc diễn cảm cả bài. - HS nêu lại ý nghĩa
----	---	---

Tiết 4:

Khoa học:

ÔN TẬP

I) Mục tiêu :

- HS biết được nước sạch và nước bị ô nhiễm bằng mắt thường và thí nghiệm
- Biết thế nào là nước sạch
- Luôn có ý thức sử dụng nước sạch

II. Đồ dùng dạy học :

- Nước ao hồ phiếu lọc , bông lọc
- Kính lúp
- Mẫu bảng tiêu chuẩn đánh giá

III. Hoạt động dạy và học :

HĐGV	HĐHS
<p>1 Bài cũ (4 phút) Nêu vai trò của nước ĐV đời sống con người động vật và thực vật ? 2. Nước có vai trò gì trong SX nông nghiệp , công nghiệp .</p> <p>2 Bài tập - Giới thiệu bài : HĐ1 : Làm thí nghiệm nước sạch , nước bị ô nhiễm GV giao nhiệm vụ GV chốt ý đúng Nước sông hồ ao hoặc nước đã dùng thường bị lẫn nhiều đất cát và vi khuẩn sống ... HĐ 2 : Nước sạch nước bị ô nhiễm GV phát phiếu GV chốt ý đúng HĐ 3: Trò chơi sắm vai GV đưa ra kịch bản HĐ4: Viết từ 2-3 ví dụ về : a) Con người sử dụng nước trong việc vui chơi giải trí . b) Con người sử dụng nước trong sản xuất nông nghiệp. c) Con người sử dụng nước trong sản xuất công nghiệp.</p>	<p>- 2 HS lên bảng thực hiện</p> <p>HS thảo luận thí nghiệm làm theo nhóm Đại diện nhóm trình bày</p> <p>HS làm trên phiếu ‘ 1 số HS trình bày Lớp nhận xét</p> <p>- HS thực hiện - HS khác nhận xét, bổ sung.</p> <p>- 1 HS đọc yêu cầu đề bài - HS tự lập làm bài - HS trình bày bài làm của mình - HS khác nhận xét bổ sung</p>

<ul style="list-style-type: none"> - GV chốt lại ý đúng. 3 Củng cố, dặn dò. 4 Dặn dò : - GV nhận xét, tiết học - Dặn HS về nhà học bài . 	<ul style="list-style-type: none"> - HS nhắc lại nội dung bài học - chuẩn bị bài sau.
---	---

Sáng thứ 5, ngày 17 tháng 11 năm 2011

Tiết 1:

TẬP LÀM VĂN

KẾT BÀI TRONG BÀI VĂN KỂ CHUYỆN.

I. Mục tiêu:

- Nhận biết hai cách kết bài (kết bài mở rộng, kết bài không mở rộng) trong bài văn kể chuyện (mục I và BT1, BT2 mục III).
- Bước đầu viết được đoạn kết bài cho bài văn kể chuyện theo cách mở rộng (BT3 mục III).

II. Đồ dùng dạy học:

- Bảng phụ viết sẵn kết bài Ông trạng thả diều theo hướng mở rộng và không mở rộng.

III. Hoạt động dạy học

T.G	Hoạt động của gv	Hoạt động của hs
3'	A. KTBC: -Gọi HS đọc mở bài gián tiếp Hai bàn tay. -Gọi 2 HS đọc mở bài gián tiếp truyện Bàn chân kì diệu . -Nhận xét và ghi điểm.	- 2 em đọc
34'	B. Bài mới: Giới thiệu bài	
10'	Hoạt động 1: Nhận xét Bài 1,2: -Gọi 2 HS tiếp nối nhau đọc truyện Ông trạng thả diều -Nhận xét chốt lại lời giải đúng. Bài 3: -Gọi HS đọc yêu cầu và nội dung. - GV nhận xét, sửa lỗi dùng từ, lỗi ngữ pháp cho từng HS . Bài 4: -Gọi HS đọc yêu cầu. GV treo bảng phụ viết sẵn đoạn kết bài để cho HS so sánh. - Kết luận: Thế nào là kết bài mở rộng, không mở rộng?	-Nêu yêu cầu Cả lớp đọc thầm, trao đổi và tìm đoạn kết chuyện.. - 1 HS đọc yêu cầu BT - HS suy nghĩ phát biểu ý kiến, thêm vào cuối truyện - 2 HS đọc yêu cầu của BT - HS suy nghĩ so sánh, phát biểu ý kiến
4'	Hoạt động 2 Ghi nhớ: -Có mấy cách kết bài? Đó là những cách nào?	HS đọc phần ghi nhớ trong SGK.

<p>20'</p>	<p>Hoạt động 3 . Luyện tập: Bài 1: -Gọi HS đọc yêu cầu và nội dung. -Nhận xét chung kết luận về lời giải đúng. Bài 2: -Gọi HS đọc yêu cầu và nội dung. -Nhận xét, kết luận lời giải đúng. Bài 3: -Gọi HS đọc yêu cầu. -Yêu cầu HS làm bài cá nhân. .GV sửa lỗi dùng từ, cho từng HS . C. Củng cố – dặn dò: - Có những cách kết bài nào? - Về nhà xem trước bài trang 124/SGK chuẩn bị kiểm tra 1 tiết .</p>	<p>HS ngồi cùng bàn trao đổi, trả lời câu hỏi. +Cách a. là mở bài không mở rộng vì chỉ nêu kết thúc câu chuyện Thỏ và rùa. +Cách b/ c/ d/ e/ là cách kết bài mở rộng vì đưa ra thêm những lời bình luận nhận xét chung quanh kết cục của truyện. -1 HS đọc thành tiếng. - HS suy nghĩ và trả lời câu hỏi -Viết vào vở 5 đến 7 HS đọc kết bài của mình. - HS nhắc lại nội dung bài học - chuẩn bị bài sau.</p>
------------	---	--

Tiết 2:

CHÍNH TẢ (Nghe- viết):

NGƯỜI CHIẾN SĨ GIÀU NGHỊ LỰC.

I. MỤC TIÊU

- Nghe - viết đúng chính tả, trình bày đúng đoạn văn : “Người chiến sĩ giàu nghị lực.”
- Luyện viết đúng những tiếng có âm, vần dễ lẫn : tr/ch, uon/ương.

II. ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC

Bút dạ + 3, 4 tờ phiếu phô tô phóng to nội dung BT2a để HS các nhóm thi tiếp sức.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC

T.G	HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
3'	A.BÀI CŨ: -GV nhận xét và trả bài chính tả tuần trước.	-HS chữa bài.
30'	B.BÀI MỚI:	
20'	HD1: Hướng dẫn viết chính tả: -GV đọc đoạn chính tả cần viết. -Nêu nội dung của đoạn văn. -Chú ý từ có thanh hỏi, ngã,, từ hay viết sai. -Đọc cho HS chép bài. -Đọc chậm cho HS soát bài. -Chấm 6-7 bài. -Nêu nhận xét và trả bài.	-Theo dõi SGK. -2-3 HS trả lời. -Luyện viết từ khó -Chép bài. -Đổi chéo bài.
10'	HD2:Luyện tập. Bài 2a. -Gọi HS nêu yêu cầu của bài tập. -Yêu cầu HS làm bài. -Nhận xét và chữa bài. -Củng cố quy tắc viết chính tả.	-Làm vào VBT, 1 em làm vào bảng phụ.
2'	C.CỦNG CỐ DẶN DÒ: -Nhận xét đánh giá giờ học.	

Thứ 6 ngày 18 tháng 11 năm 2011

Tiết 1 :

TOÁN

LUYỆN TẬP

I. Mục tiêu:

- Thực hiện được nhân với số có hai chữ số.
- Vận dụng được vào giải bài toán có phép nhân với số có hai chữ số.

II. Đồ dùng dạy học

- Bảng phụ

III. Các hoạt động dạy học

T.G	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
3'	A. Kiểm tra: - Gọi 1 HS lên bảng	Đặt tính rồi tính 45 x 25
34'	B. Bài mới : Giới thiệu ghi bảng Hoạt động 1 . Luyện tập Bài 1. Nêu yêu cầu - Cùng cố về nhân một số với số có hai chữ số. - GV nhận xét, chữa bài Bài 2. Viết giá trị vào biểu thức -GV giới thiệu bảng phụ. -ta cần tính giá trị của biểu thức nào? -Lưu ý: Tính ngoài nhập. -Củng cố về nhân một số với số có hai chữ số. Kết luận bài đúng Bài 3: . -Hướng dẫn tóm tắt đề toán -Chấm 1 số em -Củng cố về cách giải. Bài 4, bài 5 : - GV yêu cầu HS khá giỏi về nhà làm thêm.	- Đặt tính rồi tính Làm bảng con 17 x 38 428 x 30 Làm bảng phụ Lớp nhận xét - 1 HS đọc yêu cầu của BT - HS suy nghĩ và độc lập làm bài - 1 em làm vào bảng phụ. - Cả lớp nhận xét, chữa bài. - HS Đọc đề bài - HS tự lập làm bài. - 1 HS lên bảng làm - HS khác nhận xét
3'	C. Củng cố dặn dò - GV nhận xét tiết học - Dặn HS về nhà làm bài tập đầy đủ	- 1 HS đọc yêu cầu bài 4 - HS nhắc lại nội dung bài học - Về nhà học bài và chuẩn bị bài sau

Tiết 2:

Khoa học:

NƯỚC CẦN CHO SỰ SỐNG

I- Mục tiêu:

- Nêu được vai trò của nước trong đời sống, sản xuất và sinh hoạt:
- + Nước giúp cơ thể hấp thu được những chất dinh dưỡng hòa tan lấy từ thức ăn và tạo thành các chất cần cho sự sống của sinh vật. Nước giúp thải các chất thừa, các chất độc hại.
- + Nước được sử dụng trong đời sống hàng ngày, trong sản xuất nông nghiệp công nghiệp.

II- Đồ dùng dạy học:

- Hình sgk.
- Giấy A₃, băng dính, kéo, bút .
- Sưu tầm tranh ảnh và tư liệu về vai trò của nước.

1. Kiểm tra bài cũ(3')

2. Dạy học bài mới (30')

HĐ1: Tìm hiểu vai trò của nước đối với sự sống của con người, động vật và thực vật.

MT: Nêu được một số ví dụ chứng tỏ nước cần cho sự sống của con người, động vật, thực vật.

- Tổ chức cho hs thảo luận nhóm.
- Nội dung thảo luận: Tìm hiểu và trình bày về vai trò của nước:

- + đối với con người.
- + đối với thực vật
- + đối với động vật.

- Kết luận: sgk.

HĐ2: Tìm hiểu vai trò của nước trong sản xuất nông nghiệp, công nghiệp và vui chơi giải trí.

MT: Nêu được dẫn chứng về vai trò của nước trong sản xuất nông nghiệp, công nghiệp và vui chơi giải trí.

- Con người sử dụng nước vào những mục đích nào?
- Tổ chức cho hs thảo luận nhóm theo từng mục đích sử dụng nước.

3. Củng cố, dẫn dò (2')

- Kết luận: Nước cần cho sự sống.
- Chuẩn bị bài sau.

- Hs thảo luận nhóm, mỗi nhóm thảo luận một vấn đề.

- Hs các nhóm trao đổi về nội dung theo yêu cầu của nhóm mình.

- Đại diện nhóm trình bày.

- Hs nêu các mục đích sử dụng nước của con người: tắm giặt, ăn uống, tưới cây, □

- Hs thảo luận về vai trò của nước đối với mỗi mục đích sử dụng.

- HS nhắc lại nội dung bài học

- Chuẩn bị bài sau.

Tiết 3 :

TẬP LÀM VĂN:

KỂ CHUYỆN
(Kiểm tra viết)

I.Mục tiêu.

- Viết được bài văn kể chuyện đúng yêu cầu đề bài, có nhân vật, sự việc, cốt truyện (mở bài, diễn biến, kết thúc).

Diễn đạt thành câu, trình bày sạch sẽ, độ dài khoảng 120 chữ (khoảng 12 câu).

II.Đồ dùng dạy học

-Bảng phụ ghi dàn ý của 1 bài văn kể chuyện

III.Các hoạt động dạy học

T.G	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
3'	A.Kiểm tra Sự chuẩn bị của HS	
35'	B. Bài mới. Giới thiệu -ghi bảng	
5'	Hoạt động 1. Ghi đề bài Nhắc HS lưu ý khi làm bài vào vở - GV giúp HS hiểu yêu cầu của đề bài	- 3 HS đọc yêu cầu của các đề bài - HS khác chú ý lắng nghe
30'	Hoạt động 2. Làm bài -Theo dõi, nhắc nhở HS yếu làm bài. -Thu bài	-Làm bài -Nộp bài
2'	C. Củng cố dặn dò Nhận xét -Chuẩn bị cho bài sau	- HS nộp bài, về nhà học bài và chuẩn bị bài sau.

Tiết 4:

KỂ CHUYỆN

KỂ CHUYỆN ĐÃ NGHE,ĐÃ ĐỌC .

I.MỤC TIÊU :

- Dựa vào gợi ý (SGK), biết chọn và kể lại được câu chuyện (mẫu chuyện, đoạn truyện) đã nghe đã đọc nói về một người có nghị lực, có ý chí vươn lên trong cuộc sống.

- Hiểu câu chuyện và nêu được nội dung chính của truyện.

II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC :

- HS và GV sưu tầm các truyện có nội dung nói về một người có nghị lực .

- Đề bài và gợi ý 3 viết sẵn trên bảng .

III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY –HOC :

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
A.. Kiểm tra : (4 phút) Gọi 2 HS tiếp nối nhau kể từng đoạn truyện “Bàn chân kì diệu “và trả lời câu hỏi .Em học được điều gì ở Nguyễn Ngọc Ký ?	- HS kể và trả lời câu hỏi

<p>- Nhận xét và ghi điểm HS .</p> <p>B.Bài mới : (30 phút)</p> <p>- Kiểm tra việc HS chuẩn bị bài ở nhà</p> <p>- GV ghi đề bài lên bảng.</p> <p>- GV chép đề lên bảng :</p> <p><u>Đề bài:</u> Hãy kể một câu chuyện mà em đã được nghe hoặc được đọc về một người có nghị lực.</p> <p>-Hoạt động 1 Hướng dẫn kể chuyện :</p> <p>a.Tìm hiểu đề bài :</p> <p>-Gọi HS đọc đề bài .</p> <p>- GV phân tích đề bài ,dùng phấn màu gạch các từ :được nghe ,được đọc ,có nghị lực .</p> <p>Gọi HS đọc gợi ý .</p> <p>- Gọi HS giới thiệu những truyện em đã được đọc ,được nghe về người có nghị lực</p> <p>-Gọi HS giới thiệu câu chuyện mình định kể .</p> <p>Yêu cầu HS đọc gợi ý 3 trên bảng</p> <p>b.Kể trong nhóm .</p> <p>- HS thực hành kể trong nhóm .</p> <p>- GV đi hướng dẫn những cặp HS gặp khó khăn .</p> <p>c.Kể trước lớp ,</p> <p>- Tổ chức cho HS thi kể .</p> <p>- Nhận xét ,bình chọn bạn có câu chuyện hay nhất ,bạn kể hấp dẫn nhất .</p> <p>- Ghi điểm HS kể tốt .</p> <p>3.CỦNG CỐ DẪN DÒ: (5 phút)</p> <p>-Nhận xét tiết học .</p> <p>- Dẫn HS về nhà kể lại câu chuyện mà em nghe các bạn kể cho người thân nghe .Nhắc HS luôn ham đọc sách .</p>	<p>- Tổ trưởng tổ báo cáo việc chuẩn bị của các tổ viên .</p> <p>-2 HS đọc đề .</p> <p>-Lắng nghe</p> <p>- 4 HS nối tiếp nhau đọc gợi ý .</p> <p>- Lần lượt HS giới thiệu truyện : + Bác Hồ trong truyện” Hai bàn tay “ - 3 em.</p> <p>-2 HS ngồi cùng bàn kể chuyện trao đổi về ý nghĩa truyện với nhau.</p> <p>- 5 đến 7 HS thi kể và trao đổi về ý nghĩa của truyện .</p> <p>- HS nhắc lại nội dung bài học</p> <p>- Chuẩn bị bài sau.</p>
---	---

Thứ 7 ngày 19 tháng 11 năm 2011
(Nghỉ mít tinh kỷ niệm ngày nhà giáo Việt Nam 20/11)

TUẦN 13 :

Sáng thứ 2, ngày 21 tháng 11 năm 2011

Group: <https://www.facebook.com/groups/tailieutieuhocvathes/>

Tiết 1:

Toán:

**GIỚI THIỆU NHÂN NHẢM
SỐ CÓ HAI CHỮ SỐ VỚI SỐ 11**

I. Mục tiêu

- Giúp HS biết cách và có kỹ năng nhân nhẩm số có hai chữ số với 11.

II. Đồ dùng dạy học.

- Bảng lớp, bảng phụ.

III. Các hoạt động dạy học.

<p><u>HD1:</u> Kiểm tra bài cũ (3-5')</p> <p><u>HD2:</u> Dạy bài mới (17-20')</p> <p>a. Trường hợp tổng hai chữ số bé hơn 10:</p> $\begin{array}{r} 27 \\ \times \\ \hline 11 \\ \hline 27 \\ \hline 27 \\ \hline 297 \end{array}$ <p>b. Trường hợp tổng hai chữ số lớn hơn hoặc bằng 10:</p> $\begin{array}{r} 48 \\ \times 11 \\ \hline 48 \\ \hline 48 \\ \hline 528 \end{array}$ <p><u>HD3:</u> Thực hành (13-15')</p> <p>* <u>Bài 1:</u> Cho học sinh làm bài vào bảng con - Gv nhận xét, chỉnh sửa.</p> <p>* <u>Bài 3:</u> - Hướng dẫn HS tìm hiểu bài và tóm tắt. - Gv chấm, chữa bài.</p>	<p>- 1 HS lên thực hiện phép tính: $78 \times 45 =$</p> <p>- HS nhận xét KQ 297 với thừa số 27 rút ra kết luận : Viết 9 (là tổng của 2 và 7) vào giữa 2 và 7.</p> <p>KL: $4+8=12$ Viết 2 xen kẽ 4 và 8 được 428 Thêm 1 vào 4 của 428 được 528</p> <p>* Trường hợp tổng của 2 số bằng 10 làm tương tự như trên.</p> <p>a. $34 \times 11 = 374$ b. $11 \times 95 = 1045$ c. $82 \times 11 = 902$</p> <p>- 1 Hs đọc đề bài - Cả lớp giải vào vở - 1 Hs giải trên bảng lớp. - Lớp n/x.</p> <p><u>Bài giải:</u> Số HS của khối lớp 4 có là: $11 \times 17 = 187$ (Học sinh) Số HS của khối lớp 5 có là: $11 \times 15 = 165$ (Học sinh) Số học sinh của cả hai khối lớp là: $187 + 165 = 352$ (Học sinh) <u>Đáp số :</u> 352 Học sinh.</p>
--	--

3. Củng cố, dặn dò.

- Nhận xét chung tiết học.

Tiết 2 :

TẬP ĐỌC

Group: <https://www.facebook.com/groups/tailieutieuhocvathcs/>

NGƯỜI TÌM ĐƯỜNG LÊN CÁC VÌ SAO .

I. Mục tiêu :

- Đọc đúng tên riêng nước ngoài(Xi-ôn-côp-xki);biết đọc phân biệt được lời nhân vật và lời dẫn câu chuyện.
- Hiểu nội dung: Ca ngợi nhà khoa học vĩ đại Xi-ôn-côp-xki;Nhờ nghiên cứu kiên trì,bền bỉ suốt 40 năm đã thực hiện thành công mơ ước tìm đường lên các vì sao .(Trả lời được các câu hỏi SGK).
- Rèn kĩ năng : xác định giá trị, tự nhận thức bản thân, đặc mục tiêu, quản lí thời gian.

II. Đồ dùng dạy học :

- Tranh ảnh về kính khí cầu , tên lửa
- SGK .

III. Các hoạt động dạy và học :

T.G	HD CỦA GV	HD CỦA HS
5'	A) KIỂM TRA GV gọi 2 HS lên bảng đọc bài	HS thực hiện theo yêu cầu
32'	B BÀI MỚI: : -Giới thiệu bài:	
12'	HD1: Luyện đọc -Hướng dẫn cách đọc toàn bài. GV chia đoạn Đoạn 1: Đầu ...bay được Đoạn 2: tiếp ...đến tiết kiệm Đoạn 3: ...vì sao Đoạn 4 : Phần còn lại -Đọc chú giải -Hướng dẫn đọc từ khó Đọc mẫu	1 em đọc toàn bài Luyện đọc từ khó :Xi-ôn côp-xki , đại đột , rui ro
10'	HD2: Tìm hiểu bài Xi-ôn côp xki mơ ước điều gì? -Đề tìm hiểu điều bí mật đó , ông đã làm gì? Ông kiên trì thực hiện mơ ước của mình như thế nào ? Nguyên nhân chính giúp thành công là gì * Em hãy đặt tên khác cho truyện ?	HS đọc nối tiếp toàn bài -Đọc chú giải -Đọc theo cặp 2 em đọc toàn bài
10'	HD3: Đọc diễn cảm GV đọc , hướng dẫn cách đọc	1 HS đọc thầm 1 -Bay vào vũ trụ Đọc bao nhiêu tá sách ông làm thí nghiệm rất nhiều lần ông sống tiết kiệm ...Vi ông có nghị lực
5'	C.Củng cố: Câu chuyện giúp em điều gì ? - GV nhận xét tiết học	Lòng quan tâm thực hiện mơ ước -Phát biểu HS luyện đọc nhóm 2. HS thi đọc Lớp nhận xét - HS nhắc lại nội dung bài học chuẩn bị bài sau .

Chiều thứ 2, ngày 21 tháng 11 năm 2011

Group: <https://www.facebook.com/groups/tailieutiuhocvathes/>

Tiết 1:

Đạo đức:

HIẾU THẢO VỚI ÔNG BÀ, CHA MẸ (tiết 2)

I. **Mục tiêu:** Học xong bài này, HS có khả năng:

- Biết thể hiện lòng hiếu thảo với ông bà, cha mẹ bằng một số việc làm cụ thể trong cuộc sống hàng ngày ở gia đình.

II. **Tài liệu, phương tiện:**

- SGK đạo đức lớp 4

III. **Các HĐ dạy - học:** (30-32')

<p>HĐ1: làm việc cá nhân</p> <p>? Nếu em là các bạn, em sẽ làm gì. Vì sao</p> <p>HĐ2: làm việc theo nhóm</p> <p>- Viết những việc đã làm và việc sẽ làm để tỏ lòng hiếu thảo với ông bà, cha mẹ</p> <p>HĐ 3: Làm việc cá nhân</p> <p>- Suy tầm chuyện, thơ, bài hát, ca dao, tục ngữ nói về lòng hiếu thảo với ông bà, cha mẹ</p> <p>- Khen ngợi tinh thần chuẩn bị bài tốt</p>	<p>- Làm bài tập 3 SGK- 19</p> <p>- Quan sát tranh 1,2</p> <p>- Suy nghĩ và trình bày</p> <p>- Nhận xét, đánh giá việc làm của bạn</p> <p>- làm bài tập 4 SGK- 20</p> <p>- Tạo nhóm 4</p> <p>- Thảo luận những việc đã làm và sẽ làm</p> <p>- Đại diện nhóm trình bày</p> <p>- Nhận xét, bổ sung</p> <p>- Làm bài tập 5</p> <p>- HS trình bày cá nhân</p> <p>- Nhận xét đánh giá</p>
--	--

3. **Củng cố- dặn dò:** (3')

- Nhận xét chung tiết học

Tiết 2:

LUYỆN TỪ VÀ CÂU :

MỞ RỘNG VỐN TỪ Ý CHÍ NGHỊ LỰC

I. **Mục tiêu:**

- Biết thêm một số từ ngữ nói về ý chí, nghị lực của con người ; bước đầu biết tìm từ (BT1), đặt câu (BT2), viết đoạn văn ngắn (BT3) có sử dụng các từ ngữ hướng vào chủ điểm đang học.

II. **Đồ dùng dạy học :**

-Giấy ghi các bài tập

III. **Các HĐ dạy học :**

T.G	HĐ CỦA GV	HĐ CỦA HS
5'	A. Bài cũ : -Gọi học sinh -Nhận xét ghi điểm	-1hs đọc ghi nhớ ở bài tính từ -1hs tìm từ miêu tả mức độ khác nhau của các đặc điểm đó
30'	B. Bài mới : Giới thiệu bài HĐ 1: Luyện tập Bài 1 : Tìm từ	1hs đọc yêu cầu

<p>5'</p>	<p>- GV giao việc a.Những từ nói lên ý chí nghị lực của con người : b.Các từ miêu tả thử thách đối với ý chí nghị lực của con người Bài 2:Đặt câu với từ tìm được -Củng cố cách đặt câu. Bài 3:Viết đoạn văn ngắn -Khuyến khích HS viết theo nhiều cách khác nhau. GV nhận xét C Củng cố dặn dò : -Chăm một số bài -Tiếp tục viết đoạn văn cho hay hơn - GV nhận xét tiết học</p>	<p>HS làm bài theo nhóm Đại diện nhóm lên trình bày - Quyết chí , quyết tâm , bền gan , bền chí Kiên tâm , vững chí , vững dạ - Khó khăn , gian khổ , gian nan , gian lao . gian truân , thử thách , chông gai HS làm bài cá nhân -Gian khổ không làm anh nhụt chí -Khó khăn không làm anh nản chí . - HS nhắc lại một số thành ngữ tục ngữ người có chí thì nên - HS viết đoạn văn -Đọc đoạn văn vừa viết -Nhận xét - HS nhắc lại nội dung bài học - chuẩn bị bài sau.</p>
-----------	---	--

Tiết 3 :

THỂ DỤC :

**ÔN BÀI THỂ DỤC PHÁT TRIỂN CHUNG
TRÒ CHƠI “ CHIM VỀ TỔ ”**

I. Mục tiêu

- Thực hiện cơ bản đúng các động tác vươn thở , tay, chân, lưng , bụng, toàn thân, thăng bằng, nhảy và bước đầu biết cách thực hiện động tác điều hoà của bài thể dục phát triển chung.
- Biết cách chơi và tham gia chơi được

II. Địa điểm . phương tiện :

Sân bãi còi

III. Hoạt động dạy học

HDGV	HDHS
<p>1.Phần mở đầu : (8 phút) Phổ biến nội dung , chạy nhẹ nhàng trên địa hình tự nhiên quanh nơi tập . Đi thường theo vòng tròn và hít thở sâu 2. Phần cơ bản : (20 phút) a. Bài thể dục phát triển chung - Ôn bảy động tác đã học GV quan sát nhắc nhở HS Học động tác điều hòa 4-5 lần GV Phân tích GV nhận xét . b. Trò chơi vận động chim về tổ GV nêu tên trò chơi</p>	<p>HS lắng nghe HS thực hành HS chơi ở sân bãi HS ôn luyện tại sân bãi Hs tập Tập thi đua</p>